



ĐỊA CẦU QUÊ TÔI

Cẩm nang Giáo dục Công dân Địa Cầu

Tác giả LÊ VIỆT HẢI

ĐỊA CẦU
QUÊ TÔI

ĐỊA CẦU QUÊ TÔI

Tác giả: Lê Viết Hải

Copyright © Lê Viết Hải, 2025

Không phần nào trong tác phẩm này được phép sao chép
hay chuyển sang bất cứ hình thức, phương tiện nào, dù là điện tử,
in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào
nếu không có sự cho phép bằng văn bản từ tác giả.

Bìa:

Trình bày: Bích Phương

Biên tập viên Saigon Books: Khuyên Trần

Sửa bản in:

ĐỊA CẦU QUÊ TÔI

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU 11

LỜI NGỎ 21

PHẦN 1

60 NĂM MỘT HÀNH TRÌNH

CHƯƠNG I

Từ ký ức chiến tranh đến khát vọng hòa bình 27

 Tuổi thơ sớm nhuộm màu khói lửa 27

 Khát vọng hòa bình của toàn nhân loại 48

PHẦN 2

KHÔNG THỂ TIẾP TỤC ĐI TRÊN LỐI MÒN

CHƯƠNG II

Những nguy cơ diệt vong của nhân loại 59

 Lời đầu chương 59

 TIỂU MỤC 1: Nguy cơ chiến tranh hạt nhân 60

 TIỂU MỤC 2: Nguy cơ chiến tranh phi hạt nhân 62

 TIỂU MỤC 3: Nguy cơ phi chiến tranh 64

 TIỂU MỤC 4: Nguy cơ ngày càng tăng 66

 Kết luận 68

CHƯƠNG III

Chúng ta cần rẽ sang một lối đi mới 69

 TIỂU MỤC 1: Đi trên lối mòn là tự sát 70

 TIỂU MỤC 2: Ý tưởng cho lối đi mới 71

 TIỂU MỤC 3: Phác họa lối đi mới 72

 Kết luận 75

PHẦN 3

NHỮNG BÀI HỌC ĐÁNG NHỚ

CHƯƠNG IV

Những bài học đáng nhớ về chiến tranh.....81

TIỂU MỤC 1: Những bài học từ các cuộc chiến cổ đại.....82

TIỂU MỤC 2: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914–1918).....86

TIỂU MỤC 3: Chiến tranh thế giới thứ hai89

TIỂU MỤC 4: Cuộc chiến tại Việt Nam.....93

TIỂU MỤC 5: Chiến tranh Nam – Bắc Triều Tiên.....96

CHƯƠNG V

Những bài học về hòa bình..... 101

TIỂU MỤC 1: Bài học thời Tam Quốc 102

TIỂU MỤC 2: Phật Hoàng Trần Nhân Tông... 104

TIỂU MỤC 3: Cuộc chiến thống nhất Hoa Kỳ..... 107

TIỂU MỤC 4: Mahatma Gandhi..... 108

TIỂU MỤC 5: Khủng hoảng tên lửa Cuba..... 110

PHẦN 4

NHỮNG NỖ LỰC MANG LẠI HÒA BÌNH HIỆN NAY

CHƯƠNG VI

Các tổ chức vì hòa bình..... 117

TIỂU MỤC 1: Hội Quốc Liên..... 118

TIỂU MỤC 2: Liên Hợp Quốc 119

TIỂU MỤC 3: Hội đồng Hòa bình Thế giới 121

TIỂU MỤC 4: Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI) 122

TIỂU MỤC 5: Các tổ chức dân sự quốc tế..... 123

TIỂU MỤC 6: Các phong trào nhân dân..... 124

TIỂU MỤC 7: Các tổ chức khu vực và cá nhân 126

Kết luận: Những nỗ lực đáng trân trọng, nhưng vẫn chưa đủ 127

CHƯƠNG VII

Những tổ chức giáo dục vì hòa bình..... 129

TIỂU MỤC 1: UNESCO 130

TIỂU MỤC 2: UNICEF..... 131

TIỂU MỤC 3: Các Trường Đại học Hòa bình	132
TIỂU MỤC 4: Các sáng kiến giáo dục khu vực.....	134
TIỂU MỤC 5: Những phong trào giáo dục dân sự	135
TIỂU MỤC 6: Giáo dục liên tôn và liên văn hóa	137
Kết luận.....	138

CHƯƠNG VIII

Giáo dục hòa bình trong hệ thống trường học các cấp

TIỂU MỤC 1: Toàn cảnh giáo dục về hòa bình trong trường học.....	140
TIỂU MỤC 2: Thành tựu bước đầu	141
TIỂU MỤC 3: Những thách thức	142
TIỂU MỤC 4: Những hạn chế	143
TIỂU MỤC 5: Những khoảng trống	144
Kết luận	145

CHƯƠNG IX

Giới hạn của các nỗ lực hiện nay

TIỂU MỤC 1: Những viên gạch rời rạc	148
TIỂU MỤC 2: Thiếu tư tưởng trụ cột.....	148
TIỂU MỤC 3: Thiếu chiến lược hành động.....	149
TIỂU MỤC 4: Thiếu cơ chế thực thi.....	150
Kết luận: Cần một cách tiếp cận mới.....	150

PHẦN 5

DỰ ÁN “ĐỊA CẦU QUÊ TÔI”

CHƯƠNG X

Con đường mới đã sẵn sàng

TIỂU MỤC 1: Nhận thức mới về nhân loại	159
TIỂU MỤC 2: Quy luật mở rộng “quê hương”	159
TIỂU MỤC 3: Điều kiện cần	160
TIỂU MỤC 4: Điều kiện đủ.....	161
TIỂU MỤC 5: Đích đến của con đường mới	165
TIỂU MỤC 6: Định dạng con đường mới	166
TIỂU MỤC 7: Động lực cho con đường mới	170
TIỂU MỤC 8: Phác thảo lộ trình chuyển hướng sang con đường mới.....	173

LỘ TRÌNH NHIỀU GIAI ĐOẠN.....	174
Kết luận: Quốc gia Địa Cầu – bước ngoặt tất yếu của tiến hóa nhân loại	176

CHƯƠNG XI

NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA DỰ ÁN	179
--	------------

TIỂU MỤC 1: Nhận thức thống nhất.....	180
TIỂU MỤC 2: Từ yêu dân, yêu nước đến yêu nhân loại, yêu Địa Cầu.....	181
TIỂU MỤC 3: Từ tự hào dân tộc đến tự hào nhân loại.....	182
TIỂU MỤC 4: Từ quyền lực chính trị đến quyền năng đạo lý	183
TIỂU MỤC 5: Từ “chúng ta và họ” đến “chúng ta là một”	184
TIỂU MỤC 6: Trí tuệ nhân tạo và tổ chức xã hội.....	184
TIỂU MỤC 7: Nghệ thuật – nền tảng nhân cách	185
Kết luận: Niềm hy vọng cho một kỷ nguyên mới	186

CHƯƠNG XII

Bảy đặc điểm riêng.....	189
--------------------------------	------------

TIỂU MỤC 1: Bổ sung trụ cột thứ tư.....	190
TIỂU MỤC 2: Từ “toàn cầu” đến “Địa Cầu”	192
TIỂU MỤC 3: Mục tiêu bắt buộc toàn cầu	193
TIỂU MỤC 4: Không thử nghiệm.....	195
TIỂU MỤC 5: Truyền thông đa phương tiện	197
TIỂU MỤC 6: Thông điệp chạm đến trái tim	199
TIỂU MỤC 7: Tên gọi dự án cũng là thông điệp.....	201
Kết luận.....	205

PHẦN 6

HÀNH TRÌNH LAN TỎA TOÀN CẦU

CHƯƠNG XIII

Những nhiệm vụ trọng tâm	211
---------------------------------------	------------

TIỂU MỤC 1: Thành lập Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”	212
TIỂU MỤC 2: Phát hành sách Địa Cầu Quê Tôi.....	213
TIỂU MỤC 3: Hội đồng soạn thảo	215
TIỂU MỤC 4: Vận động công chúng.....	217
TIỂU MỤC 5: Vận động Liên Hợp Quốc	220
TIỂU MỤC 6: Tổ chức thực hiện.....	221

TIỂU MỤC 7: Duy trì vĩnh viễn	222
Kết luận: Kế hoạch hành động toàn cầu	224

CHƯƠNG XIV

Vai trò của cá nhân và tổ chức	227
TIỂU MỤC 1: Vai trò của cá nhân.....	228
TIỂU MỤC 2: Vai trò của người truyền cảm hứng	229
TIỂU MỤC 3: Vai trò của nhà giáo dục và chuyên gia.....	230
TIỂU MỤC 4: Vai trò của truyền thông.....	231
TIỂU MỤC 5: Vai trò của các tổ chức xã hội.....	232
TIỂU MỤC 6: Vai trò của doanh nghiệp	234
TIỂU MỤC 7: Vai trò của chính phủ và địa phương.....	235
TIỂU MỤC 8: Vai trò của Liên Hợp Quốc	237
Kết luận.....	238

CHƯƠNG XV

Giải pháp triển khai	241
TIỂU MỤC 1: Nghệ thuật.....	242
TIỂU MỤC 2: Âm nhạc	243
TIỂU MỤC 3: Công cụ AI.....	244
TIỂU MỤC 4: Địa phương hóa	245
TIỂU MỤC 5: Cá nhân hóa	246
TIỂU MỤC 6: Truyền thông toàn cầu.....	247
TIỂU MỤC 7: Hệ sinh thái học tập mở và linh hoạt	248
Kết luận.....	249

PHẦN 7

LỜI NHÃN GỬI

CHƯƠNG KẾT

Lời nhắn gửi từ “Địa Cầu Quê Tôi”	257
--	-----

LỜI CẢM ƠN	261
-------------------------	-----

PHỤ LỤC	265
----------------------	-----

Ý nghĩa của ngày 25/6 – Một sự trùng hợp thiêng liêng	265
---	-----

PHỤ LỤC A

Tài liệu tham khảo và Nguồn cảm hứng.....	266
---	-----

PHỤ LỤC B

Thuyết minh về tính cách nguyên phát trong PCED 271

Định nghĩa “tính cách nguyên phát” 271

Căn cứ khoa học và tham chiếu quốc tế..... 272

5 tính cách nguyên phát trong PCED 272

Tính cách thứ phát và sự kết nối với **5** nguyên phát..... 273

Mô hình hỗ trợ: Tâm hồn – Nghệ thuật – AI 274

PHỤ LỤC C

7 thư mời viết lời giới thiệu cuốn sách Địa Cầu Quê Tôi 276

PHỤ LỤC D

Hình ảnh và ký ức trong hành trình 60 năm..... 283

PHỤ LỤC E

Cẩm nang tổ chức dự án “Địa Cầu Quê Tôi” 300

A. Mục tiêu và nguyên lý tổ chức..... 302

B. Cấu trúc tổ chức và vai trò 304

C. Quy trình hoạt động 307

D. Quy tắc ứng xử và đạo đức tổ chức..... 309

E. Quy chế hoạt động các ban chuyên trách 312

F. Quy trình ra quyết định 320

G. các phụ lục đi kèm 323

H. Kế hoạch hành động theo giai đoạn 332

PHỤ LỤC F

Tập nhạc các ca khúc do tác giả sáng tác 339

LỜI GIỚI THIỆU

1. **António Guterres – Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc**
2. **Phạm Minh Chính – Thủ tướng Chính phủ
nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**
3. **Nguyễn Thị Bình – nguyên Phó Chủ tịch
nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**
4. **Kailash Satyarthi – Giải Nobel Hòa bình 2014**
5. **Malala Yousafzai – Giải Nobel Hòa bình 2014**
6. **Ngô Quang Xuân – Nguyên Đại sứ Việt Nam
tại Liên Hợp Quốc**
7. **Dương Trung Quốc – Nhà sử học Việt Nam**



António Guterres

Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc

Trong hơn bảy thập kỷ kể từ ngày thành lập, Liên Hợp Quốc đã kiên trì theo đuổi sứ mệnh cao cả: duy trì hòa bình, thúc đẩy phát triển bền vững và bảo vệ nhân phẩm con người.

Nhân loại hôm nay vẫn phải đối mặt với những thách thức đan xen: chiến tranh, khủng hoảng khí hậu, bất bình đẳng, sự lạm dụng công nghệ, và cả sự xói mòn niềm tin. Khát vọng về một nền hòa bình thực sự – bền vững, bao trùm và toàn cầu – vì thế chưa bao giờ cấp bách đến vậy.

Trong bối cảnh ấy, cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* mang đến một cách tiếp cận mới mẻ: từ ký ức chiến tranh đến một Dự án giáo dục toàn cầu cho hòa bình. Tác phẩm giới thiệu bảy điểm khác biệt chiến lược – từ nền giáo dục tính cách, khái niệm “Địa Cầu” thay cho “toàn cầu”, cho đến sự kết hợp sáng tạo giữa nghệ thuật, công nghệ và giáo dục – tất cả đều cho thấy một tầm nhìn có thể hành động ngay.

Hòa bình phải được gieo trồng trong trái tim mỗi người, và giáo dục công dân Địa Cầu chính là nền móng cho một nền văn minh bền vững. Tôi trân trọng giới thiệu cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* đến các nhà lãnh đạo, các nhà giáo dục, giới trẻ và tất cả những ai mang trong tim tình yêu nhân loại và hành tinh xanh này.



Phạm Minh Chính

Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Dân tộc Việt Nam đã đi qua nhiều cuộc chiến tranh vệ quốc khốc liệt. Chúng ta hiểu sâu sắc rằng hòa bình không phải điều ngẫu nhiên, mà là kết quả của khát vọng, hy sinh và sự lựa chọn tinh táo.

Thế giới ngày nay vẫn còn nhiều xung đột, khủng hoảng nhân đạo và biến đổi khí hậu. Để vượt qua, nhân loại cần những tư tưởng mới và những hành động mạnh mẽ, đồng bộ, nhằm bảo vệ hòa bình, phát triển bền vững và giữ gìn hành tinh chung.

Trong bối cảnh đó, Địa Cầu Quê Tôi là một sáng kiến nhân văn khởi nguồn từ Việt Nam. Cuốn sách là kết tinh từ hơn 60 năm trăn trở và dẫn thân vì hòa bình của tác giả – từ ký ức chiến tranh đến khát vọng kiến tạo một nền giáo dục công dân Địa Cầu, dựa trên nhân cách, tình thương và trách nhiệm toàn cầu.

Tôi hoan nghênh nỗ lực này, nhất là trong dịp kỷ niệm 80 năm thành lập Liên Hợp Quốc – biểu tượng của hòa bình và hợp tác toàn cầu. Xin trân trọng giới thiệu Địa Cầu Quê Tôi đến bạn đọc trong và ngoài nước như một lời mời gọi cùng chung tay hành động vì tương lai chung của nhân loại.



Nguyễn Thị Bình

nguyên Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Trong suốt sự nghiệp ngoại giao, tôi luôn tin rằng hòa bình không chỉ là mục tiêu, mà còn là bản sắc và khát vọng của dân tộc Việt Nam.

Nhìn lại những năm tháng chiến tranh, tôi càng thấu hiểu giá trị của hòa bình, độc lập và nhân ái – những giá trị đã được cộng đồng quốc tế chia sẻ và ủng hộ. Đó cũng là hành trang tinh thần để Việt Nam tiếp tục đồng hành cùng nhân loại trong công cuộc kiến tạo hòa bình bền vững.

Cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* khơi gợi những giá trị ấy qua hành trình từ ký ức chiến tranh đến tầm nhìn toàn cầu về giáo dục công dân Địa Cầu. Đây là sự nối dài tinh thần Việt Nam yêu chuộng hòa bình, nhưng được thể hiện bằng ngôn ngữ nghệ thuật, giáo dục và công nghệ của thời đại.

Tôi trân trọng giới thiệu cuốn sách này như một đóng góp thiết thực cho sự nghiệp giáo dục và hòa bình – không chỉ của Việt Nam, mà của toàn nhân loại.



Kailash Satyarthi

Giải Nobel Hòa bình 2014

Hòa bình không thể đạt được nếu không có công lý cho trẻ em, và cũng không thể bền vững nếu thế hệ mới không được giáo dục để trở thành những con người nhân ái và có trách nhiệm.

Trong nhiều thập kỷ, tôi đã đấu tranh để bảo vệ trẻ em khỏi lao động cưỡng bức và bạo lực. Tôi tin rằng trẻ em chính là nền tảng cho một thế giới công bằng và hòa bình.

Khi đọc *Địa Cầu Quê Tôi*, tôi thấy đây không chỉ là một cuốn sách, mà là một bản tuyên ngôn của lương tri. Tác giả đã kết nối giáo dục, nghệ thuật và công nghệ thành một chương trình giáo dục công dân Địa Cầu – gieo mầm yêu thương cho mọi trẻ em, bất kể biên giới hay hoàn cảnh.

Cuốn sách này xứng đáng được lan tỏa đến mọi trường học, mọi cộng đồng và mọi trái tim. Nó là một nỗ lực can đảm và đầy cảm hứng để kiến tạo một hành tinh công bằng và hòa bình hơn.



Malala Yousafzai

Giải Nobel Hòa bình 2014

Tôi luôn tin rằng một cuốn sách có thể thay đổi một cuộc đời. Và một tư tưởng đúng, khi được chia sẻ đủ rộng, có thể thay đổi cả tương lai nhân loại.

Hành trình của tôi – từ thung lũng Swat đến diễn đàn Liên Hợp Quốc – đã chứng minh rằng giáo dục chính là chìa khóa để bảo vệ phẩm giá và tương lai của con người.

Địa Cầu Quê Tôi là một lời nhắc nhở rằng hòa bình không thể chỉ dựa vào hiệp ước hay quân đội, mà phải được nuôi dưỡng từ lớp học và từ trái tim mỗi người. Khái niệm “Địa Cầu là Quê Tôi” giản dị nhưng mạnh mẽ, mở ra một con đường mới cho giáo dục hòa bình, vượt qua mọi rào cản văn hóa và chính trị.

Tôi tin rằng cuốn sách này sẽ truyền cảm hứng cho hàng triệu người trẻ, đặc biệt là các em gái, để dám mơ ước và dẫn thân vì một thế giới công bằng, nhân ái và hòa bình. Tôi trân trọng giới thiệu tác phẩm này đến bạn đọc toàn cầu.



Ngô Quang Xuân

Nguyên Đại sứ Việt Nam tại Liên Hợp Quốc

Trong nhiều năm làm việc tại Liên Hợp Quốc, tôi luôn tâm niệm rằng hòa bình không phải là một trạng thái tĩnh, mà là một tiến trình liên tục – được vun đắp bằng hiểu biết, niềm tin và giáo dục.

Nhân loại đã có nhiều sáng kiến, nhưng còn thiếu một chiến lược đồng bộ và một nền tảng tư tưởng chung để gìn giữ hòa bình bền vững.

Địa Cầu Quê Tôi đã góp thêm một tiếng nói độc đáo: từ ký ức chiến tranh của tác giả đến tầm nhìn toàn cầu về giáo dục công dân Địa Cầu. Cuốn sách không chỉ thể hiện tinh thần Việt Nam yêu hòa bình, mà còn mang tính phổ quát – kết nối nghệ thuật, giáo dục và công nghệ để hướng tới một nền hòa bình bền vững.

Tôi tin rằng đây là một lời hiệu triệu có sức lay động. Cuốn sách xứng đáng được lan tỏa trong dịp Liên Hợp Quốc tròn 80 năm – như một thông điệp gửi tới nhân loại về trách nhiệm chung của chúng ta.



Dương Trung Quốc

Nhà sử học Việt Nam

Lịch sử không chỉ là quá khứ, mà còn là tấm gương để con người hôm nay soi chiếu, định hướng và học cách sống có trách nhiệm.

Dân tộc Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc chiến, vừa tự hào về độc lập, vừa thấm thía giá trị của hòa bình. Ký ức ấy trở thành nền tảng để chúng ta góp phần xây dựng một thế giới nhân văn hơn.

Địa Cầu Quê Tôi là sự kết tinh của trải nghiệm cá nhân, khát vọng nhân loại và tinh thần Việt Nam. Tác giả đã chọn con đường kiến tạo hòa bình bằng giáo dục, âm nhạc và công nghệ – một con đường không dễ, nhưng đầy ý nghĩa.

Tôi trân trọng giới thiệu tác phẩm này như một tư liệu quý để xây dựng văn hóa hòa bình – từ bài học lịch sử đến tầm nhìn giáo dục cho tương lai, từ quá khứ của dân tộc đến khát vọng chung của nhân loại.

Bạn thân mến,

Hãy lắng nghe: Trên bầu trời Địa Cầu, tiếng bom vẫn còn vọng lại. Hãy nhìn xem: Nước mắt của người vô tội vẫn còn chan hòa trên những cánh đồng cháy xám, những mái nhà đổ nát. Địa Cầu – mái nhà duy nhất của chúng ta – đang rên xiết trong khói lửa chiến tranh, đang rướm máu bởi những hận thù chưa bao giờ chịu ngu yên.

Vậy mà, Địa Cầu cũng vẫn lấp lánh trong màu xanh huyền ảo, vừa mong manh vừa kiêu hãnh. Nó chỉ là một chấm nhỏ giữa hàng tỷ tỷ vì sao, nhưng là ngôi nhà độc nhất của nhân loại – nơi mỗi người, dù khác biệt thế nào, đều là đồng bào, đồng hương.

Từ thuở sơ khai, không ai được chọn nơi mình sinh ra, màu da hay chủng tộc. Nhưng sự thật thì chúng ta cùng một nguồn gốc, cùng một hệ gen, cùng chung sống trên Địa Cầu này. Phải chăng chúng ta vốn là anh em ruột thịt, cùng nung nấu dưới một mái nhà duy nhất?

Thế nhưng, loài người đã tự chia rẽ chính mình. Biên giới được dựng lên. Vũ khí được chế tạo. Chiến tranh nối tiếp chiến tranh. Và chính tôi – một đứa trẻ đi qua tuổi thơ giữa bom đạn – đã tận mắt thấy khuôn mặt người mẹ gào khóc bên quan tài con, ánh mắt người vợ cạn khô vì nước mắt, những đứa trẻ chưa kịp lớn để hiểu nỗi đau mất cha. Ký ức ấy đã khắc vào tim tôi khát vọng hòa bình, một khát vọng chưa bao giờ nguôi tắt.

Nhưng cuốn sách này không chỉ kể lại một hành trình cá nhân. Nó còn là lời nhắn gửi đến bạn, đến tất cả chúng ta – những cư dân cùng chung sống trong một ngôi nhà mang tên Địa Cầu.

Ngày 25/6/2020, tôi ra mắt cuốn Thập Kỷ Vàng – Trang Sử Mới, một tác phẩm viết về phát triển hòa bình qua hợp tác kinh tế trong ngành xây dựng. Trong buổi lễ, một người bạn gửi tặng tôi một tờ lịch, trên đó in lời của Nhà Giáo Maria Montessori:

“Hòa bình là điều mà con người ai cũng muốn, và hòa bình có thể đến với nhân loại thông qua trẻ nhỏ”

Lời nhắn ấy trùng khớp với ý tưởng hòa bình là có thể và phải đạt được bằng giáo dục từ cuốn sách, cùng ngày ra mắt cuốn sách, ngày tờ lịch in thông điệp và ngày Liên Hợp Quốc thông qua Hiến chương năm 1945 – có đến bốn sự trùng hợp khiến tôi suy nghĩ. Đó nhất định không phải là ngẫu nhiên. Tất cả hội tụ để gửi đến tôi những thông điệp rất linh thiêng. Tôi nghĩ đó chính là tiếng vọng xa xăm từ vũ trụ, tiếng thở dài lo âu của tổ tiên, tiếng kêu khát khao hòa bình của thời đại, và cả tiếng thét gào giận dữ của Mẹ Địa Cầu bởi những vết thương nhức nhối do những đứa con tội lỗi của mình gây ra.

Những thông điệp đó như muốn nhắc rằng: Hành trình này không phải của riêng tôi, mà là của cả nhân loại.

Chính từ dấu mốc ấy, tôi quyết tâm viết tiếp về một chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu, về một tương lai nơi Trái đất thật sự là quê hương chung của chúng ta.

Tôi không ảo tưởng rằng một cuốn sách hay một dự án có thể lập tức thay đổi thế giới. Nhưng tôi tin: Nếu mỗi người góp một giọt yêu thương, những giọt nhỏ ấy sẽ hợp thành đại dương hòa bình.

Cuốn sách này vì thế không phải là bài thuyết giảng đạo đức, cũng không phải một bản tuyên ngôn cương lĩnh chính trị, mà chỉ là lời tâm tình – một lời mời bạn cùng tôi nhìn thẳng vào dòng chảy lịch sử, nhận diện hiểm nguy, rồi can đảm từ bỏ lối mòn để

chọn một con đường mới: con đường hòa bình, bằng giáo dục, bằng nhân cách, bằng tình thương.

Để rồi mai này chúng ta có thể trao lại cho con cháu một hành tinh lành lặn, trong sạch, an toàn – một Địa Cầu nhân văn, nơi không còn chiến tranh, không còn hận thù, không còn chia tách “ta” và “họ”.

Bởi vì... chúng ta là đồng bào, đồng hương – là anh em cùng một mái nhà duy nhất gọi là Địa Cầu.

Bạn có sẵn sàng đồng hành cùng tôi trên hành trình này không?

LÊ VIẾT HẢI

Tác giả và người sáng lập Dự án “Địa Cầu Quê Tôi”



Hòa bình thật sự nằm ở sự thấu hiểu lẫn nhau, ở khả năng tha thứ và yêu thương, ở việc nhìn nhận con người bên kia không phải là kẻ thù mà là anh em cùng chung một mái nhà Địa Cầu. Đó là hành trình tìm kiếm chìa khóa hòa bình. Và tôi tin rằng, với sự chung tay của tất cả chúng ta, chúng ta sẽ biết cách sử dụng chiếc chìa khóa ấy. Bởi vì hòa bình không phải là điều gì đó xa xôi, không thể chạm tới. Hòa bình bắt đầu từ trái tim mỗi người chúng ta, từ những suy nghĩ và hành động hàng ngày.

PHẦN

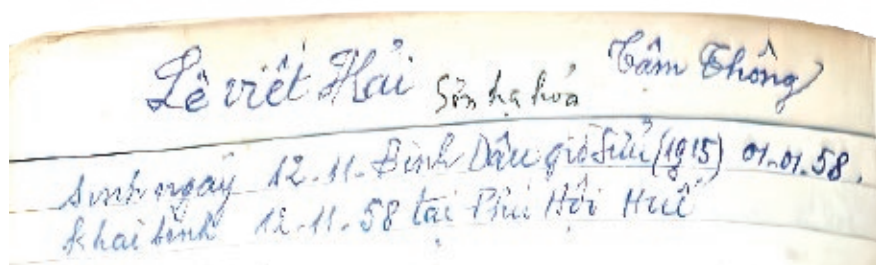
1

60 NĂM

MỘT HÀNH TRÌNH

TỪ KỶ ỨC CHIẾN TRANH ĐẾN KHÁT VỌNG HÒA BÌNH

Tôi sinh ra lúc 1 giờ 15 sáng, ngày 1 tháng 1 năm 1958 – ngày mà cả thế giới hân hoan chào đón năm mới. Từ đó về sau, tôi chưa bao giờ tổ chức tiệc mừng sinh nhật riêng, bởi ngày tôi sinh ra đã hòa vào niềm vui chung của nhân loại.



Tuổi thơ sớm nhuộm màu khói lửa

Năm lên năm, tôi đã thấy những vệt sáng đèn pha xé toang màn đêm, tiếng máy phát điện gầm rú suốt ngày – thay thế tiếng ve râm ran và tiếng cười trẻ nhỏ. Chiến tranh – lúc bấy giờ tôi chưa hiểu rõ ý nghĩa của từ ấy, nhưng nó đã hiện diện qua sự biến mất của tiếng cười vô tư, qua những buổi chiều yên ả bị phá vỡ và trong ánh mắt lo âu của người lớn.

Năm tôi sáu tuổi, cha tôi bị bắt giam ba tháng. Đêm ấy, những người lính ập vào nhà. Mẹ tôi – vừa sinh em gái út chưa đầy năm – cùng các chị

lao ra, quyết liệt níu giữ cha. Tiếng kêu gào, tiếng khóc vang lên trong căn nhà nhỏ. Các chị bầu chặt tay cha, mẹ tôi giằng co đến kiệt sức, nhưng làm sao thắng nổi những người đàn ông vạm vỡ, sừng lăm lăm trên tay. Cha bị xô lên chiếc jeep; Mẹ vội chạy ra chặn trước đầu xe, rồi họ xô ngã bà và lao đi trong đêm.

Người ta đồn rằng những người như cha tôi có thể bị thủ tiêu trong tù mà không cần xét xử. Nỗi lo sợ ấy treo lơ lửng trên đầu cả gia đình, ám ảnh từng giấc ngủ của mười một đứa con thơ dại. Mẹ tôi không khóc trước mặt con, nhưng đôi mắt bà từ đó đã thôi không còn là nơi trú ẩn yên lành của tuổi thơ, mà là một vùng nước sâu thẳm chứa những điều không thể gọi tên.

Ngày 1 tháng 11 năm 1963, cuộc đảo chính bùng nổ. Cha tôi được trả tự do. Ngày cha trở về là ngày hội của cả gia đình, nhưng tôi cũng hiểu rằng biết bao gia đình khác không đón được người thân về nữa. Tiếng bước chân quen thuộc vang trên sàn nhà, tiếng gọi “Con ơi!” đầy xúc động, cái ôm chặt của mẹ như muốn giữ mãi khoảnh khắc ấy.

Năm 1964, cha được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thị xã Huế. Trên cương vị ấy, ông dành trọn tâm huyết cho quê hương – trong các bước phát triển, công trình và trong từng lời nói có cốt cách của người lãnh đạo vì dân. Ông khởi xướng dự án xây cầu Phú Xuân, dự án không chỉ nối hai bờ sông, mà còn nối niềm tin và khát vọng của người dân Huế.

Năm 1966, gia đình nhận tin cậu – người con trai duy nhất của ông bà ngoại – tử trận. Cậu là chàng trai hiền lành, yêu âm nhạc, giống ông ngoại



Gia đình tôi,
Tết Ất Tỵ
năm 1965.

từ gương mặt đến tâm hồn. Cậu bị gọi đi quân dịch khi còn rất trẻ, chưa kịp lập gia đình. Có thời gian cậu ở nhà tôi, mang theo cây đàn ghi-ta – cây đàn đã trở thành bạn đồng hành đầu tiên dạy tôi những nốt nhạc vỡ lòng. Tiếng đàn ấy giờ vẫn vọng lại như tiếng nấc trong ký ức.

Cũng trong những ngày tháng ấy, tôi đã nhiều lần thấy các gia đình trong xóm nhận xác chồng, con về trong bọc nylon. Tiếng vợ khóc chồng, mẹ khóc con đến bây giờ hơn 60 năm tôi vẫn nhớ nó thấm thiết thế nào. Và bên quan tài, những đứa trẻ nhỏ thật đáng thương đứng ngơ ngác dưới ánh nến lập lờ, hắt hiu, chưa biết khóc vì chúng chưa hiểu nỗi mất mát cha lớn lao đến nhường nào.

Năm 1967, gia đình tôi rời Huế vào Nam. Trước lúc đi, tôi háo hức nghĩ về Sài Gòn phồn hoa; nhưng khi máy bay rời đường băng, cổ họng nghẹn, nước mắt tuôn. Không phải sợ độ cao, mà lần đầu tôi thấm thía thế nào là chia ly. Huế – tiếng ru của mẹ, sân trường Bồ Đề với tán phượng đỏ nơi cha tôi gắn bó mười sáu năm làm hiệu trưởng trở thành ký ức chưa hẹn ngày về.

Đứng trước biến động của thời cuộc, cha mẹ tôi đã chọn một con đường đầy can đảm: đưa cả gia đình vào Nam. Quyết định ấy không chỉ là sự đổi thay nơi chốn, mà còn là một bước ngoặt lớn của cuộc đời, mang theo bao nỗi trăn trở, lo âu và quyết tâm. Nơi đất khách, với sự giúp đỡ hết lòng của Hòa thượng Thích Trí Quang và bà con bạn bè, cha mẹ tôi bắt đầu dựng xây lại từ đầu: bán thuốc tây, mở trường dạy học, làm bánh, làm mứt, sản xuất hộp quà Tết. Dù là việc gì, ông bà cũng làm bằng tất cả sự tảo tần và chân thành, chỉ với một mục đích duy nhất: cho con cái được ăn học thành người.

Mốc thời gian 1964–1967:

- ▶ **1964:** Cha được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thị xã Huế, khởi xướng dự án xây dựng cầu Phú Xuân.
- ▶ **1966:** Gia đình chịu nỗi đau mất cậu – chàng trai hiền lành yêu âm nhạc.
- ▶ **1967:** Gia đình quyết định rời Huế vào Nam, bắt đầu hành trình mới đầy gian khó.



Cụ Lê Mộng Đào (người thứ 6 từ trái qua), Hiệu trưởng trường Trung học Bồ Đề cùng các thầy cô giáo chụp ảnh lưu niệm trước nhà của gia đình, năm 1957.



Trường Trung học Bồ Đề (Huế) thân yêu nơi Nhà giáo Lê Mộng Đào từng làm Hiệu trưởng 15 năm.

Giai đoạn 1967–1968: Chia ly và khói lửa

Năm 1967, cả nhà tôi rời Huế vào Nam. Bố mẹ đã phải bươn chải đủ nghề để có đủ tiền lo cho chúng tôi.

Thế nhưng chiến tranh không dừng bước. Mậu Thân 1968, Huế chìm trong khói lửa. Bà nội và hai chị kẹt trong Thành Nội, gần cổng Đông Ba – nơi giao tranh ác liệt. Mọi liên lạc bị cắt đứt. Cha tôi như ngồi trên lửa, mái tóc điểm bạc lại trắng thêm. Cả gia đình vừa chân ướt chân ráo vào Nam, còn lo toan mưu sinh từng ngày, lại thêm nỗi thấp thỏm chờ tin. Tôi ngồi sững sờ trước những thước phim đồ nát chiếu trên tivi đen trắng. Chính từ những ngày tối tăm ấy, một hạt mầm rất nhỏ đã nảy sinh trong tôi: ước muốn sống trong một thế giới không còn tiếng súng.

May mắn thay, gia đình tôi đã sớm rời Huế. Nếu không, ngôi nhà ở góc trường Bồ Đề – nơi cha tôi mười lăm năm gieo tri thức – có lẽ đã tan thành tro bụi. Khi cuối cùng nhận được tin bà nội và các chị vẫn bình an, cả gia đình khóc òa trong niềm vui mừng khôn xiết. Nhưng niềm vui ấy lẫn trong nỗi đau tận cùng, bởi quá nhiều gia đình khác không được may mắn như chúng tôi.

Ở tuổi lên chín, tôi đã chứng kiến quá nhiều cái chết, sự sụp đổ và nỗi đau. Hình ảnh những gia đình từ năm, bảy người chỉ còn lại một, hai người, những bà mẹ ôm con thơ ngơ ngác bên quan tài... khắc sâu vào ký ức tôi như những vết sẹo không bao giờ phai. Tôi tự hỏi: Tại sao người ta phải giết nhau? Sao không thể ngồi lại nói chuyện? Sao không thể yêu thương mà phải gieo thù hận?

Những câu hỏi ngây thơ ấy, qua năm tháng, dần hóa thành những suy tư lớn lao – nền tảng cho cả hành trình tư tưởng sau này.

Mốc thời gian:

- ▶ **1967:** Gia đình rời Huế, bắt đầu cuộc sống mới ở Sài Gòn.
- ▶ **1968 (Mậu Thân):** Lần đầu chứng kiến tận cùng của chiến tranh và hình thành ước muốn sống trong một thế giới không còn tiếng súng.

Giai đoạn 1970–1975: Những bài học công dân và khát vọng tuổi học trò

Đầu thập niên 1970, tôi bước vào tuổi thiếu niên, tiếp tục việc học tại Sài Gòn. Chiến tranh vẫn còn đó – tiếng trực thăng, tiếng còi báo động, tin tức về những cái chết vẫn len lỏi trong từng trang báo. Nhưng song song với những gam màu xám xịt, tuổi thơ tôi cũng bắt đầu le lói ánh sáng từ tri thức.

Trong chương trình phổ thông, có một môn học đặc biệt để lại dấu ấn sâu đậm trong tôi: môn Công dân giáo dục. Ở lứa tuổi học trò, nhiều bạn bè xem đây chỉ là môn phụ, dễ lấy điểm. Nhưng với tôi, từng bài học lại như một cánh cửa mở ra những chân trời mới.

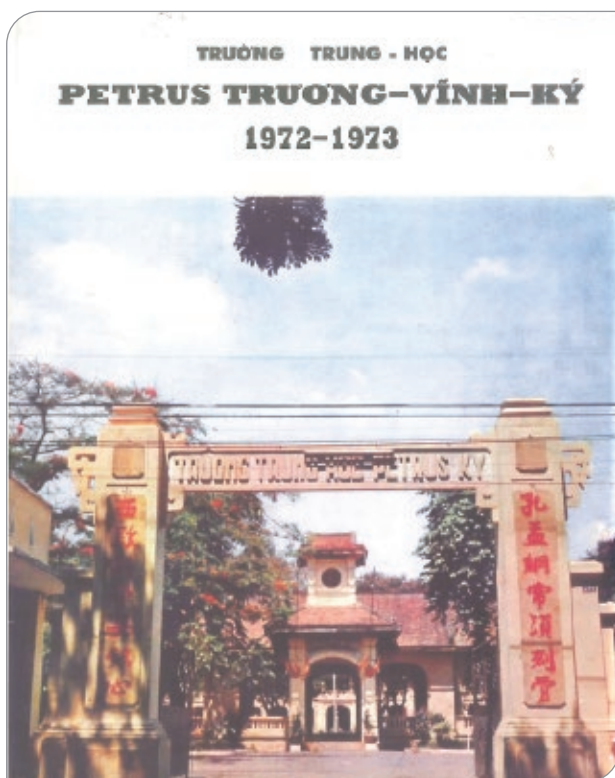
Tôi say mê lắng nghe thầy giảng về quyền và nghĩa vụ của công dân, về tự do, dân chủ và bình đẳng, về trách nhiệm với xã hội và đất nước. Mỗi trang sách, mỗi tiết học không chỉ cho tôi kiến thức, mà còn gieo vào lòng tôi một niềm tin: rằng xã hội có thể tốt đẹp hơn nếu mỗi con người biết sống có trách nhiệm, biết yêu thương, biết tôn trọng lẫn nhau.

Người thầy dạy môn Công dân của tôi – một người từng trải qua bao biến cố lịch sử – đã không chỉ dạy bằng lý thuyết, mà còn bằng chính kinh nghiệm và trái tim. Thầy cho chúng tôi thấy rằng hiểu biết pháp luật không phải để sợ hãi, mà để biết sống đúng mực; hiểu biết về quyền con người không phải để tranh giành, mà để bảo vệ phẩm giá của nhau; và học về hòa bình không phải chỉ để ước mơ, mà để hành động từ những điều nhỏ nhất.

Đến cuối năm học, tôi được vinh danh là học sinh giỏi môn Công dân giáo dục. Thành tích ấy được ghi nhận trong cuốn kỷ yếu của niên khóa – dòng chữ in khiêm tốn loang lổ trên trang giấy, nhưng với tôi, nó như một minh chứng cho khát vọng mới hình thành. Mỗi lần giở lại trang kỷ yếu ấy, tôi như thấy lại cậu học trò nhỏ ngày nào, ôm trong tim giấc mơ giản dị: một thế giới hòa bình, nơi con người đối xử với nhau bằng lẽ phải và tình thương.

Chính ở tuổi mười bảy, mười tám – giữa những biến động dữ dội của đất nước – tư tưởng về việc giáo dục là con đường dẫn đến hòa bình đã bén rễ trong tôi, còn non nớt nhưng kiên định, như một hạt giống âm thầm chờ ngày nảy mầm.

Cuốn kỷ yếu trường Petrus Trương Vĩnh Ký, niên khóa 1972-1973, ghi nhận thành tích xuất sắc của tôi cho môn Công dân giáo dục



Mốc thời gian:

- ▶ **1972-1973:** Tôi đạt danh hiệu học sinh giỏi môn Công dân giáo dục.
- ▶ **1975:** Đất nước hòa bình, mở ra giai đoạn mới của lịch sử – cũng là lúc niềm tin của tôi vào sức mạnh của giáo dục ngày càng rõ rệt.

Giai đoạn 1975–2007

Năm 1975, chiến tranh kết thúc, đất nước tạm yên, nhưng gia đình tôi lại bước vào một nỗi lo khác: cuộc chiến biên giới Tây Nam. Em trai tôi nhập ngũ, ra trận nơi khốc liệt. Mẹ – người đã nếm đủ mất mát – sống trong thấp thỏm từng ngày. Mỗi sáng, hương trầm lan khắp nhà, tiếng mõ tụng kinh như nhịp tim chậm rãi gửi niềm tin vào cõi an lành. Bà ăn chay, niệm Phật, cầu bình an cho em trai, nhưng vẫn nhắc: “Mẹ cầu cho tất cả, không chỉ riêng cho em con.” Em tôi trở về nguyên vẹn – một may mắn hiếm hoi giữa vô vàn mất mát.

Sau chiến tranh, đất nước bước vào tái thiết. Gia đình tôi cũng hòa vào nhịp sống mới, với những nỗ lực không ngừng để vươn lên. Nhưng hòa bình khi ấy chưa thực sự trọn vẹn – những cuộc xung đột ở biên giới, những sự hy sinh của thế hệ em tôi ra trận Tây Nam vẫn khiến nỗi đau chiến tranh còn ám ảnh trong từng mái nhà. Từ đó, trong tôi càng thêm vững chắc một niềm tin: hòa bình phải là cứu cánh, là lý tưởng tối hậu mà mỗi người cùng góp phần phụng sự.

Năm 1978, mẹ bắt đầu ăn chay trường, suốt 40 năm (cho đến khi bà qua đời năm 2018), bà không chỉ cầu cho quốc thái dân an, mà còn cho hòa bình thế giới, cho nhân loại được an vui hạnh phúc. Trong ngôi nhà nhỏ, mẹ như một hiện thân của Quan Âm, biểu tượng sống của lòng nhân ái và từ bi.

Từ ảnh hưởng ấy, khi đặt tên cho con, tôi gửi gắm cả ước nguyện của mình và lời nguyện cầu của mẹ. Con trai đầu tên là Hòa, con trai thứ hai là Bình – nhưng bé Bình mất sớm vì bệnh tim bẩm sinh, để lại một khoảng trống không gì bù đắp nổi. Người con thứ ba tên Hiếu – vừa là hiếu thảo, vừa gởi “Hòa Hiếu”: hòa bình với láng giềng. Khi lập nghiệp, tôi đặt tên công ty là Hòa Bình. Tôi tin, mọi công việc – xây dựng, kinh doanh hay giáo dục – nếu thiếu tinh thần nhân văn và hòa bình, rồi cuộc cũng chỉ là những khối vật chất vô hồn.

Tôi lớn lên trong một gia đình thấm đẫm nghệ thuật. Ông ngoại soạn vè; ba người em của ông chơi đàn bầu, đàn nhị, đàn tranh. Hai người chú



Cha mẹ tôi cả đời luôn đau đầu tình yêu thương gia đình và quê hương, đất nước.

để lại dấu ấn sâu đậm: nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên – tác giả bài hát “Trăng mờ bên suối” và ca sĩ Lê Mộng Hoàng – từng hát ở Nhà hát Lớn Paris, đạo diễn tốt nghiệp Beaux-Arts. Từ nhỏ, tôi đã yêu âm nhạc, khi trưởng thành, tôi viết nhiều ca khúc – có bài cho cộng đồng, có bài chỉ vang trong nội bộ – nhưng dù ở đâu, chúng đều chung một nguyện ước: bớt hận thù, thêm yêu thương.

Âm nhạc với tôi không phải hát chỉ để giải khuây. Mỗi ca khúc là một mảnh ghép của cảm xúc và suy tư, mang một thông điệp ngày càng rõ nét hơn về khát vọng và con đường đi đến hòa bình. Khi những mảnh ghép ấy ráp lại, một con đường hiện ra: giáo dục. Bởi âm nhạc, nếu bước ra khỏi sân khấu và đi vào lớp học, trở thành “bài học sống” chạm đến cả lý trí và con tim, thì hạt giống hòa bình sẽ bén rễ sâu hơn mọi bài diễn thuyết.

Năm 1987, sau một thời gian công tác tại công ty quản lý nhà đất của Nhà nước, tôi chính thức thành lập doanh nghiệp riêng (1987), với tên ban đầu là Văn phòng Xây dựng Hòa Bình. Lúc ấy, tôi chỉ nghĩ đơn giản đến chuyện mưu sinh, lo cho gia đình; chưa từng tưởng tượng rằng con



Đại gia đình nhà giáo Lê Mộng Đào.

đường xây dựng này sẽ nối tiếp với một khát vọng lớn lao hơn – khát vọng hòa bình. Nói “mưu sinh” thì chưa hẳn trọn vẹn, vì ước mơ ấy đã âm ỉ trong tôi từ thuở nhỏ. Nhưng khi lớn lên, đối diện với thực tế cơm áo gạo tiền, ước mơ phải nhường bước cho trách nhiệm cấp thiết. Có thực mới vực được đạo – lời nhắc rằng chỉ khi đời sống được đảm bảo, lý tưởng mới có chỗ đứng và lớn mạnh.

Tên gọi Hòa Bình là một lời cam kết. Nó gói trọn ký ức tuổi thơ của tôi trong khói lửa, tiếng khóc thảm thiết của những người mẹ mất con, ánh mắt trống rỗng của trẻ thơ mất cha. Và cũng từ đó, tôi nguyện rằng: mọi thành công kinh tế chỉ là phương tiện, còn hòa bình mới là cứu cánh.

Những năm 1990 và đầu 2000, công ty dần trưởng thành, từng bước khẳng định vị thế trong ngành. Song song với phát triển kinh doanh, tôi không ngừng tìm cách lan tỏa tinh thần hòa bình. Năm 2000, bước sang thiên niên kỷ mới, tôi viết ca khúc “Hòa Bình Ca” – tiếng lòng của tôi, cũng là ước nguyện cho nhân loại. Đó là mảnh ghép đầu tiên trong hành trình đưa âm nhạc trở thành một phương tiện song hành với giáo dục để gieo hạt giống hòa bình.

Ngày 26/12/2006, Công ty Xây dựng Hòa Bình trở thành doanh nghiệp xây dựng đầu tiên niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này mở ra cánh cửa hội nhập quốc tế, tạo cơ hội để chúng tôi hợp tác với nhiều tập đoàn lớn trên thế giới. Và tôi hiểu, chính những hợp tác ấy không chỉ để làm kinh tế, mà còn là hành động thiết thực góp phần thực hiện tư tưởng phụng sự Địa Cầu và nhân loại.

Năm 2007, nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập công ty, tôi viết ca khúc “Hành khúc Hòa Bình”. Nếu “Hòa Bình Ca” là tiếng vọng khát khao, thì “Hành khúc Hòa Bình” là lời tuyên ngôn hành động – biến giấc mơ thành bước đi cụ thể. Trong từng giai điệu, tôi muốn khẳng định rằng: kinh doanh, xây dựng, hợp tác quốc tế... tất cả chỉ là phương tiện; hòa bình, nhân văn và phụng sự mới là cứu cánh.

Nhà giáo Lê Mộng Đào –
cha tôi – chụp hình cùng
tôi nhân dịp Lễ Kỷ niệm
15 năm Tập đoàn
Xây dựng Hòa Bình
tại Dinh Thống Nhất,
năm 2002.



Giai đoạn 2007–2020

Bảy năm sau khi “Hòa Bình Ca” ra đời, tôi lại một lần nữa cầm bút viết nên “Hành khúc Hòa Bình” – không chỉ như một sự tiếp nối tự nhiên mà còn là sự chín muồi hơn trong tư duy về sứ mệnh mà mình đang theo đuổi. Nếu như “Hòa Bình Ca” là tiếng lòng về khát vọng, thì “Hành khúc Hòa Bình” chính là lời tuyên ngôn về hành động – về việc biến những ước mơ cao đẹp thành những bước đi thực tế.

Năm 2007, Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã trưởng thành và vững vàng hơn nhiều. Nhưng càng phát triển, tôi càng nhận ra rằng thành công về kinh tế chỉ có ý nghĩa thực sự khi gắn liền với những giá trị to lớn hơn. Mang lại hòa bình cho thế giới không chỉ là khát vọng cá nhân mà đã trở thành sứ mệnh thiêng liêng của chính Tập đoàn – và cũng là sứ mệnh lịch sử của đất nước Việt Nam.

Việt Nam – dân tộc từng trải qua bao thương đau chiến tranh – hiểu hơn ai hết giá trị của hòa bình. Và chính từ những hiểu biết đau thương ấy, chúng ta có trách nhiệm lan tỏa thông điệp hòa bình đến khắp thế giới. Đây không phải là lý tưởng viễn vông mà là con đường tất yếu – vì trong thời đại toàn cầu hóa này, phát triển kinh tế và gìn giữ hòa bình thế giới không thể tách rời nhau.

“Hành khúc Hòa Bình” ra đời từ sự thống nhất giữa lý tưởng và thực tiễn, giữa khát vọng cá nhân và sứ mệnh dân tộc. Đó là lời cam kết rằng mỗi bước tiến của chúng ta trên con đường phát triển kinh tế đều phải góp phần xây dựng một thế giới hòa bình hơn – bởi chỉ như vậy, thành công mới có ý nghĩa trọn vẹn và bền vững.

Năm 2017, sáng tác ca khúc “Mọi bước đi - một giá trị”: một tuyên ngôn Tập đoàn được thể hiện qua ca khúc

Trên hành trình mà Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã đi qua, phía sau những đỉnh cao mà Tập đoàn chinh phục luôn có một giá trị nền tảng song hành, đó là văn hóa doanh nghiệp đầy tính nhân văn được đúc kết trong Tuyên ngôn giá trị. Có thể nói, nét đặc trưng của văn hóa Hòa Bình bắt nguồn và chịu ảnh hưởng sâu sắc từ triết lý Phật giáo, do đó Hòa Bình xây dựng

văn hóa dựa trên ba trụ cột chính Chân – Thiện – Mỹ. Trong kinh doanh, văn hóa ấy được chuyển hóa thành 7 giá trị cốt lõi trong Tuyên ngôn giá trị của Tập đoàn: Ứng xử văn minh, Hành xử chính trực, Thực thi cam kết, Tuân thủ kỷ luật, Tích hợp tinh hoa, Tích cực sáng tạo, Chủ động hợp tác.

Những giá trị mà Hòa Bình xây dựng không chỉ là niềm tự hào của cán bộ công nhân viên mà còn là chữ TÍN, là NIỀM TIN mà Hòa Bình giữ trọn với khách hàng và đối tác. Phần thưởng lớn nhất Hòa Bình nhận được chính là những lời ngợi khen, tri ân của khách hàng.

Sợi chỉ đỏ xuyên suốt văn hóa Hòa Bình là tinh thần lạc quan yêu đời, yêu đất nước, khát khao cống hiến mà tôi đã cố gắng truyền tải đến mỗi con người Hòa Bình. Có lẽ vì bản tính hay xúc động trước những khoảnh khắc đặc biệt, nên vào mỗi thời khắc quan trọng của Hòa Bình, cảm xúc của tôi lại trào dâng thành lời ca tiếng hát. Đúng dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Tập đoàn, tôi đã viết bài hát “Mọi bước đi – một giá trị”. Chỉ với vài dòng ngắn ngủi nhưng bài hát đã khái quát trọn vẹn hành trình 30 năm của Hòa Bình với cốt cách con người Hòa Bình cùng khát vọng vươn tới một thế giới tươi đẹp.

“Mọi bước đi vì một giá trị” cũng là slogan mới dành cho nội bộ Tập đoàn trong chặng đường phát triển mới với nhiệm vụ HỢP CHUẨN QUỐC TẾ và mục tiêu ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU trên trường quốc tế. Hòa Bình đang vươn lên hiện thực hóa ước mơ trở thành một tập đoàn kinh tế uy tín, hùng mạnh và đẳng cấp quốc tế, góp phần nâng cao niềm tự hào và giá trị thương hiệu Việt Nam trên toàn cầu.

Nhưng quan trọng hơn cả, tôi hy vọng rằng thông qua từng công trình, từng dự án, Hòa Bình sẽ góp phần nhỏ bé vào việc kiến tạo một thế giới nơi mọi người đều có thể tìm thấy hạnh phúc và bình an – một thế giới mà tôi gọi là “Địa Cầu Quê Tôi”.

Năm 2018, góp ý cho việc xây dựng bộ tiêu chuẩn văn hóa doanh nghiệp Việt Nam: một tầm nhìn rộng cho doanh nhân Việt Nam.

Trong hành trình phát triển kinh tế đất nước, tôi đã có vinh dự góp ý cho việc xây dựng một bộ tiêu chuẩn văn hóa doanh nghiệp Việt Nam.

Đây không chỉ là nhu cầu cấp thiết mà còn là sứ mệnh lịch sử của thế hệ doanh nhân, góp phần kiến tạo nên linh hồn – bản sắc riêng của doanh nghiệp Việt trên trường quốc tế.

Bộ tiêu chuẩn này cần được xây dựng trên nền tảng vững chắc của những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc – tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái, sự cần cù và khát vọng vươn lên. Nhưng không dừng lại ở đó, nó còn phải hướng đến những giá trị phổ quát của nhân loại: minh bạch, trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững và đặc biệt là tinh thần yêu chuộng hòa bình.

Doanh nghiệp Việt Nam không thể chỉ tồn tại để tạo lợi nhuận mà cần định hình một mô hình doanh nghiệp mới – nơi mà thành công kinh tế luôn đi đôi với trách nhiệm xã hội, nơi mà mỗi quyết định kinh doanh đều được cân nhắc dưới góc độ đóng góp cho cộng đồng và nhân loại. Đây chính là con đường để doanh nghiệp Việt không chỉ cạnh tranh mà còn dẫn dắt trên trường quốc tế.

Giai đoạn 2020–2025

Năm 2020, ra mắt sách *Thập kỷ vàng – Trang sử mới*: phát triển kinh doanh trong khát vọng hòa bình.

Tôi đã trải qua hơn nửa thế kỷ sống cùng ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình. Nhưng có lẽ, chính ngày 25/6/2020 – một ngày tưởng như ngẫu nhiên – lại trở thành mốc son định mệnh cho hành trình mới.

Hôm ấy, tôi tổ chức lễ ra mắt cuốn sách *Thập kỷ vàng – Trang sử mới*, một áp ủ mang khát vọng viết nên trang sử mới cho dân tộc Việt Nam – không chỉ bằng phát triển kinh tế mà còn bằng tinh thần phụng sự hòa bình và nhân văn. Trong buổi lễ, một người bạn gửi cho tôi hình ảnh một tờ lịch, trên đó in câu nói của nhà giáo dục lỗi lạc Maria Montessori:

“Hòa bình là điều mà con người ai cũng muốn và hòa bình có thể đến với nhân loại thông qua trẻ nhỏ.”

Sự trùng hợp làm tôi sửng sốt và suy tư. Vì thông điệp ấy không chỉ phản chiếu tinh thần tôi gửi gắm trong cuốn sách vừa ra mắt – rằng hòa bình là

Một trang sách
về chủ đề hòa
bình trong
tác phẩm *Thập
kỷ vàng* – Trang
sử mới của
tác giả.

Chỉ khi tất cả người Việt Nam, trong đó có những
thành viên Hòa Bình, đều hành động trên tinh
thần cống hiến cho lợi ích của nhân loại chứ
không chỉ vì lợi ích hẹp hòi của cá nhân, doanh
nghiệp, quốc gia dân tộc thì chúng ta mới có thể
lay động được lương tri của loài người trên toàn
thế giới. Khi có những đóng góp thiết thực cho
hòa bình, hạnh phúc và văn minh của nhân loại,
nước Việt Nam ta chắc chắn sẽ có vị thế xứng
đáng trên trường quốc tế.

HÒA BÌNH



Hòa bình là giá trị chung lớn nhất của tất cả các quốc gia,
dân tộc. Muốn có hòa bình bền vững loài người phải biết
yêu chuộng hòa bình, vượt đường lối riêng rẽ và nỗ lực
cùng nhau xây dựng hòa bình trong mọi lĩnh vực của đời sống.

điều có thể – mà còn trùng hợp kỳ lạ với tư tưởng tôi luôn tin tưởng: Muốn có hòa bình lâu dài, hãy bắt đầu từ giáo dục cho trẻ nhỏ. Và trùng hợp thay, ngày hôm ấy (ngày 25/6) cũng là ngày Hiến chương Liên Hợp Quốc được thông qua cách đây 75 năm – tổ chức toàn cầu vì hoà bình và an ninh thế giới.

Những trùng hợp không hẹn mà nên ấy khiến tôi tin rằng: không phải ngẫu nhiên. Đó là dấu hiệu từ lịch sử và tâm thức – rằng tôi cần bắt tay ngay vào việc: viết một cuốn sách về Giáo dục Công dân Địa Cầu để góp phần kiến tạo hòa bình. Hành trình này, từ ký ức chiến tranh đến khát vọng hòa bình, có lẽ đã bắt đầu từ rất sớm trong tôi, nhưng chỉ đến ngày 25/6 hôm đó – mọi thứ mới hóa thành quyết tâm không thể trì hoãn...

Từ những năm tháng đầu đời, khát vọng hòa bình đã nung nấu trong tôi như một ngọn lửa không bao giờ tắt. Nó hiện diện trong từng quyết định quan trọng của cuộc đời – từ việc đặt tên cho những đứa con mang ý nghĩa hòa bình, đến việc đặt tên Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình, rồi những ca khúc “Hòa bình ca”, “Hành khúc hòa bình”, “Tự hào tổ quốc



Tờ lịch tác giả nhận được từ người bạn mang thông điệp về hòa bình.

hôm nay” được viết nên từ tận đáy lòng. Mỗi bước đi, mỗi tác phẩm, mỗi dự án đều mang trong mình một mảnh ghép của một bức tranh lớn – ước mơ về một thế giới không còn chiến tranh.

Giữa bối cảnh đại dịch Covid-19 đang hoành hành toàn cầu, cuốn sách “*Thập kỷ vàng – Trang sử mới*” ra đời như một lời trấn trở về vận mệnh dân tộc. Việt Nam – đất nước đã chiến thắng “giặc” Covid khiến thế giới nể phục, một dân tộc từng trải qua bao thương đau chiến tranh vẫn giữ được hòa bình – tại sao lại chưa thể thắng trên mặt trận kinh tế, chưa vươn lên hàng đầu trong thời kỳ phát triển như hiện tại?

Xuyên suốt 8 chương sách, tôi đã chia sẻ những tâm tư về chiến lược phát triển ngành công nghiệp xây dựng Việt Nam trong giai đoạn dân số vàng 2020-2030. Đây là thời cơ vàng để Việt Nam vượt qua bẫy thu nhập trung bình, và ngành xây dựng với tiềm năng mang về lợi nhuận cao khi xuất khẩu ra thị trường toàn cầu sẽ đóng vai trò then chốt.



Lễ ra mắt cuốn sách *Thập kỷ vàng – Trang sử mới*.

“Thời gian vốn là vàng, trong thập kỷ vàng thời gian còn quý hơn gấp bội” – tôi đặc biệt nhấn mạnh tính cấp thiết của việc hành động. Như Warren Buffett đã nói: “Nếu muốn đi thật xa hãy đi cùng nhau”, để thành công cần sự đồng lòng của tất cả mọi người.

Nhưng với tôi, phát triển kinh tế không thể tách rời sứ mệnh cao cả hơn. Trong thập kỷ vàng này, chúng ta không chỉ nâng cao thương hiệu quốc gia mà còn thực hiện một sứ mệnh đặc biệt – mỗi người dân Việt Nam, mỗi thành viên Hòa Bình phải xem mình như một đại sứ lan tỏa văn hóa yêu chuộng hòa bình, lấy nhân ái và vị tha làm nền tảng.

Song song với mục tiêu kinh tế, đây là sứ mệnh có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, góp phần xây dựng một thế giới tươi đẹp cho muôn đời sau.

Năm 2021, sáng tác ca khúc “Trái đất này là quê hương ta”.

Để chào mừng sự kiện kỷ niệm 30 năm thành lập SACA (Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu Xây dựng TP. HCM), với tư cách là Chủ tịch Hiệp hội nhiệm kỳ VIII, tôi đã dành trọn tấm lòng để sáng tác ca khúc “Trái đất này là quê hương ta”.

Tác phẩm thể hiện hoài bão, sứ mệnh của SACA và là sợi dây kết nối các thành viên cùng nhau quyết tâm thực hiện ước mơ lớn lao: Đưa

công nghiệp xây dựng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước, trở thành những người tiên phong mở đường, vượt ra biển lớn, phát huy tối đa tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Tôi cũng muốn gửi gắm trong đó một tâm thế cao đẹp của doanh nghiệp khi bước ra thế giới: hướng đến sự cống hiến, phụng sự cho xã hội và con người. Trái đất là quê hương yêu dấu chung của mọi người ở khắp các châu lục. Vì vậy tình yêu quê hương này là trách nhiệm, nghĩa vụ thiêng liêng – chứ không phải quyền sở hữu hay sự chiếm giữ. Chúng ta cùng nhau bảo vệ Trái đất bằng cách đem lại màu xanh của sự sống, màu xanh của sự phát triển bền vững, màu xanh của hòa bình, màu xanh của lòng nhân ái yêu muôn loài. Câu hát “Màu xanh tươi ta tưới nơi nơi. Bình minh lên cây lá thêm tươi. Người người vui ấm thêm tiếng cười” đã thể hiện mong muốn đó.

Tiếng cười đơn thuần chưa hẳn là hạnh phúc, nhưng một tiếng cười ấm áp thì đích thực là biểu hiện của hạnh phúc chân thật. Chúng ta không thể làm cho tất cả mọi người trên thế giới này hạnh phúc nhưng hoàn toàn có thể làm cho nhiều người bớt đi những nỗi khổ đau và có thêm nhiều niềm vui, nhiều hy vọng trong cuộc sống. Đó là sự ấm áp tỏa ra từ trái tim, là hạnh phúc thực sự được chia sẻ từ tâm hồn này đến tâm hồn khác.

Năm 2025, sáng tác ca khúc “Tự hào tổ quốc hôm nay”: gìn giữ hòa bình là cách để đền ơn đáp nghĩa.

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc lịch sử thiêng liêng với toàn thể nhân dân Việt Nam – 50 năm ngày hòa bình dân tộc, thống nhất đất nước. Thế hệ đi sau đang sống trong một Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập và tự do – những điều hiện hữu từng phút, từng giây như việc hít thở không khí, khiến đôi khi tưởng như rất bình thường mà quên mất rằng đó là những điều vô cùng quý giá.

Những ai từng sống qua thời kỳ đất nước bị chia cắt mới hiểu thấu những đau thương mất mát do chiến tranh gây ra thảm khốc như thế nào. Không gì đo đếm được cái giá mà dân tộc Việt Nam đã trả để có được ngày hôm nay. Chính vì thế, sự biết ơn và lòng yêu nước cần được đánh thức mỗi

ngày – trong từng hơi thở, từng việc làm, từng nỗ lực dựng xây quê hương Việt Nam đẹp giàu.

Nhưng với tôi, đền ơn đáp nghĩa không chỉ dừng lại ở ranh giới quê hương. Thế hệ hôm nay còn có trách nhiệm góp phần gìn giữ màu xanh cho quê hương chung của nhân loại – Trái đất này. Đó là cách chúng ta tiếp nhận di sản vô giá mà cha ông để lại, đồng thời mở rộng tầm nhìn hướng đến sứ mệnh toàn cầu.

Vào đêm 30 tháng tư, giữa không gian tĩnh mịch và linh thiêng của Đại lễ mừng 50 năm ngày hòa bình thống nhất, với cảm xúc dạt dào trào dâng, tôi đã viết nên ca khúc “Tự hào tổ quốc hôm nay”. Đây không chỉ là lời tri ân sâu sắc nhất dành cho Tổ quốc thiêng liêng và anh linh anh hùng liệt sĩ – những người đã hóa thân vào đất mẹ, mà còn là lời cam kết rằng thế hệ hôm nay sẽ tiếp tục gìn giữ hòa bình – không chỉ cho đất nước mà cho cả nhân loại.

Chúng ta được nâng cao đầu, sánh vai cùng các cường quốc khắp năm châu không chỉ để tự hào, mà để thực hiện sứ mệnh cao cả hơn – trở thành những sứ giả hòa bình, lan tỏa những giá trị tốt đẹp của dân tộc Việt Nam ra khắp thế giới.

Ngày 25/06/2025, công bố dự án “Địa Cầu Quê Tôi”: xác định một kế hoạch hành động với mục tiêu rõ ràng

Sau 60 năm trần trở và 5 năm nghiên cứu miệt mài, ngày 25/6/2025, dự án “Địa Cầu Quê Tôi” chính thức được công bố. Đây là ngày mà tôi đã chọn từ năm 2024 khi phát hiện 4 sự trùng hợp trong ngày tôi làm lễ ra mắt cuốn sách “*Thập kỷ vàng – Trang sử mới*” mà tôi đã đề cập ở trên. Dự án này không phải là một khởi đầu mới, mà là sự kết tinh trọn vẹn của cả một hành trình dài đầy quyết tâm.

Nếu như việc đặt tên con và tập đoàn là cách tôi gieo mầm khát vọng vào cuộc sống hàng ngày, các ca khúc là cách tôi truyền tải thông điệp đến với cảm xúc con người, thì “Địa Cầu Quê Tôi” chính là kế hoạch hành động cụ thể, rõ ràng nhất để biến những ước mơ ấy thành hiện thực. Đây

là sáng kiến toàn cầu hướng tới xây dựng thế giới hòa bình thông qua giáo dục công dân Địa Cầu – chìa khóa cốt lõi có khả năng lay động tâm hồn nhân loại và thay đổi tư duy ở cấp độ toàn cầu.

“Địa Cầu Quê Tôi” được xây dựng trên triết lý mỗi con người trước tiên là công dân của Trái đất, sau đó mới là công dân của một quốc gia cụ thể. Đây không chỉ là một dự án, mà là thông điệp kêu gọi thay đổi tư duy – là sự tổng hòa của tất cả những gì tôi đã cống hiến cho lý tưởng hòa bình suốt cuộc đời mình.

Năm 2025: Sáng tác ca khúc “Địa Cầu Quê Tôi 1 và 2”: thông điệp của dự án truyền tải qua âm nhạc.

Trong vũ trụ bao la, có hàng tỷ hành tinh hiện hữu sự sống. Nhưng loài người chúng ta đã được sinh ra và tiến hóa trên Trái đất này qua hàng triệu năm nên có thể khẳng định rằng không có nơi nào trong vũ trụ phù hợp hơn cho chúng ta sinh sống và gọi là “quê hương” như Trái đất này.

Đó là nơi loài người chúng ta đã gây dựng nên nền văn minh mà biết bao thế hệ đã vun đắp bằng trí tuệ, khát vọng và cả những hy sinh thầm lặng. Đó là niềm tự hào vô cùng lớn lao của loài người.

Nhưng nếu nhìn lại, ta không khỏi xót xa. Chính chúng ta, đôi khi vì một lý do mà ta cho là rất chính đáng nhưng đã vô tình làm tổn thương quê hương của mình, nòi giống của mình. Chính loài người chúng ta đã gây ra những cuộc chiến đang dần đẩy thế giới này đến bên bờ nguy khốn, thậm chí bị diệt vong.

Chúng tôi không dám nói rằng mình có câu trả lời cho vấn đề nan giải này của nhân loại. Nhưng với tất cả sự chân thành và tình yêu dành cho hành tinh này, chúng tôi khởi xướng Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” như một tiếng gọi từ trái tim, để đánh thức trong mỗi người tình yêu, trách nhiệm và lòng vị tha, sự bao dung đối với nhau và với Trái đất.

Cùng với đó, ca khúc “Địa Cầu Quê Tôi” là tiếng nói chân thật của những người mong muốn đóng góp xây dựng một thế giới nhân văn hơn –

Liên Hợp Quốc

Bài viết Thảo luận

Đọc Gửi

(Đổi hướng từ Liên hợp quốc)

Liên Hợp Quốc^[1] (còn gọi là **Liên Hiệp Quốc**,^[2] viết tắt **LHQ**, tiếng Anh: *United Nations*, viết tắt là **UN**) là một tổ chức liên chính phủ có nhiệm vụ duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia, thực hiện sự hợp tác quốc tế và làm trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế hướng đến các mục tiêu chung.^[3] Liên Hợp Quốc được thành lập vào giai đoạn cuối Thế chiến II với mục đích ngăn chặn các cuộc xung đột quy mô toàn cầu trong tương lai và thay thế cho một tổ chức đã giải thể trong quá khứ là Hội Quốc Liên vốn hoạt động không mấy hiệu quả.^[4] Trụ sở chính được đặt tại Manhattan, thành phố New York và các chi nhánh văn phòng khác nằm ở Geneva, Nairobi, Vienna và The Hague. Tổ chức này được tài trợ bằng sự đóng góp tự nguyện từ các quốc gia thành viên.^[5] Liên Hợp Quốc là tổ chức liên chính phủ lớn nhất trên thế giới. Khi thành lập, LHQ có 51 quốc gia thành viên, hiện có 193 thành viên (và 2 quan sát viên).

Vào ngày 25 tháng 4 năm 1945, 50 chính phủ đã họp tại San Francisco và bắt đầu soạn thảo Hiến chương Liên Hợp Quốc, được thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 1945 tại Nhà hát Opera San Francisco và ký kết ngày 26 tháng 6 năm 1945 tại khán phòng Nhà hát Herbst. Điều lệ này có hiệu lực vào ngày 24 tháng 10 năm 1945, khi Liên Hợp Quốc bắt đầu hoạt động. Tầm ảnh hưởng của tổ chức này đã tăng lên đáng kể sau quá trình phi thực dân hóa rộng rãi bắt đầu từ những năm 1960. Kể từ đó, 80 thuộc địa cũ đã giành được độc lập, bao gồm 11 vùng lãnh thổ được giám sát bởi Hội đồng Quản thác.^[6] Vào những năm 1970, ngân sách dành cho các chương trình phát triển kinh tế và xã hội vượt xa chi tiêu cho việc gìn giữ hòa bình. Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Liên Hợp Quốc đã chuyển đổi và mở rộng hoạt động thực địa, thực hiện nhiều nhiệm vụ phức tạp.^[7]

nơi con người biết sống vì nhau, biết yêu thương và tha thứ, biết bảo vệ nhau và trân quý, gìn giữ nơi duy nhất mà tất cả chúng ta cùng chung sống.

Xin đừng làm tổn thương niềm tự hào của loài người và hủy hoại hành tinh xinh đẹp long lanh này bởi những hành động thiếu văn minh. Hậu quả sẽ không chỉ vô cùng bi thảm mà còn là một nỗi ô nhục đáng đau lòng cho chính nền văn minh mà chúng ta từng tự hào.

Khát vọng hòa bình của toàn nhân loại

Qua hành trình hơn 60 năm trần trở với những ký ức đau thương của tuổi thơ trải qua chiến tranh, từ những quan điểm trong quá khứ và những suy ngẫm sâu sắc về bản chất con người, tôi đã dần tìm thấy nguồn cội của hòa bình. Hòa bình thật sự nằm ở sự thấu hiểu lẫn nhau, ở khả năng tha thứ và yêu thương, ở việc nhìn nhận con người bên kia không phải là kẻ thù mà là anh em cùng chung một mái nhà Địa Cầu.

Tôi cũng đã nhận ra một chân lý sâu sắc: chìa khóa hòa bình nằm ở giáo dục – một nền giáo dục dạy con người nhìn nhau như một gia đình lớn, vượt qua mọi biên giới địa lý và rào cản tư tưởng. Giáo dục không phải để tạo ra những con người sẵn sàng tàn sát lẫn nhau, mà giáo dục để nuôi dưỡng những kiến trúc sư hòa bình – những con người có khả năng xây dựng cầu nối thay vì phá hủy, có thể chữa lành vết thương thay vì tạo ra thêm đau khổ.

Với tư tưởng “Địa Cầu Quê Tôi”, tôi tin rằng chúng ta có thể thay đổi thế giới thông qua giáo dục – giáo dục về tình yêu thương, về sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau. Nhưng tôi cũng sớm nhận ra rằng, đây không phải là hành trình của riêng một cá nhân hay một dân tộc nào. Trong thế giới ngày càng kết nối chặt chẽ như hiện nay, nơi mà một sự kiện xảy ra ở bất kỳ góc nào của hành tinh cũng có thể tác động đến toàn bộ nhân loại, việc xây dựng hòa bình đòi hỏi sự chung tay của toàn thể cộng đồng quốc tế.

Các mối đe dọa mà chúng ta đang đối mặt trong thế kỷ XXI không còn giới hạn bởi ranh giới quốc gia. Biến đổi khí hậu đang làm tan chảy các tảng băng ở Bắc Cực, nhưng hậu quả của nó lại ảnh hưởng đến cuộc sống của muôn loài ở tất cả các châu lục. Đại dịch bùng phát ở một quốc gia có thể nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới trong vòng vài tuần. Xung đột vũ trang ở một khu vực có thể gây ra khủng hoảng lương thực và năng lượng trên toàn cầu.

Chính vì vậy, khái niệm “Địa Cầu Quê Tôi” không chỉ là một ý tưởng hay một khẩu hiệu đơn thuần, mà đã trở thành một nhu cầu cấp thiết cho sự tồn vong của loài người. Chúng ta cần phải học cách nghĩ như những

công dân toàn cầu, coi Trái đất như ngôi nhà chung, nơi mọi dân tộc, mọi quốc gia đều có trách nhiệm chăm sóc và bảo vệ.

Lịch sử nhân loại đã chứng kiến quá nhiều cuộc chiến tranh tàn khốc, từ hai cuộc chiến tranh thế giới trong thế kỷ 20 đến những xung đột địa phương kéo dài hàng thập kỷ. Mỗi cuộc chiến đều để lại những bài học đau thương về cái giá phải trả cho sự thiếu hiểu biết, thiếu khoan dung và thái độ cực đoan.

Nhưng lịch sử cũng cho chúng ta thấy những tấm gương sáng về sức mạnh của hòa bình và hòa giải. Nelson Mandela đã chọn tha thứ thay vì báo thù sau 27 năm tù đầy. Mahatma Gandhi đã chứng minh rằng bạo lực không phải là con đường duy nhất để giành độc lập. Martin Luther King Jr. đã dùng tình yêu thương để chiến đấu chống lại sự căm thù và phân biệt chủng tộc.

Những tấm gương này cho chúng ta thấy rằng hòa bình không phải là sự yếu đuối mà là sự can đảm cao nhất – can đảm để tha thứ, can đảm để yêu thương những người đã từng làm tổn thương mình, can đảm để tin tưởng vào khả năng thay đổi của con người.

Trở lại với niềm tin của tôi về sức mạnh của giáo dục, tôi tin rằng chìa khóa để tạo ra một thế giới hòa bình nằm ở việc giáo dục thế hệ trẻ ngay từ khi họ còn nhỏ. Chúng ta cần dạy các em:

- ▶ **Về lòng nhân ái:** Các em cần hiểu rõ giá trị của sự sống, biết yêu thương đồng loại, yêu quý thiên nhiên; biết yêu quê hương từ làng quê cho đến thành thị, từ quốc gia cho đến Địa Cầu; biết giữ gìn, bảo vệ môi trường sống, từ thú vật cho đến cỏ cây, từ đất đai cho đến biển trời.
- ▶ **Về lòng khoan dung:** Hiểu rằng sự khác biệt không phải là mối đe dọa mà là nguồn sức mạnh. Mỗi nền văn hóa, mỗi tôn giáo, mỗi cách sống đều có những giá trị quý báu riêng.
- ▶ **Về tư duy phản biện:** Không tiếp nhận một cách mù quáng mọi thông tin, mà biết suy nghĩ, phân tích và đặt câu hỏi. Biết nhìn vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau.

- ▶ **Về khả năng đồng cảm:** Có thể đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu được cảm xúc và quan điểm của họ.
- ▶ **Về trách nhiệm toàn cầu:** Hiểu rằng hành động của mỗi cá nhân đều có thể ảnh hưởng đến cộng đồng rộng lớn hơn.
- ▶ **Về kỹ năng giao tiếp và đàm phán:** Biết cách giải quyết xung đột bằng lời nói và thương lượng thay vì bạo lực.
- ▶ **Quan trọng hơn hết là giáo dục tính cách.** Trong đó có những tính cách nền tảng. Từ tính cách nền tảng đó sẽ dễ dàng phát triển các tính cách thứ phát. Có thể nói tính cách nền tảng quan trọng nhất là lòng nhân ái, vị tha. Từ đó mà có những đức tính khác.

Tuy nhiên, tôi nhận ra những thách thức to lớn mà chúng ta phải đối mặt trong việc xây dựng hòa bình toàn cầu.

- ▶ **Sự bất bình đẳng ngày càng gia tăng** giữa các quốc gia và trong nội bộ mỗi quốc gia đang tạo ra những căng thẳng xã hội nghiêm trọng. Khi một bộ phận dân cư sống trong sung túc còn một bộ phận khác phải đấu tranh để sinh tồn, xung đột là điều khó tránh khỏi.
- ▶ **Cuộc cạnh tranh về tài nguyên đang trở nên gay gắt** hơn bao giờ hết. Nước sạch, đất canh tác, nguồn năng lượng – tất cả đều đang trở nên khan hiếm trong khi dân số thế giới tiếp tục tăng trưởng.
- ▶ **Sự phân cực chính trị và xã hội đang gia tăng** ở nhiều quốc gia, khiến việc đối thoại và tìm kiếm tiếng nói chung trở nên khó khăn hơn.
- ▶ **Công nghệ và mạng xã hội tuy mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng tạo ra những thách thức mới**, như việc lan truyền thông tin sai lệch, tạo ra những “buồng vang thông tin” (echo chambers) khiến mọi người chỉ tiếp xúc với những quan điểm tương tự như của họ.

Dù những thách thức rất lớn, tôi vẫn không mất đi hy vọng. Bởi vì tôi đã chứng kiến sức mạnh của những hành động nhỏ, của những cá nhân can đảm đủ để tạo ra sự thay đổi.

Tôi nhìn thấy hy vọng trong những bạn trẻ đang tham gia các phong trào bảo vệ môi trường, đấu tranh chống biến đổi khí hậu. Họ không chấp nhận

thừa hưởng một hành tinh bị hủy hoại mà quyết tâm hành động để thay đổi. Tôi nhìn thấy hy vọng trong những tổ chức phi chính phủ đang làm việc không mệt mỏi để giúp đỡ những người tị nạn, trẻ em nghèo, phụ nữ bị bạo hành. Họ chứng minh rằng tình yêu thương không có biên giới. Tôi nhìn thấy hy vọng trong những doanh nghiệp bắt đầu coi trọng trách nhiệm xã hội, không chỉ theo đuổi lợi nhuận mà còn quan tâm đến tác động của họ lên cộng đồng và môi trường. Tôi nhìn thấy hy vọng trong những nhà giáo dục đang cải tạo hệ thống giáo dục, dạy học sinh không chỉ để thi cử mà để trở thành những công dân toàn cầu có trách nhiệm.

Địa Cầu Quê Tôi không chỉ là câu chuyện về quá khứ, không chỉ là những hồi ức về tuổi thơ chứng kiến quá nhiều đau thương của chiến tranh. Nó còn là lời mời gọi mỗi người chúng ta – dù bạn là ai, ở đâu, làm nghề gì – cùng nhau xây dựng một tương lai hòa bình.

Tôi mơ về một thế giới mà trong đó:

- Mỗi đứa trẻ đều có thể ngủ ngon mà không sợ tiếng bom đạn. Mỗi đứa trẻ đều có mẹ có cha chăm sóc, có cơm ăn áo mặc và được học hành. Không còn những đứa trẻ phải chạy trốn khỏi nhà, khỏi trường vì chiến tranh. Không còn những đứa trẻ mồ côi đói khát phải tự đi tìm miếng ăn trong cảnh hoang tàn đổ nát. Không còn những đứa trẻ bị cụt tay cụt chân, bị thương tật do pháo bom, hay bị dị tật bẩm sinh vì chất độc hóa học.
- Mỗi gia đình đều có thể đoàn tụ mà không lo chiến tranh chia cắt. Không còn cảnh đau xót mẹ khóc con, vợ khóc chồng vì hy sinh ngoài chiến trường.
- Các tranh chấp được giải quyết bằng đối thoại và pháp luật quốc tế, không phải bằng vũ lực. Các quốc gia đều biết cách hợp tác coi nhau như những thành viên trong một gia đình lớn, những tỉnh, thành, những tiểu bang trong một quốc gia.
- Mỗi dân tộc đều có thể phát triển văn hóa riêng mà không bị áp bức hay phân biệt đối xử. Sự đa dạng văn hóa được coi là tài sản quý báu của nhân loại, không phải là mối đe dọa cần loại bỏ.

- Tài nguyên của Trái đất được san sẻ cho nhau, được sử dụng hết sức tiết kiệm, đảm bảo đủ dùng cho con cháu của chúng ta.
- Môi trường sống của Địa Cầu được giữ gìn trong sạch. Những tác hại của biến đổi khí hậu và chất thải độc hại đều được kiểm soát hiệu quả.
- Thế hệ tương lai được giáo dục để có ý thức về những hiểm họa chung và có trách nhiệm đối với sự sinh tồn của loài người không chỉ trong đương đại mà cho cả muôn đời sau.

Nhìn lại hành trình từ những câu hỏi ngây ngô của tuổi thơ đến khát vọng hòa bình toàn cầu ngày hôm nay, tôi nhận ra rằng mỗi nỗi đau cá nhân đều có thể trở thành nguồn động lực để tạo ra những thay đổi tích cực cho cộng đồng rộng lớn hơn.

Những đêm thao thức lo sợ cho cha trong tù, những tháng ngày bất an chờ tin các chị trong biển cố Tết Mậu Thân, tin tử trận của người cậu thân thương, những hình ảnh đau thương về chiến tranh ở Việt Nam và trên quê hương Địa Cầu – tất cả đã trở thành những bài học quý báu về giá trị của hòa bình và tình yêu thương.

Từ nỗi đau cá nhân, tôi đã học được cách đồng cảm với nỗi đau của người khác. Từ việc chứng kiến sự chia rẽ trong gia đình và dân tộc, tôi đã hiểu được tầm quan trọng của sự đoàn kết và hòa giải. Từ những câu chuyện về chiến tranh, tôi đã tìm thấy niềm tin vào sức mạnh của giáo dục trong việc xây dựng hòa bình.

Chúng ta không còn thời gian để chần chừ. Không còn thời gian để chia rẽ. Không còn thời gian để căm thù. Chúng ta cần phải hành động ngay bây giờ, cùng nhau, như một gia đình lớn của nhân loại.

Hãy cùng tôi biến ước mơ thành hiện thực – biến Trái đất thành ngôi nhà chung thực sự, nơi chiến tranh chỉ còn là dĩ vãng được ghi trong sách sử, nơi mỗi đứa trẻ đều có thể lớn lên trong an toàn và hạnh phúc, nơi mỗi gia đình, mỗi quốc gia đều được sống trong hòa bình và thịnh vượng.

Đó chính là ý nghĩa sâu sắc nhất của cuốn sách này – một hành trình từ nỗi đau cá nhân đến tầm nhìn toàn cầu, từ ký ức chiến tranh đến khát vọng hòa bình, từ những câu hỏi tuổi thơ đến sứ mệnh cả đời tôi theo đuổi.

Đó là hành trình tìm kiếm chìa khóa hòa bình. Và tôi tin rằng, với sự chung tay của tất cả chúng ta, chúng ta sẽ biết cách sử dụng chiếc chìa khóa ấy. Bởi vì hòa bình không phải là điều gì đó xa xôi, không thể chạm tới. Hòa bình bắt đầu từ trái tim mỗi người chúng ta, từ những suy nghĩ và hành động hàng ngày của chúng ta.

Hãy bắt đầu từ hôm nay. Hãy bắt đầu từ chính bạn. Hãy bắt đầu bằng sự hiểu biết, tình yêu thương và sự cảm thông. Hãy bắt đầu bằng một hành động sẻ chia nhỏ nhất cho “Địa Cầu Quê Tôi”.



Hòa bình thật sự nằm ở sự thấu hiểu lẫn nhau, ở khả năng tha thứ và yêu thương, ở việc nhìn nhận con người bên kia không phải là kẻ thù mà là anh em cùng chung một mái nhà Địa Cầu. Đó là hành trình tìm kiếm chìa khóa hòa bình. Và tôi tin rằng, với sự chung tay của tất cả chúng ta, chúng ta sẽ biết cách sử dụng chiếc chìa khóa ấy. Bởi vì hòa bình không phải là điều gì đó xa xôi, không thể chạm tới. Hòa bình bắt đầu từ trái tim mỗi người chúng ta, từ những suy nghĩ và hành động hàng ngày.

PHẦN 2

**KHÔNG THỂ TIẾP TỤC
ĐI TRÊN LỐI MÒN**

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn thân mến,

Chúng ta đang sống trong một thời đại kỳ diệu – nơi công nghệ đưa con người vượt ra ngoài khí quyển, y học có thể thay đổi bản đồ gen, một dòng tin nhỏ cũng có thể lan đến hàng triệu người chỉ trong vài giây. Nhưng chiến tranh, thù hận và sự hủy diệt vẫn còn. Chúng biến hóa, tinh vi hơn trước, nấp nơi khó ngờ nhất.

Chiến tranh chưa bao giờ thật sự biến mất, nó chỉ chuyển hình dạng. Phần 2 là lời cảnh tỉnh: Nếu chúng ta không dám nhìn thẳng vào nguy cơ, không dám đặt ra giải pháp ngay từ đầu thì điều xấu nhất sẽ xảy ra. Tư duy cũ không còn phù hợp. Chúng ta cần một cú nhảy — từ việc tiếp tục đến dũng cảm thay đổi.

CHƯƠNG II

NHỮNG NGUY CƠ DIỆT VONG CỦA NHÂN LOẠI

Lời đầu chương

Có bao giờ bạn tự hỏi: Tại sao loài người với trí tuệ, công nghệ, khoa học rực rỡ vậy mà vẫn cứ phải sống trong nỗi lo thường trực rằng ngày mai có thể là ngày cuối cùng?

Chúng ta đang bước đi trong một thế giới kỳ diệu, khi mà y học có thể thay đổi bản đồ gen, con người có thể rời khỏi Trái đất và đặt chân lên Mặt trăng, một ý tưởng nhỏ cũng có thể lan tỏa tới hàng triệu người chỉ trong vài giây... Nhưng cũng chính trong thế giới ấy, những bóng ma cũ vẫn bủa vây: chiến tranh, thù hận, thiên tai và những hiểm họa do chính con người tạo ra.

Trong Chương II, chúng ta sẽ cùng nhìn thẳng vào những nguy cơ lớn nhất đang treo lơ lửng. Nguy cơ ấy có thể đến từ chiến tranh hạt nhân, từ những loại chiến tranh khác ngày càng tinh vi và cả từ những nguy cơ phi chiến tranh như khí hậu, tài nguyên, dịch bệnh hay công nghệ vượt ngoài kiểm soát.

Cùng nhìn thẳng vào bức tranh thực tế toàn cảnh để thấy rõ chúng ta đang đứng ở đâu và vì sao nhân loại buộc phải rẽ sang một con đường khác an toàn hơn ngay từ hôm nay?

TIỂU MỤC 1: Nguy cơ chiến tranh hạt nhân

Một buổi sáng mùa hè ở Hiroshima năm 1945, trời xanh trong vắt. Bỗng một ánh sáng trắng lóa như ngàn mặt trời bùng lên, cả thành phố chìm trong biển lửa. Người ta kể lại rằng có nơi, những thân thể trong chớp mắt chỉ còn cái bóng cháy đen in hằn trên tường và mặt đất. Đó là quả bom mang tên “Little Boy” với sức nổ 15.000 tấn TNT, cướp đi khoảng 140.000 sinh mạng.

Một nhân chứng kể: “Chỉ một chớp sáng, rồi tất cả sụp đổ. Xác người cháy đen dọc hai bên đường, da nứt nẻ như vảy cá sấu.” Một đứa trẻ mới 13 tuổi, hấp hối, còn kịp viết vài dòng cho mẹ trong cuốn vở học trò trước khi nhắm mắt. Hãy thử tưởng tượng, với sức chịu đựng thông thường, vết bỏng nước sôi đã gây đau đớn tột cùng, thì ngọn lửa hạt nhân nóng hàng nghìn độ thiêu đốt con người sẽ khủng khiếp đến nhường nào.

Thế mà, chỉ sau vài thập kỷ, loài người lại chế tạo ra những con quái vật thậm chí còn khủng khiếp hơn. Tsar Bomba – vụ thử năm 1961 của Liên Xô có sức nổ 50 triệu tấn TNT, tức gấp 3.000 lần Hiroshima. Ngày nay, trong kho vũ khí của vài quốc gia nào đó, có lẽ cũng đang có hàng nghìn đầu đạn với sức mạnh hủy diệt lớn không kém ở Hiroshima.

Bạn hãy hình dung, thế giới giống như một tràng pháo, chỉ cần một quả nổ, cả chuỗi quả pháo nổ theo. Giống như dây domino được dựng toàn bằng thuốc nổ, chỉ một quân ngã là tất cả sụp đổ. Một khi nút bấm đầu tiên được nhấn, những nút tiếp theo sẽ không thể dừng lại.

Bạn có thể nghĩ rằng các nhà lãnh đạo đều tỉnh táo, chẳng ai dại dột nổ phát súng đầu tiên. Nhưng lịch sử đã nhiều lần chỉ ra sự mong manh ấy:

- **Năm 1962**, trong Khủng hoảng tên lửa Cuba, thế giới chỉ cách bờ vực hủy diệt vài sai lầm nhỏ.

- ▶ **Năm 1983**, hệ thống cảnh báo Liên Xô nhầm lẫn. Nếu không có sự bình tĩnh của sĩ quan Stanislav Petrov, nhân loại đã chìm vào biển lửa.
- ▶ **Năm 1999**, xung đột Kargil giữa Ấn Độ và Pakistan khiến toàn cầu nín thở.
- ▶ **Năm 2017**, những lời đe dọa “hỏa lực và thịnh nộ” giữa Mỹ và Triều Tiên đã kéo căng bầu không khí toàn cầu như dây đàn.

Chỉ một cái chớp mắt, một cú nhấn nút sai, hay một cái đầu nóng là tất cả bị hủy diệt. Thử nghĩ mà xem, nếu Hitler từng mơ kéo cả dân tộc xuống tro tàn thì điều gì có thể ngăn một kẻ cực đoan trong tay là vũ khí hạt nhân không làm điều ấy với cả nhân loại? Thế giới đang sống dưới bốn tầng mây nguy cơ:

1. Nguy cơ từ những lãnh đạo cực đoan.
2. Nguy cơ từ những phán đoán sai lầm, sự mất bình tĩnh.
3. Nguy cơ từ lỗi kỹ thuật trong hệ thống báo động.
4. Nguy cơ từ những điều bất ngờ, chẳng ai lường trước.

Tro bụi từ hàng loạt vụ nổ sẽ dâng lên tầng bình lưu – nơi gió mưa không thể quét sạch. Bầu trời mờ đục, mặt trời tắt lịm. Nhiệt độ toàn cầu giảm mạnh. Mùa màng thất bát, đói kém lan tràn. Các mô hình khoa học dự đoán: chỉ cần một cuộc chiến “hạn chế” ở Nam Á, sản lượng lương thực toàn cầu có thể giảm, hàng tỷ người đối diện với cái chết đói...

Chắc hẳn các bạn còn nhớ thảm họa tuyệt chủng khủng long 66 triệu năm trước. Khi thiên thạch va vào Trái đất, khói bụi che phủ bầu trời, mặt trời tắt lịm, cây cối chết dần, loài khủng long biến mất. Mùa đông hạt nhân hôm nay chính là phiên bản lặp lại – nhưng khác ở chỗ, thủ phạm không phải vũ trụ – mà chính là con người.

Có thể nói, trí tuệ loài người tạo ra văn minh rực rỡ, nhưng nếu sai lầm thì cũng có thể tự đào hố chôn mình. Hiroshima chỉ là khởi đầu. Tsar Bomba chỉ là lời cảnh báo. Kho vũ khí hôm nay là quả bom treo lơ lửng trên đầu nhân loại. Chúng ta không thể để định mệnh của cả nhân loại nằm gọn

trong ngón tay của vài cá nhân và những hệ thống có thể trục trặc bất cứ lúc nào. Chúng ta không thể để loài người lặp lại số phận của khủng long, chỉ vì sự ngu muội và kiêu ngạo của chính mình.

TIỂU MỤC 2: Nguy cơ chiến tranh phi hạt nhân

Nói đến “nguy cơ diệt vong”, chúng ta thường nghĩ đến hạt nhân. Nhưng hạt nhân không phải là ngọn lửa duy nhất có thể thiêu rụi tương lai. Trong bóng tối, loài người vẫn đang chơi đùa với nhiều ngọn lửa khác – lặng lẽ nhưng không kém phần hủy diệt.

Chiến tranh hóa học – di sản kinh hoàng còn nguyên vết sẹo

Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, lần đầu tiên nhân loại “thử nghiệm” vũ khí hóa học trên quy mô lớn. Chỉ một trận tại Ypres (Bỉ, 1915), quân Đức đã thả 168 tấn khí clo, khiến hơn 1.100 binh sĩ tử vong ngay lập tức, cướp đi 90.000 sinh mạng và để lại hơn 1,3 triệu người tàn phế.

Thế kỷ XXI, tưởng rằng ác mộng ấy đã chấm dứt khi Công ước Vũ khí Hóa học ra đời (1997). Nhưng rồi, tại Syria (2013), vụ tấn công bằng khí sarin ở Ghouta đã giết chết khoảng 1.400 thường dân, trong đó có hàng trăm trẻ em. Những con số ấy nhắc chúng ta rằng bóng ma hóa học vẫn còn đó, sẵn sàng trở lại bất cứ lúc nào.

Chiến tranh sinh học – hiểm họa vô hình

Nghịch lý là vũ khí sinh học có thể gieo rắc cái chết bằng chính sự sống. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, đơn vị 731 của Nhật đã thả bọ chét mang dịch hạch xuống Trung Quốc, khiến hàng chục ngàn người chết.

Ngày nay, với công nghệ sinh học, nhân loại có khả năng tạo ra những virus nhân tạo độc lực gấp nhiều lần tự nhiên. Covid-19, chỉ là một virus tự nhiên, đã khiến hơn 20 triệu người tử vong (theo WHO). Bạn có hình dung nổi, nếu một “covid nhân tạo”, được thiết kế để lây lan nhanh hơn, giết người hiệu quả hơn thì sẽ đẩy nhân loại đến đâu không?

Chiến tranh công nghệ cao – khi máy móc lên tiếng thay con người

Chúng ta đang bước vào kỷ nguyên vũ khí tự động. Drone vốn từng chỉ là công cụ do thám thì nay đã biến thành kẻ sát nhân. Trong cuộc xung đột Nga – Ukraine, chỉ riêng năm 2023, Ukraine báo cáo bắn hạ hơn 2.000 drone Shahed-136 của Nga. Đằng sau những con số ấy là hàng nghìn sinh mạng và nhiều thành phố bị đổ nát.

Đáng lo hơn, khi trí tuệ nhân tạo (AI) được tích hợp, drone có thể tự chọn mục tiêu và khai hỏa. Liên Hợp Quốc đã cảnh báo về “robot sát thủ”. Chỉ một lỗi nhận diện – một bóng dáng trẻ em bị nhầm với “mục tiêu” – có thể biến cả ngôi làng thành tro bụi.

Chiến tranh kinh tế

Có những cuộc chiến không vang tiếng súng, nhưng để lại hậu quả không kém phần tàn khốc. Các lệnh trừng phạt kinh tế có thể khiến hàng triệu người mất việc, thiếu thuốc, đói ăn. Trong lịch sử, nhiều quốc gia từng sụp đổ không phải vì súng đạn, mà vì bị bóp nghẹt nguồn lương thực, năng lượng, công nghệ.

Hãy thử hình dung, khi chuỗi cung ứng toàn cầu bị cắt đứt, một viên thuốc trị ung thư có thể biến thành xa xỉ phẩm; khi lệnh cấm vận áp xuống, hàng triệu trẻ em ở quốc gia bị cô lập có thể chết dần mòn trong bệnh viện thiếu thiết bị. Đó cũng là một dạng chiến tranh không tiếng súng nhưng vô cùng tàn nhẫn.

Như vậy, không chỉ hạt nhân, mà ngay cả hóa học, sinh học, công nghệ và kinh tế cũng có thể biến thành gọng kìm bóp nghẹt nhân loại. Nguy cơ phi hạt nhân này – nếu cộng hưởng cùng các hiểm họa khác – sẽ tạo thành cơn sóng thần đẩy nền văn minh đến bờ vực. Điều đáng sợ là tất cả những công cụ chết chóc ấy, cuối cùng, đều được chế tạo nhân danh “an ninh quốc gia”. Nhưng an ninh nào có thể gọi là “an ninh”, khi mà cái giá phải trả là sự sống còn của cả hành tinh?

TIỂU MỤC 3: Nguy cơ phi chiến tranh

Chiến tranh không phải là mối đe dọa duy nhất đưa nhân loại đến bờ vực diệt vong. Có những hiểm họa âm thầm, không tiếng súng, nhưng sức công phá chẳng kém gì bom đạn. Đó là biến đổi khí hậu, khủng hoảng tài nguyên, dịch bệnh toàn cầu và cả trí tuệ nhân tạo có thể mất kiểm soát.

Biến đổi khí hậu – cơn sốt của Trái đất

Nhiệt độ trung bình toàn cầu hiện đã tăng hơn $1,2^{\circ}\text{C}$ so với thời kỳ tiền công nghiệp (IPCC, 2021). Con số tưởng nhỏ bé, nhưng trong lịch sử địa chất, chỉ $1-2^{\circ}\text{C}$ cũng đủ để vẽ lại toàn bộ bản đồ sự sống. Mực nước biển hiện dâng trung bình 3,7 mm mỗi năm, nhanh gấp đôi thế kỷ trước. Nếu xu thế này tiếp diễn, hàng trăm triệu người sẽ mất nhà cửa trong thế kỷ XXI. Đằng sau những con số là những cộng đồng ven biển run rẩy trước sóng triều, những hòn đảo nhỏ chìm dần xuống biển cả, những cánh đồng khô nứt nẻ chờ một giọt mưa.

Ô nhiễm và khủng hoảng môi trường – cái chết lặng lẽ

Theo WHO, mỗi năm có khoảng 7 triệu người chết vì ô nhiễm không khí. Đó là cuộc chiến tranh âm thầm, không khói súng, nhưng để lại hàng triệu xác người. Những con sông lớn như sông Hằng, Dương Tử, Nile – từng nuôi dưỡng nền văn minh – ngày nay oằn mình dưới rác thải công nghiệp, hóa chất nông nghiệp, nước thải đô thị. Khi dòng nước trở nên đục ngầu, hàng trăm triệu người cũng mất đi quyền cơ bản nhất là được dùng nước sạch.

Suy thoái sinh thái – sự im lặng của rừng xanh

Trong vòng chưa đầy 50 năm (1970–2018), số lượng động vật có xương sống đã giảm trung bình 68%, theo Quỹ quốc tế Bảo vệ thiên nhiên (WWF). Hãy tưởng tượng: Trong rừng sâu, những loài chim từng cất tiếng hót giờ im bật; trên thảo nguyên, đàn thú di cư thưa thớt dần; dưới biển cả, rạn san hô trắng xóa vì axit hóa. Mỗi loài biến mất là một

sợi dây bị cắt khỏi mạng lưới sự sống – và khi quá nhiều sợi dây bị đứt, cả tấm lưới sẽ sụp đổ.

Cạn kiệt tài nguyên – bi kịch trong cái chớp mắt lịch sử

Trái đất có tuổi đời 4,5 tỷ năm, nhưng chỉ trong vài trăm năm công nghiệp, loài người đã hút cạn một phần lớn than đá, dầu mỏ, khí đốt và đất hiếm – những thứ phải mất hàng trăm triệu năm để hình thành. Với tuổi đời của Trái đất, 300 năm ấy chỉ là một cái chớp mắt, nhưng trong cái chớp mắt ngắn ngủi ấy, chúng ta đã rút kiệt tài nguyên của hành tinh. Lịch sử cho thấy, khi tài nguyên khan hiếm, con người không chia sẻ với nhau mà thường lao vào tranh đoạt. Chiến tranh vùng Vịnh 1991, những xung đột quanh dầu mỏ và nguồn nước ở châu Phi..., tất cả đều là những “mồi lửa tài nguyên”.

Dịch bệnh toàn cầu – lời nhắc nhở cay đắng

Covid-19 đã cướp đi hơn 20 triệu sinh mạng (WHO, 2023), từng khiến cả thế giới tê liệt. Một con virus vô hình, nhỏ hơn sợi tóc hàng nghìn lần, đã đủ sức làm sụp đổ y tế, kinh tế, giáo dục, để lại vết thương dài hạn cho cộng đồng nhân loại. Nếu một đại dịch có tỷ lệ tử vong 30–40% như bệnh đậu mùa xuất hiện, nền văn minh có thể lung lay tận gốc.

Trí tuệ nhân tạo (AI) có phải “sai lầm cuối cùng” của nhân loại?

AI đang bùng nổ, đem lại cơ hội chưa từng có, nhưng cũng gieo rắc hiểm họa. Một thuật toán sai lệch có thể gây khủng hoảng thông tin; một hệ thống vũ khí tự động ngoài tầm kiểm soát có thể mở ra thảm họa. Từ Stephen Hawking đến Elon Musk, đã cảnh báo: nếu không kiểm soát, AI có thể trở thành “sai lầm cuối cùng” của con người.

Có thể nói, nguy cơ phi chiến tranh là những ngọn lửa không khói, nhưng thiêu rụi âm ỉ và dai dẳng. Chúng không gầm thét như tiếng súng, nhưng vẫn đủ sức đưa cả hành tinh đến bên bờ vực. Và đáng sợ nhất, chúng đang diễn ra ngay trong đời sống thường nhật của chúng ta, từng ngày, từng giờ.

TIỂU MỤC 4: Nguy cơ ngày càng tăng

Nguy cơ diệt vong của loài người hôm nay không còn là bóng mây xa vời, mà là cơn bão đã nổi ngay trên đầu. Nó đến từ nhiều hướng, nhưng có hai cơn sóng ngầm đang dâng cao nhất: vũ khí hủy diệt ngày càng tinh vi và tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt.

Vũ khí – cuộc chạy đua không có điểm dừng

Lịch sử chiến tranh không ít lần là lịch sử của sáng tạo bị áp dụng với mục đích méo mó: mỗi khi một loại vũ khí mới ra đời, ngay lập tức đối thủ lại tìm ra cách khắc chế hoặc tạo ra vũ khí còn mạnh hơn. Từ giáo mác, cung tên đến súng đạn, xe tăng, rồi vũ khí hạt nhân, chiến tranh mạng, vũ khí AI... Cuộc chạy đua ấy không ngừng lại, mà ngày càng leo thang.

Hãy hình dung: Tháng 1 năm 2025, thế giới vẫn đang nắm trong tay 12.241 đầu đạn hạt nhân. Trong số đó, 9.614 đầu đạn đang sẵn sàng chờ lệnh trong các kho quân sự. Đáng lo hơn, có khoảng 2.100 đầu đạn được đặt ở trạng thái trực chiến cao trên tên lửa đạn đạo, nghĩa là chỉ mất vài phút để biến mệnh lệnh thành ngày tận thế. Nga và Mỹ vẫn chiếm đa số, nhưng Trung Quốc cũng đang tăng tốc với ít nhất 600 đầu đạn, mỗi năm lại bổ sung thêm khoảng 100 đầu đạn mới.

Một kho vũ khí như vậy chẳng khác nào một “tràng pháo khổng lồ”: chỉ cần một mồi lửa, toàn bộ sẽ phát nổ dây chuyền. Và khi một nút nhấn của vài nhà lãnh đạo có thể quyết định số phận hàng tỷ người, thì sự mong manh của hòa bình toàn cầu chẳng khác nào sợi chỉ treo chuông gió trước bão tố.

Tài nguyên – mạch máu của Trái đất đang cạn dần

Song song với vũ khí, một hiểm họa khác lặng lẽ không kém là sự cạn kiệt tài nguyên. Chỉ trong 60 năm qua, 40% các cuộc xung đột nội bộ có liên quan trực tiếp đến tài nguyên, những xung đột ấy có khả năng tái phát gấp đôi trong vòng 5 năm.

Hãy nhìn vào ba dòng chảy sống còn: nước, đất và năng lượng.

- ▶ **Nước ngọt:** Hiện nay chỉ 0,5% tổng lượng nước trên Trái đất là sẵn sàng để sử dụng. Dự báo đến năm 2050, hơn 5 tỷ người có thể phải sống trong tình trạng khan hiếm nước.
- ▶ **Đất canh tác:** Mỗi năm thế giới mất khoảng 24 tỷ tấn đất màu do xói mòn và sa mạc hóa (FAO).
- ▶ **Năng lượng:** Dầu mỏ và khí đốt – những “máu huyết” của công nghiệp – đang cạn kiệt nhanh chóng, trong khi nhu cầu năng lượng toàn cầu có thể tăng thêm 30% vào năm 2040.

Như một vòng xoáy định mệnh, cạn kiệt tài nguyên thường không dẫn đến hợp tác, mà lại châm ngòi cho chiến tranh giành giật. Từ xung đột dầu mỏ Trung Đông đến tranh chấp nguồn nước ở châu Phi, chúng ta đã thấy những “mồi lửa tài nguyên” nhiều lần bùng phát.

Nguyên nhân gốc rễ chính là tư tưởng “lợi ích quốc gia trên hết”. Tại sao các giải pháp toàn cầu – từ Hiệp ước START đến Thỏa thuận Paris – đều thực hiện chật vật hoặc nửa vời? Vì đằng sau vẫn là tư tưởng: “nước tôi trước hết”. Khi lợi ích riêng được đặt lên trên lợi ích chung, thì bất cứ hiệp ước nào cũng chỉ là tấm vải mỏng trước bão. Hãy nhìn vào những biểu hiện:

- ▶ Quyết định ngắn hạn, bỏ qua lợi ích dài hạn.
- ▶ Lo sợ bị thiệt so với đối thủ, nên không ai muốn hy sinh trước.
- ▶ Thiếu cơ chế ràng buộc và giám sát thực chất.
- ▶ Tính ngắn hạn trong chính trị (nhiệm kỳ) khiến lãnh đạo không muốn trả giá.
- ▶ Tâm lý xã hội bị thao túng bởi truyền thông “nước tôi phải lợi hơn”.
- ▶ Khoảng cách giàu – nghèo toàn cầu khiến cam kết trở nên bất công.

Nguy cơ ngày càng tăng không chỉ vì vũ khí nhiều hơn, tài nguyên ít đi, mà vì chúng ta đang nhìn thế giới qua lăng kính chật hẹp của “quốc gia tôi” thay vì “quê hương chung”. Nếu không thay đổi tư tưởng ấy, mọi giải pháp đều như xây lâu đài trên cát.

Kết luận

Đi hết bốn tầng nguy cơ, chúng ta thấy viễn cảnh loài người hôm nay như đang bước trên một cây cầu treo mong manh, bên dưới là vực thẳm. Từ hạt nhân đến chiến tranh quy ước, từ những “cuộc chiến không tiếng súng” cho đến cơn gia tốc ngày càng dữ dội, tất cả đang siết chặt lấy vận mệnh chung.

Nguy cơ hạt nhân giống như thanh gươm của Damocles treo lơ lửng, chỉ cần một cái rung tay cũng đủ chém xuống cả nhân loại. Chiến tranh quy ước thì không kém phần khốc liệt: súng đạn, hóa học, sinh học, công nghệ cao – mỗi bước tiến lại mở thêm một cánh cửa dẫn đến hủy diệt. Song song đó, những hiểm họa phi chiến tranh như biến đổi khí hậu, dịch bệnh, khủng hoảng tài nguyên, AI mất kiểm soát lại âm thầm gặm nhấm nền móng sự sống. Và trên tất cả, vòng xoáy “nguy cơ ngày càng tăng” cuốn mọi thứ lại thành một cơn bão, dẫn nhân loại vào thế kẹt: càng phát triển, lại càng tự đẩy mình gần hơn đến diệt vong.

Chúng ta đang sống trong một thế giới mà chỉ một sai lầm nhỏ, một quyết định nóng vội, một biến cố bất ngờ cũng có thể làm sụp đổ toàn bộ. Hòa bình toàn cầu hôm nay không phải một bức tường kiên cố mà tựa như một tấm kính mỏng, trong suốt, đẹp đẽ – nhưng có thể vỡ tan chỉ bởi một cú chạm nhẹ.

Chương II khép lại không phải để gieo những bi quan mà giúp chúng ta nhìn rõ một sự thật: Nhận diện hiểm họa không phải để tuyệt vọng, mà để chuẩn bị tinh thần cho hành trình tìm kiếm ánh sáng – nơi mà hy vọng, giải pháp, và sức mạnh chung của nhân loại sẽ dần được hé mở trong những chương tiếp theo.

CHƯƠNG III

CHÚNG TA CẦN RẼ SANG MỘT LỐI ĐI MỚI

Lời đầu chương

Đến đây, hẳn chúng ta đã cùng nhìn thấy những vực thẳm phía trước nhân loại không còn là giả thuyết mơ hồ, mà là nguy cơ đang rình rập từng ngày. Chiến tranh hạt nhân, biến đổi khí hậu, bạo lực công nghệ, khủng hoảng đạo đức... – tất cả như những bóng đen hội tụ, dồn loài người đến sát bờ vực.

Trong tiếng chuông cảnh báo vang lên dồn dập, câu hỏi lớn không còn là: “Chúng ta có cần thay đổi không?” – mà là: “Chúng ta sẽ rẽ sang lối nào?” Một lối rẽ đủ an toàn, đủ nhân văn, đủ sáng suốt để dẫn nhân loại ra khỏi quỹ đạo tự hủy đang gia tốc từng ngày.

Những vấn đề mà chúng ta cùng nhìn nhận ở Chương II như hồi còi cảnh báo để con người chiêm nghiệm về đường cũ với bao khổ đau và can đảm hình dung một hướng đi khác. Một con đường không còn

kẻ thắng – người thua, mà chỉ có những con người chung lưng vì sự sống còn của chính mình và của hành tinh này.

TIỂU MỤC 1: Đi trên lối mòn là tự sát

Chúng ta cần nhìn nhận thật rõ ràng rằng con đường cũ không chỉ lạc hậu mà nó như một mũi dao hướng vào chính tim thời đại. Đi tiếp trên lối mòn ấy không phải là liều lĩnh, mà là tự sát có tổ chức; không phải là sai sót tạm thời, mà là lựa chọn hủy hoại tương lai.

Hãy thử tưởng tượng: nhân loại đang đếm từng đồng một đầu tư cho vũ khí, nhưng lại dè dặt khi phải đầu tư cho những vấn đề sự sống. Trên bàn cân của thời đại, hòa bình và phát triển bị đặt ở bên kia, còn cuộc đua vũ trang được xếp lên trước. Liên Hợp Quốc ước tính để hiện thực hóa 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) – những điều kiện nền tảng để hành tinh này còn có tương lai – thế giới cần khoảng 5.000–7.000 tỷ USD mỗi năm. Đó không phải là con số viễn vông, mà là tấm vé cho một tương lai còn ăn được, ngủ được, sống được.

Thế nhưng đồng thời, ngân sách quân sự toàn cầu đang như vòi phun không ngừng. Theo các báo cáo, chi tiêu quân sự đã vọt lên hàng nghìn tỷ USD mỗi năm (ví dụ, con số xấp xỉ 2.400 tỷ USD vào năm 2023), một cơn mưa tiền tưới vào máy móc chiến tranh thay vì ruộng đồng, trường học hay hệ thống y tế. Nếu nhìn rộng hơn: vào giữa thập niên trước, tổng chi tiêu công toàn cầu cho y tế, giáo dục, cơ sở hạ tầng... đã ở ngưỡng chục nghìn tỷ USD mỗi năm – một nguồn lực khổng lồ, nhưng phân bổ vô cùng bất công và thiếu chiến lược.

Nghịch lý này không phải chỉ là con số lạnh lùng, nó là lời tuyên án cho hàng triệu số phận. Khi một phần lớn nguồn lực được chuyển thành năng lực hủy diệt thay vì năng lực nuôi sống, chúng ta đang đặt một thế hệ vào tình thế lạng lách cơ hội; thay vì vun đắp mạng lưới an toàn xã hội, chúng ta đóng góp cho kho thuốc nổ. Và khi mầm nguy cơ với những biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cạn kiệt tài nguyên đã hiện hữu trong đời sống hàng ngày, việc tiếp tục chi tiêu theo lối mòn ấy chẳng khác nào phó mặc cho định mệnh.

Vậy lựa chọn của chúng ta là gì? Không phải ảo tưởng “bỏ ngay là an toàn” mà là một bước quay ngoắt có chủ ý: chuyển từ ưu tiên vũ khí sang ưu tiên sinh kế, từ ưu tiên chạy đua sang ưu tiên chia sẻ. Bởi sự an toàn thật sự không đo bằng số đầu đạn trên giấy, mà bằng khả năng của cộng đồng toàn cầu khi đối mặt thiên tai, dịch bệnh và khủng hoảng: hệ thống y tế bền vững, lưới an ninh lương thực, nền giáo dục gieo trồng trách nhiệm công dân và cơ chế phân bổ tài nguyên công bằng.

Đừng để lời biện minh “an ninh phải có vũ khí” che lấp sự thật. Nền an ninh chân thực là khi bầu trời không bị đe dọa bởi bom, khi ruộng đồng vẫn trổ hạt, khi trẻ em lớn lên không biết nỗi sợ hạt nhân. Việc đầu tư cho tương lai sống còn hoàn toàn khả thi nếu chúng ta dám thay đổi ưu tiên, dám biến đồng tiền từ công cụ hủy hoại thành phương tiện phục sinh.

Đi trên lối mòn thì dễ, rẽ sang con đường mới khó, nhưng đó là con đường duy nhất còn cho phép chúng ta nhìn tương lai trong đôi mắt không hoảng sợ. Nếu không, một ngày nào đó, thế hệ chúng ta sẽ tiếc nuối rằng loài người từng có cơ hội sửa sai, nhưng chúng ta đã chọn im lặng trước tiếng chuông báo tử.

TIỂU MỤC 2: Ý tưởng cho lối đi mới

Bạn có tin rằng một quốc gia, dù hùng mạnh đến đâu, có thể tự cứu mình trong một hành tinh đang suy sụp không? Bạn có nghĩ rằng bức tường biên giới hay kho vũ khí khổng lồ là đủ để ngăn chặn bão lũ, dịch bệnh hay biến đổi khí hậu? Chắc hẳn bạn cũng cảm nhận như tôi, câu trả lời là “không thể”.

Thế giới như một ngôi nhà chung. Nếu mái nhà dột, bạn có thể sửa riêng căn phòng của mình để tránh mưa gió được bao lâu? Nếu nền móng nứt gãy, bạn có thể an toàn khi chỉ gia cố riêng một góc? Không thể, bởi sự an nguy của mỗi người, mỗi quốc gia đều gắn liền với sự an nguy của mái nhà Địa Cầu.

Chính vì thế, chúng ta cần một bước nhảy vọt trong nhận thức: từ tư duy quốc gia sang tư duy Địa Cầu. Với tư duy đặt lợi ích dân tộc lên trên

hết, nhiều khi người ta bất chấp cái giá mà nhân loại phải trả. Còn tư duy Địa Cầu là chúng ta nhìn nhận rằng lợi ích chung của hành tinh mới là nền tảng để mọi dân tộc cùng tồn tại và phát triển.

Bạn có thể thấy rõ những nghịch lý: Một số quốc gia miệt mài xây dựng kho vũ khí mà theo lập luận của họ là để “bảo vệ”, nhưng chính những kho vũ khí ấy lại đẩy cả hành tinh tới bờ vực hủy diệt. Trong khi nhiều nơi theo đuổi tăng trưởng ngắn hạn, thì sự tăng trưởng ấy lại bào mòn những nguồn sống không biên giới, nuôi dưỡng tất cả chúng ta như khí quyển, đại dương và rừng già.

Vậy đâu là lối thoát? Chỉ có một: chúng ta phải cùng nhau hành động như những “công dân Địa Cầu” – đồng hương trên cùng một quê hương hành tinh. Hãy thử hình dung, nếu các quốc gia chia sẻ thông tin khí tượng trong cùng một hệ thống thì chúng ta có thể ngăn chặn thảm họa thiên tai kịp thời; nếu hợp tác công nghệ y tế, một đại dịch như Covid-19 sẽ không còn khiến thế giới tê liệt; nếu cùng nhau đặt ưu tiên cho hòa bình, vũ khí hủy diệt sẽ không còn cơ hội “nói thay lý trí”.

Con đường này không dễ dàng. Nhưng nếu tiếp tục đi trên lối mòn cũ đó, thì chẳng khác nào tự gieo thêm những mồi lửa vào kho thuốc súng đã đầy. Dừng cảm thay đổi, tư duy Địa Cầu sẽ mở ra một chân trời khác: nơi hiểm họa được hóa giải bằng hợp tác và tương lai được kiến tạo bằng tình thương. Tư duy Địa Cầu không chỉ giúp nhân loại thoát khỏi hiểm họa, mà còn là chìa khóa để hiện thực hóa những khát vọng phát triển bền vững như những mục tiêu mà Liên Hợp Quốc đã đề ra cho toàn thế giới.

TIỂU MỤC 3: Phác họa lối đi mới

Ở cuối Tiểu mục 2, chúng ta đã thấy một nghịch lý lớn: nhân loại dốc ngân sách khổng lồ cho chiến tranh, nhưng lại bỏ ngỏ những hiểm họa phi chiến tranh có thể xóa sổ cả nền văn minh. Vậy đâu mới là con đường đúng đắn? Liên Hợp Quốc đã từng đưa ra cho chúng ta bản “kim chỉ nam” là 17 Mục

tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) được thông qua năm 2015, nhằm hướng thế giới tới một tương lai an toàn, công bằng và xanh sạch vào năm 2030. Những mục tiêu ấy không phải là lý thuyết xa vời, mà là những điều kiện nền tảng cho sự sống còn của từng quốc gia, từng dân tộc và từng con người. Toàn văn 17 mục tiêu như sau:

1. Xóa nghèo – chấm dứt mọi hình thức nghèo cùng cực ở khắp mọi nơi.
2. Xóa đói – chấm dứt nạn đói, đạt được an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy nền nông nghiệp bền vững.
3. Sức khỏe tốt và hạnh phúc – đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh, nâng cao phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi.
4. Giáo dục chất lượng – đảm bảo giáo dục công bằng, bao trùm và chất lượng cao; thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời.
5. Bình đẳng giới – đạt bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái.
6. Nước sạch và vệ sinh – đảm bảo khả năng tiếp cận và quản lý bền vững nguồn nước và vệ sinh cho tất cả mọi người.
7. Năng lượng sạch và giá cả phải chăng – đảm bảo mọi người được tiếp cận nguồn năng lượng đáng tin cậy, bền vững và hiện đại.
8. Việc làm bền vững và tăng trưởng kinh tế – thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bao trùm, bền vững và việc làm năng suất, chất lượng.
9. Công nghiệp, đổi mới và hạ tầng – xây dựng cơ sở hạ tầng bền vững, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và đổi mới sáng tạo.
10. Giảm bất bình đẳng – giảm chênh lệch trong và giữa các quốc gia.

- 11.** Thành phố và cộng đồng bền vững – xây dựng đô thị và cộng đồng an toàn, kiên cường và bền vững.
- 12.** Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm – bảo đảm mô hình tiêu dùng và sản xuất bền vững.
- 13.** Hành động vì khí hậu – hành động khẩn cấp để ứng phó biến đổi khí hậu và các tác động của nó.
- 14.** Bảo vệ đại dương – bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển cả và tài nguyên biển.
- 15.** Bảo vệ hệ sinh thái trên cạn – quản lý bền vững rừng, chống sa mạc hóa, đảo ngược suy thoái đất và ngăn chặn mất đa dạng sinh học.
- 16.** Hòa bình, công lý và thể chế vững mạnh – thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng và bao trùm; đảm bảo tiếp cận công lý cho mọi người; xây dựng thể chế minh bạch, hiệu quả.
- 17.** Quan hệ đối tác toàn cầu – củng cố phương thức thực hiện và tăng cường đối tác toàn cầu vì phát triển bền vững.

17 mục tiêu này chính là hành trình sống còn: vừa để con người thoát khỏi đói nghèo, bệnh tật, bất công, vừa để Trái đất thoát khỏi sự tàn phá của biến đổi khí hậu và cạn kiệt tài nguyên.

Tuy nhiên, theo các báo cáo cập nhật của Liên Hợp Quốc, hơn một nửa trong số 17 mục tiêu đang chậm tiến độ, thậm chí có nhiều mục tiêu đứng trước nguy cơ thất bại hoàn toàn vào năm 2030. Trong khi đó, nhu cầu tài chính để thực hiện trọn vẹn SDGs là 5.000–7.000 tỷ USD mỗi năm, nhưng dòng tiền thực tế lại thiếu hụt nghiêm trọng và phân bổ không công bằng. Ngược lại, chi tiêu quân sự toàn cầu đã tăng từ 1.670 tỷ USD năm 2015 lên tới 2.718 tỷ USD năm 2024, tức là chỉ trong vòng chưa đầy một thập kỷ,

ngân sách cho chiến tranh đã tăng hơn 60%, trong khi ngân sách để cứu lấy tương lai chung vẫn là khoảng trống lớn. Điều đó phơi bày nghịch lý: nhân loại đang rót bạc tỷ vào nuôi dưỡng hiểm họa, nhưng lại để mặc tương lai bền vững khát từng giọt đầu tư. Nếu không thay đổi, kết cục sẽ là một Địa Cầu không nguyên vẹn, để lại cho con cháu chỉ còn sự hoang tàn.

Bạn nghĩ liệu chúng ta có thể an toàn khi chỉ lo giữ “nhà mình”, mà để ngôi nhà chung bốc cháy? Câu hỏi đặt ra là chúng ta có thể đi con đường nào khác? Con đường Địa Cầu chính là một mô hình mới, nơi mọi chính sách, mọi hệ thống giáo dục, mọi nguồn lực toàn cầu cùng quy chiếu về một điểm chung: bảo vệ sự sống và hòa bình trên hành tinh này. Điều đó có nghĩa là:

- ▶ Tái định nghĩa an ninh: an ninh không chỉ là biên giới, mà là bầu khí quyển, nguồn nước, tài nguyên, sức khỏe và lòng tin giữa con người.
- ▶ Tái phân bổ nguồn lực: ưu tiên năng lượng tái tạo, nông nghiệp bền vững, Giáo dục Công dân Địa Cầu, thay vì chạy đua vũ trang.
- ▶ Tái định hình đạo lý: từ “quốc gia của tôi” sang “quê hương Địa Cầu của chúng ta”.

Liệu có kịp không? Chúng ta sẽ cùng tìm câu trả lời trong các chương tiếp theo.

Kết luận

Chúng ta đã cùng phân tích những lý do vì sao nhân loại không thể tiếp tục đi trên lối mòn cũ. Những hiểm họa đã rõ: chiến tranh hạt nhân, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cạn kiệt tài nguyên... Những nghịch lý cũng đã phơi bày: trong khi các mục tiêu phát triển bền vững đang khát từng giọt đầu tư, thì chiến tranh lại được tưới bằng cơn mưa tiền bạc. Câu hỏi đặt ra bây giờ không chỉ là: “Liệu chúng ta có kịp thay đổi trước khi quá muộn hay không?”, mà còn là: “Chúng ta sẽ thay đổi như thế nào, bằng con đường nào?”.

Một lối đi mới cho nhân loại không tự nhiên xuất hiện, nó cần được lựa chọn, được kiến tạo bằng cả nhận thức và hành động. Điều đầu tiên chúng ta cần chính là dám rời khỏi vùng an toàn của những thói quen cũ, mô hình cũ, tư duy cũ. Nhưng liệu một lối đi khác có thực sự tồn tại, hay tất cả chỉ là giấc mơ viễn vông? Tôi tin rằng con đường ấy không chỉ tồn tại, mà đang ở ngay trước mắt – con đường của “Địa Cầu Quê Tôi”.

Con đường này không hứa hẹn sẽ dễ dàng, nó đòi hỏi một sự đổi thay từ nhận thức đến hành động, từ từng cá nhân cho đến cả hệ thống toàn cầu. Nhưng hãy nhớ, mỗi bước chuyển hướng hôm nay có thể cứu lấy hàng triệu sinh mạng ngày mai; mỗi đồng đầu tư vào hòa bình và bền vững sẽ ngăn chặn được những cơn bão đổ máu và khổ đau.

Hành tinh của chúng ta quá nhỏ bé trước lòng tham và bạo lực của con người, nhưng vẫn còn đủ lớn để chứa đựng những hy vọng nếu chúng ta cùng thay đổi. Rẽ sang một hướng mới không chỉ là để tránh thảm họa, mà còn để bắt đầu một kỷ nguyên mới – kỷ nguyên của sự hợp tác, của lòng nhân ái và trí tuệ biết hướng tới điều đúng.

Chúng ta không thể làm điều đó một mình. Nhưng nếu mỗi người cùng thắp một ánh đèn, con đường mới sẽ không còn tối tăm nữa. Và có thể chính hành trình ấy – chứ không phải đích đến – mới là điều kỳ diệu nhất mà loài người để lại cho thế hệ mai sau.

Ở chương tiếp theo, nơi chúng ta sẽ bắt đầu phác họa nền tảng tư tưởng và phương thức của một lối đi mới – con đường của Giáo dục Công dân Địa Cầu, con đường của hòa bình, nhân ái và trách nhiệm chung với quê hương hành tinh: **HỢP QUỐC ĐỊA CẦU**.

LỜI KẾT: TIẾNG CHUÔNG CẢNH TÌNH

Bạn thân mến,

Khi khép lại những trang này, chúng ta không thể không nhìn mình trước bóng tối trải dài của lịch sử. Đã bao lần nhân loại tự dẫm lên vết xe máu, tái diễn bi kịch của hận thù và bạo lực. Trên những cánh đồng cháy đỏ, xương cốt của biết bao thế hệ vẫn còn nằm đó. Trong đôi mắt của những người mẹ, nước mắt vẫn chảy dài bên mộ phần của con trẻ. Và đâu đó, trong tiếng khóc của hàng triệu trẻ em đói nghèo, chiến tranh vẫn gõ nhịp lạnh lùng.

Nếu gọi đó là “văn minh”, thì văn minh ấy là một ảo ảnh đau thương. Bởi văn minh không thể chỉ là công nghệ tối tân để giết nhau hiệu quả hơn. Văn minh không thể là tham lam đè bẹp tương lai, hay sự thờ ơ trước nỗi đau đồng loại. Đó chỉ là sự thoái hóa được khoác lên chiếc áo hào nhoáng.

Bạn có nghe thấy không? Tiếng chuông cảnh tỉnh đang vang lên từ lòng đất, từ đại dương đang nóng dần, từ bầu trời khói xám. Đó là lời kêu cứu của Trái đất – người mẹ cuối cùng của chúng ta. Đó là tiếng gõ cửa của lịch sử, hỏi rằng: “Các người sẽ tiếp tục bước trên con đường diệt vong, hay dừng lại để tìm lối đi mới?”

Dừng lại không có nghĩa là thất bại. Dừng lại chính là dũng khí. Bởi chỉ khi biết quay đầu, ta mới nhìn thấy những lối đi còn bỏ ngỏ – lối đi của nhân ái, khoan dung, vị tha và sẻ chia. Con đường ấy không bắt đầu ở một hội nghị xa xôi, mà ngay trong mỗi trái tim. Nó khởi sinh từ một tư tưởng mới, một sự thức tỉnh trong tâm hồn, và một hành động nhỏ bé nhưng chân thành.

Nếu không, văn minh này sẽ chỉ còn là một chương ngắt ngứ trong cuốn sách vĩ đại của vũ trụ – chương kể về một loài biết mơ, nhưng không đủ tỉnh táo để thức dậy trước khi quá muộn.

Phần 2 khép lại ở đây – như một dấu chấm nhưng cũng là một cánh cửa. Phần III sẽ mở ra hướng đi khác: nơi giáo dục, âm nhạc và tình thương trở thành nhịp cầu đưa loài người bước sang một kỷ nguyên mới. Không còn là tiếng gào thét của chiến tranh, mà là hợp xướng của hòa bình.

Bạn thân mến, con đường mới ấy chờ chúng ta phía trước. Và nó bắt đầu từ chính bạn, từ chính tôi – từ mỗi trái tim còn biết rung động trước nỗi đau và còn khao khát yêu thương.



Một lối đi mới cho nhân loại không thể tự nhiên xuất hiện – nó cần được lựa chọn, được kiến tạo bằng cả nhận thức và hành động. Và điều đầu tiên chúng ta cần, chính là dám rời khỏi vùng an toàn của những thói quen cũ, mô hình cũ, tư duy cũ.

PHẦN

3

NHỮNG BÀI HỌC ĐANG NHỚ

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn thân mến,

Có những bài học không thể học bằng lý trí, mà chỉ có thể thấm qua nỗi đau. Có những trang sử không thể giảng dạy bằng lời, mà phải lắng nghe bằng cả trái tim. Chiến tranh dù dưới bất kỳ hình thức nào cũng luôn để lại những vết sẹo sâu hoắm không chỉ trên da thịt, mà cả trong tâm hồn nhân loại.

Nhưng nếu chỉ nhìn vào những vết thương thì chúng ta sẽ mãi chìm trong hận thù. Phần 3 của cuốn sách này không chỉ kể lại những cuộc chiến đẫm máu từ cổ chí kim, mà qua đó, quan trọng hơn là để rút ra những bài học sâu sắc cho hiện tại và tương lai.

Từ những cuộc chiến cổ đại đến các trận chiến hiện đại, từ bi kịch của thế kỷ trước đến ánh sáng của những quyết định mang tính khai sáng – tất cả đều là những lời nhắn nhủ âm thầm nhưng mạnh mẽ. Chúng ta không thể thay đổi quá khứ, nhưng có thể học từ nó để thay đổi tương lai.

Trong phần này chúng ta sẽ cùng ngược dòng thời gian – không phải để phán xét – mà để hiểu, không phải để lặp lại – mà để lựa chọn một con đường khác. Bởi vì, như một triết gia từng nói: “Những ai không học từ lịch sử sẽ buộc phải sống lại nó.”

CHƯƠNG IV

NHỮNG BÀI HỌC ĐÁNG NHỚ VỀ CHIẾN TRANH

Lời đầu chương

Lịch sử nhân loại là một bản trường ca, trong đó tiếng trống trận nhiều khi át cả lời hát hòa bình. Từ thuở bình minh của nền văn minh, con người đã mang theo hai bản năng song hành: khát vọng sống và nỗi sợ mất mát. Trớ trêu thay, chính nỗi sợ ấy đã biến thành vũ khí cùng những cuộc chém giết không ngừng.

Mỗi cuộc chiến nổ ra không chỉ để lại thương vong và đổ nát mà còn để lại những câu hỏi chưa bao giờ cũ: Vì sao chúng ta chém giết lẫn nhau? Vì sao một loài có trí tuệ và biết mơ mộng lại liên tục gieo xuống mặt đất máu và nước mắt?

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng nhau trở về với những ngã rẽ lớn của lịch sử:

- ▶ Những trận chiến cổ đại – nơi bạo lực thô sơ đã gieo những bài học đầu tiên về máu và quyền lực.
- ▶ Hai cuộc chiến tranh thế giới – nơi công nghệ hiện đại biến cả hành tinh thành bãi chiến trường.
- ▶ Những cuộc chiến cục bộ như ở Việt Nam, Triều Tiên.

Chúng ta sẽ không nhìn lịch sử như một cuốn niên giám khô cứng, mà như một tấm gương soi. Trong gương ấy, chúng ta thấy những sai lầm nối tiếp và cả những tiếng kêu đau đớn vọng qua ngàn năm để nhắc chúng ta: đi mãi trên lối mòn của chiến tranh, nhân loại chỉ tự dắt mình vào vực thẳm.

Chúng ta hãy cùng bước vào hành trình này để lắng nghe tiếng nói của quá khứ. Biết đâu giữa âm vang bi thương ấy, ta sẽ tìm được những viên ngọc trí tuệ – những bài học để hôm nay chúng ta đủ can đảm rẽ sang một lối đi khác.

TIỂU MỤC 1: Những bài học từ các cuộc chiến cổ đại

Mở những trang sử đầu tiên của nhân loại, chúng ta nghe không chỉ tiếng gươm giáo chạm nhau, mà còn thấy tiếng tim người đập vội sau những mỹ từ “vinh quang, danh dự, tình yêu”. Nhưng xuyên qua lớp sương huyền thoại, chiến tranh cổ đại để lại cho ta những đường gân mạch lộ rõ: lợi ích – nỗi sợ – danh dự. Sử gia người Hy Lạp Thucydides đã từng gọi đó là ba động lực cốt lõi. Trong những bối cảnh khác nhau, chúng đã xoay bánh xe lịch sử suốt hàng thiên niên kỷ.

Chúng ta sẽ cùng nhìn lại ba bức tranh tiêu biểu: Troy, Athens – Sparta và Alexander, để vừa “kể chuyện” vừa “giải mã” những quy luật âm thầm của chiến tranh – những quy luật cho đến hôm nay vẫn nóng rực như lưỡi gươm mới mài.

Thành Troy: câu chuyện tình hay “yết hầu” thương mại?

Người Hy Lạp kể rằng cuộc chiến mười năm quanh thành Troy bùng lên vì tình yêu – Paris cướp Helen và các vua Hy Lạp vượt biển “đòi người đẹp”. Homer đã hát thành sử thi *Iliad* rực lửa, *Odyssey* ngút gió khơi khơi. Nhưng nếu chỉ là vì một chuyện tình, tại sao hàng vạn người phải nằm lại, tại sao một thành trì giàu có lại bị san phẳng?

Troy (Hisarlik ngày nay) nằm ngay cửa ngõ Dardanelles, nơi tàu bè từ Biển Đen ra Địa Trung Hải phải đi qua. Ai kiểm soát được nơi này sẽ nắm yết hầu thương mại: thu thuế, kiểm soát luồng ngũ cốc, thiếc, đồng, hổ phách... Trải qua hết thế kỷ này tới thế kỷ khác, thành phố ở ngã ba gió ấy trở thành chiếc “khóa đồng” của các tuyến hải hành.

Câu chuyện “ngựa gỗ” vì thế cũng là câu chuyện nghệ thuật lừa – mở khóa. Đằng sau vũ điệu của thần thoại là quy luật lợi ích lạnh băng:

- ▶ Mỹ từ (tình yêu, danh dự) thường được đưa lên tiên tuyến.
- ▶ Động cơ (thương mại, quyền lực) lại trú ẩn phía sau.

Bài học: Khi nghe tiếng kèn “chính nghĩa”, hãy hỏi thêm: dòng tiền, luồng hàng, tuyến đường đang chảy về đâu? Rất nhiều cuộc chiến, cổ xưa hay hiện đại, được thắp lên bằng “lý do đẹp”, nhưng cháy dai dẳng bằng lợi ích trần trụi.

Athens – Sparta: hai mô hình va chạm và sức tàn phá của kiêu hãnh

Cuộc chiến Peloponnesus (431–404 TCN) không chỉ là Athens đánh Sparta; đó là dân chủ – thương mại – biển va chạm với quân phiệt – kỷ luật – lục địa. Từ lâu, Athens dẫn dắt Liên minh Delos, thu thuế đồng minh, dựng hải lực và các “bức tường dài” nối thành phố với cảng Piraeus; Sparta đứng đầu Liên minh Peloponnesus, tin vào kỷ cương sắt và lối đánh bộ binh nặng.

Khi Corcyra (Corfu) và Corinth lôi kéo các khối vào tranh chấp, khi Pericles áp Nghị định Megara siết thương mại, ngọn lửa bùng lên. Pericles chọn chiến lược phòng thủ: khóa cổng, dựa biển mà sống – nhưng dịch hạch quét qua thành phố, mang theo cả Pericles và một phần lớn dân cư. Athens vẫn thắng – thua theo những nhịp dòn dập:

- ▶ Mytilene nổi dậy rồi được tha (sau cuộc tranh luận đả lý trí – máu nóng trong Quốc hội).
- ▶ Melos bị buộc quy phục và lời trong Melian Dialogue của Thucydides như mũi dao lạnh: “Kẻ mạnh làm điều có thể, kẻ yếu chịu điều phải chịu.”
- ▶ Viễn chinh Sicily (415–413 TCN) – khúc ngoặt định mệnh: hạm đội Athens tan vỡ trước Syracuse, tinh hoa chôn vùi trên đất lạ.
- ▶ Khi Lysander dựng hạm đội Sparta bằng vàng Ba Tư, trận Aegospotami (405 TCN) quật đổ nguồn lương thực của Athens. Năm sau, Athens đầu hàng, “bức tường dài” bị đập, và Ba mươi Bạo chúa lên nắm quyền.

Bài học xương máu:

- ▶ Kiêu hãnh thể chế có thể đẩy một nền dân chủ sáng tạo vào ảo tưởng bất khả chiến bại.
- ▶ Đạo lý nếu tách rời tự kiểm chế sẽ dễ trượt thành chính nghĩa sắt.
- ▶ Viễn chinh xa khi hậu cần – thông tin – ý chí không đủ độ bền chỉ khiến tổn thất cộng dồn.
- ▶ Điều khó thấy nhất: khi chiến tranh trở thành chế độ sinh hoạt, đạo đức công cộng mòn rỗ, xã hội phân hóa, “thắng – bại” đều để lại một thành phố suy kiệt.

Athens lộng lẫy đã trả giá cho thói tự mê; Sparta chiến thắng rồi cũng kiệt lực. Cả hai cùng mở đường cho Macedonia trỗi dậy. Chiến thắng quân sự vì thế nhiều khi chỉ là lời báo trước cho một thất bại dài.

Alexander Đại đế: hào quang chinh phục và chiếc bóng dài của đế chế

Alexander III của Macedonia (trị vì 336–323 TCN), học trò của Aristotle nổi trí nhớ Hy Lạp bằng gươm giáo. Trong vài năm ngắn ngủi, ông phá vỡ đế quốc Ba Tư Achaemenid qua những dấu mốc:

- ▶ Granicus (334 TCN): vượt sông, bẻ gãy tuyến địa phương.
- ▶ Issus (333 TCN): đánh thẳng vào trung quân, Darius III tháo chạy.
- ▶ Vây hãm Tyre (332 TCN): đắp đường đê vào một hải đảo kiên cố, “mở khóa” Đông Địa Trung Hải.

- ▶ Gaugamela (331 TCN): trận quyết chiến, đế quốc Achaemenid sụp đổ.
- ▶ Ai Cập nghìn năm; Alexandria được đặt nền móng như “cảng của tri thức”.
- ▶ Đoàn quân vượt Iran, đốt Persepolis trong cơn say chiến thắng và biểu tượng “báo thù” cho Hy Lạp; rồi tiến đến sông Ấn (Hydaspes, 326 TCN), nơi voi chiến và mưa gió xúy lạ làm đạo quân mỏi mệt.

Đỉnh cao của Alexander không chỉ là tốc độ quân sự mà còn là tham vọng hợp hôn văn minh: các cuộc hôn lễ ở Susa giữa tướng lĩnh Macedonia và quý tộc Ba Tư, chính sách satrap bản địa có người Macedonia giám sát, thành phố mới rải khắp lục địa như hạt giống Hellenistic. Nhưng đế chế rộng quá tầm tay người. Năm 323 TCN, Alexander qua đời ở Babylon khi mới 33 tuổi. Diadochi – những tướng lĩnh kế tục – cắt xẻ cơ nghiệp thành đế quốc Seleucid, Ptolemaic, Antigonid, trăm trận phân tranh nối dài.

Hai mặt của vinh quang:

- ▶ Hòa trộn văn hóa (nghệ thuật, toán học, triết học, y học) làm Địa Trung Hải – Cận Đông bùng nổ.
- ▶ Cường chế – tàn phá – đốt phá để lại phần hận và chiến tranh liên miên sau đó.

Bài học: Chinh phục có thể mở đường cho giao lưu, nhưng thiết kế thống trị thiếu đồng thuận sẽ chỉ sinh chống kháng bảo tồn. Bá quyền luôn mang hạt giống phân rã khi hậu kiến tạo hòa bình không theo kịp lưỡi gươm.

Lời kết tiểu mục: Những đường gân không đổi của chiến tranh cổ đại

Từ Troy đến Athens – Sparta, từ Macedonia của Alexander đến những miền đất bị cuốn xoáy dưới chân đoàn quân, những công thức cổ xưa cho thấy:

1. Mỹ từ che đậy lợi ích: Tình yêu, danh dự, chính nghĩa – thường đứng ở tiền tuyến của lời kêu gọi. Thương mại, tuyến đường, thuế khóa, tài nguyên – lặn lẽ ở hậu phương của quyết định.

2. Nỗi sợ – danh dự – lợi ích (theo sử gia Thucydides) xoắn vào nhau thành thế lưỡng nan an ninh: mỗi bước “tự vệ” của bên này là “đe dọa” của bên kia.
3. Kiêu hãnh thể chế và ảo giác kiểm soát dễ xô một nền cộng hòa sáng tạo vào viễn chinh xa vượt quá hậu cần – thông tin – đạo đức công, để rồi thua ngay sau khi tưởng đã thắng.
4. Hậu chiến mới là chiến trường dài: nếu không có thiết kế hòa bình (thể chế, hòa giải, tích hợp) thì chiến thắng chỉ là khúc dạo đầu của những cuộc nổi dậy, phân liệt và suy thoái.
5. Dân thường luôn phải trả giá cao nhất: dịch bệnh trong thành vây, đói nghèo sau chiến dịch, đời sống tan tác – điều này, từ Athens của thế kỷ V TCN đến các thành phố thời nay đều như nhau.

Những bài học cổ đại không cũ đi. Chúng là tấm gương phẳng soi rõ cách chúng ta vẫn có thể bị mỹ từ dẫn dắt, bị nỗi sợ điều khiển, bị lợi ích kéo lê, nếu ta không đủ tỉnh táo. Từ đây, lịch sử chuyển giọng sang một bản trường ca dã dội hơn: khi nhân loại bước vào thời của liên minh sắt, công nghiệp hóa chiến tranh, động viên toàn xã hội – một phát súng nhỏ cũng đủ đốt cháy cả châu lục. Đó là chính là Chiến tranh thế giới thứ nhất.

TIỂU MỤC 2: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914–1918)

Nếu những cuộc chiến cổ đại cho chúng ta thấy xung đột âm ỉ từ lợi ích, danh dự và nỗi sợ, thì Chiến tranh thế giới thứ nhất lại là minh chứng bi thảm cho việc một tia lửa nhỏ cũng có thể đốt cháy cả cánh rừng nhân loại khi mà thế giới đã chất đầy thuốc súng.

Ngày 28 tháng 6 năm 1914, tại Sarajevo, một viên đạn nổ ra từ khẩu súng của Gavrilo Princip – một thanh niên gốc Serbia thuộc tổ chức “Bàn tay đen”. Thái tử Franz Ferdinand của đế quốc Áo–Hung cùng phu nhân bị ám sát. Một sự kiện tưởng chừng chỉ là bi kịch khu vực. Nhưng chỉ trong vài tuần, cả châu Âu trượt xuống vực sâu chiến tranh.

Căn phòng đầy thuốc nổ – liên minh sắt và lòng tự ái quốc gia

Châu Âu đầu thế kỷ 20 giống như một căn phòng ngột ngạt, chứa đầy thuốc nổ, chỉ chờ một tàn lửa.

- ▶ **Hệ thống liên minh cứng nhắc:** Một bên là Liên minh Ba (Triple Alliance) gồm Đức, Áo–Hung, Ý; một bên là Hiệp ước Ba (Triple Entente) gồm Anh, Pháp, Nga. Các khối này buộc chặt số phận nhau, chỉ một xung đột nhỏ cũng có thể kéo theo cả mạng lưới rơi vào vòng xoáy.
- ▶ **Chủ nghĩa dân tộc cực đoan:** Lòng yêu nước bị đẩy thành niềm tin rằng “chúng ta phải ra tay trước”. Các dân tộc Balkan khao khát độc lập, đế quốc Áo–Hung lo sợ tan rã, Đức nuôi mộng bá quyền lục địa, Pháp chưa nguôi nỗi nhục mất Alsace–Lorraine.
- ▶ **Chạy đua vũ trang:** Các cường quốc dốc ngân khố đóng tàu chiến, chế tạo pháo binh, tích trữ đạn dược. Giới tướng lĩnh tin rằng “đánh sớm còn có cơ hội thắng, để lâu thì bất lợi.”
- ▶ **Danh dự và thể diện:** Một lời thách thức, một sự nhượng bộ bị xem như yếu hèn. Sĩ diện quốc gia lúc ấy nặng nề không kém sinh mạng con người.



Lính xung kích Sturmtruppen Đức năm 1917. Ảnh: Sưu tầm

Phát súng Sarajevo chỉ là giọt nước cuối cùng. Áo-Hung tuyên chiến Serbia; Nga động viên quân để bảo vệ “đồng chủng Slav”; Đức lập tức tuyên chiến Nga, rồi Pháp; quân Đức xâm lược Bỉ để đánh vòng qua Paris; Anh tham chiến để bảo vệ Bỉ. Hiệu ứng domino lan ra khắp châu lục chỉ trong vòng một tháng.

Cuộc chiến công nghiệp hủy diệt chưa từng có

Nếu chiến tranh cổ đại là gươm giáo, thì Chiến tranh thế giới thứ nhất là cuộc “công nghiệp hóa cái chết”.

- ▶ Chiến hào kéo dài hàng nghìn kilômét từ biển Bắc đến Thụy Sĩ, binh sĩ sống trong bùn lầy, chuột bọ, xác chết và sự chờ đợi cái chết.
- ▶ Vũ khí mới: súng máy, pháo hạng nặng, xe tăng, khí độc chlorine và mustard. Một quả pháo có thể xóa sổ cả đại đội, một đợt tấn công khí độc biến bầu trời thành màn sương tử thần.
- ▶ Trận Somme (1916): Chỉ riêng ngày đầu tiên, quân Anh mất hơn 57.000 binh sĩ – con số khủng khiếp chưa từng có trong lịch sử quân sự trước đó.
- ▶ Verdun (1916): Gần 700.000 thương vong chỉ để giành giật vài kilômét đất. Câu nói của tướng Pháp Pétain: “Ils ne passeront pas” (Chúng sẽ không vượt qua) đã trở thành biểu tượng cho sự cứng rắn, nhưng cái giá là máu xương của hàng trăm ngàn người. Hậu phương cũng kiệt quệ khi dân thường chịu cảnh đói khát, các thành phố bị bom pháo san phẳng, đời sống xã hội đảo lộn. Cả một châu Âu phồn hoa biến thành nghĩa địa tập thể.

Cái giá của ảo tưởng “sẽ ngắn thôi, chỉ vài tháng là xong”

Đau đớn nhất là phần lớn người dân và cả nhiều lãnh đạo lúc ấy tin rằng chiến tranh sẽ kết thúc nhanh chóng: “chỉ vài tháng, Giáng Sinh sẽ về nhà”. Nhưng thực tế, nó kéo dài 4 năm ròng rã (1914–1918), giết chết hơn 20 triệu người, làm bị thương gần 20 triệu người khác.

Khi tiếng súng ngừng vào hồi 11 giờ, ngày 11 tháng 11 năm 1918, bản đồ châu Âu thay đổi tận gốc rễ:

- ▶ Đế quốc Áo-Hung tan rã thành hàng loạt quốc gia nhỏ.
- ▶ Đế quốc Ottoman sụp đổ, Trung Đông bị xâu xé bởi các hiệp ước bí mật.
- ▶ Nga Hoàng sụp đổ, mở đường cho Cách mạng Bolshevik.
- ▶ Đức thất trận, bị ép ký Hiệp ước Versailles (1919) với những điều khoản nặng nề: khoản bồi thường khổng lồ, mất lãnh thổ, quân đội bị giới hạn, danh dự quốc gia bị sỉ nhục.

Bài học từ “cuộc chiến để kết thúc mọi cuộc chiến”

Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại ba bài học đau xót:

1. Một cấu trúc liên minh cứng nhắc có thể biến xung đột nhỏ thành đại chiến.
2. Danh dự và tự ái quốc gia khi đặt cao hơn mạng sống con người sẽ biến cả một châu lục thành nghĩa địa.
3. Hiệp ước áp đặt không chữa lành vết thương, mà gieo thêm hạt giống oán hận. Hiệp ước Versailles, thay vì kết thúc chiến tranh đã ươm mầm cho Hitler và Chiến tranh thế giới thứ hai.

Chiến tranh thế giới thứ nhất không bắt đầu từ một kế hoạch bá quyền toàn cầu, mà từ một chuỗi phản ứng dây chuyền của tự ái, tham vọng và nỗi sợ. Từ một viên đạn ở Sarajevo dẫn tới chiến tranh khiến hàng chục triệu sinh mạng tan biến.

Thế giới hôm nay cũng ẩn chứa những Sarajevo tiềm tàng: một điểm nóng, một tính toán sai, một lời tuyên bố bị hiểu lầm... đều có thể khơi mào cho một thảm họa mới. Nếu chúng ta không tỉnh táo, liệu có gì bảo đảm rằng lịch sử sẽ không lặp lại ở thời đại này với vũ khí hủy diệt hàng loạt, nhanh và khốc liệt gấp trăm lần?

TIỂU MỤC 3: Chiến tranh thế giới thứ hai

Chưa đầy hai thập kỷ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, loài người lại tự đẩy mình vào một thảm họa còn khủng khiếp hơn gấp bội. Người ta từng gọi Chiến tranh thế giới thứ nhất là “cuộc đại chiến để kết thúc

mọi cuộc chiến”. Nhưng trở trêu thay, Hiệp ước Versailles (1919) với những điều khoản nhục nhã áp đặt lên nước Đức đã trở thành chiếc nôi nuôi dưỡng sự oán hận, nghèo đói và cực đoan. Để rồi, từ đống tro tàn ấy, Adolf Hitler đã trỗi dậy.



Đức tấn công Ba Lan – mở đầu Chiến tranh thế giới thứ hai. Ảnh: Suu tầm

Từ “nỗi nhục Versailles” đến cơn cuồng phong phát xít

Sau thất bại, nước Đức rơi vào hỗn loạn:

- ▶ **Kinh tế kiệt quệ:** lạm phát phi mã, vào năm 1923 một ổ bánh mì có giá tới hàng tỷ mark.
- ▶ **Chính trị rối ren:** nền Cộng hòa Weimar non trẻ bị chia rẽ, bạo loạn, đảo chính liên miên.
- ▶ **Tự tôn bị chà đạp:** đất nước bị cắt xén lãnh thổ, quân đội bị giới hạn, dân tộc bị buộc phải “nhận toàn bộ trách nhiệm về chiến tranh”.

Trong bối cảnh ấy, Hitler xuất hiện như kẻ “cứu tinh”. Ông ta có tài hùng biện hiếm có, mỗi bài diễn thuyết như một vũ điệu thôi miên, thổi bùng

cảm giác về nỗi nhục thành cơn cuồng nộ. Ông ta không dựng nên một câu chuyện hoàn toàn giả dối mà khéo léo pha trộn sự thật và dối trá:

- ▶ **Sự thật:** Hiệp ước Versailles bất công, nước Đức nghèo đói.
- ▶ **Dối trá:** thuyết “chủng tộc thượng đẳng Aryan”, “âm mưu Do Thái toàn cầu”.

Khi sự tổn thương gặp đúng kẻ gieo ảo tưởng, hàng triệu người dân đã tin rằng họ đang chiến đấu cho công lý và danh dự.

Cỗ máy chiến tranh bùng nổ

Chỉ trong chưa đầy một thập niên, Hitler biến nước Đức thành một cỗ máy chiến tranh:

- ▶ **Năm 1933:** Hitler lên nắm quyền.
- ▶ **Năm 1936:** Tái vũ trang vùng Rhineland.
- ▶ **Năm 1938:** Sáp nhập Áo (Anschluss), rồi cắt Tiệp Khắc bằng Hiệp định Munich – phương Tây nhượng bộ, hy vọng “có hòa bình”.
- ▶ **Năm 1939:** Tấn công Ba Lan, châm ngòi đại chiến.

Cùng thời điểm đó, ở châu Á, Nhật Bản mang khẩu hiệu “Đại Đông Á cùng thịnh vượng” để che đậy những cuộc chinh phục đẫm máu: xâm lược Trung Quốc, bán đảo Triều Tiên, rồi tràn xuống Đông Nam Á. Ý của Mussolini cũng nhập cuộc với giấc mơ “Phục hưng La Mã”.

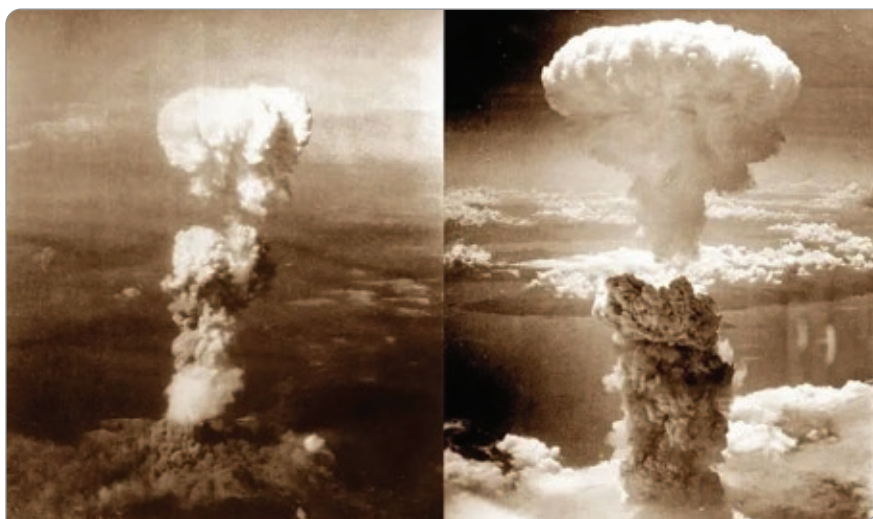
Một cuộc chiến toàn diện chưa từng có

Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến toàn diện nhất lịch sử loài người với quy mô:

- ▶ Hơn 100 triệu binh sĩ từ 61 quốc gia tham chiến.
- ▶ Trên 70 triệu người chết, phần lớn là dân thường.
- ▶ Holocaust: hơn 6 triệu người Do Thái bị diệt chủng, cùng hàng triệu người Romani, khuyết tật, đối lập chính trị, đồng tính...
- ▶ Thành phố hóa tro bụi: Warsaw, Coventry, Dresden, Tokyo, Hiroshima, Nagasaki...

Những trận chiến mang tính biểu tượng của sự hủy diệt:

- ▶ Stalingrad (1942–1943): Gần 2 triệu thương vong, nơi mùa đông, đói khát và pháo kích biến cả thành phố thành nghĩa địa.
- ▶ Normandy (1944): Chiến dịch đổ bộ lớn nhất lịch sử, mở đường cho giải phóng Tây Âu.
- ▶ Trân Châu Cảng (1941): Nhật tấn công bất ngờ, kéo Mỹ vào cuộc chiến.
- ▶ Hiroshima và Nagasaki (1945): Hai quả bom nguyên tử chấm dứt chiến tranh ở Thái Bình Dương, nhưng cũng mở ra kỷ nguyên hạt nhân ám ảnh nhân loại đến tận hôm nay.



Đám mây hình nấm xuất hiện sau vụ ném bom nguyên tử ở Hiroshima (trái) và Nagasaki (phải), tháng 8 năm 1945. Ảnh: Sưu tầm

“Căn bệnh” vàng lời tập thể

Điều ám ảnh nhất không chỉ là con số chết chóc, mà là sự thật: hàng triệu con người đã tự nguyện bước vào guồng máy hủy diệt với niềm tin rằng mình đang phụng sự cho một lý tưởng cao cả. Tại Tòa án Nuremberg, nhiều tội phạm chiến tranh biện hộ: “Tôi chỉ làm theo mệnh lệnh.” Đó không chỉ là lời ngụy biện pháp lý, mà là tấm gương phản chiếu một căn bệnh xã hội:

khi lòng trung thành, sự tuân phục và niềm tin tập thể lẫn át lương tri cá nhân, thì tội ác trở thành “hợp pháp” và diệt chủng trở thành “nhiệm vụ”.

Bài học: Chiến tranh thế giới thứ hai để lại những thông điệp khắc cốt:

1. Ngôn từ có thể giết người khi nó gieo hận thù và ảo tưởng chính nghĩa.
2. Một dân tộc văn minh vẫn có thể sa ngã khi niềm tự hào bị biến thành cực đoan.
3. Bạo lực, dù khoác áo lý tưởng nào, cuối cùng chỉ để lại tro tàn và nước mắt.

Có thể thấy, bi kịch của Chiến tranh thế giới thứ hai không chỉ là số lượng người chết, mà là: cả một thế giới văn minh đã tin vào dối trá, trong cơn mê tập thể ấy, loài người đã tự đẩy mình đến bờ vực diệt vong.

Từ Versailles đến Hitler, từ Stalingrad đến Hiroshima, lịch sử để lại một câu hỏi chưa bao giờ cũ: Liệu chúng ta có đủ tỉnh táo để nhận ra giới hạn của lòng căm thù, trước khi nó biến thế kỷ XXI thành một vòng lặp thảm họa mới?

TIỂU MỤC 4: Cuộc chiến tại Việt Nam

Cuộc chiến để thống nhất Việt Nam (1955–1975) là vết thương của một dân tộc, nhưng cũng là tấm gương soi chiếu những quy luật chung của chiến tranh: khi bạo lực thay thế đối thoại thì cho dù nhân danh điều gì cũng vẫn dẫn tới máu và nước mắt.

Bối cảnh chia cắt

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), Hiệp định Genève được ký kết, mở ra hy vọng hòa bình và độc lập. Hiệp định ấy quy định tổ chức tổng tuyển cử trong năm 1956, để người dân hai miền Bắc – Nam cùng quyết định tương lai đất nước. Nhưng cơ hội vàng ấy đã bị bỏ lỡ. Chính quyền miền Nam, với sự hậu thuẫn của Mỹ, lo sợ thất bại trong bầu cử nên từ chối tham gia. Thay vì dùng lá phiếu, dân tộc Việt Nam bị buộc phải đi vào con đường máu lửa. Và thế là, một đất nước nhỏ bé vừa ra khỏi ách thuộc địa

lại bước ngay vào một cuộc chiến tranh mới khốc liệt hơn, dai dẳng hơn, đẫm máu hơn gấp bội.

Cuộc chiến không cân sức

Mỹ đã ném xuống dải đất Việt Nam chỉ dài hơn 1.600 km lượng bom đạn gấp ba lần tổng số bom mà các nước đã sử dụng trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. Rừng xanh bị rải chất độc da cam, biến thành trảng cỏ chết chóc; làng mạc bị thiêu rụi; hàng triệu người dân phải rời bỏ nhà cửa, sống trong cảnh màn trời chiếu đất, với những con số thật đau lòng:

- ▶ Hơn 3 triệu người Việt Nam thiệt mạng, trong đó phần lớn là dân thường.
- ▶ Hơn 58.000 lính Mỹ tử trận, hàng trăm nghìn người khác mang thương tật suốt đời.
- ▶ Khoảng 4,8 triệu người Việt bị phơi nhiễm chất độc hóa học, để lại di chứng đến tận hôm nay.

Đây không chỉ là một cuộc chiến quân sự, mà còn là một cuộc chiến tâm lý, chính trị và đạo đức. Mỹ coi Việt Nam là “tiền đồn chống cộng”, còn nhân dân Việt Nam coi đây là cuộc chiến giữ nước. Trong sự chênh lệch vũ khí, một bên là bom đạn tối tân, một bên là dếp cao su, súng trường cũ mòn – nhưng sức mạnh ý chí đã tạo nên một thế trận trường kỳ.

Một đất nước bị “xé” đôi

Chiến tranh không chỉ chia cắt Bắc – Nam, mà còn chia cắt cả trong từng gia đình. Có những người anh ở chiến tuyến này, người em ở chiến tuyến kia. Có những bà mẹ vừa khóc cho đứa con hy sinh dưới cờ đỏ sao vàng, vừa khóc cho đứa con khác gục ngã dưới cờ vàng ba sọc. Đau thương không chọn phe phái – nó phủ trùm lên tất cả.

Trẻ em lớn lên trong hầm trú ẩn, trong tiếng bom rơi. Người già sống những ngày cuối đời trong sợ hãi và mất mát. Cả một thế hệ thanh xuân của Việt Nam thời đó bị nuốt chửng bởi súng đạn.

Cuộc chiến tại Việt Nam kết thúc vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước. Chiến thắng ấy cũng để lại vô vàn

đau thương, mất mát. Câu hỏi đặt ra là: liệu chúng ta có thể tránh được con đường chiến tranh, nếu như Hiệp định Genève được thực hiện nghiêm túc, nếu như lá phiếu được tôn trọng hơn súng đạn?



Xe tăng của Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập vào trưa ngày 30 tháng 4 năm 1975, đánh dấu thời khắc lịch sử kết thúc Chiến dịch Hồ Chí Minh và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước Việt Nam. Ảnh: Sưu tầm

Bài học:

1. Bạo lực tạo thêm hận thù, chỉ có đối thoại và tôn trọng ý chí nhân dân mới đem lại hòa bình bền vững.
2. Sức mạnh của một dân tộc không nằm ở bom đạn, mà nằm ở ý chí, ở khát vọng sống và khát vọng tự do.
3. Không có cuộc chiến nào thực sự có kẻ thắng, bởi cái giá phải trả luôn là những con người vô tội.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, đất nước Việt Nam được thống nhất. Thấu hiểu nỗi đau mất mát do chiến tranh để lại và trân quý giá trị của hòa bình, Việt Nam đã kiên trì theo đuổi chính sách hòa bình và đã vươn lên trở thành một biểu tượng của hòa bình trên thế giới.

Chính phủ đã thực hiện nhiều hoạt động hướng về hòa bình. Năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã cho tổ chức Lễ Hội Vì hòa bình quy mô quốc tế lần thứ nhất tại tỉnh Quảng Trị với chủ đề “Chung tay kiến tạo thế giới hòa bình”, nhằm lan tỏa thông điệp hòa bình từ Việt Nam ra thế giới. Đồng thời, Việt Nam tiếp tục khẳng định cam kết chính sách quốc phòng “bốn không”, thể hiện rõ lập trường nhất quán về hòa bình, hợp tác và tuân thủ luật pháp quốc tế. (*Xem thêm Phụ lục*).

Và chính những bài học đẫm máu ấy là là tấm gương để chúng ta tự hỏi: Chúng ta, thế hệ hôm nay, sẽ chọn lặp lại hay chọn thay đổi?

TIỂU MỤC 5: Chiến tranh Nam – Bắc Triều Tiên

Bán đảo Triều Tiên – một dân tộc đồng văn, đồng chủng, cùng chung lịch sử hàng nghìn năm nhưng đã bị chia cắt bởi ý thức hệ và quyền lực quốc tế. Khác với Việt Nam, bi kịch ấy của Triều Tiên đến tận hôm nay vẫn chưa được hàn gắn.

Khởi nguồn chia cắt

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản bại trận và rút khỏi bán đảo Triều Tiên – vùng đất mà họ đã đô hộ suốt 35 năm. Thay vì trao lại quyền tự quyết cho người dân Triều Tiên, các cường quốc thắng trận đã chia đất nước này ở vĩ tuyến 38: Miền Bắc do Liên Xô hậu thuẫn, miền Nam do Hoa Kỳ bảo trợ.

Từ sự chia cắt tạm thời, hai chính quyền đối nghịch được dựng lên: Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên ở phía Bắc và Đại Hàn Dân quốc ở phía Nam. Vĩ tuyến 38 vốn chỉ là một đường kẻ trên bản đồ bỗng trở thành một vết ranh đẫm máu, chia đôi cả một dân tộc.

Cuộc chiến bùng nổ

Ngày 25 tháng 6 năm 1950, quân đội Bắc Triều Tiên vượt qua vĩ tuyến 38, tiến công xuống miền Nam với tham vọng thống nhất đất nước bằng vũ lực. Trong vòng vài ngày, thủ đô Seoul thất thủ. Chính phủ miền Nam

phải rút chạy về Busan, nơi chỉ còn một dải đất nhỏ ven biển. Nhưng cuộc chiến nhanh chóng biến thành một cuộc đối đầu quốc tế:

- ▶ Mỹ cùng lực lượng Liên Hợp Quốc ồ ạt đổ quân và vũ khí vào hỗ trợ miền Nam.
- ▶ Trung Quốc, lo ngại chiến tranh lan đến biên giới, đưa hàng trăm nghìn “chí nguyện quân” sang trợ giúp miền Bắc.

Chỉ trong vài tháng, chiến sự giằng co dữ dội, đường chiến tuyến dời đi dời lại hàng trăm kilômét. Seoul bị chiếm đi chiếm lại tới bốn lần. Cả bán đảo Triều Tiên biến thành một biển lửa.

Cái giá của chia rẽ

Cuộc chiến kéo dài 3 năm (1950–1953), để lại hậu quả kinh hoàng:

- ▶ Hơn 2,5 triệu người chết, trong đó phần lớn là dân thường.
- ▶ Hàng triệu gia đình ly tán, người thân bị kẹt ở hai miền, đến nay vẫn chưa bao giờ gặp lại.
- ▶ Các thành phố, làng mạc tan hoang; hạ tầng kinh tế gần như bị phá hủy hoàn toàn.

Ngày 27 tháng 7 năm 1953, một Hiệp định đình chiến được ký tại Bàn Môn Điếm, nhưng đó không phải là hòa bình. Cho đến hôm nay, sau hơn 70 năm, chưa có hiệp ước hòa bình nào được ký kết. Vĩ tuyến 38 vẫn còn đó, được thay bằng Khu phi quân sự DMZ – một trong những nơi được canh gác nghiêm ngặt và căng thẳng nhất thế giới.

Bài học để lại

Thật trớ trêu khi một dân tộc cùng nói một ngôn ngữ, cùng chia sẻ lịch sử, văn hóa, nhưng vì chia cắt ý thức hệ và sự can thiệp của ngoại bang, đã biến thành kẻ thù giết nhau không ghê tay. Bài học chiến tranh Triều Tiên là:

1. Chia cắt dân tộc luôn để lại vết thương khó lành – ngay cả khi chiến tranh đã ngừng tiếng súng.
2. Sự can thiệp của các cường quốc có thể biến xung đột địa phương thành chiến tranh toàn diện và cái giá luôn do chính dân tộc sở tại gánh chịu.

3. Một hiệp định đình chiến không phải là hòa bình – hòa bình chỉ có khi có sự tin cậy, hòa giải và tôn trọng ý chí nhân dân.

Từ những trận chiến cổ đại ở Troy, Athens – Sparta, đến Chiến tranh thế giới thứ nhất và thứ hai, chiến tranh tại Việt Nam và Triều Tiên, máu và nước mắt đổ suốt chiều dài lịch sử đã nói với chúng ta rằng chiến tranh, dù nhân danh lý tưởng nào, cuối cùng cũng chỉ để lại tro tàn và chia rẽ.

Kết luận: Những bài học về chiến tranh

Đến đây, chúng ta đã cùng nhau nhìn lại những chặng đường đẫm máu của lịch sử nhân loại:

- ▶ Từ thành Troy cháy đỏ trong huyền thoại đến Athens – Sparta chìm trong hận thù.
- ▶ Từ phát súng ở Sarajevo làm bùng cháy Chiến tranh thế giới thứ nhất đến những cỗ máy hủy diệt của Hitler và Hiroshima trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- ▶ Từ những cuộc chiến tranh kiên cường giành độc lập thống nhất đất nước của Việt Nam, đến vết cắt vẫn chưa liền sẹo trên bán đảo Triều Tiên.

Mỗi cuộc chiến, dù khởi đầu bằng danh dự, lý tưởng hay niềm tin “bảo vệ chính nghĩa” cũng đều để lại tro tàn, máu và nước mắt. Trớ trêu thay, phần lớn bi kịch ấy không xuất phát từ “định mệnh không thể tránh”, mà từ những quyết định sai lầm, sự mù quáng.

Có lẽ những bài học lớn nhất mà chiến tranh để lại là:

- ▶ Danh dự quốc gia nếu biến thành sự cực đoan thì sẽ nuốt chửng cả nhân loại.
- ▶ Sự can thiệp ngoại bang, nếu đặt lợi ích lên trên lòng dân, sẽ biến một xung đột cục bộ thành vết thương toàn cầu.
- ▶ Niềm tin mù quáng vào “chính nghĩa của mình”, nếu thiếu đối thoại và bao dung thì sẽ biến anh em, đồng loại thành kẻ thù.

Chiến tranh chưa bao giờ thật sự kết thúc sau khi tiếng súng ngừng lại, nó còn kéo dài trong những vết thương tinh thần, trong ký ức truyền đời, trong sự chia cắt không dễ hàn gắn. Vậy chúng ta – những con người của hôm nay – có đủ tỉnh táo để rút ra những bài học ấy, trước khi lịch sử lại tái hiện trong hình thức khác, với những vũ khí hủy diệt còn khủng khiếp hơn gấp bội?

Chúng ta đã nhìn thẳng vào những mặt tối nhất của lịch sử với những bài học từ chiến tranh. Để con đường mới không chỉ là mơ ước, chúng ta cần soi chiếu thêm từ mặt đối lập: những bài học của hòa bình. Chỉ khi ta học cách gìn giữ hòa bình, hiểu thế nào là nhân nhượng, khoan dung và cùng nhau bảo vệ cái chung, thì vòng lặp máu lửa mới có thể chấm dứt.

Tiếp theo, trong chương V chúng ta sẽ lắng nghe tiếng nói của những người đã chọn lòng nhân ái thay cho bạo lực, đối thoại thay cho súng đạn, và sự bao dung thay cho hận thù.

CHƯƠNG V

NHỮNG BÀI HỌC VỀ HÒA BÌNH

Lời đầu chương

Sau khi đi qua những trang sử máu lửa ở Chương IV, có lẽ trong lòng chúng ta sẽ dấy lên lời tự vấn nhức nhối: Loài người có con đường nào khác ngoài chiến tranh không?

Nếu lịch sử loài người là một bản trường ca thì chiến tranh là những khúc đoạn xô bạo, âm vang của tiếng trống trận, tiếng bom, tiếng súng... Nhưng cũng trong bản trường ca ấy, vẫn còn có những chương dịu dàng, khi con người biết dừng tay, chọn đối thoại thay cho gươm giáo, chọn lòng nhân thay cho hận thù.

Những bài học về hòa bình không ồn ào, không gây chấn động, không tạo ra những chiến địa rực lửa. Hòa bình đôi khi đến từ những thỏa thuận phía sau, những cái bắt tay lặng lẽ, những bước lùi khó khăn nhưng cần thiết.

Hòa bình cần được nhắc nhớ, bởi nếu không, loài người sẽ bị cuốn đi mãi trong vòng lặp chiến tranh.

Trong Chương V, chúng ta sẽ cùng điểm lại khoảnh khắc đặc biệt trong lịch sử – khi con người chọn thắng lợi không bằng máu, mà bằng trí tuệ, sự khoan dung và tấm lòng rộng mở. Từ Tam Quốc đến vua Trần Nhân Tông, từ Gandhi đến khủng hoảng tên lửa Cuba... mỗi câu chuyện là ngọn đèn nhỏ, thấp sáng niềm tin: chiến tranh là bi kịch, còn hòa bình chính là phép màu của nhân loại.

Hãy lắng nghe những tiếng vọng ấy để thấy rằng, ngay cả trong những thời khắc tưởng như tuyệt vọng nhất, loài người vẫn có thể tìm được con đường trở về với ánh sáng của hòa bình thay thế cho bạo lực. Đằng sau những trang anh hùng ca, Tam Quốc còn dạy ta một điều sâu sắc rằng:

- ▶ Không có “chính nghĩa tuyệt đối” nào tồn tại khi các bên đều bị cuốn vào vòng xoáy tham vọng.
- ▶ Đôi khi, sự thỏa hiệp và hợp tác, dù mong manh, vẫn là chiếc cầu duy nhất đưa con người thoát khỏi hủy diệt.
- ▶ Trí tuệ cùng lòng nhân có thể trở thành vũ khí mạnh mẽ hơn cả vạn binh hùng.

Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu chỉ từ một phát súng, còn Tam Quốc đã từng suýt kết thúc từ một cái bắt tay. Có lẽ, đó chính là lời nhắc nhở muôn đời: một chút khoan dung hôm nay có thể cứu lấy vạn sinh mạng ngày mai.

TIỂU MỤC 1: Bài học thời Tam Quốc

Tam Quốc với những trận Xích Bích, Hán Trung và những cái tên Quan Vũ, Trương Phi, Gia Cát Lượng đã đi vào ký ức nhân loại như bản anh hùng ca vừa hào hùng vừa bi tráng. Phía sau những mưu kế rục rủa ấy là sự thật đau lòng: hơn nửa thế kỷ bờ cõi bị chia làm ba, hàng triệu người dân chịu cảnh nhà tan cửa nát, đồng ruộng cỏ mọc hoang, trẻ thơ lớn lên trong tiếng khóc của góa phụ và mẹ già.

Khởi đầu, ai cũng nhân danh chính nghĩa: Ngụy muốn “phục hưng thiên hạ”, Thục muốn “khôi phục nhà Hán”, Ngô muốn “giữ độc lập phương Nam”. Nhưng càng theo đuổi, các phe phái càng bị cuốn sâu vào vòng xoáy tham vọng. Chiến tranh không còn là con đường cứu dân, mà trở thành gánh nặng đè dân tộc xuống biển máu.

Năm 280, khi nhà Tấn thôn tính Đông Ngô, Trung Hoa thống nhất trở lại. Nhưng sự thống nhất này không phải là vinh quang của một phe thắng trận, mà là sự kiệt quệ của tất cả. Người dân thở phào vì được sống trong hòa bình, nhưng trái tim khắc sâu một bài học đắt giá: chiến tranh chỉ mang lại đổ nát, hòa bình và thống nhất mới đem lại trường tồn.

Từ tro tàn Tam Quốc, một ý chí mới được hình thành: phải giữ lấy sự thống nhất, chung sống hòa bình, tránh mọi vòng xoáy chia cắt. Ý chí ấy đã trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt lịch sử Trung Hoa. Dù trải qua hàng chục triều đại, những cuộc loạn lạc, những cuộc xâm lăng từ phương Bắc, phương Tây, Trung Quốc vẫn luôn trở về hình hài một quốc gia thống nhất.

Ngày nay, với hơn 1,4 tỷ dân, Trung Quốc vẫn như một khối thống nhất sau hàng thiên niên kỷ. Điều đó không chỉ nhờ vào sức mạnh chính trị hay quân sự, mà trước hết nhờ bài học đau thương từ Tam Quốc: họ đã từng chia rẽ và đã từng ném trái hậu quả. Lịch sử ấy hun đúc cho họ ý chí: thống nhất là sinh lộ, chia rẽ là tử huyệt.

Chúng ta đọc Tam Quốc không chỉ để say mê những mưu kế như “mượn gió Đông”, “liên hoàn kế”, hay những trận chiến khốc liệt, mà còn để nghe những tiếng vọng của lịch sử: nhân loại hãy đặt gươm giáo xuống, cùng nhau xây dựng một thiên niên kỷ thống nhất. Bởi lẽ chỉ có hòa bình mới cho phép một dân tộc đi xa và chỉ có thống nhất mới bảo đảm sự sống còn trong dòng chảy thời gian.

Tam Quốc, suy cho cùng, là lời di chúc bằng máu: nếu loài người không biết học từ chia cắt ngày xưa, chúng ta sẽ còn lặp lại bi kịch ấy ở quy mô lớn hơn.

TIỂU MỤC 2: Phật Hoàng Trần Nhân Tông – từ minh quân đến Phật Hoàng, di sản hòa bình cho muôn đời

Trong suốt dòng chảy lịch sử, chúng ta thường bắt gặp những vị tướng kiệt xuất, những bậc minh quân tài ba, nhưng không nhiều người sau chiến thắng lấy lòng lại chọn con đường buông bỏ quyền lực, hóa thân thành biểu tượng của trí tuệ và từ bi. Với Đại Việt, dân tộc ta tự hào có một nhân cách như thế: Phật Hoàng Trần Nhân Tông (1258–1308) – vị vua không chỉ làm rạng danh đất nước bằng chiến thắng quân sự, mà còn gieo hạt giống hòa bình bền lâu bằng lòng nhân ái và sự giác ngộ.

Hai lần giữ nước – từ hiểm nguy đến khải hoàn

Cuối thế kỷ XIII, vó ngựa Nguyên Mông – đội quân từng gieo kinh hoàng khắp Á-Âu – tràn xuống phương Nam. Với tham vọng xóa tên Đại Việt, chúng huy động hàng chục vạn quân, thuyền chiến dày đặc, khí thế ngút trời. Trong những năm tháng ngặt nghèo ấy, Trần Nhân Tông cùng với Thái thượng hoàng Trần Thánh Tông và Quốc công tiết chế Trần Hưng Đạo đã dựng nên kỳ tích. Nhà vua không chỉ là người cầm cương lĩnh chính trị, mà còn trực tiếp ra trận cùng các tướng sĩ.

Những chiến thắng vang dội tại Hàm Tử, Chương Dương, Tây Kết và đỉnh cao Bạch Đằng (1288) đã chôn vùi mộng bá quyền của quân Nguyên Mông. Đoàn thuyền chiến khổng lồ bị chìm dưới lòng sông, Thoát Hoan tháo chạy trong nhục nhã. Cả dân tộc hân hoan trong khúc khải hoàn. Đại Việt – một đất nước nhỏ bé nhưng kiên cường – đã chiến thắng đế chế hùng mạnh nhất thế giới đương thời.

Bao dung sau chiến thắng – ánh sáng của lòng nhân

Nhưng điều làm nên tầm vóc Trần Nhân Tông không chỉ ở chiến công lẫy lừng, mà còn ở cách ông ứng xử sau đó. Sau trận chiến trên sông Bạch Đằng, binh lính Nguyên thất trận tả tơi. Trong bối cảnh ấy, thay vì tận diệt kẻ thù để khẳng định sức mạnh, vua Trần Nhân Tông đã ra lệnh cấp lương thực, cấp thuyền bè để quân Nguyên còn sống sót rút về nước. Đó là quyết định khiến người đời kính phục. Có lẽ nhà vua hiểu rằng hòa bình thật sự

không thể gieo bằng hận thù, mà phải gieo bằng lòng nhân. Một chiến thắng quân sự có thể làm rạng danh nhất thời, nhưng chỉ có khoan dung mới làm cho vinh quang trở thành bất tử.

Nhường ngôi – đặt lợi ích quốc gia trên ngai vàng

Năm 1293, khi mới 35 tuổi, Trần Nhân Tông bất ngờ truyền ngôi cho con trai – Trần Anh Tông, lui về làm Thái thượng hoàng, tiếp tục dìu dắt triều chính trong vai trò cố vấn.

Không như nhiều bậc đế vương trong lịch sử, Trần Nhân Tông đã chọn từ bỏ ngai vàng. Hành động ấy không chỉ thể hiện sự khiêm nhường mà còn là một quyết sách chính trị khôn ngoan: để đất nước có sự chuyển giao ổn định, để thế hệ kế tiếp có cơ hội rèn luyện, trưởng thành. Từ câu chuyện của vua Trần Nhân Tông, chúng ta có thể rút ra bài học: người lãnh đạo vĩ đại không phải là kẻ giữ quyền lực lâu nhất, mà là kẻ biết buông bỏ đúng lúc.

Khoác áo nâu sồng – Thiền phái Trúc Lâm và trí tuệ giác ngộ

Sau khi nhường ngôi, năm 1299, ông lên núi Yên Tử, lập nên Thiền phái Trúc Lâm – dòng thiền mang bản sắc Việt Nam. Từ nay, Đại Việt không chỉ tự hào có một vị vua anh hùng, mà còn có một vị Phật Hoàng. Ngài dạy: “Hãy sống giữa đời, làm tròn trách nhiệm của mình, nhưng giữ tâm an nhiên.” Thiền của Trần Nhân Tông không xa rời nhân sinh, không phủ nhận bốn phận, mà hòa nhập với đời để cải hóa đời. Đây chính là sự nối dài của triết lý trị quốc bằng từ bi và trí tuệ: một quốc gia chỉ thật sự vững mạnh khi người dân biết sống chan hòa, biết yêu thương nhau và lãnh đạo biết buông bỏ hận thù.

Hòa hiếu Champa – mở biên giới bằng tình thân, không phải xương máu

Không chỉ đối nội, Trần Nhân Tông còn để lại dấu ấn sâu đậm trong bang giao. Nhiều thập kỷ trước đó, Đại Việt và Champa từng nhiều phen đối đầu. Nhưng thay vì duy trì thù hận, ông chọn con đường hòa hiếu. Năm 1301, trong chuyến vân du phương Nam, ông hứa gả công chúa

Huyền Trân cho vua Chế Mân. Đến năm 1306, lời hứa trở thành hiện thực: công chúa về Champa, đổi lại là hai châu Ô, Lý nhập vào Đại Việt.

Sự kiện này không chỉ là một cuộc hôn nhân chính trị, mà còn là minh chứng hùng hồn cho một tầm nhìn khác biệt: lãnh thổ có thể mở rộng bằng tình nghĩa, bằng lòng tin và sự kính trọng, chứ không phải chỉ bằng máu đổ đầu rơi.

Thái độ nhân văn xuyên suốt – từ chiến trường đến hậu chiến

Một điểm khiến hậu thế mãi nhắc nhớ là: trong suốt triều đại của mình, Trần Nhân Tông luôn đặt con người làm trung tâm. Ông đối đãi nhân từ ngay cả với kẻ bại trận. Ông lo lắng cho muôn dân sau chiến tranh, giảm sưu thuế, phục hồi sản xuất. Ông chọn con đường hòa hiếu với láng giềng, thay vì trả thù hay tranh đoạt. Chính thái độ ấy đã làm nên một triều đại hưng thịnh, ổn định, để lại di sản hòa bình lâu dài cho dân tộc.

Di sản – ánh sáng soi rọi muôn đời

Người đời tôn Trần Nhân Tông là Phật Hoàng không chỉ vì ông khoác áo tu, mà bởi ông đã sống đúng tinh thần Phật: chiến thắng chính mình, buông bỏ quyền lực, hóa giải hận thù, gieo mầm từ bi.

Từ góc nhìn hôm nay, bài học Trần Nhân Tông để lại thật thấm thía:

- ▶ Chiến thắng lớn nhất không phải đánh bại kẻ thù, mà là chinh phục hận thù.
- ▶ Tài sản lớn nhất không phải lãnh thổ, mà là niềm tin của dân.
- ▶ Sức mạnh lớn nhất không phải quân đội, mà là trí tuệ và nhân nghĩa.

Trong lịch sử, có những chiến công làm rạng danh đất nước. Nhưng hiếm có chiến công nào làm rạng danh cả nhân loại như cách mà Trần Nhân Tông đã chọn: sau chiến thắng là tha thứ, cầm quyền để rồi buông bỏ, sống giữa đời để gieo mầm giác ngộ.

Hơn bảy trăm năm đã qua, câu chuyện về Phật Hoàng vẫn như một bản nhạc lắng sâu: rằng hòa bình không phải là phần thưởng sau chiến tranh, mà phải được gieo ngay từ trong cách ta đối xử với nhau.

TIỂU MỤC 3: Cuộc chiến thống nhất Hoa Kỳ

Trong tiểu mục này, chúng ta sẽ cùng điểm lại câu chuyện lịch sử ở phương Tây – với một dân tộc mà chiến tranh đã để lại những bài học quý giá về khát vọng tự do và cách thức xây dựng hòa bình, đó là đất nước Hoa Kỳ trong thế kỷ XIX.

Lincoln và Grant – nền móng tinh thần của một Hợp chủng quốc hùng mạnh

Trong mọi cuộc chiến, người ta thường nhắc đến những tướng lĩnh lẫy lừng, những trận đánh máu lửa. Nhưng ở cuộc Nội chiến Hoa Kỳ, sức mạnh thật sự không chỉ đến từ súng đạn, mà còn từ hai con người đã định hình tương lai đất nước: Abraham Lincoln – vị tổng thống của lòng nhân ái và Ulysses S. Grant – vị tướng của tinh thần bao dung.

Lincoln – người giữ ngọn lửa thống nhất

Abraham Lincoln, con trai của một gia đình nghèo khó, bước vào Nhà Trắng với khuôn mặt khắc khổ và ánh mắt chất chứa niềm tin: Hoa Kỳ phải là một quốc gia thống nhất, không thể chia đôi.

Ông không phải là người hùng trên chiến trường, mà là người hùng trong trái tim dân tộc. Lincoln kiên định với lý tưởng rằng mọi con người đều bình đẳng, chế độ nô lệ là vết thương cần phải chữa lành, Liên bang phải được giữ trọn vẹn như một thân thể không thể bị cắt rời.

Khi đất nước chìm trong khói lửa, ông đã ban hành Tuyên ngôn Giải phóng Nô lệ – một văn kiện biến cuộc chiến từ tranh chấp chính trị thành cuộc đấu tranh đạo lý, trao cho nó sức mạnh vượt lên cả biên giới Hoa Kỳ.

Grant – vị tướng biết dừng lại

Trên chiến trường, Ulysses S. Grant không phải là người thích khoa trương, cũng chẳng phải thiên tài chiến thuật như Napoléon, nhưng ông có thứ quan trọng hơn: ý chí sắt đá. Ông kiên nhẫn bào mòn quân miền Nam, từng bước siết chặt vòng vây cho đến khi chiến thắng không thể đảo ngược.

Điều làm nên sự vĩ đại của Grant không phải chỉ nằm ở chiến thắng. Ngay Robert E. Lee đầu hàng, Grant không hề phấn khích với chiến thắng. Ông cấm binh sĩ miền Bắc sỉ nhục kẻ bại trận. Ông cho phép những người lính miền Nam mang ngựa về quê, để họ có thể tiếp tục cày cấy trên mảnh đất của mình. Quyết định ấy đã chứa đựng một chân lý lớn: chiến tranh kết thúc không ở chiến trường, mà ở cách chúng ta đối xử với nhau sau chiến tranh.

Hai mảnh ghép – một Hợp chủng quốc

Nếu Lincoln là ngọn lửa giữ linh hồn nước Mỹ thì Grant là bàn tay thực thi để hàn gắn thể xác bị thương tích của quốc gia. Một người gieo mầm lý tưởng, một người dọn đường cho hòa giải. Sau khi Lincoln bị ám sát, tinh thần của ông đã gieo trồng và sau đó được Grant tiếp nối – đã trở thành nền móng để nước Mỹ không tan rã, mà dần vươn lên thành Hợp chủng quốc hùng mạnh bậc nhất thế giới. Bài học ở đây thật giản dị nhưng sâu sắc:

- ▶ Một quốc gia không mạnh nhờ vũ khí, mà nhờ tầm nhìn thống nhất.
- ▶ Một dân tộc không bền vững nhờ chiến thắng, mà nhờ lòng bao dung.
- ▶ Và hòa bình chỉ thực sự nảy nở khi người chiến thắng biết nghĩ cho cả kẻ bại trận.

Từ Lincoln và Grant, chúng ta học được rằng sức mạnh thật sự của một quốc gia nằm ở khả năng hàn gắn sau chia rẽ, chứ không phải ở khả năng gây ra chia rẽ.

Và từ câu chuyện nước Mỹ, hãy cùng bước về phương Đông, nơi một con người không cần một đạo quân hùng hậu, không cần đến một phát súng, nhưng đã làm lung lay cả một đế chế: Mahatma Gandhi.

TIỂU MỤC 4: Mahatma Gandhi

Có những thời khắc, lịch sử loài người tưởng chừng chỉ biết đến tiếng súng và gươm giáo. Nhưng rồi, trong bóng tối của bạo lực lại xuất hiện

một ngọn đuốc khác – ngọn đuốc của lòng nhân ái và bất bạo động. Ngọn đuốc ấy mang tên Mahatma Gandhi.

Một đế chế, một dân tộc và một con người gầy gò

Ấn Độ – “viên ngọc trên vương miện của đế chế Anh” – từng là nơi hàng trăm triệu con người sống dưới sự cai trị của một thiểu số ngoại bang. Trong mắt nhiều người, giành độc lập khỏi một đế quốc hùng mạnh như Anh là điều không tưởng. Vậy mà, Gandhi – một luật sư với dáng vẻ gầy gò, ít ai chú ý, đã khởi xướng cuộc cách mạng chưa từng có: một cuộc đấu tranh không dùng gươm giáo, không lấy máu người làm giá, mà lấy tình thương và sự thật làm vũ khí. Ông gọi nó là Satyagraha – “sức mạnh của chân lý”. Và sức mạnh ấy đã khiến cả thế giới phải ngỡ ngàng.

Bất bạo động – nghệ thuật biến yếu thành mạnh

Hàng chục ngàn người Ấn đã xuống đường, im lặng ngồi trước dùi cui và súng đạn. Họ bị đánh đập, bắt bớ, thậm chí bỏ tù – nhưng họ không trả thù. Chính thái độ ấy làm lung lay lương tri của cả thế giới, biến người Ấn “yếu thế” thành kẻ “mạnh thế”. Một trong những biểu tượng bất hủ là “Cuộc hành trình muối” năm 1930. Gandhi cùng hàng vạn người đi bộ hơn 300 km đến biển để tự làm muối, thách thức chính sách độc quyền muối của thực dân Anh. Chẳng cần một khẩu súng nào, chỉ là những nắm muối trắng, mà cả đế chế Anh đã phải run sợ. Gandhi từng nói: “Con đường bạo lực có thể cho ta chiến thắng hôm nay, nhưng gieo mầm thù hận cho mai sau. Chỉ con đường bất bạo động mới cho ta hòa bình vĩnh cửu.”

Độc lập và di sản

Ngày 15 tháng 8 năm 1947, Ấn Độ giành được độc lập. Nhưng Gandhi không nhận công trạng cho riêng mình. Ông coi đó là chiến thắng của chân lý và lòng kiên nhẫn, của cả một dân tộc đã chọn lòng nhân ái thay vì hận thù. Đáng tiếc thay, ông đã ngã xuống bởi một viên đạn ám sát, nhưng tư tưởng của ông vẫn sống mãi. Nó trở thành nguồn cảm hứng cho nhiều phong trào sau này: từ Martin Luther King ở Hoa Kỳ đến Nelson Mandela ở Nam Phi.

Bài học từ Gandhi

Gandhi cho ta một bài học ngược dòng so với lịch sử loài người rằng:

- ▶ Không phải cứ có quân đội hùng mạnh mới giành được độc lập.
- ▶ Sự thật và lòng nhân ái có thể khiến cả một đế chế phải cúi đầu.
- ▶ Hòa bình không chỉ là đích đến, mà còn là con đường để đi tới đích.

Từ Lincoln và Grant của phương Tây, đến Gandhi của phương Đông, chúng ta lại gặp nhau ở một chân lý chung: sức mạnh của một dân tộc không nằm ở bạo lực, mà nằm ở khả năng tha thứ, yêu thương và sống cho cái chung.

TIỂU MỤC 5: Khủng hoảng tên lửa Cuba

Tháng 10 năm 1962, cả nhân loại như nín thở. Chỉ trong vòng mười ba ngày ngắn ngủi, thế giới tiến sát bờ vực diệt vong hơn bao giờ hết, nếu một cuộc chiến tranh hạt nhân toàn diện xảy ra, nó có thể xóa sạch nền văn minh chỉ bằng vài mệnh lệnh. Người ta gọi đó là Khủng hoảng tên lửa Cuba.

Mọi chuyện bắt đầu khi Liên Xô bí mật đưa tên lửa đạn đạo mang đầu đạn hạt nhân tới Cuba – hòn đảo nhỏ bé chỉ cách đất liền nước Mỹ chưa đầy 150 km. Những bức ảnh do máy bay trinh sát U-2 chụp được đã khiến Tổng thống John F. Kennedy và nội các của ông rung động: mối đe dọa đang hiển hiện ngay trước cửa nhà. Trong các cuộc họp khẩn cấp, những phương án quân sự được đặt lên bàn: oanh tạc phủ đầu các bộ phóng, thậm chí đổ bộ toàn diện vào Cuba. Nhưng bất cứ cú đánh nào cũng có thể châm ngòi cho phản ứng dây chuyền – và rồi thế giới sẽ bùng cháy trong biển lửa hạt nhân.

Những ngày căng thẳng ấy, toàn cầu sống trong nỗi sợ. Ở Mỹ, học sinh được dạy cách chui xuống gầm bàn để “trú ẩn” nếu bom nổ; ở Liên Xô, người dân lo xây hầm trú ẩn. Báo chí chạy những dòng tít khẩn cấp. Mỗi tiếng còi hú, mỗi chuyến tàu hàng đều có thể là tín hiệu cho tận thế. Cả thế giới hồi hộp và lo sợ đếm từng giờ, chờ phán quyết sống còn từ hai nhà lãnh đạo ở Washington và Moskva.

Trong cơn căng thẳng ấy, Kennedy đã chọn một con đường khác. Ông không nhấn nút chiến tranh, mà nhấn nút kiên nhẫn. Thay vì tấn công, ông ra lệnh phong tỏa hàng hải, ngăn chặn tàu Liên Xô chở vũ khí vào Cuba. Đồng thời, ông bí mật gửi những thông điệp đến Nikita Khrushchev – Tổng Bí thư Liên Xô – để mở lối cho một giải pháp trong danh dự.

Ở phía bên kia, Khrushchev cũng như Kennedy đều hiểu rằng chỉ một bước đi sai lầm sẽ dẫn tới thảm họa cho cả hành tinh. Sau nhiều ngày căng thẳng tột độ, ông chấp nhận rút tên lửa khỏi Cuba để đổi lấy cam kết của Mỹ không xâm lược Cuba, đồng thời Mỹ cũng âm thầm rút tên lửa của mình khỏi Thổ Nhĩ Kỳ – vùng biên giới sát Liên Xô. Thế là cuộc khủng hoảng khép lại mà không cần một viên đạn nào. Nhân loại đã thoát hiểm trong gang tấc.

Câu chuyện này để lại cho chúng ta một bài học quý giá: trong khoảnh khắc đen tối nhất, khi bóng ma hạt nhân bao trùm, hòa bình vẫn có thể thắng thế – nếu con người đủ tỉnh thức để đặt sự sống của nhân loại lên trên danh dự quốc gia và ý thức hệ.

Sau sự kiện ấy, Washington và Moskva thiết lập đường dây nóng để tránh hiểu lầm, một biểu tượng cho nhận thức mới: thế giới không cần thêm tên lửa, mà cần thêm kênh đối thoại. Hòa bình không đến từ việc một bên khuất phục, mà từ việc cả hai cùng lùi lại một bước – để nhân loại có thể tồn tại.

Rõ ràng, chúng ta thấy rằng, đôi khi sức mạnh lớn nhất không nằm ở khả năng ra đòn, mà ở dũng khí kiềm chế. Và đó chính là chiến thắng lớn nhất mà nhân loại từng giành được trong Chiến tranh Lạnh: chiến thắng cho sự sống.

Kết luận: Những bài học về hòa bình

Từ những trang sử Tam Quốc đến ánh sáng từ bi của Phật Hoàng Trần Nhân Tông, từ tinh thần bao dung của Abraham Lincoln và tướng Grant trong cuộc nội chiến Hoa Kỳ đến triết lý bất bạo động bất hủ của Mahatma Gandhi, từ khoảnh khắc thế giới đứng bên bờ hủy diệt trong cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba cho đến những bàn tay chìa ra để cứu lấy nhân loại khỏi vực sâu... tất cả hợp thành một dòng chảy lớn của lịch sử: dòng chảy của những bài học về hòa bình.

Điều hiển nhiên chúng ta rút ra là: Chiến tranh có thể đem đến những khoảnh khắc thắng lợi, nhưng hòa bình mới đem đến tương lai lâu dài. Không một đế chế nào bền vững bằng sự đồng thuận của lòng người; không một nền văn minh nào tỏa sáng từ gươm giáo, mà chỉ từ khả năng thấu hiểu và chung sống.

Những câu chuyện từ Đông sang Tây, từ cổ chí kim đều cho thấy: hòa bình không phải món quà từ trên trời rơi xuống, mà là sự lựa chọn. Nó đòi hỏi trí tuệ để nhìn xa, lòng dũng cảm để kiểm chế và tình thương để vượt lên thù hận.

Và hơn hết, những bài học ấy chính là sự chuẩn bị tinh thần cho chúng ta trước khi bước vào phần tiếp theo: nhìn lại những nỗ lực của thời hiện đại – nơi nhân loại, dù còn nhiều mâu thuẫn, vẫn không ngừng kiếm tìm con đường chung để giữ lấy hòa bình trên hành tinh này.

Hậu khúc

Hòa bình không phải là tấm áo khoác rực rỡ để mặc lên sau bão tố, mà là ngọn lửa nhỏ cần được giữ gìn trong từng nhịp thở của ngày thường. Nó mong manh như giọt sương đầu ngọn cỏ, nhưng cũng bền bỉ như mạch ngầm nuôi sống cả cánh rừng. Hòa bình không nằm ở những bản hiệp ước trên bàn giấy, mà ở cách chúng ta nhìn vào mắt nhau – không còn như kẻ thù, mà như những người cùng chung số phận trên hành tinh duy nhất này.

Nếu chiến tranh là tiếng trống dồn dập kéo con người vào vòng xoáy chết chóc, thì hòa bình là nhịp tim âm thầm mà bền bỉ, giữ cho nhân loại còn được tiếp tục mơ, tiếp tục sống, tiếp tục dựng xây. Muốn có hòa bình mai sau, chúng ta phải học cách gieo hòa bình từ hôm nay – trong từng suy nghĩ, từng lời nói, từng hành động nhỏ bé nhưng kiên định.

Khép lại những bài học lịch sử, chúng ta hãy bước tiếp để lắng nghe những nhịp đập của hiện tại – nơi nhân loại vẫn đang miệt mài, giữa vô vàn thách thức, gieo những hạt mầm hòa bình cho thế giới ngày mai.

LỜI KẾT: LỊCH SỬ CÓ THỂ LẶP LẠI – HOẶC ĐÁNH THỨC CHÚNG TA

Chiến tranh chưa bao giờ bắt đầu một cách ngẫu nhiên. Nó thường khởi nguồn từ những tham vọng tưởng như chính đáng: mở rộng lãnh thổ, phát triển kinh tế, khẳng định sức mạnh, bảo vệ lợi ích. Bi kịch nằm ở chỗ: càng lao vào chiến tranh để tìm kiếm sự lớn mạnh, loài người lại càng đẩy chính mình vào vòng xoáy suy tàn.

Lịch sử đã không ít lần chứng kiến những nền văn minh rực rỡ bị thiêu rụi trong lửa tranh, những thành phố trù phú trở thành đồng đống nát vì chiến tranh, những thế hệ đầy tiềm năng bị chôn vùi trong chiến hào. Chiến tranh không chỉ lấy đi sinh mạng – nó hủy hoại niềm tin, bóp nghẹt tương lai và làm thụt lùi hàng thế kỷ tiến bộ của nhân loại.

Từ bóng tối của chiến tranh, chúng ta càng thấy rõ ánh sáng của hòa bình. Trong mất mát, chúng ta mới hiểu giá trị thiêng liêng của yên bình. Từ những bài học xương máu đó, loài người mới có thể khởi đầu những hành trình kiến tạo mới, không phải bằng súng đạn, mà bằng trí tuệ và lòng nhân ái.

Phần 3 khép lại bằng những bài học không dễ quên. Đó là lời cảnh tỉnh từ những sai lầm đã qua và cũng là tiếng gọi thầm lặng thúc giục chúng ta: Đừng để lịch sử lặp lại trong vô thức. Hãy để nó trở thành ánh đuốc soi đường cho tương lai.

Nếu bạn là một người làm cha mẹ, hãy dạy con mình yêu hòa bình từ những điều nhỏ bé.

Nếu bạn là một người trẻ, hãy chọn cách hành xử bao dung và tôn trọng trong từng mối quan hệ.

Nếu bạn là một nhà giáo, hãy gieo vào tâm hồn học trò những hạt mầm của lòng nhân ái.

Nếu bạn là một nhà lãnh đạo, xin đừng quên: Mỗi quyết định của bạn có thể cứu sống – hoặc hủy diệt – vô số sinh mạng vô tội.

Tất cả chúng ta đều có vai trò. Lịch sử sẽ viết tiếp – bằng lựa chọn của bạn, của tôi, của tất cả chúng ta – ngay hôm nay.



Mỗi cuộc chiến, dù khởi đầu bằng danh dự, lý tưởng hay niềm tin “bảo vệ chính nghĩa”, cuối cùng đều để lại tro tàn, máu và nước mắt. Và trở trêu thay, phần lớn bi kịch ấy không xuất phát từ “định mệnh không thể tránh”, mà từ những quyết định sai lầm, sự mù quáng của tham vọng và sự dễ dàng để cho hận thù che mờ lý trí. Chỉ khi ta học cách gìn giữ hòa bình, hiểu thế nào là nhân nhượng, khoan dung và cùng nhau bảo vệ cái chung, thì vòng lặp máu lửa mới có thể chấm dứt. Và có lẽ, bài học lớn nhất sau muôn nghìn bi kịch là: muốn có hòa bình mai sau, chúng ta phải học cách gieo hòa bình từ hôm nay – trong từng suy nghĩ, từng lời nói, từng hành động nhỏ bé nhưng kiên định.

PHẦN

4

NHỮNG NỖ LỰC

MANG LẠI HÒA BÌNH

HIỆN NAY

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn thân mến,

Lịch sử nhân loại đã ghi lại nhiều trang đẫm máu và nước mắt, nhưng đồng thời cũng có những khoảnh khắc lấp lánh tia sáng hy vọng về khả năng con người biết lựa chọn dừng lại trước bờ vực diệt vong. Từ những bài học Đông – Tây, cổ – kim, chúng ta hiểu rằng hòa bình không phải là kết quả đương nhiên có, mà là công trình đang được xây dựng từng ngày, từng giờ trên toàn thế giới.

Trong thời đại hiện nay, những nỗ lực ấy vẫn đang được tiếp tục. Trên khắp hành tinh vẫn có những con người, những tổ chức, những quốc gia đang tìm cách đối thoại thay vì đối đầu, kiên nhẫn vá lại những vết rạn nứt của thế giới. Có khi đó là những hiệp định đa phương như sợi dây mỏng manh níu giữ các bên khỏi xung đột; có khi chỉ là một ánh mắt tin tưởng trong cuộc gặp gỡ giữa các nhà lãnh đạo; có khi là tiếng nói thầm lặng của hàng triệu người dân bình thường khao khát được sống trong hòa bình.

Thế giới hiện đại vẫn tràn ngập mâu thuẫn, chiến tranh cục bộ, khủng bố, xung đột tôn giáo, khủng hoảng di cư, biến đổi khí hậu... Nhưng điều đáng quý là nhân loại không ngừng thử nghiệm, sai rồi sửa, vấp ngã rồi đứng lên, để gìn giữ niềm tin rằng con người có thể chung sống mà không cần hủy diệt lẫn nhau.

Trong Phần 4, chúng ta sẽ cùng nhìn lại các nỗ lực ấy – từ những hiệp ước quốc tế, các phong trào quần chúng, cho đến vai trò của Liên Hợp Quốc và các sáng kiến xuyên quốc gia. Chúng ta sẽ thấy, dù còn nhiều bất toàn, nhưng đó chính là những bước đi nhỏ cần thiết trên con đường dài đi tới hòa bình. Bởi hòa bình không đến trong khoảnh khắc kỳ diệu nào, mà được dệt từ muôn vàn nỗ lực kiên trì, lặng lẽ và bền bỉ của cả loài người.

CHƯƠNG VI

CÁC TỔ CHỨC VÌ HÒA BÌNH

Lời đầu chương

Hòa bình không thể chỉ đến từ lời cầu nguyện hay ước mong mà phải được dựng xây bằng những nỗ lực cụ thể và bền bỉ. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hàng trăm tổ chức, phong trào, sáng kiến quốc tế vì mục tiêu loại bỏ chiến tranh và xây dựng hòa bình lâu dài đã ra đời. Nhưng giữa một thế giới đầy chia rẽ và biến động, những nỗ lực ấy liệu có đủ?

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu một số tổ chức tiêu biểu cả ở cấp toàn cầu và quốc gia để cùng thấy những bài học và khơi nguồn cảm hứng. Có thể bạn chưa từng biết đến tên tổ chức đó, nhưng chính họ đang nỗ lực gieo những hạt giống hòa bình trên khắp thế giới. Biết đâu bạn cũng sẽ tìm thấy trong hành trình của các tổ chức một phần lý do để bắt đầu hành trình của riêng mình.

TIỂU MỤC 1: Hội Quốc Liên

Khi khói lửa Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, hơn 20 triệu sinh mạng đã mất đi, hàng chục thành phố tan hoang, những đế chế từng hùng mạnh biến mất không dấu vết, nhân loại nhức nhối và đau đầu khát vọng hòa bình. Hội Quốc Liên chính thức ra đời vào năm 1920 khi Hiệp ước Thành lập Hội Quốc Liên (Covenant of the League of Nations) được 42 quốc gia phê chuẩn vào năm 1919, có hiệu lực.

Hội Quốc Liên chính là nỗ lực đầu tiên trong lịch sử nhân loại nhằm thiết lập một cơ chế toàn cầu để ngăn ngừa chiến tranh. Lần đầu tiên con người tin rằng luật pháp quốc tế và đối thoại tập thể có thể thay thế gươm giáo. Người ta kỳ vọng rằng nếu các quốc gia cùng ngồi lại, cùng cam kết không xâm lược, thì chiến tranh sẽ không còn đất sống. Những năm đầu, Hội Quốc Liên có một số thành công đáng kể:

- ▶ Giúp giải quyết một số tranh chấp lãnh thổ ở châu Âu và Trung Mỹ bằng con đường hòa bình.
- ▶ Điều phối nỗ lực nhân đạo, cứu trợ hàng triệu tù binh và người tị nạn.
- ▶ Đặt nền móng cho một số cơ quan quốc tế về lao động, y tế, phòng chống ma túy.

Nhưng có lẽ những thành công ấy chỉ như ánh lửa nhỏ trong cơn bão lớn, vì vẫn còn đó những khiếm khuyết:

- ▶ Không có lực lượng vũ trang để thực thi quyết định. Các nghị quyết chỉ là lời kêu gọi, thiếu sức mạnh cưỡng chế.
- ▶ Mỹ là quốc gia khởi xướng nhưng lại không tham gia. Thượng viện Mỹ từ chối phê chuẩn, khiến tổ chức mất đi chỗ dựa lớn nhất.
- ▶ Quyền phủ quyết ngầm: mọi quyết định cần sự đồng thuận gần như tuyệt đối, nên dễ bị tê liệt.
- ▶ Các cường quốc lợi dụng và phớt lờ. Nhật Bản xâm lược Mãn Châu (1931), Ý xâm lược Ethiopia (1935), Đức tái vũ trang và mở rộng lãnh

thổ – tất cả đều phớt lờ Hội Quốc Liên mà không phải chịu hậu quả đáng kể.

Đỉnh điểm là khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ năm 1939, Hội Quốc Liên gần như tê liệt hoàn toàn. Thế giới nhận ra rằng tổ chức quốc tế thiếu sức mạnh, thiếu sự gắn kết của các cường quốc, thì không thể ngăn nổi cơn lốc của tham vọng và bạo lực.

Tuy Hội Quốc Liên đã thất bại nhưng không vô ích, nó để lại bài học khắc cốt ghi tâm rằng hòa bình không thể chỉ được xây trên những bản tuyên bố, mà cần một cơ chế mạnh mẽ, có khả năng hành động, có sự tham gia thực chất của các cường quốc, quan trọng hơn cả – có sự đồng lòng của cộng đồng quốc tế. Từ thất bại ấy, chỉ vài năm sau, Liên Hợp Quốc ra đời với quyết tâm khắc phục những giới hạn cũ để mang lại cho thế giới một cơ hội mới.

Có thể thấy, Hội Quốc Liên như ngọn đèn lồng được thắp lên trong đêm giông bão, đẹp đẽ nhưng quá mong manh để soi đường cho nhân loại. Cơn cuồng phong của chủ nghĩa phát xít, của lòng tham và thù hận, đã dập tắt ánh lửa ấy. Thế giới thêm một lần nữa chìm trong bóng ma chiến tranh. Và thế là Liên Hợp Quốc ra đời.

TIỂU MỤC 2: Liên Hợp Quốc

Ngày 24 tháng 10 năm 1945, trong tiếng vang vọng còn chưa tắt của Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân loại cùng nhau đặt viên gạch nền móng cho một tổ chức mới: Liên Hợp Quốc (United Nations, viết tắt là UN). Đây không chỉ là một định chế chính trị, mà là lời thể tập thể của hàng chục quốc gia: “Không để thảm kịch ấy lặp lại lần nữa.” Liên Hợp Quốc ra đời với Hiến chương San Francisco, trong đó bốn mục tiêu lớn được khắc sâu:

1. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.
2. Phát triển quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.
3. Hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề toàn cầu về kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo.

4. Thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, tự do cơ bản cho tất cả mọi người.

Khác với Hội Quốc Liên, Liên Hợp Quốc được thiết kế bằng những cơ chế mạnh mẽ hơn với Hội đồng Bảo an có thẩm quyền đưa ra quyết định ràng buộc, một Tổng Thư ký giữ vai trò điều phối, cùng hàng loạt cơ quan chuyên môn về y tế, giáo dục, văn hóa, nhân đạo, phát triển. Từ đó đến nay, Liên Hợp Quốc đã trở thành mái nhà chung của gần như toàn bộ loài người với 193 quốc gia thành viên, bao phủ khắp hành tinh. Với lá cờ xanh có vòng nguyệt quế ôm lấy quả Địa Cầu, tổ chức này đã đồng hành trong những nỗ lực lớn lao:

- ▶ Giúp chấm dứt nhiều cuộc xung đột bằng đàm phán, gìn giữ hòa bình bằng lực lượng mũ nồi xanh.
- ▶ Thúc đẩy tiến trình phi thực dân hóa, trao quyền độc lập cho hơn 80 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- ▶ Khởi xướng các công ước về nhân quyền, xóa bỏ phân biệt chủng tộc, bảo vệ phụ nữ và trẻ em.
- ▶ Điều phối cứu trợ nhân đạo trong thiên tai, nạn đói, dịch bệnh, chiến tranh.
- ▶ Và gần đây, khởi xướng 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) – lộ trình toàn cầu để đưa nhân loại tiến về một tương lai bền vững.

Nhưng Liên Hợp Quốc không phải lúc nào cũng toàn năng. Quyền phủ quyết của năm cường quốc thường khiến Hội đồng Bảo an tê liệt trước những xung đột nóng bỏng. Nhiều khi nhân loại cần một tiếng nói thống nhất nhưng lại nhận về những chia rẽ và tính toán quốc gia. Có lúc, Liên Hợp Quốc bị phàn nàn nặng nề về bộ máy, chậm chạp trong hành động. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng nếu không có Liên Hợp Quốc, thế giới có lẽ đã chìm trong nhiều cuộc chiến tàn khốc hơn.

Liên Hợp Quốc giống như một cây cổ thụ vươn lên từ tro tàn chiến tranh, thân cây có thể gãy nhánh, lá cây có khi úa vàng, nhưng bộ rễ – chính là khát vọng hòa bình của nhân loại – vẫn bám sâu vào lòng đất. Chúng ta có thể nhận thấy một sự thật hiển nhiên rằng mọi dân tộc cùng nắm tay nhau trong một mái nhà chung, cùng bảo vệ hòa bình.

TIỂU MỤC 3: Hội đồng Hòa bình Thế giới

Nếu Liên Hợp Quốc là ngôi nhà chung, nơi các chính phủ cùng nhau bàn về hòa bình, thì Hội đồng Hòa bình Thế giới (World Peace Council, viết tắt là WPC) là tiếng nói của những công dân ở khắp các châu lục mang trong tim một niềm khao khát hòa bình. Hòa bình không chỉ được thiết lập bởi những hiệp ước trên bàn ngoại giao, mà còn cần hơi thở, nhịp tim và khát vọng của hàng triệu triệu con người với sức mạnh từ khát vọng hòa bình lan tỏa khắp bốn phương.

Được thành lập năm 1949, ngay giữa cao trào của Chiến tranh Lạnh, Hội đồng Hòa bình Thế giới xuất hiện như một nỗ lực phi chính phủ, nhằm đoàn kết các phong trào nhân dân chống lại nguy cơ chiến tranh hạt nhân và kêu gọi chung sống hòa bình. Hơn 600 triệu người trên toàn cầu, từ công nhân, nông dân, trí thức đến nghệ sĩ, đã từng tham gia hoặc bày tỏ ủng hộ phong trào này.

Một trong những chiến dịch nổi bật nhất của Hội đồng là Lời kêu gọi Stockholm (1950) thu thập được hàng trăm triệu chữ ký khắp năm châu nhằm kêu gọi cấm vũ khí hạt nhân. Thời đó chưa có Internet, chưa có mạng xã hội, nhưng hàng trăm triệu con người vẫn tìm đến nhau qua những tờ giấy, những con chữ, cùng cất tiếng nói chung: Không có chỗ cho bom nguyên tử trên Trái đất này.

Thực tế, Hội đồng Hòa bình Thế giới cũng không tránh khỏi những lúc bị phê phán trong bối cảnh ý thức hệ chia rẽ, phong trào thường bị gắn mác là chịu ảnh hưởng của khối Xô Viết. Tuy nhiên, Hội đồng đã làm được một điều đáng quý, đó là niềm tin rằng mọi người dân đều cũng có thể là chủ thể góp phần kiến tạo hòa bình.

Hội đồng Hòa bình Thế giới là lời nhắc nhở rằng hòa bình không phải chỉ được bảo vệ bởi những điều khoản pháp lý hay sức mạnh quân sự, mà còn được nuôi dưỡng bằng những bàn tay nắm chặt, những dòng chữ ký và niềm tin lan tỏa từ trái tim đến trái tim.

Hội đồng Hòa bình Thế giới dù chưa đủ sức xoay chuyển cục diện toàn cầu, nhưng nó đã gieo một hạt giống niềm tin quan trọng rằng mỗi con

người dù là nông dân châu Phi, công nhân châu Âu, trí thức châu Á hay nghệ sĩ Mỹ Latinh..., đều có quyền và có thể góp tiếng nói để giữ gìn sự sống cho hành tinh này. Khi hạt giống ấy được gieo thì sẽ nảy mầm trong vô số phong trào hòa bình dân sự sau này.

TIỂU MỤC 4: Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI)

Trong một thế giới nơi cảm xúc, dư luận và truyền thông lấn át lý trí thì sự hiện diện của những tổ chức giữ vững tiêu chuẩn học thuật, trung thực dữ liệu và kiên trì phân tích khách quan là vô cùng quý giá. Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (Stockholm International Peace Research Institute – SIPRI) là một trong những tổ chức như vậy.

SIPRI được Chính phủ Thụy Điển – quốc gia nổi tiếng với lập trường trung lập – thành lập năm 1966 và nỗ lực vì hòa bình. Viện này ra đời trong bối cảnh Chiến tranh Lạnh leo thang, với sứ mệnh “cung cấp thông tin, phân tích và khuyến nghị độc lập nhằm phục vụ cho một thế giới hòa bình, bền vững và an toàn”.

Khác với các tổ chức vận động hay mang tính chính trị, SIPRI tập trung vào việc nghiên cứu, thống kê, công bố dữ liệu và phân tích xu thế toàn cầu liên quan đến chiến tranh, chi tiêu quân sự, buôn bán vũ khí, các chương trình vũ khí hủy diệt hàng loạt và các xung đột vũ trang. Mỗi năm, bản báo cáo thường niên của SIPRI về chi tiêu quân sự toàn cầu, danh sách các nhà xuất khẩu và nhập khẩu vũ khí lớn nhất thế giới, hay mức độ sở hữu vũ khí hạt nhân của các cường quốc đều thu hút sự chú ý và tham chiếu của các chính phủ, tổ chức quốc tế, truyền thông và giới học giả trên toàn thế giới.

Tuyên ngôn hoạt động của SIPRI nhấn mạnh: “Một chính sách an ninh bền vững phải dựa trên bằng chứng khoa học, chứ không thể xuất phát từ nỗi sợ hãi hay lợi ích chính trị ngắn hạn.” Đây chính là lý do SIPRI kiên trì giữ lập trường trung lập, cam kết với sự thật và giá trị của hòa bình lâu dài.

Vai trò của SIPRI trong những năm gần đây càng trở nên quan trọng hơn khi thế giới chứng kiến sự trở lại của các cuộc xung đột lớn, sự tăng vọt của

chi tiêu quân sự và nguy cơ phổ biến vũ khí hạt nhân. Trong báo cáo năm 2024, SIPRI ghi nhận chi tiêu quân sự toàn cầu đã lần đầu tiên vượt mốc 2.400 tỷ USD – một con số gây sửng sốt trong bối cảnh thế giới vẫn đang vật lộn với biến đổi khí hậu, đói nghèo và dịch bệnh. Các số liệu chi tiết và phân tích sắc sảo của SIPRI không chỉ giúp nâng cao nhận thức toàn cầu, mà còn là một áp lực đạo lý đối với các chính phủ khi ra quyết định về ngân sách và chính sách quốc phòng.

Có thể nói, tuy không trực tiếp kiến tạo hòa bình bằng hành động chính trị hay vận động công luận, nhưng SIPRI đã và đang làm một điều cực kỳ cần thiết: giữ cho lương tri nhân loại không bị cuốn trôi trong mù mờ và cảm tính. Những con số tưởng chừng lạnh lùng mà họ công bố thực ra là những hồi chuông cảnh tỉnh – rằng loài người đang chi quá nhiều cho chiến tranh và quá ít cho hòa bình.

TIỂU MỤC 5: Các tổ chức dân sự quốc tế

Các tổ chức dân sự và phong trào quần chúng vì hòa bình lại là những nơi lương tri nhân loại lên tiếng tự do, mạnh mẽ và không khoan nhượng. Chính trong dòng chảy ấy, những người bình thường – không mang quyền lực chính trị hay quân sự – đã đứng lên để khẳng định rằng hòa bình là khát vọng phổ quát của con người, không thể bị bóp nghẹt bởi ý chí của thiểu số quyền lực.

Từ thế kỷ XX đến nay, hàng nghìn phong trào và tổ chức như vậy trên khắp thế giới đã ra đời – từ các phong trào phản chiến chống chiến tranh xâm lược Việt Nam, phong trào chống vũ khí hạt nhân tại châu Âu, các cuộc tuần hành vì hòa bình tại Mỹ Latinh, tới các chiến dịch toàn cầu đòi giải trừ quân bị, dừng chiến tranh tại Trung Đông, hay bảo vệ người tị nạn tại châu Phi.

Một trong những tổ chức tiêu biểu có ảnh hưởng lớn và lâu dài là Hội đồng Hòa bình Thế giới mà chúng ta đã nhắc đến ở trên. Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, WPC từng được trao Giải thưởng Hòa bình Lenin và tham gia tích cực vào các diễn đàn quốc tế phản đối chạy đua vũ trang.

Một ví dụ nữa là tổ chức Peace One Day – được sáng lập năm 1999 bởi đạo diễn người Anh Jeremy Gilley – với mục tiêu vận động thế giới công nhận ngày 21/9 hàng năm là Ngày Quốc tế Hòa bình. Chi bằng nỗ lực của một cá nhân và nhóm cộng sự nhỏ, tổ chức này đã tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ, dẫn đến việc Liên Hợp Quốc chính thức công nhận ngày 21/9 là Ngày Quốc tế Hòa Bình. Nhiều chiến dịch tiêm chủng, cứu trợ nhân đạo và hòa giải đã được triển khai vào ngày này tại các khu vực chiến sự, chứng minh rằng một ngày hòa bình có thể cứu sống hàng nghìn sinh mạng.

Tuy nhiên, các phong trào quần chúng vì hòa bình cũng không tránh khỏi những hạn chế. Sự phân tán, thiếu nguồn lực và đôi khi bị chính trị hóa khiến sức ảnh hưởng của họ chưa thể đủ mạnh để xoay chuyển cục diện toàn cầu. Nhiều tiếng nói hòa bình bị phớt lờ, dập tắt hoặc bị gán nhãn “phi thực tế”, “ngây thơ” trong thế giới thực dụng và đầy mưu tính. Nhưng với sự kiên trì của những người bình thường, thế giới giữ được niềm tin rằng hòa bình không chỉ là mục tiêu của các chính phủ, mà còn là sứ mệnh của mọi con người có lương tri.

Nhìn lại lịch sử, nhiều thành quả hòa bình không bắt đầu từ nghị quyết của quốc hội, mà từ những cuộc tuần hành im lặng; không phải từ bàn đàm phán của nguyên thủ, mà từ nước mắt của người mẹ mất con; không phải từ tính toán chiến lược, mà từ tiếng chuông cảnh tỉnh của một thế hệ không muốn lặp lại sai lầm của cha ông.

Và có lẽ, sức mạnh lớn nhất của các phong trào quần chúng chính là ở chỗ họ đấu tranh cho tương lai của chính mình và các thế hệ tương lai. Tiếng nói của họ sẽ mãi là phần không thể thiếu trong bản hòa ca kiến tạo một thế giới hòa bình.

TIỂU MỤC 6: Các phong trào nhân dân

Nếu các tổ chức dân sự quốc tế là những dòng sông, thì phong trào nhân dân trên thế giới giống như những cơn sóng, đôi khi lặng lẽ, đôi khi dữ dội,

nhưng có sức mạnh lay chuyển cả thế giới. Trong thế kỷ XX, nhân loại đã chứng kiến những cơn sóng ấy vươn mình khắp hành tinh:

- ▶ Phong trào phản chiến trong thập niên 1960-1970, khi hàng triệu người Mỹ xuống đường phản đối cuộc chiến tranh ở Việt Nam, biến tiếng nói của thường dân thành áp lực buộc chính phủ phải thay đổi chính sách.
- ▶ Phong trào nhân quyền tại Mỹ, với Martin Luther King Jr. và cuộc tuần hành “I Have a Dream”, đã viết nên một trang sử mới cho quyền bình đẳng của người da màu.
- ▶ Phong trào chống chế độ Apartheid ở Nam Phi, nơi hàng triệu con người từ khắp nơi trên thế giới cùng kêu gọi tự do cho Nelson Mandela và chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc.
- ▶ Gần đây là những cuộc tuần hành vì khí hậu của thanh niên toàn cầu, từ cô bé Greta Thunberg người Thụy Điển đến hàng triệu học sinh, sinh viên đã đưa biến đổi khí hậu thành một trong những vấn đề trung tâm của nghị trình quốc tế.

Điểm chung của các phong trào nhân dân là chúng không bắt đầu từ nghị viện, cũng không chờ đợi nghị quyết mà bắt đầu từ trái tim, từ sự bất bình trước bất công, từ nỗi lo trước hiểm họa, từ khát vọng được sống trong một thế giới công bằng và an toàn hơn. Khi những trái tim ấy cùng nhịp đập, tiếng nói nhỏ bé của từng cá nhân đã trở thành tiếng sấm rền, buộc cả các chính phủ, các tập đoàn và các định chế toàn cầu phải lắng nghe. Tất nhiên, không phải phong trào nào cũng thành công trọn vẹn, nhưng chúng đã gieo hạt giống và hạt giống ấy tiếp tục nảy mầm trong những thế hệ kế tiếp.

Hòa bình không thể chỉ trông cậy vào các hiệp ước ký trên giấy, mà còn cần đến tiếng nói từ lòng dân. Chính nhân dân – những con người bình thường – mới là nguồn năng lượng bền bỉ nhất cho công cuộc gìn giữ hòa bình. Khi phong trào nhân dân gặp được những tổ chức dân sự, khi đốm lửa gặp được cơn gió, sức mạnh ấy sẽ biến thành ngọn lửa lan tỏa khắp hành tinh.

TIỂU MỤC 7: Các tổ chức khu vực và cá nhân

Trong lịch sử hiện đại, bên cạnh các tổ chức quốc tế chính thức, rất nhiều sáng kiến và phong trào vì hòa bình đã được khởi xướng bởi các cá nhân xuất chúng hoặc các cộng đồng khu vực – dù không mang tính thể chế, nhưng lại có sức lay động và ảnh hưởng sâu rộng đến nhận thức toàn cầu.

Một ví dụ tiêu biểu là chiến dịch “The Peace Boat” do một nhóm công dân Nhật Bản khởi xướng từ năm 1983. Con tàu vì hòa bình này đã thực hiện hơn 100 hải trình vòng quanh thế giới, cập bến hàng trăm quốc gia, mang theo thông điệp phản đối chiến tranh, chống vũ khí hạt nhân và cổ vũ cho sự hiểu biết giữa các dân tộc. Những người tham gia trên con tàu là các nạn nhân sống sót sau vụ ném bom nguyên tử ở Hiroshima và Nagasaki, cùng nhiều học giả, nhà hoạt động xã hội. Họ đã đối thoại, trình diễn văn hóa và kể chuyện thật, biến ký ức đau thương thành bài học sống động cho tương lai. Dù không thuộc một tổ chức lớn nào, Peace Boat đã trở thành biểu tượng cảm xúc mạnh mẽ, truyền đi một thông điệp hòa bình giản dị mà kiên định.

Một sáng kiến khu vực đáng chú ý khác là “Quỹ tưởng niệm và hòa giải” được các quốc gia Đông Âu thành lập sau chiến tranh Balkan, nhằm ghi nhận nỗi đau của tất cả các bên từng tham chiến – không phân biệt sắc tộc hay tôn giáo. Hàng loạt hoạt động nghệ thuật, giáo dục và tưởng niệm đã được tổ chức, trong đó có những cuộc gặp giữa con cái của người tử nạn với gia đình của “kẻ thù cũ” để làm dịu nỗi đau và xây lại cầu nối nhân văn.

Các phong trào như Global Peace March, International Day of Peace (do Liên Hợp Quốc khởi xướng nhưng được triển khai bởi người dân khắp nơi), phong trào nghệ thuật vì hòa bình với hàng nghìn tác phẩm thị giác, âm nhạc, điện ảnh... đều đã trở thành dòng chảy văn hóa ngầm nhưng mạnh mẽ, góp phần nuôi dưỡng tinh thần phản chiến trong thế hệ trẻ và kết nối cộng đồng toàn cầu bằng cảm xúc chân thành.

Bên cạnh đó, không thể không nhắc đến các cá nhân đã trở thành biểu tượng cho khát vọng hòa bình, từ Malala Yousafzai – cô gái trẻ đấu tranh cho quyền được học hành trong môi trường không bạo lực, đến Greta

Thunberg – người kêu gọi hòa bình với thiên nhiên như một nền tảng thiết yếu để nhân loại sống chung trong hòa thuận. Tiếng nói của những cá nhân nhỏ bé ấy đã vang xa, vượt qua ranh giới quốc gia, tôn giáo, hệ tư tưởng.

Nhìn lại, có thể thấy hòa bình không chỉ là chuyện của các tổ chức lớn, của bàn đàm phán quốc tế hay những tuyên bố chính thức. Hòa bình đôi khi bắt đầu từ một trái tim rung động, một ký ức đau thương, một lời nói chân thành hay một chuyến đi vòng quanh thế giới để kể lại nỗi đau chiến tranh. Có lẽ chính sự giản dị, phi tập trung, không bị chi phối bởi quyền lực ấy đã khiến những phong trào này lan tỏa mạnh mẽ và bền bỉ trong tâm hồn nhân loại.

Kết luận: Những nỗ lực đáng trân trọng, nhưng vẫn chưa đủ

Trong gần một thế kỷ, nhân loại đã không ngừng nỗ lực kiến tạo hòa bình bằng nhiều cách thức, từ thiết lập các tổ chức quốc tế chính thống như Hội Quốc Liên và Liên Hợp Quốc đến những phong trào dân sự tự phát; từ những hội đồng khoa học nghiên cứu độc lập đến các tổ chức nhân dân đầy cảm hứng và dũng khí. Tất cả đều nhằm mục tiêu cao cả: ngăn chặn chiến tranh, xoa dịu hận thù và gìn giữ hòa bình bền vững cho loài người.

Nhưng dù rất nỗ lực, chúng ta vẫn chưa thể xây dựng được một nền hòa bình thực sự vững bền. Hội Quốc Liên đã thất bại. Liên Hợp Quốc – dù mang tầm vóc toàn cầu và ý chí của nhân loại tiến bộ – vẫn chưa thể ngăn được các cuộc chiến tại Syria, Yemen, Ukraine, Trung Đông. Các tổ chức dân sự và viện nghiên cứu dù tâm huyết những vẫn còn hạn chế về nguồn lực, tầm ảnh hưởng và sức mạnh chế định. Những tiếng nói của nhân dân vẫn chưa đủ để làm thay đổi bánh xe lịch sử đang rên rỉ lăn về phía những cuộc đối đầu mới.

Nguyên nhân sâu xa của sự bất lực đó không nằm hoàn toàn ở những thiết kế tổ chức, mà có lẽ ở nền tảng tư tưởng và mô hình xã hội mà chúng ta đang theo đuổi. Khi quyền lợi quốc gia bị tuyệt đối hóa, khi lòng tự tôn dân tộc được nuôi dưỡng bằng sợ hãi và thù hận, khi cơ chế đặc quyền làm

vô hiệu hóa nguyên tắc công bằng, thì không một tổ chức nào – dù được hậu thuẫn bởi bao nhiêu quốc gia – có thể bảo đảm hòa bình lâu dài.

Vì vậy, bên cạnh việc tiếp tục duy trì và cải tiến những tổ chức hiện có, nhân loại cần can đảm nghĩ đến một mô hình tổ chức mới – mang tinh thần của một “Địa Cầu Quốc Tổ” (ĐCQT) – nơi không có đặc quyền siêu việt, nơi mọi quốc gia đều bình đẳng về tiếng nói, nơi tiếng nói của nhân loại và giá trị chung của sự sống được đặt lên trên lợi ích cục bộ.

Tuy nhiên, trước khi nghĩ đến một thiết chế mới, điều chúng ta cần nhất lúc này không chỉ là thay đổi cấu trúc, mà là thay đổi tư duy, thay đổi cách nhìn về thế giới, thay đổi nhận thức về “quê hương”, “nòi giống” và về sứ mệnh thật sự của mỗi cá nhân sống trên hành tinh này.

Chương tiếp theo sẽ dẫn hé mở một tầm nhìn mới về mô hình xã hội phù hợp với thời đại, về con người của một nền văn minh biết yêu thương và kiến tạo, và về một chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu có thể gieo những hạt giống hoà bình trong tâm hồn thế hệ tương lai.

NHỮNG TỔ CHỨC GIÁO DỤC VÌ HÒA BÌNH

Lời đầu chương

Nếu những tổ chức ngoại giao và chính trị cố gắng giữ thế giới khỏi những cuộc chiến ngay trước mắt, thì những tổ chức lấy giáo dục làm trung tâm lại gieo những hạt giống hòa bình cho tương lai.

Chiến tranh có thể kết thúc bằng hiệp ước, nhưng hòa bình lâu dài chỉ có thể được xây dựng trong tâm trí con người. Chính vì thế, UNESCO đã chọn sứ mệnh “xây dựng hòa bình trong tâm trí con người”. Nhiều tổ chức khác, từ Liên Hợp Quốc đến các mạng lưới giáo dục phi chính phủ, đều chung một niềm tin rằng: Giáo dục chính là con đường dài nhưng bền vững nhất để thay đổi thế giới. Trẻ em chính là những công dân tương lai. Nếu các em lớn lên trong căm thù thì căm thù sẽ tiếp tục nhân lên. Nhưng nếu các em được nuôi dưỡng bằng sự thấu hiểu và lòng nhân ái, thì hòa bình sẽ có một nền móng không gì phá vỡ nổi.

Chúng ta hãy cùng nhìn lại những tổ chức, những phong trào đã đặt giáo dục vào trung tâm nỗ lực kiến tạo hòa bình, để hiểu rằng, dù con đường này cần lâu dài và nhiều thử thách, nhưng nó chính là ánh sáng âm ỉ mà bền bỉ nhất chiếu rọi vào bóng tối của chiến tranh.

TIỂU MỤC 1: UNESCO

Trong các tổ chức quốc tế lấy giáo dục làm trung tâm cho hòa bình, UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc) có lẽ là biểu tượng tiêu biểu và có tầm vóc toàn cầu nhất. Được thành lập năm 1945, ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai, UNESCO ra đời từ một niềm tin giản dị nhưng sâu sắc: “Vì chiến tranh bắt đầu trong tâm trí con người, nên cũng trong tâm trí con người mà những thành lũy của hòa bình phải được xây dựng.” Tuyên ngôn ấy không chỉ là một khẩu hiệu. Đó là sự thừa nhận rằng mọi hiệp ước chính trị, mọi ranh giới vẽ trên bản đồ, mọi cam kết quân sự đều sẽ trở nên mong manh nếu con người không được giáo dục để biết tôn trọng nhau, biết sống cùng nhau trong hòa hợp.

Trong suốt gần tám thập kỷ, UNESCO đã không ngừng mở rộng hoạt động trên ba lĩnh vực lớn: giáo dục, khoa học và văn hóa, quy tụ vào mục tiêu chung là gieo mầm hòa bình.

Trong giáo dục, UNESCO thúc đẩy các chương trình xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cơ bản, và đặc biệt là Giáo dục vì hòa bình và phát triển bền vững.

Trong khoa học, UNESCO cổ vũ hợp tác quốc tế để tri thức không trở thành công cụ chia rẽ, mà trở thành nhịp cầu nối liền các dân tộc.

Trong văn hóa, UNESCO bảo tồn di sản thế giới, để những giá trị tinh thần – vốn là tài sản chung của nhân loại – được trân trọng và chia sẻ thay vì trở thành lý do cho xung đột.

Dù UNESCO đôi khi bị cho là “lý tưởng hóa” và những sáng kiến giáo dục và văn hóa khó có thể ngăn chặn ngay tức thì những cuộc chiến đang

diễn ra, nhưng nếu thiếu đi những nỗ lực ấy, thế giới hôm nay liệu có còn một khái niệm chung về “di sản nhân loại”; liệu có còn những chuẩn mực chung về quyền con người; liệu trẻ em ở những vùng nghèo nhất có còn hy vọng được đến trường?

Có thể nói, UNESCO đã gieo những hạt giống lâu dài, có thể chưa trở bông ngay lập tức, nhưng đang âm thầm tạo nên một nền đất tốt để hòa bình có thể bén rễ. Câu hỏi mà UNESCO đặt ra cũng chính là điều mỗi chúng ta cần tự hỏi: Nếu không bắt đầu từ giáo dục thì nhân loại sẽ xây dựng hòa bình từ đâu?

TIỂU MỤC 2: UNICEF

Nếu UNESCO đặt nền móng hòa bình trong tâm trí con người thông qua giáo dục và văn hóa, thì UNICEF (Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc, thành lập năm 1946) bắt đầu từ nơi mong manh nhất là những trái tim trẻ thơ.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hàng triệu trẻ em trên khắp châu Âu rơi vào cảnh mồ côi, đói khát, bệnh tật. UNICEF ra đời trong bối cảnh đó, với sứ mệnh ban đầu là cứu trợ khẩn cấp. Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, tổ chức này đã mở rộng tầm nhìn: không chỉ cứu trẻ em trong hoạn nạn mà còn tạo dựng môi trường để mọi đứa trẻ có thể lớn lên khỏe mạnh, được giáo dục và được sống trong an toàn.

UNICEF hoạt động trong nhiều lĩnh vực, nhưng tất cả đều quy tụ về một điểm chung: ngăn chặn chiến tranh tái diễn bằng cách bảo vệ thể hệ kế tiếp khỏi bóng ma nghèo đói, dốt nát và bất công.

- ▶ UNICEF đã góp phần xóa bỏ bệnh bại liệt ở nhiều khu vực, mang nước sạch đến những làng quê xa xôi và cứu sống hàng triệu trẻ em bằng các chương trình tiêm chủng.
- ▶ Tại những vùng chiến sự như Syria, Afghanistan, Sudan hay Ukraine, UNICEF dựng lên những “ngôi trường tạm” giữa đổ nát để trẻ em vẫn

có thể học chữ, vẽ tranh, hát ca – những tia sáng nhỏ bé nhưng đủ để níu giữ hy vọng.

- Thông qua các chiến dịch truyền thông toàn cầu, UNICEF nhắc nhở thế giới rằng: “Không có trẻ em nào là vô hình. Mỗi sinh mạng đều là một phần của nhân loại.”

Những con số về tiếm chủng, những lớp học không thể dập tắt chiến tranh ngay lập tức, nhưng chúng gìn giữ và bảo vệ tương lai nhân loại. Một thế giới mà trẻ em lớn lên trong tri thức, tình thương và sự công bằng sẽ là một thế giới ít có lý do để sử dụng đến vũ khí.

UNICEF dạy chúng ta một bài học giản dị nhưng căn bản: hòa bình không thể tách rời công lý cho trẻ em. Một nền hòa bình thật sự không chỉ là ngừng được bom đạn, mà là khi mọi đứa trẻ được nuôi dưỡng bằng sữa thay vì thuốc súng, được học bảng chữ cái thay vì tiếng đạn rơi. Tiếng cười hồn nhiên, hạnh phúc của trẻ em toàn nhân loại chính là bản giao hưởng đẹp nhất của hòa bình.

TIỂU MỤC 3: Các Trường Đại học Hòa bình

Nếu UNICEF gieo hạt mầm hòa bình vào tuổi thơ, thì các Trường Đại học Hòa bình và mạng lưới học thuật quốc tế chính là mảnh đất để những hạt mầm ấy lớn lên thành những cây đại thụ – những con người có năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách và dẫn dắt xã hội theo con đường hòa bình.

Một trong những biểu tượng tiêu biểu là Trường Đại học Hòa bình (UPEACE) của Liên Hợp Quốc, thành lập năm 1980 tại Costa Rica – quốc gia đã từng dũng cảm bãi bỏ quân đội để chọn hòa bình làm “quốc sách”. Ngôi trường này mang sứ mệnh đào tạo các thế hệ lãnh đạo trẻ về luật quốc tế, giải quyết xung đột, môi trường, nhân quyền và phát triển bền vững. Mỗi năm, hàng trăm sinh viên từ khắp nơi trên thế giới về đây không chỉ

để học kiến thức, mà còn để học cách lắng nghe, đối thoại và tìm mẫu số chung giữa những khác biệt.

Ngoài UPEACE, thế giới còn có hàng loạt sáng kiến học thuật khác như:

- ▶ Các chương trình nghiên cứu hòa bình và xung đột tại Đại học Harvard, Oslo, Tokyo, Cape Town... nơi sinh viên không chỉ học lý thuyết mà còn tham gia trực tiếp vào các dự án hòa giải cộng đồng, tái thiết sau chiến tranh.
- ▶ Mạng lưới học giả quốc tế vì hòa bình (International Peace Research Association – IPRA) quy tụ những nhà nghiên cứu từ hàng chục quốc gia, cùng nhau chia sẻ công trình khoa học để tìm ra giải pháp thay thế cho bạo lực.
- ▶ Những giải thưởng và học bổng quốc tế dành cho nghiên cứu về hòa bình – như Giải thưởng Hòa bình Nansen, Học bổng Rotary về giải quyết xung đột – đã nâng bước hàng ngàn sinh viên và nhà hoạt động trẻ, để họ có cơ hội cống hiến.

Điều đáng quý là những sáng kiến này không chỉ nằm ở giáo trình hay bằng cấp, mà ở trải nghiệm sống chung. Một lớp học có thể có sinh viên đến từ Palestine và Israel, Ukraine và Nga, Ấn Độ và Pakistan... Họ ngồi cạnh nhau, ăn cùng bàn, thảo luận cùng nhóm. Những điều tưởng chừng “không thể” trên bàn đàm phán lại trở thành hiện thực trong một giảng đường. Từ những cuộc trò chuyện của sinh viên, từ những tình bạn vượt biên giới, có thể nảy sinh những nhịp cầu hòa giải bền bỉ hơn bất kỳ hiệp ước nào.

Ở cấp độ học thuật, những nghiên cứu tại các trường này đã góp phần định hình ngành khoa học hòa bình (Peace Studies) – một lĩnh vực còn non trẻ nhưng đang ngày càng được công nhận như một trụ cột tri thức cần thiết cho thế kỷ XXI. Hòa bình không chỉ là khát vọng đạo đức, mà còn là một “kỹ năng xã hội” cần phải học, cần phải rèn luyện, cần được nghiên cứu khoa học và ứng dụng vào đời sống.

Có thể nói, các Trường Đại học Hòa bình và những sáng kiến học thuật quốc tế đã biến hòa bình từ một giấc mơ thành một ngành học, từ một khẩu hiệu thành một sự nghiệp cả đời. Và chính điều đó nhắc nhở chúng ta: nếu chiến tranh được “dạy” bằng bạo lực, thì hòa bình cũng cần được “dạy” bằng tri thức, bằng lòng nhân và bằng khả năng tổ chức xã hội một cách văn minh.

TIỂU MỤC 4: Các sáng kiến giáo dục khu vực

Bạn thấy không, hòa bình không phải lúc nào cũng được quyết định ở bàn hội nghị của những siêu cường. Nó có thể bắt đầu từ những nỗ lực khiêm nhường nhưng gắn gũi giữa các quốc gia trong cùng một khu vực, những láng giềng chia sẻ với nhau dòng sông, bờ biển, cánh rừng hay cả một lịch sử nhiều biến động.

Nhìn sang khu vực ASEAN – nơi các quốc gia Đông Nam Á từng có những cuộc chiến tranh và tranh chấp căng thẳng, nay đã chọn con đường hợp tác. ASEAN không chỉ hợp tác về kinh tế hay an ninh, mà còn về giáo dục và văn hóa, thông qua những sáng kiến như:

- ▶ Mạng lưới các trường đại học ASEAN (AUN), tạo điều kiện cho sinh viên trong khu vực học tập, trao đổi, hiểu nhau hơn.
- ▶ ASEAN Youth Interfaith Camp – những trại giao lưu thanh niên đa tôn giáo, nơi các bạn trẻ từ Indonesia, Việt Nam, Thái Lan, Myanmar... cùng nhau chia sẻ niềm tin và học cách tôn trọng khác biệt.
- ▶ Các chương trình giáo dục vì phát triển bền vững, nơi học sinh được học không chỉ toán hay văn, mà còn học cách chung tay giữ gìn môi trường sống chung.

Ở khu vực châu Âu, Liên minh châu Âu (EU) đã biến ký ức đầm máu của hai cuộc chiến tranh thế giới thành một cam kết mạnh mẽ cho hòa bình. Thay vì tiếp tục nuôi dưỡng hận thù, họ tạo ra những chương trình như:

- ▶ Erasmus+ cho phép sinh viên trong toàn EU tự do học tập, làm việc ở bất kỳ quốc gia nào trong khối. Bao nhiêu thế hệ sinh viên đã “lớn lên” trong tinh thần châu Âu ấy – coi Berlin, Paris, Rome hay Madrid đều gần gũi như những thành phố quê hương.
- ▶ Các chương trình giáo dục công dân châu Âu, nhấn mạnh đến quyền con người, sự đa dạng và đối thoại dân chủ – nền tảng để giữ gìn một lục địa từng chìm sâu trong chiến tranh, nay sống chung trong hòa bình.

Ở châu Phi, Liên minh châu Phi (AU) cũng đang từng bước xây dựng Agenda 2063, trong đó giáo dục hòa bình được đặt ngang hàng với phát triển kinh tế. Các sáng kiến như African Peace Education Programme đã mang hòa bình đến tận lớp học ở những vùng từng có xung đột để trẻ em học cách tha thứ và cùng xây dựng lại cộng đồng.

Và không thể không nhắc đến UNESCO các khu vực với mạng lưới trường học ASPnet (Associated Schools Project Network). Hơn 11.500 trường học trên khắp thế giới cùng tham gia, chia sẻ bài giảng, dự án, hoạt động nhằm giúp học sinh cảm thấy rằng mình là công dân toàn cầu, có trách nhiệm với hòa bình và hành tinh này.

Những sáng kiến khu vực ấy đều dựa trên một niềm tin chung: Nếu các quốc gia lắng nghe hiểu và tin nhau, thế giới sẽ bớt đi rất nhiều nguy cơ chiến tranh. Bởi hòa bình trước hết là chuyện “xóm giềng”. Khi một cộng đồng nhỏ có thể sống trong hòa hợp thì cộng đồng lớn hơn là khu vực và toàn cầu mới có cơ hội nối dài tinh thần ấy.

TIỂU MỤC 5: Những phong trào giáo dục dân sự

Có lẽ, lâu nay chúng ta quen nghĩ rằng “giáo dục hòa bình” phải đến từ nhà trường, từ chính phủ, từ những tổ chức lớn lao. Nhưng sự thật là, ở rất nhiều nơi trên thế giới, hòa bình được gieo trồng từ những sáng kiến nhỏ bé, giản dị từ chính những người dân bình thường.

Chẳng hạn, trong những năm tháng chiến tranh tại Việt Nam đã có hàng nghìn cuộc tuần hành phản chiến khắp thế giới, nơi sinh viên, trí thức,

nghệ sĩ giường cao biểu ngữ: “Hòa bình cho Việt Nam!”. Đó không chỉ là tiếng nói chính trị, mà còn là một “bài học” sống động cho cả thế hệ rằng bất công ở một góc nhỏ của Địa Cầu cũng chạm vào lương tri toàn nhân loại. Những phong trào ấy chính là một dạng “giáo dục công dân toàn cầu” tự phát, trước khi khái niệm này được đặt tên.

Ngày nay, nhiều mạng lưới phi chính phủ tiếp tục giữ vai trò như những “người thầy không bằng đèn” với các phong trào như:

- ▶ Peace One Day – khởi xướng bởi một đạo diễn trẻ người Anh, đã vận động thành công để ngày 21/9 trở thành Ngày Quốc tế Hòa bình, được Liên Hợp Quốc công nhận. Vào ngày ấy, hàng triệu học sinh trên thế giới cùng nhau tham gia các hoạt động thảo luận, kịch, ca hát về hòa bình – biến một ý tưởng cá nhân thành bài học toàn cầu.
- ▶ Peace Boat – con tàu xuất phát từ Nhật Bản, chở trên mình những nạn nhân sống sót sau vụ nổ bom nguyên tử cùng hàng trăm bạn trẻ từ nhiều quốc gia. Mỗi chuyến hải trình là một lớp học lênh đênh trên biển, nơi ký ức đau thương được kể lại để trở thành bài giảng cho nhân loại: “Chiến tranh không bao giờ là giải pháp.”
- ▶ Malala Fund – do cô bé Malala Yousafzai sáng lập sau khi thoát chết từ một vụ ám sát, nay trở thành phong trào toàn cầu đòi quyền học tập cho trẻ em gái. Malala từng nói: “Một cuốn sách, một cây bút, một đứa trẻ, một thầy cô – có thể thay đổi thế giới”. Câu nói này có ý nghĩa như tuyên ngôn giản dị cho giáo dục hòa bình.

Điều kỳ diệu là các phong trào này không chờ chính phủ “cho phép”, cũng không cần đến ngân sách khổng lồ. Chúng nảy mầm từ lòng can đảm và niềm tin rằng mỗi con người đều có thể trở thành người gieo hạt giống hòa bình.

Chúng ta học được ở những phong trào này rằng hòa bình không chỉ đến từ những nghị quyết mà được xây dựng từ một tiết học ngoại khóa về lòng nhân ái, một chuyến tàu kể chuyện, một ngày cùng nhau bỏ xuống hận thù. Những phong trào dân sự và các tổ chức phi chính phủ là minh chứng sống động cho việc khi người dân đứng lên nói với nhau về hòa bình thì sức mạnh ấy có thể lan tỏa xa hơn bất kỳ chính sách nào.

TIỂU MỤC 6: Giáo dục liên tôn và liên văn hóa

Có thể nói, phần lớn những xung đột trên thế giới, dù khoác áo chính trị hay kinh tế, đều ít nhiều chạm đến khác biệt về tôn giáo và văn hóa. Khi một niềm tin được tuyệt đối hóa, khi một bản sắc được xem là “duy nhất đúng”, thì ranh giới vô hình giữa “chúng ta” và “họ” có thể biến thành bức tường chia cắt, thậm chí thành ngòi nổ của chiến tranh.

Chính vì thế, một trong những trụ cột quan trọng của giáo dục hòa bình ngày nay là giáo dục liên tôn và liên văn hóa – nơi con người học cách nhìn thế giới qua lăng kính của người khác, lắng nghe sự thật từ nhiều phía, và tìm thấy điểm chung trong cái đa dạng tưởng chừng đối lập.

UNESCO đã đi đầu trong lĩnh vực này. Thông qua mạng lưới Associated Schools Project Network (ASPnet) quy tụ hàng chục nghìn trường học trên toàn thế giới, tổ chức đã đưa những chương trình về đối thoại liên văn hóa và giáo dục công dân toàn cầu vào giảng dạy. Học sinh từ các nền văn hóa khác nhau không chỉ học lịch sử hay ngôn ngữ, mà còn tham gia các dự án chung về môi trường, bình đẳng giới, bảo tồn di sản, để thấy rằng hòa bình không chỉ là khẩu hiệu, mà là hành động chung mỗi ngày.

Nhiều sáng kiến khác cũng rất đáng chú ý:

- ▶ Chương trình Liên minh các Nền văn minh (Alliance of Civilizations) của Liên Hợp Quốc, khởi xướng năm 2005, nhằm thu hẹp khoảng cách giữa thế giới Hồi giáo và phương Tây, thúc đẩy các dự án giáo dục và truyền thông để chống lại định kiến, cực đoan.
- ▶ Các khóa học liên tôn trong đại học và cộng đồng, từ Mỹ, châu Âu cho đến châu Á, nơi sinh viên Phật giáo, Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, Do Thái giáo... cùng ngồi lại, tranh luận và học cách tôn trọng niềm tin khác biệt.
- ▶ Những “trường học mùa hè liên tôn” ở Trung Đông – nơi thanh niên Israel, Palestine, Jordan gặp gỡ nhau, cùng học về lịch sử, văn hóa và âm nhạc của đối phương – đã trở thành những hạt mầm hy vọng nhỏ bé nhưng kiên cường ở vùng đất chìm sâu trong chia rẽ.

Điều cốt lõi của các sáng kiến này không nằm ở việc làm cho mọi người thành “giống nhau”, mà là giúp chúng ta quen với sự khác biệt. Khi một đứa trẻ Hồi giáo biết hát thánh ca Thiên Chúa giáo, khi một sinh viên Công giáo tìm hiểu về giáo lý nhà Phật, khi một bạn trẻ châu Á thấu hiểu sự tự hào của người châu Phi về cội nguồn thì trong lòng các em, một “miền dịch” mới được hình thành trước những lời kêu gọi cực đoan, hận thù.

Như vậy, hòa bình sẽ được gieo trồng trong những lớp học nhỏ bé, trong những cuộc gặp gỡ giản dị, nơi con người nhận ra: dù có nhiều niềm tin, nhiều văn hóa khác nhau nhưng chúng ta cùng chung một mái nhà Địa Cầu.

Kết luận

Có thể thấy, từ những lớp học nhỏ bé nơi làng quê đến những trường đại học uy tín, từ những chương trình liên tôn – liên văn hóa cho tới mạng lưới trường học toàn cầu của UNESCO..., tất cả đều đang cùng nhau dệt nên một tấm thảm hòa bình bằng sợi chỉ của giáo dục. Mỗi sáng kiến có thể chỉ là một mảnh ghép vẽ nên bức tranh đầy hy vọng – con đường hòa bình bền vững không đi qua chiến trường, mà đi qua trang sách, bài học và tâm hồn được nuôi dưỡng từ thuở nhỏ.

Tuy nhiên, thực tế thì thế giới vẫn còn những vùng đất chưa có trường học. Khi hàng triệu trẻ em vẫn bị bỏ lại phía sau vì nghèo đói, bất công hay chiến tranh vẫn còn đâu đó, thì hòa bình chưa thể thật sự vững bền. Những tổ chức và mạng lưới này đã gieo hạt – nhưng hạt giống sẽ chỉ nảy mầm khi nhân loại có một hệ thống giáo dục toàn cầu đồng bộ, phổ cập và công bằng hơn.

Làm sao để giáo dục về hòa bình không chỉ dừng lại ở sáng kiến riêng lẻ, mà trở thành một phần tất yếu trong hệ thống trường học các cấp, ở mọi quốc gia, cho mọi đứa trẻ? Chỉ khi nào điều đó thành hiện thực, chúng ta mới có thể tin chắc rằng hạt giống hòa bình đã bén rễ sâu trong lòng nhân loại.

CHƯƠNG VIII

GIÁO DỤC HÒA BÌNH TRONG HỆ THỐNG TRƯỜNG HỌC CÁC CẤP

Lời đầu chương

Khi chiến tranh nổ ra, điều đầu tiên bị hủy diệt chính là niềm tin. Khi hòa bình được tái lập, điều đầu tiên cần được xây lại là tâm hồn con người. Tâm hồn là điều giáo dục cần được nuôi dưỡng trước tiên. Bởi nếu những đứa trẻ không học được cách yêu thương, thấu cảm và sống có trách nhiệm với cộng đồng và hành tinh, thì không công nghệ hay chính sách nào có thể ngăn chặn những cuộc chiến trong tương lai.

Thế giới đã có những tổ chức vì hòa bình, những mạng lưới giáo dục toàn cầu sẽ thực sự có ý nghĩa khi những điều về hòa bình được đưa vào trường học – nơi tạo hình nhân cách và niềm tin từ những năm tháng đầu đời. Từ mẫu giáo đến đại học, từ lớp học vùng núi đến khu đô thị hiện đại, giáo dục hòa bình cần phải hiện diện như một phần tất yếu, không thể thay thế, như hơi thở trong chương trình giáo dục.

Trong chương VIII, chúng ta sẽ cùng nhìn lại giáo dục về hòa bình đang như thế nào trong hệ thống giáo dục hiện nay? Những mô hình, những rào cản, những điểm sáng và cả những khoảng trống – chúng ta sẽ không né tránh bất kỳ khía cạnh nào. Để xây dựng một nền văn minh hòa bình, rất cần trường học phải là nơi gieo mầm.

TIỂU MỤC 1: Toàn cảnh giáo dục về hòa bình trong trường học

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, UNESCO đã được thành lập với một sứ mệnh rất tốt đẹp: *“xây dựng hòa bình trong tâm trí con người.”* Một trong những định hướng quan trọng nhất chính là giáo dục công dân toàn cầu (Global Citizenship Education – GCED). Đây là lần đầu tiên nhân loại nghĩ đến việc dạy cho thế hệ trẻ không chỉ làm *công dân của một quốc gia*, mà còn là *công dân của cả Trái đất*.

GCED hiểu đơn giản là học sinh, dù ở bất kỳ đâu, đều được trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ để sống trong một thế giới gắn kết, đa dạng và đầy thách thức, giúp các em:

- ▶ Hiểu rằng hành động của mình có tác động đến cộng đồng và đến hành tinh.
- ▶ Biết trân trọng sự khác biệt văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ.
- ▶ Học cách giải quyết xung đột bằng đối thoại, hợp tác, thay vì bạo lực.
- ▶ Ý thức rằng hòa bình, phát triển bền vững và nhân quyền không phải là khẩu hiệu xa xôi, mà là trách nhiệm hàng ngày.

Trong hai thập kỷ qua, GCED đã trở thành khái niệm quen thuộc tại các diễn đàn quốc tế. Hàng loạt tài liệu, khung chương trình, hội nghị toàn cầu đã được UNESCO, UNICEF, OECD và nhiều tổ chức khác khởi xướng. Nhiều quốc gia đã đưa GCED vào hệ thống giáo dục:

- ▶ Hàn Quốc có hẳn một Trung tâm Giáo dục Công dân Toàn cầu trực thuộc UNESCO.
- ▶ Canada lồng ghép GCED vào chương trình giảng dạy phổ thông qua môn Công dân và Xã hội.
- ▶ Costa Rica đưa nội dung về môi trường, nhân quyền và hòa bình vào ngay từ bậc tiểu học.
- ▶ Một số quốc gia châu Âu đã xây dựng môn học “Giáo dục công dân” với trọng tâm là nhân quyền, dân chủ và trách nhiệm toàn cầu.

Có thể nói, GCED chính là tín hiệu tích cực cho thấy nhân loại đã ý thức được tầm quan trọng của giáo dục về hòa bình. Nhưng liệu nó đã đủ mạnh, đủ sâu và đủ rộng để thay đổi toàn bộ hệ thống giáo dục thế giới chưa? Rất tiếc, câu trả lời là “chưa”. Và để thấy rõ điều đó, chúng ta hãy xem xét những thách thức, hạn chế và khoảng trống.

TIỂU MỤC 2: Thành tựu bước đầu

Dù bất cập nhưng GCED cũng đã đem lại những thành quả đáng trân trọng. Đầu tiên, nó đã đưa khái niệm “công dân toàn cầu” ra ánh sáng – giúp hàng triệu giáo viên, học sinh và nhà hoạch định chính sách bắt đầu nhìn thế giới không chỉ qua biên giới quốc gia, mà bằng một tầm nhìn rộng lớn hơn.

Thành tựu thứ nhất, GCED đã góp phần định hình chuẩn mực chung: nhân quyền, đa dạng văn hóa, phát triển bền vững. Điều này khiến nhiều quốc gia, dù khác nhau về hệ thống chính trị, vẫn có thể cùng ngồi lại trên một bàn đối thoại.

Thành tựu thứ hai, GCED đã mở ra không gian thử nghiệm sư phạm mới. Nhiều trường học lồng ghép các dự án cộng đồng, các hoạt động ngoại khóa về hòa bình, môi trường, nhân ái. Một số giáo viên đã sáng tạo ra trò chơi, đóng kịch, hoặc mô phỏng tình huống để học sinh tự tìm cách hóa giải xung đột.

Thành tựu thứ ba, GCED đã khơi gợi những phong trào thanh thiếu niên. Hàng nghìn nhóm học sinh, sinh viên đã tham gia các dự án quốc tế, từ bảo vệ khí hậu cho tới đấu tranh chống phân biệt chủng tộc. Đó là minh chứng rằng một thế hệ mới đang hình thành – thế hệ không còn coi “hòa bình” là khẩu hiệu, mà là hành động thực tế.

Tuy những thành tựu này vẫn còn nhỏ bé so với kỳ vọng, nhưng ít nhất chúng ta đã có những viên gạch đầu tiên. Vấn đề là làm sao biến những viên gạch này thành một nền móng vững chắc?

TIỂU MỤC 3: Những thách thức

Trước khi đi sâu vào các hạn chế và khoảng trống, chúng ta cần hiểu rõ “thách thức” không phải là lỗi hệ thống, cũng không hẳn là điểm yếu nội tại – mà là những trở ngại khách quan, phản ánh sự mâu thuẫn giữa lý tưởng và thực tế. Nếu vượt qua được, chúng ta có thể tiến thêm một bước; nếu không, chúng sẽ kéo lùi mọi nỗ lực.

Thách thức lớn nhất hiện nay chính là khoảng cách giữa bài học hòa bình và thực tế bom đạn.

Khi một đất nước còn đứng trước nguy cơ xâm lược, thì những lời dạy “hãy yêu hòa bình” rất dễ bị coi là thiếu thực tế, thậm chí ngây thơ.

Khi một em nhỏ tận mắt chứng kiến bạo lực ngoài đường phố, thì những định nghĩa trong sách vở khó mà chạm đến trái tim em.

Khi giáo viên khuyên học trò hãy bao dung, nhưng chính họ vẫn nặng lòng lo sợ “liệu bài học này có an toàn trong bối cảnh chính trị xã hội hiện nay không?” thì rõ ràng, lý tưởng và thực tế đang lệch nhau.

Đây chính là thách thức: Làm sao để giữ được sự thuần khiết của tư tưởng hòa bình mà không bị xem là viễn vông; làm sao để các bài học về hòa bình vừa mang tính lý tưởng, vừa bám sát thực tế – để học trò thấy rằng: hòa bình không chỉ là ước mơ, mà còn là sức mạnh để bảo vệ chính quê hương mình.

TIỂU MỤC 4: Những hạn chế

Nếu thách thức là những trở ngại khách quan, thì hạn chế là những điểm yếu *nội tại* của GCED, tức là những yếu kém xuất phát từ chính cách thiết kế và triển khai hiện nay. Chúng ta cần nhìn thẳng vào đó để thấy rõ gốc rễ.

Hạn chế thứ nhất: thiếu tư tưởng trụ cột. Đây là cái gốc sâu xa nhất. Nếu GCED chỉ dừng ở lời kêu gọi “hãy yêu hòa bình, hãy sống nhân ái”, thì nó sẽ rất dễ trở thành khẩu hiệu. Một tư tưởng trụ cột thực sự phải có nền tảng khoa học và đạo lý:

- ▶ Khoa học vũ trụ cho thấy: Trái đất là mái nhà duy nhất – chúng ta không có “kế hoạch B”.
- ▶ Sinh học di truyền chứng minh: Con người giống nhau đến 99,9% DNA – chúng ta thực sự là một gia đình.
- ▶ Đạo lý nhân văn nhắc nhở: Mọi sinh mạng đều bình đẳng, không ai có quyền đứng trên số phận của kẻ khác.

Từ tất cả sự thật ấy, một tư tưởng bật lên: “Quê hương là Địa Cầu, nòi giống là nhân loại.”

Hạn chế thứ hai: thiếu sự đồng bộ trong chính sách quốc gia. Ở nhiều nơi, GCED chỉ được coi là “phụ trợ”. Có chính phủ còn lo ngại rằng các khái niệm về nhân quyền hay dân chủ sẽ “chạm” tới vùng nhạy cảm. Vì thế, cùng là giáo dục về hòa bình, nhưng nơi vang to, nơi thì im lặng – giống như một bản nhạc chưa đủ bè.

Hạn chế thứ ba: thiếu nguồn lực tài chính và nhân lực. Giáo dục về hòa bình đòi hỏi đầu tư lâu dài: biên soạn sách, đào tạo giáo viên, thiết kế hoạt động trải nghiệm. Nhưng thực tế, ngân sách cho GCED thường rất hạn hẹp. Giáo viên nhiều nơi vẫn lúng túng: Dạy về hòa bình như thế nào? Làm sao để học trò cảm nhận bằng trái tim, chứ không chỉ ghi nhớ định nghĩa?

Hạn chế thứ tư: thiếu sự gắn kết với thực tiễn đời sống. Không ít bài học vẫn còn nặng lý thuyết, trò vừa khép sách là quên, còn ngoài kia bạo lực vẫn xảy ra từng ngày – thì bài học về hòa bình khó lòng tạo được sức sống.

Hạn chế thứ năm: thiếu công cụ truyền thông hiện đại. Trong thời đại TikTok, YouTube, AI, eLearning... mà nhiều chương trình GCED vẫn chỉ dừng ở tài liệu in ấn, hội thảo trong lớp thì thật khó lan tỏa mạnh mẽ. Khi thông điệp không chạm đến cộng đồng, nó sẽ chỉ là tiếng thì thầm trong lớp học.

Đối chiếu những hạn chế này, chúng ta sẽ thấy một điểm sáng thú vị. Trái ngược với nhiều quốc gia còn lúng túng, Hàn Quốc – nơi UNESCO đặt Trung tâm Giáo dục Công dân Toàn cầu (APCEIU) từ năm 2012 – đã làm theo một cách khác. Họ xây dựng tư tưởng trụ cột rõ ràng: học sinh phải thấy mình là công dân nhân loại. Các bài học không dừng ở “hãy yêu hòa bình”, mà được thiết kế thành dự án cộng đồng, đối thoại quốc tế, giải quyết tình huống thật. Nhờ có “ngọn đèn soi đường” ấy, GCED ở Hàn Quốc sống động và bám rễ sâu vào thực tế thay vì chỉ treo khẩu hiệu.

TIỂU MỤC 5: Những khoảng trống

Nếu hạn chế là điểm yếu đã lộ rõ, thì khoảng trống là những mảnh đất chưa khai phá. Chúng không hẳn là sai lầm, nhưng là phần còn bỏ ngỏ – nơi GCED chưa chạm tới và nếu không lấp đầy thì sẽ mãi không thể vươn cao.

Khoảng trống thứ nhất: chưa trở thành chương trình bắt buộc toàn cầu. GCED vẫn chủ yếu dừng ở mức khuyến khích, thử nghiệm. Nếu không có sự ràng buộc toàn cầu, nó khó lòng tạo ra sức mạnh thay đổi.

Khoảng trống thứ hai: thiếu cơ chế giám sát quốc tế. Hiện chưa có hệ thống nào đảm bảo các quốc gia thực hiện nghiêm túc. Khi quyền quyết định chỉ nằm ở từng chính phủ, GCED dễ bị biến thành “lời hứa thiện chí” hơn là nghĩa vụ chung.

Khoảng trống thứ ba: thiếu liên kết giữa các tổ chức. UNESCO, UNICEF, các NGO, các trường học... đều làm việc riêng rẽ. Nếu không có một mạng lưới chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực, thì nỗ lực sẽ phân tán, chông chéo.

Khoảng trống thứ tư: thiếu tính nghệ thuật. Các bài học của GCED còn khô khan, chưa đi vào cảm xúc. Nếu chúng được “dịch” sang âm nhạc, thơ ca, phim ảnh, trò chơi... thì chắc chắn sẽ chạm đến trái tim học sinh mạnh mẽ hơn.

Khoảng trống thứ năm: thiếu sự địa phương hóa. Một bài học toàn cầu chỉ thật sự sống động khi học sinh thấy hình bóng chính dân tộc mình trong đó. Điều này đòi hỏi phải dịch tài liệu sang ngôn ngữ bản địa, lồng ghép phong tục, âm nhạc, văn học truyền thống để học trò không thấy xa lạ, mà thấy gần gũi.

Khoảng trống thứ sáu: chưa khai thác hiệu quả truyền thông hiện đại. Nếu GCED không được lan tỏa qua báo chí, truyền hình, mạng xã hội, nền tảng số, thì nó chỉ là tiếng thì thầm trong lớp học, không thành làn sóng cộng đồng.

Khoảng trống thứ bảy: thiếu tư tưởng trụ cột toàn cầu. Dù đây cũng là một hạn chế nội tại, nhưng ở tầm rộng hơn, nó là khoảng trống mà toàn bộ nhân loại chưa cùng nhau định hình. Chúng ta vẫn thiếu một “ngọn hải đăng chung” – một triết lý nền tảng mà mọi dân tộc có thể đồng thuận, để soi sáng toàn bộ GCED.

Kết luận

Có thể nói, không thể tồn tại xã hội hòa bình nếu từng đứa trẻ không được dạy cách yêu hòa bình, cũng như một khu vườn không thể tươi tốt nếu người làm vườn quên tưới nước từ những mầm cây đầu tiên.

Ý nghĩa sâu xa nhất của giáo dục không chỉ là truyền đạt tri thức, mà là thắp sáng những hạt giống của lòng nhân ái và trách nhiệm toàn cầu. Điều ấy không thể đến từ những bài giảng khô khan, càng không thể chỉ nằm trên văn bản chính sách. Nó phải bắt đầu từ sự chuyển mình trong tư duy giáo dục, từ sự dũng cảm của nhà trường, từ sự thấu hiểu của thầy cô và từ khát vọng của toàn xã hội.

Nếu chúng ta thật sự mong muốn một thế giới không còn chiến tranh, thì mỗi tiết học, mỗi bài giảng, mỗi cuộc trò chuyện trong trường học hôm nay đều phải là một viên gạch nhỏ góp phần dựng xây nền móng hòa bình mai sau. Hãy bắt đầu từ lớp học nhỏ nhất. Bởi chính ở đó, thế giới ngày mai đang lớn lên từng ngày.

GIỚI HẠN CỦA CÁC NỖ LỰC HIỆN NAY

Lời đầu chương

Sau hai cuộc chiến tranh thế giới, nhân loại chưa bao giờ ngừng kiếm tìm một con đường hòa bình bền vững. Hàng trăm tổ chức đã ra đời, hàng nghìn hội nghị được tổ chức, hàng vạn chương trình giáo dục và hoạt động xã hội được triển khai. Tất cả cùng chung một khát vọng: chấm dứt chiến tranh, nuôi dưỡng hòa bình.

Thế nhưng, chiến tranh hiện vẫn còn tồn tại. Hận thù vẫn âm ỉ như than hồng dưới lớp tro. Bất công và xung đột vẫn làm rạn nứt những cộng đồng vốn lẽ ra có thể chung sống bình yên. Tiếng khóc của trẻ thơ dưới làn bom, những dòng người tị nạn bơ vơ, những hình ảnh tang thương tràn ngập trên truyền thông... Tất cả khiến chúng ta nhận ra rằng những “viên gạch” hòa bình xây bao tâm huyết vẫn chưa đủ chất kết dính để dựng được một “công trình” hòa bình hoàn chỉnh, vững chắc cho toàn

thế giới. Phải chăng những nỗ lực ấy vẫn còn những khiếm khuyết chưa thể lấp đầy? Phải chăng chúng ta đang thiếu một tư tưởng trụ cột đủ mạnh, một chiến lược toàn cầu đủ đồng bộ, một cơ chế thực thi đủ hiệu lực? Và trên hết, phải chăng giáo dục về hòa bình vẫn chưa chạm tới gốc rễ sâu xa nhất: tư duy, tính cách và mô hình tổ chức xã hội – những yếu tố định hình hành vi của con người.

Chương này không nhằm phủ nhận hay hạ thấp giá trị của những gì nhân loại đã làm, mà được viết với sự trân trọng. Nhưng để có thể thật sự thay đổi dòng chảy lịch sử, chúng ta cần một cái nhìn tinh táo và khiêm nhường. Trong Chương IX, chúng ta sẽ thẳng thắn nhìn nhận những khiếm khuyết, từ đó chuẩn bị cho một lối đi mới căn cơ hơn, bền chặt hơn.

TIỂU MỤC 1: Những viên gạch rời rạc

Gần 80 năm qua, từ Hội đồng Hòa bình Thế giới, SIPRI, PeaceJam, SDGs, cho đến vô số phong trào xã hội và cá nhân truyền cảm hứng..., mỗi tổ chức đều đóng góp một “viên gạch” đáng quý vào ngôi nhà hòa bình, nhưng chúng vẫn còn rời rạc.

Mỗi tổ chức lại tập trung vào một mảng riêng: nơi thì cứu trợ nhân đạo, nơi thì giáo dục, nơi lại nghiên cứu chính sách. Hiện chưa có một bản thiết kế tổng thể, chưa có một “chất kết dính” đủ mạnh để liên kết chúng thành một khối thống nhất. Giống như một ngôi nhà đang dở, dù có nhiều gạch nhưng thiếu xi măng thì cũng không thể dựng thành tường. “Chất kết dính” ấy chính là một tư tưởng chung, một tầm nhìn toàn cầu có thể đưa tất cả các nỗ lực về cùng một hướng. Nếu không thì hòa bình vẫn chỉ là một bức tranh ghép nhiều mảnh, nhưng chưa trọn vẹn.

TIỂU MỤC 2: Thiếu tư tưởng trụ cột

Xét cho cùng, chiến tranh không nổ ra từ hư vô, nó sinh ra từ những tư tưởng sai lệch, định kiến hẹp hòi. Có lẽ vì vậy mà nhiều chương trình giáo dục về hòa bình dù có giá trị nhưng lại chưa đủ sức chạm đến tận gốc.

Một tư tưởng trụ cột thực sự cần được chứng minh bằng cả khoa học và đạo lý. Khoa học vũ trụ cho thấy: Trái đất là mái nhà duy nhất – chúng ta không có “kế hoạch B”. Sinh học di truyền chứng minh: loài người giống nhau đến 99,9% DNA. Đạo lý nhân văn nhắc nhở: mọi sinh mạng đều bình đẳng, không ai có quyền đứng trên số phận kẻ khác. Từ đó, một chân lý giản dị nhưng sâu sắc hiện lên: “Quê hương là Địa Cầu, nòi giống là nhân loại.”

Nếu không có “ngọn đèn soi đường” này, các bài học GCED rất dễ trở thành những lời kêu gọi chung chung kiểu “hãy yêu hòa bình, hãy sống nhân ái”. Còn nếu có, từng tiết học Lịch sử, Địa lý, Văn học hay Khoa học đều có thể được soi sáng và dẫn học sinh đến một điểm hẹn chung: ý thức công dân toàn cầu, trách nhiệm với hành tinh chung.

Thực tế cho thấy, ở nhiều nơi, GCED vẫn bị coi là khẩu hiệu suông. Nhưng cũng có những điểm sáng: Hàn Quốc đã sớm thành lập Trung tâm GCED của UNESCO (APCEIU), xây dựng các chương trình trải nghiệm gắn liền với cộng đồng và quốc tế. Nhờ đặt nền móng tư tưởng rõ ràng, họ đã biến lý tưởng thành thực tiễn sống động.

TIỂU MỤC 3: Thiếu chiến lược hành động

Bạn thử nghĩ xem: Nếu giáo dục về hòa bình chỉ tồn tại dưới dạng tự nguyện, như một “môn phụ” hay một hoạt động ngoại khóa, thì làm sao có thể thay đổi cả nhân loại? Cho đến nay, chúng ta vẫn chưa có một chiến lược hành động toàn cầu cho giáo dục về hòa bình, chưa có một “bộ sách giáo khoa chung” về công dân Địa Cầu, chưa có một mạng lưới đào tạo giáo viên quy mô toàn cầu. Và cũng chưa có một cơ chế đánh giá chung để biết liệu trẻ em trên toàn thế giới có thật sự được chuẩn bị cho vai trò công dân hành tinh hay chưa. Đây chính là khiếm khuyết lớn. Chỉ khi nào hòa bình là một nghĩa vụ toàn cầu thì giáo dục về hòa bình mới đủ sức trở thành nền tảng vững chắc.

TIỂU MỤC 4: Thiếu cơ chế thực thi

Ngay cả khi thế giới cùng đồng thuận giáo dục về hòa bình là con đường đúng đắn thì chúng ta vẫn vấp phải một khoảng trống quan trọng: chưa có cơ chế thực thi mang tính toàn cầu. Hiện nay, việc triển khai giáo dục về hòa bình phụ thuộc gần như hoàn toàn vào thiện chí của từng chính phủ, nơi nào có tầm nhìn, có nguồn lực thì triển khai mạnh, nơi nào e dè thì để trống. Điều trở trêu là, những vùng chiến sự – nơi cần giáo dục về hòa bình nhất – lại là nơi khó tiếp cận nhất.

Chúng ta đã có các công ước quốc tế về quyền trẻ em, về bình đẳng giới trong giáo dục... nhưng vẫn chưa có một hiệp ước toàn cầu bắt buộc về giáo dục công dân hành tinh. Đây là khoảng trống mà đến nay chưa có nỗ lực nào giải quyết được trọn vẹn.

Kết luận: Cần một cách tiếp cận mới

Chúng ta thấy rằng, nhân loại không hề thiếu tổ chức, không thiếu sáng kiến, nhưng vẫn còn khiếm khuyết:

- ▶ Những viên gạch rời rạc thiếu chất kết dính.
- ▶ Thiếu một tư tưởng trụ cột thật sự vững vàng.
- ▶ Thiếu một chiến lược hành động mang tính toàn cầu.
- ▶ Thiếu một cơ chế thực thi có hiệu lực.

Những khiếm khuyết này hiện chưa giải quyết được trọn vẹn. Nhân loại đang đối diện với thách thức quá lớn vượt quá khả năng của những nỗ lực riêng lẻ. Chúng ta cần một cách tiếp cận mới đủ khiêm nhường để kế thừa và đủ táo bạo để đổi mới. Một mô hình có thể gom lại những viên gạch rời rạc, gắn kết bằng chất kết dính tư tưởng, dựng thành ngôi nhà chung của nhân loại. Đó chính là lý do Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” được đề xuất – như một bản thiết kế mới, kế thừa những gì nhân loại đã làm, đồng thời mạnh dạn bổ sung vào những khoảng còn bỏ ngỏ.

Chúng ta có quyền hy vọng khi nhìn lại những nỗ lực vì hòa bình đã và đang diễn ra trên khắp hành tinh này. Những tổ chức quốc tế, phong trào cộng đồng, mạng lưới giáo dục, nghệ sĩ, nhà hoạt động, nhà khoa học đều đã và đang góp phần giữ cho ánh sáng hòa bình không tắt giữa những vùng đất đầy bão giông.

Chúng ta học được rằng:

- ▶ Một tổ chức dù nhỏ bé cũng có thể khơi nguồn những chuyển biến lớn nếu bền bỉ với lý tưởng của mình.
- ▶ Một lớp học dạy trẻ em yêu thương có thể góp phần ngăn chặn chiến tranh trong tương lai.
- ▶ Những người trẻ dẫn thân bằng trái tim chân thành có thể lan tỏa mạnh mẽ hơn cả những chiến dịch truyền thông quy mô.

Chúng ta cũng hiểu rằng:

- ▶ Muốn kiến tạo hòa bình bền vững, không thể chỉ phản ứng khi chiến tranh nổ ra, mà cần đầu tư sâu vào gốc rễ: giáo dục, nhận thức, lòng nhân ái.
- ▶ Không thể chỉ hành động phân mảnh, mà cần một tư tưởng chung, một khung chương trình thống nhất, có thể triển khai đồng thời ở nhiều quốc gia.

Vì vậy, đã đến lúc chúng ta phải thẳng thắn nhìn vào những thách thức và giới hạn còn tồn tại:

- ▶ Thách thức về tính liên kết và đồng bộ: Nhiều tổ chức hoạt động riêng lẻ, chưa có nhịp cầu kết nối, chưa tạo ra sức mạnh cộng hưởng toàn cầu.
- ▶ Hạn chế về tầm ảnh hưởng và chính sách: Dù nỗ lực bền bỉ, phần lớn các tổ chức vì hòa bình vẫn chưa đủ sức tác động mạnh đến hệ thống giáo dục chính quy, hay đến quyết sách của các chính phủ.
- ▶ Khoảng trống về nền tảng tư tưởng và phương pháp hành động: Nhiều chương trình thiếu một triết lý sâu sắc và ngôn ngữ đủ mạnh để chạm đến trái tim con người ở mọi nền văn hóa.

Trân quý những nỗ lực của những con người thiện tâm, chúng ta cần bước tiếp con đường họ đã mở bằng một nền tảng mới vững chắc hơn, sâu sắc hơn, dễ triển khai hơn.

Tiếp theo, Phần 5 là lời mời chúng ta cùng nhau kiến tạo nên một chương trình mang tính toàn cầu nhưng đủ linh hoạt để thích ứng địa phương: Một chương trình không áp đặt từ trên xuống, mà lan tỏa từ trong lòng mỗi người; một chương trình có thể trở thành hệ xương sống đạo lý cho nền giáo dục nhân loại. Điều kỳ diệu là mỗi chúng ta đều có thể góp phần vào đó ngay từ hôm nay.



Mọi con đường tiến hóa xã hội đều cần một đích đến để quy chiếu, như hải trình cần một ngọn hải đăng. Với nhân loại hôm nay, đích đến ấy không phải bá quyền của một quốc gia, cũng không phải sự cân bằng mong manh dựa trên sợ hãi vũ khí, mà là một cộng đồng Địa Cầu hòa bình, bền vững và nhân văn. Dự án "Địa Cầu Quê Tôi" không chỉ truyền tải nội dung giáo dục vì hòa bình mà còn là thông điệp hành động toàn cầu.

PHẦN **5**

DỰ ÁN

"ĐỊA CẦU QUÊ TÔI"

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn thân mến,

Sau khi đã cùng nhau nhìn lại những bài học từ các cuộc chiến tranh và những nỗ lực kiến tạo hòa bình hiện nay, có lẽ chúng ta đều cảm thấy thế giới vẫn đang thiếu một điều căn bản nào đó.

Chúng ta có những tổ chức vì hòa bình, những chương trình giáo dục toàn cầu, những nỗ lực ngoại giao không mệt mỏi... Nhưng vì sao vẫn có chiến tranh? Vì sao đâu đó trên thế giới vẫn tồn tại sự thù hận?

Câu trả lời có thể nằm ở gốc rễ: Chúng ta chưa thật sự định nghĩa lại khái niệm “con người toàn cầu” trong thời đại mới. Chúng ta chưa có một chương trình giáo dục đủ mạnh, đủ sâu, đủ phổ quát để chạm vào trái tim từ trẻ em đến người lớn, khơi dậy trong mỗi người nhân cách tử tế, lương tri tỉnh thức, lòng yêu thương vượt khỏi ranh giới quốc gia, tôn giáo, hay chủ nghĩa cá nhân.

Phần 5 sẽ chia sẻ về dự án Giáo dục Công dân Địa Cầu mang tên “Địa Cầu Quê tôi” mà tôi và những người đồng hành đã và đang âm thầm xây dựng. Dự án không chỉ là một chương trình học mà nó mang tầm nhìn về một nền văn minh mới được kiến tạo từ lòng trắc ẩn, trí tuệ khai phóng và tinh thần trách nhiệm toàn nhân loại.

Trong dự án này, bạn sẽ thấy những nền tảng tư tưởng mà chúng tôi chọn làm linh hồn cho chương trình, những đặc điểm mà chúng tôi tin là cần thiết để bước ra khỏi ngõ cụt hiện nay. Và hơn hết, bạn sẽ thấy một lối đi mới khả thi, cần thiết cho tương lai của tất cả chúng ta.

Nếu bạn đã từng mơ về một thế giới không còn chiến tranh, nếu bạn từng mong muốn sống trong một cộng đồng nhân loại tử tế và hợp tác, nếu bạn tin rằng giáo dục là con đường hiệu quả nhất để thay đổi số phận của cả một hành tinh..., thì nội dung Phần 5 chính là những gì bạn đang kiếm tìm.

CHƯƠNG X

CON ĐƯỜNG MỚI ĐÃ SẴN SÀNG

Lời đầu chương

Có những thời khắc trong lịch sử buộc loài người phải dừng lại, không phải để nghỉ ngơi, mà để soi chiếu chính mình. Những vinh quang cũ liệu có còn nâng ta bước tới, hay chính những thói quen tư duy lỗi thời đang trở thành xiềng xích níu chân? Câu hỏi lớn nhất vang lên, không thể né tránh: Con đường mà chúng ta đang đi có còn phù hợp với tương lai nhân loại?

Ở những phần trước, chúng ta đã cùng chiêm nghiệm một bức tranh vừa sáng vừa tối, chiến tranh không chỉ nằm trong ký ức đau thương mà vẫn rình rập như bóng đen phía trước. Những nỗ lực vì hòa bình tuy đáng

trân trọng nhưng có lẽ vẫn rời rạc, phân mảnh, thiếu một nền tảng chung để nối kết nhân loại?

Chúng ta đang sống trong một kỷ nguyên trở trêu. Chưa bao giờ loài người mạnh mẽ nhưng cũng chưa bao giờ mong manh đến thế. Chúng ta có thể chạm tới những vì sao xa xôi, nhưng vì sao lại bất lực trước hận thù trong chính trái tim? Chúng ta nói nhiều về trí tuệ nhân tạo, nhưng có phải chính tư duy lỗi thời của con người mới là mối đe dọa thật sự? Chính sự tiến bộ lại có thể đang đẩy Trái đất đến bờ rạn nứt, thậm chí sụp đổ.

Hay như khái niệm progress trap “bẫy tiến bộ”: khi nhân loại dùng sáng tạo để mở đường, nhưng lại vô tình tạo ra vấn đề lớn hơn – mà thiếu bản lĩnh hoặc phương tiện để giải quyết. Dường như, trong tất cả những cái bẫy ấy, chiến tranh chính là con đường nhanh nhất đưa chúng ta đến diệt vong?

Vậy chúng ta có thể tiếp tục sống bằng bản năng cũ hay không? Sự sống còn của nhân loại có còn đảm bảo nếu chúng ta vẫn để cho hận thù định hình số phận?

Không thể sửa chữa thế giới bằng những mô hình cũ khi chính chúng đã góp phần làm thế giới rạn vỡ. Không thể gọi là văn minh khi sự phát triển của chúng ta lại đẩy Trái đất đến bờ vực tuyệt chủng.

Đã đến lúc nhân loại phải đi một con đường khác. Không phải con đường né tránh thực tại hay viễn vông. Chúng ta cần một con đường trí tuệ, khả thi, có đạo lý.

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng phân tích vì sao con đường cũ đã đến giới hạn? Những nguy cơ nào đang buộc ta phải chuyển hướng? Con đường mới ấy cần được hình thành trên nền tảng tư tưởng, đạo đức và nhận thức nào?

Chúng ta có dám rẽ sang lối đi mới, hay tiếp tục bước trên những viên gạch mục nát của quá khứ?

TIỂU MỤC 1: Nhận thức mới về nhân loại – Cơ sở khoa học để xác định “Địa Cầu là quê hương”

Địa Cầu – ngôi nhà có không khí và nước tương hợp với con người

Vũ trụ có thể chứa tới gần 2 triệu tỉ hành tinh. Có những ước lượng mang tính giả định nhận thức gợi ý rằng khoảng 1/700.000 hành tinh có thể có sự sống, như vậy có khoảng 3.000 tỷ hành tinh có sự sống ở đâu đó. Những con số gợi ý một khung nghĩ mở rộng để chúng ta thấy rằng: sự sống có thể phong phú, nhưng điều kiện sống giữa các hành tinh không đồng nhất.

Ngay cả trong số các hành tinh có sự sống, thành phần khí quyển (tỷ lệ oxy, nitơ...), chu trình nước, áp suất, nhiệt độ có thể khác xa Trái đất; sinh quyển, nếu có, không giống chúng ta. Trái đất sở hữu bộ điều kiện khí – thủy – sinh độc đáo đã nuôi dưỡng loài người, đó là dấu chỉ nhận diện tinh đồng hương khi nhìn ra vũ trụ.

Địa Cầu, nơi chúng ta sinh ra, sống và chết, chính là quê hương.

Loài người – một giống nòi, một bộ gen

Di truyền học hiện đại cho thấy người với người giống nhau khoảng 99,9% ADN, khác biệt giữa các nhóm chủng chỉ là sự thích nghi vi mô với môi trường. Tất cả chúng ta chia sẻ tổ tiên xa chung. Nghĩa là ta không chỉ đồng hương (chung hành tinh) mà còn đồng bào (chung huyết thống loài). Vừa là đồng hương vừa là đồng bào – nền đạo lý tối giản mà hùng biện nhất cho thời đại mới.

TIỂU MỤC 2: Quy luật mở rộng “quê hương”

Mệnh đề quy luật (tóm lược):

Khi ba yếu tố cùng hội tụ – (a) nhu cầu sinh tồn tăng, (b) năng lực phối hợp mở rộng, (c) hình thành chuẩn đạo đức/chính danh chung – thì phạm vi “quê hương” của con người mở rộng lên một đơn vị bậc cao hơn.

1. Thời nguyên thủy – cổ đại: từ thị tộc → bộ lạc → bộ tộc

“Quê hương” ban đầu gắn với điểm nước, bầy đàn, nơi nương náu. Khi công cụ, săn bắt – trồng trọt, trao đổi tiến bộ, cộng đồng mở rộng liên kết để tối ưu sinh tồn.

2. Trung đại – cận đại: thiết chế – biểu tượng nâng cấp sự gắn bó từ lãnh địa đến vương quốc

Ngôn ngữ, tín ngưỡng, luật lệ và quyền lực chính trị tạo nên sự liên kết, hạ chi phí phối hợp, cho phép cộng đồng lớn hơn vận hành vững.

3. Hiện đại – toàn cầu hóa: từ vương quốc đến quốc gia – dân tộc + mạng lưới xuyên biên giới

Viễn thông, vận tải, thương mại, Internet phát triển; hình thành cộng đồng nghề nghiệp – khoa học – văn hóa vượt biên giới. Vòng tròn “chúng ta” lớn dần. Hệ quả là mỗi lần xã hội đổi bậc, “quê hương” mở rộng theo. Hôm nay, trước nguy cơ ở quy mô hành tinh, bước mở rộng tiếp theo tất yếu là Địa Cầu.

TIỂU MỤC 3: Điều kiện cần

1. Chiến tranh kiểu mới

Trong kỷ nguyên vũ khí hủy diệt, đòn trừng phạt kinh tế – công nghệ, chiến tranh thông tin... sẽ không bên nào thắng thực sự. Hai bên cùng thua, và có thể kéo cả nhân loại xuống vực.

2. Môi trường sống bị hủy hoại

Không khí và nguồn nước bị nhiễm độc, đa dạng sinh học suy sụp, cực đoan khí hậu tăng. Khi môi trường sống bị nhiễm độc, tất cả sẽ cùng phải trả giá.

3. Tài nguyên suy kiệt và phân bố bất cân xứng

Cơ chế chiếm hữu – cạnh tranh kiểu cũ tạo vòng xoáy xung đột, không còn khả năng bảo đảm an ninh dài hạn cho cả loài người.

4. Dịch bệnh xuyên biên giới

Một ổ dịch cục bộ có thể gây gián đoạn toàn cầu, đe dọa y tế – kinh tế – giáo dục.

5. Đứt gãy đạo lý và niềm tin

Hệ giá trị phân mảnh, cực đoan hóa, dễ bùng phát bạo lực – đúng lúc ta cần hiệp lực tối đa.

Kết luận

Đây là điều kiện cần: các cảnh báo đỏ cho thấy nếu không không đổi quỹ đạo thì không khác gì tự sát tập thể.

TIÊU MỤC 4: Điều kiện đủ

1. Viễn thông và Internet toàn cầu

Kết nối giây-phút, chi phí thấp, độ phủ sâu: có thể đồng bộ nhận thức và hành động.

2. Hạ tầng giao thông – logistics

Di chuyển người – hàng nhanh – rẻ – tin cậy: cho phép phối hợp liên lục địa.

3. AI và dịch đa ngôn ngữ

Bào mòn rào cản ngôn ngữ, cá nhân hóa học tập – đối thoại – phối hợp.

4. Khoa học dữ liệu và quản trị rủi ro

Dự báo sớm – đáp ứng nhanh – điều phối liên vùng, giảm thiểu rủi ro hệ thống.

5. Văn hóa hợp tác xuyên biên giới

Mạng lưới khoa học, giáo dục, nghệ thuật, doanh nghiệp đã sẵn hình, đủ làm hạ tầng mềm cho hợp tác hành tinh.

So sánh ngắn:

- ▶ *Trước đây*: thư tín tuần-tháng, dịch thuật thủ công, di chuyển tuần-tháng → phối hợp quy mô hành tinh rất đắt.
- ▶ *Bây giờ*: kết nối tức thời, dịch tự động, di chuyển giờ-ngày → hợp tác hành tinh trở thành thường nhật.

6. Nguyên tắc tổ chức: “phân tầng – phụ cận – phối hợp”

Hệ quản trị hành tinh cần vận hành theo ba trụ:

- ▶ **Phân tầng**: việc toàn cầu do cấp Địa Cầu quyết, việc khu vực do khu vực quyết, việc địa phương do địa phương quyết.
- ▶ **Phụ cận**: vấn đề được giải ở cấp gần dân nhất có thể, chỉ đẩy lên cấp cao hơn khi vượt khả năng.
- ▶ **Phối hợp**: chuẩn dữ liệu – thủ tục – giám sát thống nhất, để các tầng khớp răng cưa nhịp nhàng.

7. Hiến chương Địa Cầu và Hệ pháp luật tiến bộ (khung mềm và khung cứng)

- ▶ **Khung cứng**: Hiến chương Địa Cầu quy định các quyền nền tảng không thể xâm phạm: quyền sống trong hòa bình, môi trường lành mạnh, phẩm giá, bình đẳng trước pháp luật, bảo vệ nhóm thiểu số, minh bạch quyền lực, cơ chế kiểm soát – đối trọng.
- ▶ **Khung mềm**: Bộ Quy tắc điều chỉnh linh hoạt theo dữ liệu – bằng chứng mới (evidence-based), cho phép thử nghiệm có kiểm soát, đánh giá định kỳ và điều chỉnh có trách nhiệm.
- ▶ **Hài hòa pháp luật**: Xây “cầu nối” giữa luật quốc gia và thông lệ quốc tế (tư pháp Địa Cầu phối hợp tòa tối cao các quốc gia), tiến tới Bộ Nguyên tắc chung dùng cho vấn đề xuyên biên giới (khí hậu, đại dịch, an ninh sinh học, AI, đại dương...).

8. AI đóng vai trò như “đồng quản trị”, không phải “người cầm quyền”

- ▶ Vai trò: AI đảm trách phân tích dự báo, mô phỏng kịch bản, phát hiện rủi ro sớm, tối ưu phân bổ nguồn lực, dịch đa ngôn ngữ, tóm lược dự thảo luật. Còn các quyết định thuộc về con người có trách nhiệm pháp lý.
- ▶ Nguyên tắc an toàn: minh bạch mô hình ở mức đủ kiểm định; số cái kiểm toán thuật toán, đánh giá thiên lệch, “công tắc khẩn cấp” (kill-switch) độc lập, hệ thống hồ sơ giải trình cho mọi khuyến nghị của AI dùng trong chính sách công.
- ▶ Đạo đức dữ liệu: quyền riêng tư theo mặc định, dữ liệu công vì lợi ích công (data commons) có lớp ẩn danh, không sử dụng AI để giám sát tràn lan hay đàn áp.

9. Thể chế giải quyết xung đột trong bộ máy cầm quyền

- ▶ Thang hòa giải nhiều bậc:
 1. Hòa giải nội bộ có điều phối trung lập;
 2. Ủy ban điều trần công khai với biện minh bằng dữ liệu;
 3. Tòa Hiến chương Địa Cầu xử lý các tranh chấp về thẩm quyền – vi hiến;
 4. Trọng tài độc lập cho tranh chấp kỹ thuật/chuyên môn.
- ▶ Thiết kế đối trọng: lưỡng viện (đại diện dân số và đại diện khu vực), Tổng Kiểm soát – Kiểm toán Địa Cầu độc lập, Thanh tra công quyền (Ombudsman) bảo vệ công dân trước lạm quyền.
- ▶ Cửa thoát khủng hoảng: quyền khẩn cấp có điều kiện chặt chẽ + thời hạn tự động hết hiệu lực (sunset clause) + giám sát tư pháp thời gian thực.

10. Dân chủ tham gia và năng lực đồng thuận

- ▶ Hội đồng tham vấn công dân xoay vòng (sortition) để lắng nghe đa chiều trước quyết sách lớn.

- ▶ Diễn đàn thảo luận số đa ngôn ngữ (AI dịch – tóm lược) để tiếp nhận ý kiến toàn cầu, công bố công khai bản tóm lược lập luận ủng hộ/ phản biện.
- ▶ Bỏ phiếu nhiều lựa chọn / xếp hạng (ranked-choice) cho những phương án phức tạp, giảm phân cực nhị nguyên.
- ▶ Cơ chế thiếu số được bảo đảm tiếng nói: ngưỡng đồng thuận đặc biệt với vấn đề ảnh hưởng dài hạn tới môi trường, nhóm dễ tổn thương, cộng đồng bản địa.

11. Quản trị dựa trên bằng chứng và kiểm toán liên tục

- ▶ Chỉ số “Sức khỏe Hệ quả”: đo tác động của chính sách lên hòa bình, môi trường, công bằng, tin cậy xã hội.
- ▶ Thử nghiệm chính sách có kiểm soát (policy sandbox) trước khi mở rộng, đánh giá hậu kiểm định kỳ, công khai bản đồ lợi ích – tác hại cho người dân theo dõi.
- ▶ Chu trình học hỏi: dữ liệu → mô phỏng → thử nghiệm nhỏ → mở rộng → hiệu chỉnh.

12. Đạo đức quyền lực và văn hóa công vụ

- ▶ Tuyên thệ phục vụ Hiến chương Địa Cầu, không phục vụ phe phái.
- ▶ Đào tạo bắt buộc về xung đột lợi ích, thiên lệch nhận thức, đạo đức AI, giao tiếp liên văn hóa.
- ▶ Cơ chế bảo vệ người tố giác; đăng ký – công khai lợi ích của quan chức cấp cao; vòng quay làm mát khi chuyển giữa khu vực công – tư.

Nhờ những trụ cột này, tiến bộ khoa học (đặc biệt là AI), cùng tinh hoa pháp luật quốc gia và thông lệ quốc tế sẽ không còn là những mảnh rời, mà trở thành bộ khung điều hành nhất quán cho một cộng đồng địa cầu văn minh: minh bạch mà hiệu quả, mềm dẻo mà kỷ luật, nhân văn nhưng không dễ dãi. Cơ chế giải quyết xung đột trong bộ máy không nhằm loại trừ bất đồng, mà chuyển hóa đối kháng thành năng lượng xây dựng, để quyền lực luôn có bến neo là pháp quyền và lương tri.

TIỂU MỤC 5: Đích đến của con đường mới

1. Lý trí phân tích – mục tiêu tối hậu

Mọi con đường tiến hóa xã hội đều cần một đích đến để quy chiếu, như hải trình cần một ngọn hải đăng. Với nhân loại hôm nay, đích đến ấy không phải bá quyền của một quốc gia, cũng không phải sự cân bằng mong manh dựa trên sợ hãi vũ khí, mà là một cộng đồng Địa Cầu hòa bình, bền vững và nhân văn.

Nếu chúng ta tiếp tục coi quốc gia – dân tộc là tầm vóc cuối cùng của quê hương, chúng ta sẽ mãi kẹt trong vòng xoáy cạnh tranh quyền lực, tranh giành tài nguyên và nguy cơ tự hủy diệt tập thể. Nhưng nếu mở rộng “quê hương” lên tầm Địa Cầu, thì biên giới, màu da, ý thức hệ sẽ chỉ còn là những khác biệt tự nhiên trong một ngôi nhà chung.

2. Nền tảng khoa học và tiến bộ – bảo chứng cho đích đến

Khoa học dữ liệu và mô phỏng hệ thống đã cho thấy rõ:

- ▶ Nếu phát thải tiếp tục như hiện nay, cuối thế kỷ XXI sẽ có hàng trăm triệu người phải rời bỏ nơi cư trú.
- ▶ Nếu chiến tranh hạt nhân hay sinh học bùng phát, xác suất sống sót của loài người có thể tiệm cận con số không.
- ▶ Nhưng nếu hợp tác toàn cầu được thiết lập, mô hình dự báo cho thấy khả năng giảm thiểu biến đổi khí hậu, chấm dứt nghèo đói cùng cực, mở ra kỷ nguyên thịnh vượng bền vững và kéo dài tuổi thọ nhân loại.

Hòa bình và thịnh vượng bền vững không phải là giấc mơ viễn tưởng, mà là kết quả tất yếu nếu nhân loại đồng thuận bước vào quỹ đạo hợp tác hành tinh.

3. Các chặng đích cụ thể

- ▶ Sự sống còn và an toàn chung: Không ai bị đe dọa bởi chiến tranh hạt nhân, dịch bệnh toàn cầu hay thiên tai cực đoan.
- ▶ Cộng đồng đồng thuận và hòa hợp: Lợi ích chung được đặt cao hơn lợi ích cục bộ, lòng tin và hợp tác trở thành quy luật.

- ▶ Phát triển bền vững và công bằng: Thịnh vượng đi đôi với trách nhiệm, khoa học và kinh tế phục vụ lợi ích của mọi người, không ai bị bỏ lại phía sau.
- ▶ Văn minh nhân văn: Trí tuệ song hành cùng đạo lý, công nghệ được dẫn dắt bởi tình yêu thương, để con người không chỉ sống sót mà còn sống có ý nghĩa.

4. Tuyên ngôn ngân vang: khúc kết

Đích đến của con đường mới không phải một “đế chế toàn cầu”, mà là một quê hương Địa Cầu, nơi mọi người vừa là đồng hương vừa là đồng bào.

Không phải xóa nhòa khác biệt, mà là biến khác biệt thành sắc màu của bức tranh chung. Không phải chấm dứt tranh luận, mà là đặt tranh luận trong khung đạo lý và pháp quyền, để bất đồng không hóa thành hận thù.

Tuyên ngôn ngắn: Chúng ta không đi tìm một thế giới bá quyền, chúng ta đi tìm một mái nhà chung: Địa Cầu hòa bình, nhân loại nhân văn.

**CHỈ MỘT ĐÍCH ĐẾN:
ĐỊA CẦU HÒA BÌNH – NHÂN LOẠI NHÂN VĂN.**

TIỂU MỤC 6: Định dạng con đường mới

Mỗi con đường đều cần một hình dạng để dẫn bước. Con đường mới của nhân loại cũng vậy, nó không chỉ là ý tưởng hay khẩu hiệu, mà là một cấu trúc thực tiễn, một “khung vận hành” để mọi người cùng nhận thức, phối hợp và hành động.

Hãy tưởng tượng một cây cầu vươn ra giữa đại dương, nếu trụ không vững, dây cáp không căng, mỗi bước đi sẽ thành rủi ro. Con đường mới cũng giống như thế, các trụ cột tổ chức phải định hình chính xác, cơ chế phối hợp phải rõ ràng và linh hoạt, để sức sống nhân loại được truyền đi liên tục.

1. Phân tầng

Công việc toàn cầu xử lý ở cấp Địa Cầu; liên vùng do khu vực quyết; còn địa phương giải quyết những gì gần dân nhất. Mỗi tầng quản lý cấp trên không nên có quá 12 đơn vị cấp dưới, ngoại trừ những trường hợp đặc biệt.

2. Nguyên tắc phụ cận

Vấn đề được giải quyết ở cấp gần dân nhất có thể, chỉ đẩy lên cấp cao hơn khi vượt khả năng. Nguyên tắc này tránh tập trung quyền lực quá mức, đồng thời tăng hiệu quả và sự tham gia của cộng đồng.

3. Phối hợp

Chuẩn dữ liệu, thủ tục và giám sát phải thống nhất, để các tầng khớp răng cưa nhịp nhàng. Nhờ đó, hợp tác liên vùng – liên quốc gia – xuyên lục địa trở thành hiện thực nhờ cơ chế đồng bộ và minh bạch.

4. Hiến chương Địa Cầu và Hệ pháp luật tiến bộ

- ▶ Khung cứng: Quy định các quyền nền tảng không thể xâm phạm: quyền sống trong hòa bình, môi trường lành mạnh, phẩm giá, bình đẳng trước pháp luật, bảo vệ nhóm thiểu số, minh bạch quyền lực, cơ chế kiểm soát – đối trọng.
- ▶ Khung mềm: Bộ Quy tắc điều chỉnh linh hoạt theo dữ liệu và bằng chứng mới, cho phép thử nghiệm có kiểm soát, đánh giá định kỳ và điều chỉnh có trách nhiệm.
- ▶ Hải hòa pháp luật: Xây “cầu nối” giữa luật quốc gia và thông lệ quốc tế, tiến tới Bộ Nguyên tắc Chung dùng cho các vấn đề xuyên biên giới (khí hậu, đại dịch, an ninh sinh học, AI, đại dương...).

5. Thể chế giải quyết xung đột trong bộ máy cầm quyền

- ▶ Hòa giải nhiều bậc: từ nội bộ trung lập, đến ủy ban điều trần công khai, Tòa Hiến chương Địa Cầu và trọng tài độc lập.

- ▶ Thiết kế đối trọng: lưỡng viện, Tổng Kiểm soát – Kiểm toán Địa Cầu, Thanh tra công quyền (Ombudsman).
- ▶ Cửa thoát khủng hoảng: quyền khẩn cấp có điều kiện, thời hạn tự động hết hiệu lực, giám sát tư pháp thời gian thực.

6. Dân chủ tham gia và năng lực đồng thuận

Hội đồng tham vấn công dân xoay vòng, diễn đàn số đa ngôn ngữ, cơ chế bỏ phiếu xếp hạng đa lựa chọn, cùng các ngưỡng bảo đảm quyền thiểu số với vấn đề dài hạn.

7. Quản trị dựa trên bằng chứng và kiểm toán liên tục

- ▶ Chỉ số “Sức khỏe Hệ quả” đo tác động của chính sách.
- ▶ Thử nghiệm chính sách có kiểm soát, đánh giá hậu kiểm định kỳ.
- ▶ Chu trình học hỏi: dữ liệu → mô phỏng → thử nghiệm nhỏ → mở rộng → hiệu chỉnh.

8. Đạo đức quyền lực và văn hóa công vụ

- ▶ Tuyên thệ phục vụ Hiến chương Địa Cầu.
- ▶ Đào tạo về xung đột lợi ích, thiên lệch nhận thức, đạo đức AI, giao tiếp liên văn hóa.
- ▶ Bảo vệ người tố giác, đăng ký lợi ích quan chức, vòng quay làm mát khi chuyển khu vực công – tư.

9. Vai trò của trí tuệ nhân tạo

AI đóng vai trò đồng phi công trong quản trị, đặc biệt ở bốn lĩnh vực:

- ▶ Môi trường: giám sát dữ liệu sinh thái, dự báo khí hậu, quản lý tài nguyên.
- ▶ An ninh và hòa bình: phân tích dự báo rủi ro, giám sát tuân thủ hiệp ước, hỗ trợ xử lý khủng hoảng.

- ▶ Kinh tế bền vững: tối ưu chuỗi cung ứng, phân tích thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- ▶ Văn hóa và giáo dục: bảo tồn di sản, cá nhân hóa học tập, thúc đẩy hợp tác nghiên cứu toàn cầu.

AI có thể góp phần chọn người tài bằng cách phân tích dữ liệu toàn diện; nhưng quyền phê chuẩn cuối cùng vẫn thuộc về Hội đồng Hợp sức Địa Cầu, theo quy trình đơn giản nhưng minh bạch, để đảm bảo tài và đức cùng hội tụ. Nguyên tắc bất di bất dịch: AI chỉ là đồng phi công, không bao giờ là người cầm lái.

10. Hệ sinh thái mềm

Bên cạnh thiết chế cứng, cần một “hệ sinh thái mềm” gồm:

- ▶ Truyền thông đa phương tiện trung thực và trách nhiệm.
- ▶ Nghệ thuật – để gieo xúc cảm đồng hương, đồng bào.
- ▶ Giáo dục nhân văn – để thế hệ mới lớn lên với tư tưởng Địa Cầu, không chỉ dân tộc.
- ▶ Các diễn đàn văn hóa, khoa học, doanh nghiệp xuyên biên giới – như mạng lưới gân nối liên bộ khung xương cứng.

11. Cơ chế trách nhiệm ngược dòng

Quyền lực chỉ có chính danh khi gắn với trách nhiệm và khả năng thu hồi:

- ▶ Định kỳ đánh giá minh bạch năng lực lãnh đạo.
- ▶ Cơ chế bãi nhiệm hoặc giới hạn nhiệm kỳ rõ ràng.
- ▶ Công cụ tham vấn công dân và kiểm toán độc lập, để tiếng nói từ dưới lên không bao giờ tắt.

Nhờ những trụ cột này, tiến bộ khoa học (đặc biệt là AI), cùng tinh hoa pháp luật quốc gia và thông lệ quốc tế, không còn là những mảnh rời, mà

trở thành bộ khung điều hành nhất quán: minh bạch mà hiệu quả, mềm dẻo mà kỷ luật, nhân văn nhưng không dễ dãi.

Con đường mới giờ đã có hình dạng, sẵn sàng dẫn nhân loại đi tới tương lai bền vững và đầy ý nghĩa. Nếu đích đến là ngọn hải đăng, thì định dạng này chính là con tàu – có khung, có buồm, có la bàn – để nhân loại ra khơi.

KHUNG MỚI – LỰC MỚI – TƯƠNG LAI MỚI.

TIỂU MỤC 7: Động lực cho con đường mới

Một bộ máy quản trị dù tinh vi đến đâu cũng chỉ là những bánh răng vô hồn nếu thiếu động lực thúc đẩy nó vận hành. Quốc gia Địa Cầu – con đường mới của nhân loại – muốn trở thành hiện thực, cần được tiếp sức bởi những nguồn năng lượng sống động phát sinh từ chính đời sống, nhu cầu và khát vọng của con người. Những động lực này mang tính sinh tồn, tính lý tưởng và cả tính công bằng, thiêng liêng.

1. Khát vọng sinh tồn – động lực căn bản nhất

Trong lịch sử, con người chỉ thật sự hợp tác, đoàn kết khi cùng đối diện với hiểm nguy chung. Ngày nay, hiểm nguy không chỉ là thú dữ trong rừng hay nạn đói mùa màng, mà chúng có thể là chiến tranh hạt nhân, biến đổi khí hậu, dịch bệnh xuyên biên giới. Đại dịch Covid-19 là một ví dụ nhãn tiền cho thấy một ổ dịch cục bộ có thể làm tê liệt cả hành tinh, khiến hàng triệu sinh mạng mất đi và kinh tế toàn cầu chao đảo. Tương tự, biến đổi khí hậu đang đe dọa nhấn chìm các đảo quốc nhỏ bé và gây hạn hán cho các vùng nông nghiệp lớn.

Những hiểm họa ấy chính là “kẻ thù vô hình” buộc loài người phải đứng về cùng một phía. Khát vọng sống ở góc độ tích cực thì sẽ là động lực mạnh mẽ nhất để chúng ta sáng tạo, liên kết và nâng nền văn minh lên một nấc thang mới.

2. Lợi ích chung toàn nhân loại – động lực thực tiễn

Một cộng đồng chỉ bền vững khi mỗi thành viên cảm nhận lợi ích thiết thực. Quốc gia Địa Cầu không thể duy trì bằng khẩu hiệu, mà phải chứng minh được: hợp tác toàn cầu giúp từng con người sống tốt hơn.

Ví dụ:

- ▶ Nhờ cơ chế phân phối vắc xin toàn cầu, một em bé ở châu Phi được cứu sống.
- ▶ Nhờ mạng lưới y tế chung, một bệnh nhân nghèo ở Nam Á tiếp cận được thuốc đặc trị vốn quá đắt đỏ.
- ▶ Nhờ nền tảng giáo dục số toàn cầu, một học sinh ở vùng núi Nam Mỹ có thể học cùng chất lượng như học sinh ở các đô thị lớn.

Chính những lợi ích cụ thể ấy khiến mỗi người đều cảm nhận: “Tôi có phần trong ngôi nhà chung này.”

3. Tiến bộ khoa học và công nghệ – động lực đột phá

AI, năng lượng tái tạo, công nghệ sinh học, khám phá vũ trụ... nếu chỉ là công cụ cạnh tranh thì sẽ tạo bất bình đẳng; nhưng nếu trở thành tài sản chung, chúng là “động cơ phản lực” đẩy “con tàu” Địa Cầu vượt thoát khỏi vòng nguy nan.

- ▶ AI có thể cảnh báo sớm thiên tai, dịch bệnh, hoặc dịch đa ngôn ngữ để mọi cộng đồng cùng tham gia thảo luận.
- ▶ Năng lượng mặt trời và gió có thể đưa ánh sáng đến những vùng xa xôi mà không phá hủy môi trường.
- ▶ Công nghệ sinh học có thể chữa bệnh hiểm nghèo, nhưng chỉ thật sự có ý nghĩa khi được chia sẻ công bằng giữa Bắc – Nam.

Khoa học, khi phục vụ toàn thể nhân loại, chính là ngọn gió lớn đưa cánh buồm hòa bình căng lên.

4. Sự cạnh tranh lành mạnh giữa các quốc gia – động lực khích lệ

Có một vấn đề tâm lý luôn hiện hữu: Khi phải làm việc cật lực nhưng thành quả bị chia sẻ, con người dễ nảy sinh cảm giác thấy bất công. Vì vậy, Quốc gia Địa Cầu cần một cơ chế ghi nhận minh bạch và công bằng.

- ▶ Quốc gia nào đóng góp nhiều cho hòa bình, khoa học, môi trường... sẽ được vinh danh như “tấm gương” trong Quốc gia Địa Cầu.
- ▶ 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc – được điều chỉnh để nhấn mạnh hơn vào việc bảo vệ Trái đất – sẽ là thước đo cho nỗ lực của từng quốc gia.
- ▶ Công bằng không phải là chia đều lợi ích, mà là chia sẻ đúng chỗ: giúp những mảnh đời bất hạnh, những quốc gia thiếu thốn điều kiện phát triển chứ không phải nuôi dưỡng sự lười biếng.

Cạnh tranh vì danh dự và đóng góp – thay vì vì quyền lực và bá quyền – sẽ khích lệ từng quốc gia cống hiến nhiều hơn, như những vận động viên chạy tiếp sức vì vinh quang chung.

5. Thế hệ trẻ – động lực không bao giờ cạn

Giới trẻ sẽ sống lâu nhất với tương lai của Địa Cầu, họ khát khao hòa bình, công bằng, môi trường xanh và một thế giới ít hận thù hơn.

Từ phong trào học sinh vì khí hậu do Greta Thunberg khởi xướng ở châu Âu, đến các startup xã hội về năng lượng sạch ở châu Phi, đến mạng lưới tình nguyện số ở châu Á... chúng ta thấy rõ: họ không chỉ mơ, mà còn hành động. Thế hệ trẻ là dòng suối mới mẻ không bao giờ cạn, liên tục tiếp sức để con đường mới không lụi tàn giữa chặng.

6. Văn hóa, nghệ thuật và giá trị tinh thần – động lực nuôi dưỡng

Không chỉ vật chất, mà những bài ca, bức tranh, triết lý nhân sinh, niềm tin tôn giáo đều nuôi dưỡng sức mạnh cộng đồng. Một ca khúc hòa bình có thể lay động hàng triệu con tim vượt biên giới; một bộ phim về môi trường có thể khơi dậy ý thức xanh nhiều hơn cả những báo cáo khoa học; một nghi lễ tôn giáo về lòng trắc ẩn có thể nối liền những con người khác biệt.

Văn hóa giúp nhân loại cảm nhận mình thuộc về một mái nhà chung mà vẫn giữ được bản sắc.

7. Niềm tin và đạo lý – động lực tối hậu

Nếu không có niềm tin, mọi thể chế sẽ trở nên vô hồn. Động lực cuối cùng và vĩnh cửu chính là niềm tin rằng mọi người trên Địa Cầu thật sự là đồng hương, đồng bào; rằng công bằng và minh bạch được duy trì; rằng con đường mới không phải viễn tưởng, mà là lựa chọn duy nhất cho sự sống còn.

Niềm tin ấy phải trở thành “khí quyển chung” bao quanh nhân loại, để mọi động lực khác – từ khoa học, lợi ích, văn hóa – có thể hòa nhịp và bùng nổ thành sức mạnh nội sinh bền vững. Nếu điều kiện cần là cảnh báo đỏ, điều kiện đủ là công cụ và thể chế, thì động lực chính là hơi thở của Quốc gia Địa Cầu.

Từ nỗi lo sinh tồn, từ lợi ích cụ thể, từ khát vọng tiến bộ, từ tinh thần công bằng – minh bạch, từ sức trẻ và văn hóa... tất cả hợp lại thành một dòng chảy vô hình nhưng không thể cản, thúc đẩy nhân loại tiến lên.

Những thử thách sống còn lại trở thành động cơ mạnh mẽ nhất để chúng ta bước vào kỷ nguyên văn minh mới. “Chỉ khi coi sự sống còn của nhân loại là động lực tối thượng, chúng ta mới có thể biến Địa Cầu thành quê hương chung thật sự.”

TIỂU MỤC 8: Phác thảo lộ trình chuyển hướng sang con đường mới

Lịch sử nhân loại đã nhiều lần đứng trước ngã ba đường: từ săn bắt sang nông nghiệp, từ phong kiến sang quốc gia – dân tộc, từ công nghiệp sang thời đại số. Mỗi bước chuyển đổi không chỉ là sự thay đổi kỹ thuật, mà còn định hình lại toàn bộ mô hình xã hội.

Hôm nay, một ngã ba mới lại mở ra. Một bên là con đường cũ: quốc gia đơn lẻ, cạnh tranh khốc liệt, khủng hoảng toàn cầu không ai kiểm soát. Bên kia là con đường mới: cộng đồng địa cầu, hợp tác hành tinh, cùng nhau

quản trị một mái nhà chung. Chúng ta không thể đứng mãi ở ngã ba, không chọn lựa dứt khoát thì có thể sẽ lao xuống vực.

Nếu trong quá khứ con người mò mẫm trong đêm tối, thì nay ta có bản đồ khoa học soi đường:

- ▶ Mô hình khí hậu cho thấy rõ đường đi của mỗi tấn CO₂ phát thải.
- ▶ Mô hình kinh tế chứng minh chi phí chiến tranh lớn hơn gấp bội mọi lợi ích ngắn hạn.
- ▶ Khoa học dữ liệu xã hội chỉ ra hợp tác xuyên biên giới gia tăng tăng trưởng, củng cố niềm tin và giảm bất ổn.

Khoa học không còn là dự báo mơ hồ mà là bản đồ thực chứng, nó chỉ rõ lối đi. Việc còn lại là chúng ta có đủ dũng khí bước lên hay không.

Bài học từ lịch sử

Tổ tiên chúng ta từng vượt qua những khúc quanh tưởng chừng không thể:

- ▶ Khi nông dân hợp tác xây đê trị thủy, làng mạc ra đời.
- ▶ Khi các bộ lạc liên minh, quốc gia xuất hiện.
- ▶ Khi sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Hợp Quốc được lập nên, nhân loại lần đầu thử tập dượt hợp tác toàn cầu. Mỗi bước ngoặt đều mở ra nhờ một bước nhảy vọt về ý thức và tổ chức. Hôm nay, bước nhảy ấy không dừng ở quốc gia nữa, mà nâng lên tầm Địa Cầu.

LỘ TRÌNH NHIỀU GIAI ĐOẠN

1. Giai đoạn khởi động – ngắn hạn (0–20 năm)

Đây là giai đoạn cắm những cọc móng đầu tiên cho cây cầu hướng sang con đường mới. Nội dung cốt lõi gồm:

- ▶ Giáo dục Công dân Địa Cầu: Xây dựng và phổ biến chương trình giáo dục toàn cầu về ý thức đồng hương, đồng bào. Trẻ em từ mọi châu lục được học rằng Trái đất là quê hương, nhân loại là giống nòi chung. Đây là nền tảng tinh thần để mọi bước sau có thể đứng vững.
- ▶ Củng cố và mở rộng thể chế hiện có: Tăng quyền thực chất cho Liên Hợp Quốc, WTO, WHO, COP (Hội nghị các bên tham gia công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu)... đồng thời mở rộng sang các lĩnh vực chưa có khung quản trị hiệu quả: an ninh sinh học, trí tuệ nhân tạo, quản lý đại dương.
- ▶ Thiết lập “Cộng đồng tiên phong”: Một nhóm quốc gia, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp và phong trào xã hội tình nguyện cam kết đi trước. Họ thử nghiệm các mô hình phối hợp mới, từ ngân sách xanh chung, quỹ y tế toàn cầu, đến chia sẻ dữ liệu mở về khí hậu.
- ▶ Cơ chế lan tỏa: Khi nhóm tiên phong chứng minh hiệu quả và lợi ích cụ thể (giảm phát thải, cứu sống người bệnh, chống dịch thành công), các quốc gia khác sẽ dần tự nguyện tham gia – giống như vòng tròn đồng tâm mở rộng.
- ▶ Nguyên tắc trách nhiệm công bằng: Mọi quốc gia đều phải nỗ lực, nhưng mức độ đóng góp được điều chỉnh theo năng lực. Quốc gia giàu đóng góp nhiều hơn, quốc gia đang phát triển nhận hỗ trợ để bắt kịp. Công bằng không phải chia đều lợi ích, mà là chia sẻ đúng nơi, đúng lúc, tránh dung dưỡng sự lười biếng nhưng không bỏ rơi những mảnh đời yếu thế.

2. Giai đoạn trung hạn (20–50 năm)

- ▶ Soạn thảo và ban hành Hiến chương Địa Cầu với hiệu lực pháp lý ràng buộc, khẳng định các quyền không thể bị xâm phạm: quyền sống trong hòa bình, quyền được hít thở không khí trong lành, quyền tiếp cận cơ hội phát triển.
- ▶ Thiết lập các thể chế toàn cầu thực chất: Tòa án Địa Cầu xét xử tranh chấp xuyên biên giới, Hội đồng Hợp sức Địa Cầu điều phối chính sách chung, Viện Dữ liệu Địa Cầu làm trung tâm dự báo và điều hành rủi ro.

- ▶ **Hài hòa luật pháp quốc gia – quốc tế:** xây dựng Bộ Nguyên tắc Chung cho những vấn đề toàn cầu (khí hậu, dịch bệnh, AI, đại dương...).

3. Giai đoạn dài hạn (50–75 năm)

- ▶ **Hoàn thiện mô hình “Quốc gia Địa Cầu”:** một hệ thống phân tầng – phụ cận – phối hợp, vừa giữ bản sắc dân tộc, vừa chia sẻ trách nhiệm hành tinh.
- ▶ **Văn hóa toàn cầu:** Hình thành ý thức công dân Địa Cầu song song với bản sắc dân tộc, tạo nên một nhân loại thống nhất trong đa dạng.
- ▶ **Chuyển hóa đối kháng thành hợp tác:** Bất đồng không biến thành hận thù, khác biệt trở thành động lực sáng tạo chung.

Chuyển hướng đi không phải một cú nhảy tức thì, mà là hành trình nhiều giai đoạn, giống như việc xây một cây cầu: đầu tiên là cọc móng, sau đó là trụ, cuối cùng mới căng dây vòm.

Con đường chuyển đổi không phải ảo mộng viễn tưởng, mà là nhịp cầu sống còn. Nếu ta không xây, vực thẳm sẽ nuốt chửng tất cả. Nếu ta cùng xây, cây cầu ấy sẽ dẫn nhân loại đi vào kỷ nguyên văn minh mới.

Kết luận: Quốc gia Địa Cầu – bước ngoặt tất yếu của tiến hóa nhân loại

Từ khởi đầu của lịch sử, con người đã nhiều lần mở rộng vòng tay: từ bầy đàn đến bộ lạc, từ bộ lạc đến quốc gia, rồi từ quốc gia đến mạng lưới toàn cầu. Mỗi lần mở rộng đều được thúc đẩy bởi cùng một quy luật: nguy cơ sống còn + tiến bộ kỹ thuật + chuẩn mực đạo lý mới.

Ngày nay, nhân loại lại đứng trước một ngã rẽ:

- ▶ **Nguy cơ sống còn** không còn là giả thuyết, mà là hiện thực – chiến tranh hạt nhân, biến đổi khí hậu, dịch bệnh xuyên biên giới.
- ▶ **Tiến bộ khoa học và công nghệ** đã trao vào tay chúng ta đủ công cụ để quản trị một mái nhà chung.

- ▶ Đạo lý đồng hương – đồng bào không còn là một khẩu hiệu đẹp, mà là chuẩn mực tối thiểu để nhân loại có thể sống sót và phát triển.

Vì thế, Quốc gia Địa Cầu không phải một ảo tưởng, mà là bước tiến hóa tất yếu của nhân loại trong thế kỷ XXI. Chúng ta đã xác định:

- ▶ Điều kiện cần là những cảnh báo đỏ: chiến tranh, suy thoái sinh thái, đứt gãy đạo lý.
- ▶ Điều kiện đủ là những nền tảng đã sẵn: Internet, AI, hạ tầng logistics, văn hóa hợp tác.
- ▶ Đích đến là một cộng đồng Địa Cầu hòa bình, bền vững, nhân văn.
- ▶ Lộ trình là hành trình ba giai đoạn – khởi động, trung hạn, dài hạn – từng bước dựng nên cây cầu sang tương lai.
- ▶ Động lực chính là khát vọng sinh tồn, lợi ích chung, tiến bộ khoa học, tiếng nói thế hệ trẻ, sức mạnh văn hóa tinh thần, cùng với sự cạnh tranh lành mạnh của các quốc gia để trở thành những “thành viên xuất sắc” của Quốc gia Địa Cầu.

Những điều từng là khó khăn trong quá khứ như khoảng cách địa lý, rào cản ngôn ngữ, giới hạn công nghệ nay không còn là thách thức nữa. Điều chúng ta còn thiếu chính là ý chí tập thể. Nếu “quê hương” hôm nay cần phải mở rộng tới Địa Cầu. Để giữ được sự sống con của nhân loại, chúng ta cần chọn bước vào kỷ nguyên Quốc gia Địa Cầu.

NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA DỰ ÁN

Lời đầu chương

Sẽ không có hòa bình bền vững nếu không có nền tảng tư tưởng vững chắc. Không thể kiến tạo một thế giới mới bằng vài cảm xúc nhất thời, nếu chúng ta chưa chia sẻ với nhau một hệ giá trị đủ rộng, đủ sâu, đủ nhất quán để dẫn dắt hành động.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không chỉ là một sáng kiến giáo dục hay một mô hình tổ chức xã hội, đó là một hệ tư tưởng được sinh ra từ nhận thức khoa học hiện đại, từ trải nghiệm cay đắng của chiến tranh, và từ khát vọng vượt biên giới quốc gia để sống xứng đáng với phẩm giá một giống nòi nhân loại.

Ở điểm khởi nguồn này, chúng ta muốn nhắc đến sứ mệnh của dân tộc Việt Nam — một dân tộc yêu hòa bình, giàu lòng nhân ái, thấm thía nỗi đau chiến tranh nhưng không nuôi thù hận. Từ các triều đại Lý – Trần – Lê – Nguyễn đến hiện đại, Việt Nam kiên cường bảo vệ độc lập,

đồng thời luôn mở lòng hòa giải. Tinh thần ấy được Nguyễn Trãi kết tinh trong *Bình Ngô đại cáo*:

“Lấy chí nhân thay cường bạo,
Lấy đại nghĩa thắng hung tàn.”

Đó không chỉ là tuyên ngôn của một dân tộc, mà còn là tuyên ngôn đạo lý cho nhân loại. Một dân tộc như với những bậc tiền nhân có tư tưởng vĩ đại, như Nguyễn Trãi, cần bước vào vị trí phụng sự hòa bình. Nếu người dân ở đất nước đã từng nếm đủ sự đau khổ của chiến tranh như Việt Nam không khởi xướng con đường khác cho thế giới có đủ trải nghiệm và đạo lý để lên tiếng thì còn ai phù hợp hơn?

Với tinh thần ấy, chương này trình bày các nền tảng tư tưởng của “Địa Cầu Quê Tôi”: từ chuyển hóa nhận thức đến chuyển hóa đạo đức – chính trị – giáo dục – văn hóa, đủ để một nền văn minh hòa bình có thể bén rễ.

TIỂU MỤC 1: Nhận thức thống nhất

Trong phần lớn lịch sử, con người sống trong những “chiếc hộp nhận thức” do biên giới, sắc tộc, tôn giáo, ngôn ngữ, văn hóa tạo nên. Chúng từng giúp tổ chức cộng đồng, nhưng đồng thời gieo mầm kỳ thị và xung đột. Tư duy “bên ta – bên họ” trở thành mặc định: lo cho nhóm mình, nghi ngại nhóm khác.

Ngày nay, khi vệ tinh, Internet, AI, chuỗi cung ứng và khí hậu kết nối số phận của hàng tỷ người, kiểu tư duy phân mảnh không chỉ lỗi thời, mà còn nguy hiểm. Một dịch bệnh ở một nơi có thể làm cả hành tinh ngưng trệ; một đám cháy rừng có thể đổi thay thời tiết lục địa khác; một cuộc chiến cục bộ có thể bẻ gãy chuỗi giá trị toàn cầu.

Nhận thức thống nhất không phải đồng hóa bản sắc. Trái lại, đó là cái nhìn bao trùm: coi sự đa dạng là điều kiện của hài hòa. Như một bản nhạc lớn, các giai điệu khác biệt làm nên hòa âm chứ không phá vỡ tổng thể.

Kết tinh tư tưởng: Chúng ta không còn là những quốc gia cô lập; chúng ta cùng sống – cùng thở – cùng chịu trách nhiệm trên một hành tinh hữu hạn. Từ đây, những ý tưởng về công dân Địa Cầu, giáo dục hành tinh, trật tự tương lai mới có nền tảng để đứng vững.

TIỂU MỤC 2: Từ yêu dân, yêu nước đến yêu nhân loại, yêu Địa Cầu

Lòng yêu nước là phẩm chất cao quý, nó nuôi dưỡng đoàn kết, hy sinh, bản lĩnh, giúp một cộng đồng đứng vững, gìn giữ bản sắc và phát triển. Nhưng trong kỷ nguyên mọi đường biên đều thông khí, thông nước, thông dữ liệu, tình yêu ấy cần được mở rộng thành lòng yêu Địa Cầu – tình yêu với mái nhà sinh thái – nơi quốc gia tựa như là một căn phòng trong ngôi nhà chung.

Yêu Địa Cầu không phải là phủ nhận cội nguồn; đó là nâng cấp trái tim và tầm nhìn. Bởi vì:

- ▶ Không khí chúng ta hít thở, dòng nước uống, đất đai canh tác đều nằm trong những chu trình chung của hành tinh.
- ▶ Bất cứ cuộc chiến hay ô nhiễm lớn nào cũng có thể lan xuyên qua các biên giới, làm tổn thương cả người “bên ta” lẫn “bên ngoài”.
- ▶ Bảo vệ rừng, biển, đa dạng sinh học, khí hậu toàn cầu chính là bảo vệ quê hương của mình theo cách bền vững nhất.

Lòng yêu Địa Cầu mở rộng đối tượng của tình yêu từ đồng bào sang đồng hương Địa Cầu: con người ở mọi xứ sở, cùng với muôn loài và các hệ sinh thái nâng đỡ sự sống. Người yêu nước kiểu mới không chỉ lo cho quốc gia mình mạnh mẽ; họ chủ động làm cho quốc gia trở thành một phần tích cực của sinh mệnh hành tinh – giám phát thải, gìn giữ tài nguyên, hợp tác vì an ninh sinh thái, y tế và an sinh chung.

Kết tinh tư tưởng: Nếu yêu đất nước mà không yêu Địa Cầu là tình yêu đất nước thiếu tâm; nếu yêu Địa Cầu mà quên gốc từ tình yêu đất nước thì là tình yêu Địa Cầu thiếu bền. Trật tự tự nhiên của tình yêu là từ gốc rễ bản sắc đến bầu trời hành tinh: gìn giữ quê hương mình bằng cách gìn giữ quê hương Địa Cầu chung.

TIỂU MỤC 3: Từ tự hào dân tộc đến tự hào nhân loại

Tự hào dân tộc là ngọn lửa nâng đỡ mỗi cộng đồng qua bão tố lịch sử: cho ta cảm giác thuộc về, cho ta ký ức, ngôn ngữ và trách nhiệm. Nhưng trong thời đại mà vận mệnh mỗi quốc gia gắn chặt với vận mệnh hành tinh, ngọn lửa ấy cần được thắp cao hơn: thành tự hào nhân loại.

Tự hào nhân loại không phủ nhận gốc rễ, đó là bước mở rộng tự nhiên của trái tim và tầm nhìn. Không chỉ là công dân quốc gia nào, chúng ta còn có cùng một bộ gen của con người gần như đồng nhất, cùng có chung dấu vết tổ tiên từ người cổ đại từ Châu Phi, cùng có khả năng yêu thương, sáng tạo, học hỏi và chữa lành.

Niềm tự hào mới này đứng trên tự trọng nhân loại: ý thức về phẩm giá chung và các chuẩn mực tối thiểu mà ta không cho phép mình vượt qua không kích động hận thù, không tấn công dân thường, không tàn phá tự nhiên, không hy sinh chân lý vì lợi ích cục bộ.

Tự hào nhân loại vì những gì con người có thể cùng nhau làm được:

- ▶ Biến khổ đau thành lòng trắc ẩn và khả năng tha thứ.
- ▶ Biến hiếu thắng thành hợp tác, biến cạnh tranh thành đồng sáng tạo.
- ▶ Biến tri thức thành trách nhiệm đối với mọi sự sống trên Địa Cầu.

Và hơn hết, chúng ta cần biết trân trọng, nâng niu niềm tự hào nhân loại. Đừng để những toan tính ích kỷ xui khiến chúng ta tranh giành, chém giết, để rồi cùng nhau đi tới diệt vong. Nếu để điều đó xảy ra, tất cả chúng

ta sẽ phải chia nhau mất mát và nỗi đau, mà còn gánh nỗi hổ thẹn muôn đời không cách nào gột rửa. Giữ gìn niềm tự hào ấy chính là giữ gìn sự sống và phẩm giá của giống loài mình.

Để niềm tự hào không chỉ là cảm xúc, nó phải được chuyển hóa thành bốn phận: tôn trọng sự sống, bảo vệ người yếu thế, trung thực trong hành xử, sống hòa thuận với thiên nhiên và đặt tương lai của hành tinh lên trước mọi toan tính ngắn hạn.

Hãy tự hào vì chúng ta là người Việt Nam – một dân tộc hiểu cái giá của chiến tranh và giá trị của hòa bình. Và hãy tự hào hơn nữa, vì chúng ta là con người – những “đồng hương Địa Cầu” biết giữ gìn mái nhà chung và phẩm giá chung. Khi tự hào dân tộc được nâng lên thành tự hào nhân loại, ta không mất đi điều gì của tổ tiên – chúng ta chỉ mở rộng biên giới của tình yêu: từ làng – nước đến Địa Cầu.

TIỂU MỤC 4: Từ quyền lực chính trị đến quyền năng đạo lý

Lịch sử vận hành phần lớn bằng quyền lực chính trị: thể chế, luật pháp, quân đội, chính sách. Nhưng thế giới hôm nay không chỉ cần hợp pháp, mà cần cả chính nghĩa; không chỉ cần mệnh lệnh, mà cần cả đạo lý; không chỉ cần hành động mạnh, mà cần cả trách nhiệm đối với tương lai.

Quyền lực chính trị là cần thiết khi được dùng vì lợi ích chung, vì mục tiêu dài hạn của hành tinh. Nhưng khi bị lạm dụng cho tham vọng cá nhân hay cục bộ, nó sẽ bị chất vấn và thay thế bởi những giá trị nhân bản hơn.

Quyền lực đạo lý không đến từ chức danh; nó đến từ niềm tin toàn cầu dành cho những ai có lòng nhân ái, tư duy khai sáng, dũng khí bảo vệ lẽ phải. Từ Gandhi, Mandela đến các nhà giáo, nhà khoa học, công dân tử tế – họ kiến tạo sự đồng thuận đạo đức mà chính trị buộc phải lắng nghe.

Kết tinh tư tưởng (cân bằng):

- ▶ Không phủ nhận quyền lực chính trị, ngược lại, cần nó để thể chế hóa điều đúng.
- ▶ Nuôi dưỡng một lực lượng dẫn đường bằng ánh sáng đạo lý, bắt đầu từ giáo dục nhân cách: biết tôn trọng sự sống, biết xấu hổ khi làm điều trái, biết đau trước nỗi khổ của tha nhân, biết đặt tương lai chung lên trên quyền lợi cá nhân.

TIỂU MỤC 5: Từ “chúng ta và họ” đến “chúng ta là một”

Nhị nguyên “chúng ta – họ” là gốc rễ sâu xa của sợ hãi và chiến tranh. Nhưng khoa học hiện đại cho thấy: chúng ta chia sẻ một bầu khí quyển, một chu trình nước, một hệ sinh thái và một lịch sử di truyền. Không có “họ” – tất cả đều là “chúng ta”.

Ý thức “chúng ta là một” không phải khẩu hiệu; đó là chân lý khoa học, định hướng đạo lý, và đòi hỏi chính trị của thời đại. Khi tư duy ấy bén rễ, lòng tin có thể phục hồi, hòa bình có thể bền vững, phát triển có thể bao trùm.

Kết tinh tư tưởng: Một hành tinh – Một loài người – Một tương lai.

TIỂU MỤC 6: Trí tuệ nhân tạo và tổ chức xã hội

AI có thể viết, vẽ, dạy học, chuẩn đoán bệnh, điều khiển phương tiện, dự báo rủi ro, hỗ trợ chính sách... Sức mạnh khổng lồ ấy nếu được định hướng đúng sẽ là trợ thủ lớn nhất; nếu thiếu đạo lý, có thể thành vũ khí nguy hiểm nhất.

Nhưng cần lưu ý rằng AI như một tấm gương soi, nó không tự sinh ra thiện hay ác, mà phóng đại chính những gì con người gieo vào. Nếu chúng ta nuôi dưỡng bằng lòng nhân ái, minh bạch và đạo lý, nó sẽ khuếch đại điều thiện, mở rộng năng lực chăm sóc và sáng tạo. Nhưng nếu chúng ta

gieo vào nó lòng tham, hận thù, cực đoan, AI sẽ khuếch đại bóng tối, đẩy nhân loại vào khủng hoảng sâu hơn.

Câu hỏi đặt ra không chỉ là “có nên phát triển AI không”, mà phải là: “Chúng ta sẽ tổ chức lại xã hội thế nào để sống cùng AI mà không đánh mất nhân tính?”

- ▶ Nguyên tắc: Công nghệ là công cụ của người, không phải người là công cụ của công nghệ.
- ▶ Giới hạn: AI, dù thông minh, không được vượt rào đạo đức cốt lõi.
- ▶ Giáo dục: Phổ cập hiểu biết về AI, dạy ứng dụng có trách nhiệm, tránh lệ thuộc – lạm dụng.
- ▶ Ứng dụng vì hòa bình: Dự báo – ngăn chặn xung đột, cá nhân hóa giáo dục đạo đức, hỗ trợ quyết sách dữ liệu minh bạch, phát hiện – phản biện cực đoan.

Kết tinh tư tưởng: Không sợ AI, chỉ sợ trí tuệ con người thiếu đạo lý khi sử dụng AI. Vì thế, giáo dục nhân cách là tảng nền của kỹ nguyên số.

TIỂU MỤC 7: Nghệ thuật – nền tảng nhân cách

Con người lớn lên từ những rung động đầu đời, tiếng ru của mẹ là bài học yêu thương đầu tiên. Một khúc hát có thể ở lại trong tâm trí cả đời, trong khi một bài giảng khô khan dễ bị lãng quên.

Trong chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu, nghệ thuật là trụ cột chứ không chỉ minh họa. Âm nhạc, thơ, phim ngắn, hội họa, truyện kể, trò chơi tương tác... gieo vào lòng người hạt giống yêu thương, trực giác thiện lành, khả năng đồng cảm.

Không chỉ gieo hạt, nghệ thuật còn có thể trị liệu tập thể. Lịch sử đã nhiều lần chứng minh: những bản giao hưởng sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các ca khúc phản chiến của thập niên 60, hay những lễ hội đường phố

ở Rwanda sau nạn diệt chủng... đã giúp cộng đồng chữa lành vết thương tinh thần, nối lại những sợi dây tin cậy. Nghệ thuật mở ra một không gian nơi con người được khóc, được hát, được tha thứ, và được tái sinh.

Những ca khúc vì hòa bình được chuyển ngữ sang sáu ngôn ngữ chính của Liên Hợp Quốc, lan tỏa trên các nền tảng số, sẽ trở thành ngôn ngữ chung của trái tim mà không cần phiên dịch.

Kết tinh tư tưởng: Trong một thế giới bị chia rẽ bởi lợi ích, nghệ thuật là tiếng nói không mang tham vọng; trong một thời đại tràn ngập thông tin, nghệ thuật dẫn ta trở về cảm xúc chân thật. Hãy để nghệ thuật dẫn đạo lý, trước khi đạo lý hóa thành khẩu hiệu.

Kết luận: Niềm hy vọng cho một kỷ nguyên mới

Chúng ta đã cùng nhau đi một vòng lớn: từ nhận thức phân mảnh đến nhận thức thống nhất; từ lòng yêu nước đến tình yêu nhân loại; từ quyền lực chính trị đến quyền lực đạo lý; từ ranh giới “chúng ta – họ” đến sự thật “chúng ta là một”; từ nỗi lo AI đến kỷ luật đạo đức của thời đại số; từ những bài giảng khô khan đến nghệ thuật nuôi dưỡng tâm hồn.

Tám nền tảng tư tưởng ấy chính là linh hồn của dự án “Địa Cầu Quê Tôi”. Chúng là nhịp cầu nối liền giữa truyền thống và tương lai, giữa dân tộc và nhân loại, giữa khát vọng và hành động. Từ tính cách cá nhân, lòng yêu nước, đến niềm tự hào nhân loại; từ quyền lực đạo lý đến sức mạnh nghệ thuật, trí tuệ nhân tạo, và tinh thần “đồng bào Địa Cầu” – tất cả cùng hòa quyện thành một bản nhạc chung.

Những nền tảng này không thay thế giá trị của quá khứ; chúng nâng tầm và làm sáng rõ những giá trị ấy để hợp với tương lai. “Địa Cầu Quê Tôi” kêu gọi chúng ta nhìn nhau như đồng hương, đồng bào trên cùng một hành tinh – không chỉ tự hào vì dân tộc, mà còn vì giống nòi nhân loại; cùng

kiến tạo một nền giáo dục mới nơi đạo lý – nghệ thuật – công nghệ – lòng nhân ái sánh vai nhau.

Niềm tin vào phần tốt đẹp trong con người là niềm tin đáng giá trong giữa thời đại đầy biến động này. Từ những hạt mầm tư tưởng hôm nay, một kỷ nguyên nhân văn hơn có thể dần hình thành – nơi loài người không chỉ sống sót, mà còn sống xứng đáng với vẻ đẹp của chính mình.

Nếu cùng cất tiếng hát chung, nhân loại sẽ tìm thấy con đường mới để sống với nhau trong an hòa và nhân ái. Và khi ấy, “Địa Cầu Quê Tôi” sẽ không chỉ là một dự án, mà là một giấc mơ chung đang dần thành hiện thực.

CHƯƠNG XII

BÀY ĐẶC ĐIỂM RIÊNG

Lời đầu chương

Đến đây, chúng ta đã lần lượt đi qua những chuyển biến trong nhận thức, những điều kiện cần và đủ cho một bước ngoặt lịch sử, cũng như nền tảng tư tưởng mà hành trình “Địa Cầu Quê Tôi” dựa vào. Có lẽ bạn cũng đang tự hỏi: điều gì làm nên nét riêng của chương trình này? Nó khác với các nỗ lực giáo dục vì hòa bình đang hiện diện ở đâu, liệu sự khác biệt ấy có thực sự cần thiết?

Chúng tôi không cho rằng mình đã nắm giữ chân lý, cũng không nghĩ rằng những gì mình đang làm là duy nhất, hay vượt trội hơn người khác. Nhưng từ những gì đã chứng kiến và trải nghiệm, chúng tôi nhận thấy có những điều còn thiếu vắng – và đó chính là lý do mà dự án này hình thành.

Bày đặc điểm được trình bày trong chương này không nhằm để phân biệt hay đối lập với bất kỳ chương trình nào khác. Chúng chỉ là nỗ lực chân

thành để mô tả những gì mà “Địa Cầu Quê Tôi” mong muốn bổ sung – như một cánh tay chìa ra, sẵn sàng hợp tác và kết nối với mọi sáng kiến cùng hướng về một tương lai nhân văn và bền vững hơn.

Nếu bạn đồng cảm với những điều này, thì xin mời cùng bước tiếp. Nếu bạn còn hoài nghi, xin hãy xem đây như một đề nghị khiêm nhường – để cùng thảo luận, góp ý và có thể cùng nhau hoàn thiện một chương trình chung cho cả hành tinh.

TIỂU MỤC 1: Bổ sung trụ cột thứ tư

Trong hầu hết các chương trình giáo dục hiện nay, chúng ta thường nghe nhiều về “kỹ năng thế kỷ 21”, “năng lực toàn cầu”, “tư duy phản biện”, hay “khả năng thích ứng”. Những điều này rất cần thiết, nhưng phần nhiều chỉ dừng lại ở tầng “công cụ”. Một người có thể giỏi kỹ năng thương lượng, sử dụng thành thạo công nghệ, hoặc biết cách thích ứng trong môi trường đa văn hóa – nhưng nếu thiếu nền tảng tính cách tốt đẹp, những kỹ năng đó có thể bị sử dụng cho lợi ích hẹp hòi, thậm chí gây hại cho cộng đồng.

Ở đây cần phân biệt rõ giữa tính cách nguyên phát (primary virtues) và tính cách thứ phát (secondary virtues). Theo các định nghĩa từ điển, “nguyên phát” chỉ cái gốc rễ, nền tảng, còn “thứ phát” chỉ những yếu tố được hình thành sau, phụ thuộc vào cái gốc. Đặt vào giáo dục, tính cách nguyên phát là những đức tính gốc của con người, như: nhân ái, vị tha, khôn ngoan, kiên nhẫn, khiêm nhường, dũng cảm, thật thà. Đây là những giá trị phổ quát, vượt khỏi biên giới văn hóa, tôn giáo hay quốc gia, đã được đề cao từ cổ chí kim. Trong khi đó, tính cách thứ phát là những phẩm chất được phát triển dựa trên nền căn cơ, như: tôn trọng sự khác biệt, tinh thần hợp tác, khoan dung, chia sẻ, cảm thông, tôn trọng công bằng, tinh thần hòa đồng...

Điều quan trọng là càng ở lứa tuổi nhỏ, trẻ càng cần được giáo dục về những đức tính cơ bản. Nếu ngay từ đầu có được gốc rễ vững vàng, các đức tính thứ phát sẽ dễ dàng phát triển tự nhiên và bền chặt. Nhưng nếu

nền tảng cơ bản bị bỏ trống, việc chỉ tập trung dạy các kỹ năng hay phẩm chất thứ phát sẽ giống như xây nhà trên cát – dễ sụp đổ trước thử thách.

Nhiều nghiên cứu về giáo dục hòa bình đã chỉ ra hạn chế này. UNICEF (2019) trong báo cáo “Education for Peacebuilding: A Global Review” kết luận rằng nhiều chương trình giáo dục hòa bình chỉ dừng lại ở việc nâng cao nhận thức và kỹ năng xã hội, nhưng thiếu chiều sâu về giá trị nhân cách căn bản, nên kết quả thường mong manh, khó duy trì khi trẻ lớn lên và chịu tác động từ môi trường xã hội. UNESCO MGIEP (2017) cũng chỉ ra rằng, khi thiếu nền tảng giá trị bền vững, các chương trình giáo dục công dân toàn cầu (GCED) thường tạo ra nhận thức, nhưng chưa đủ sức định hình căn tính lâu dài.

Thực tế tại nhiều nơi trên thế giới đã chứng minh điều này. Ở một số quốc gia châu Phi, dù trẻ em được dạy về kỹ năng giải quyết xung đột trong trường học, nhưng khi ra ngoài xã hội đầy bạo lực, các em vẫn dễ bị cuốn vào vòng xoáy thù hận vì thiếu gốc rễ nhân ái và vị tha. Ở Balkan, sau các cuộc xung đột, nhiều chương trình hòa giải cộng đồng chỉ tập trung vào việc khuyến khích hợp tác và tôn trọng sự khác biệt. Nhưng vì không có nền tảng căn cơ về lòng nhân ái và sự thật thà, mối nghi kỵ vẫn âm ỉ, chỉ chờ cơ hội là bùng phát.

Tâm hồn trẻ thơ như tờ giấy trắng, nếu ngay từ đầu bị bôi đen bởi ích kỷ, dối trá, thù hận thì ánh sáng của giáo dục sau này dù có rực rỡ đến đâu cũng khó làm cho trong sáng trở lại. Ngược lại, nếu giữ được sự tinh khôi của tờ giấy trắng ấy bằng những đức tính nguyên phát, thì khi gặp ánh sáng của tri thức và những tác động phong phú của xã hội, tâm hồn trẻ sẽ tiếp nhận và tỏa sáng muôn sắc màu rực rỡ. Những tính cách xấu vốn như bóng tối, không thể tự biến mất, trừ khi được thay thế bằng ánh sáng của đức hạnh.

Một khi ánh sáng ấy đã hiện diện, bóng tối không còn chỗ chen vào. Vì vậy, gieo những hạt đức tính tốt lành nguyên phát ngay từ tuổi thơ chính là con đường duy nhất để nhân loại xây dựng một nền hòa bình bền vững.

TIỂU MỤC 2: Từ “toàn cầu” đến “Địa Cầu”

Từ “global” (toàn cầu) bắt nguồn từ “globe” – nghĩa là quả Địa Cầu, nhưng nhấn mạnh đến sự bao phủ rộng lớn, tính kết nối giữa các phần của thế giới. Còn “planetary” (Địa Cầu) bắt nguồn từ “planet” – hành tinh, mang hàm ý về một chỉnh thể duy nhất, gắn với sự sống và môi trường bao bọc tất cả.

Vì thế, khi nói đến “Giáo dục Công dân toàn cầu” (GCED), chúng ta thường nghĩ đến việc đào tạo con người có năng lực hội nhập, sống trong một thế giới kết nối, tôn trọng đa dạng, hợp tác vượt biên giới. Còn khi nói “Giáo dục Công dân Địa Cầu” (PCED), chúng ta nhấn mạnh một tầng ý nghĩa khác: con người thuộc về một hành tinh chung, có quê hương chung là Trái đất, và phải biết trân quý, gìn giữ nó. Có thể nói: GCED chú trọng năng lực, còn PCED bồi đắp căn tính.

- ▶ **GCED:** tập trung vào nhận thức quyền – nghĩa vụ trong xã hội quốc tế, kỹ năng hợp tác xuyên quốc gia, tôn trọng đa dạng văn hóa, thúc đẩy phát triển bền vững. Đây là cách tiếp cận nhấn mạnh mối quan hệ người – người, nhưng thường bỏ qua chiều kích người – thiên nhiên.
- ▶ **PCED:** kế thừa GCED, nhưng tiến thêm một bước – lấy tính cách nguyên phát làm gốc (nhân ái, khiêm nhường, khôn ngoan, vị tha, thật thà, kiên nhẫn, dũng cảm), để con người biết sống hòa bình, ứng xử văn minh, đồng thời ý thức rằng hòa hợp với thiên nhiên là điều kiện tiên quyết cho sự tồn tại. PCED xem Địa Cầu vừa là ngôi nhà, vừa là quê hương chung.

Suy ngẫm một chút, chúng ta có thể nói “Địa Cầu là quê hương của tôi”, “Tôi yêu Địa Cầu”, nhưng không nói “Tôi yêu toàn cầu”. Khái niệm “toàn cầu” thiên về sự khái quát, còn “Địa Cầu” gắn với cảm xúc, căn tính. Điều này làm nên sự khác biệt về triết lý: PCED không chỉ hướng đến công dân có năng lực toàn cầu, mà còn tạo nên con người với căn tính Địa Cầu – biết yêu thương, trân trọng và bảo vệ quê hương hành tinh của mình.

Như vậy, nếu GCED xây dựng năng lực để sống trong một thế giới toàn cầu, thì PCED bồi đắp căn tính để con người thuộc về, yêu thương, trân quý và ra sức gìn giữ quê hương Địa Cầu.

TIỂU MỤC 3: Mục tiêu bắt buộc toàn cầu

Một trong những điểm khác biệt chiến lược rõ nét nhất giữa Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” và các chương trình giáo dục hòa bình hiện có nằm ở tính chất bắt buộc và quy mô toàn cầu ngay từ đầu.

Nhiều sáng kiến giáo dục hòa bình trên thế giới được triển khai ở quy mô khu vực, theo hình thức thí điểm, hoặc dưới dạng các môn học tự chọn, dự án địa phương, chương trình phi chính phủ. Tuy chúng mang lại những kết quả tích cực, nhưng chưa đủ sức tạo nên một chuyển biến sâu rộng mang tính toàn cầu. Một số chương trình mang tính vận động, khuyến khích, hoặc khung định hướng chung – tuy cần thiết nhưng khó triển khai đồng bộ nếu thiếu cơ chế cụ thể, lộ trình ràng buộc và sự đồng thuận giữa các chính phủ.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” đề xuất một định hướng khác: xây dựng chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu như một mục tiêu cụ thể, bắt buộc và được thực hiện đồng thời ở tất cả các quốc gia. Không chỉ là khuyến nghị – mà là một cam kết chung của nhân loại nhằm hình thành một thế hệ mới: những công dân sống có lý tưởng, có tình thương, có bản lĩnh và ý thức toàn cầu.

Tại sao lại cần bắt buộc? Vì nếu hòa bình vẫn chỉ là một lựa chọn – thì chiến tranh vẫn luôn là một khả năng được để ngỏ. Nếu giáo dục hòa bình vẫn chỉ là một hoạt động mang tính chất phong trào, tự nguyện, nhỏ lẻ – thì sự chia rẽ, bạo lực và hận thù vẫn có cơ hội nảy sinh và lan rộng.

Giống như các chương trình phổ cập giáo dục tiểu học, chương trình tiêm chủng toàn cầu, hay nỗ lực loại trừ HIV/AIDS... giáo dục vì hòa bình và tình yêu thương cũng cần được nhìn nhận như một nhiệm vụ sống còn của toàn thể loài người, có lộ trình triển khai và các công cụ giám sát hiệu quả.

Chúng ta đang sống trong một kỷ nguyên mà công nghệ cho phép thực hiện điều này với tốc độ và quy mô chưa từng có. Những nền tảng

như Coursera, EdX, Khan Academy, FutureLearn, Udemy, Udacity, hay OpenWHO của WHO đã chứng minh khả năng triển khai các chương trình giáo dục trực tuyến quy mô lớn với chi phí thấp và hiệu quả cao. Chúng cho thấy: việc tiếp cận tri thức không còn là đặc quyền, mà có thể trở thành quyền phổ cập toàn cầu.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” sẽ vận dụng sức mạnh của các nền tảng công nghệ hiện đại – bao gồm AI, công nghệ dịch thuật, dữ liệu mở, LMS (Learning Management System), e-book đa ngôn ngữ, podcast và các ứng dụng học tập cá nhân hóa – để triển khai chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu đến mọi quốc gia, mọi ngôn ngữ và mọi độ tuổi. Bất kỳ ai, dù ở vùng sâu vùng xa hay các đô thị hiện đại – đều có thể tiếp cận nội dung này miễn phí, với chất lượng cao và được cá nhân hóa theo nhu cầu học tập.

Mỗi quốc gia đều sẽ có phiên bản được bản địa hóa phù hợp với văn hóa và ngôn ngữ, nhưng vẫn giữ được tinh thần thống nhất của triết lý chung. Đây chính là điểm đặc sắc và khác biệt: Dự án vừa đảm bảo tính toàn cầu hóa, vừa tôn trọng bản sắc địa phương – tạo nên một mạng lưới giáo dục hoà bình toàn cầu nhưng giàu tính cá nhân và cảm xúc.

Quan trọng hơn, một chương trình như vậy chỉ có thể thành công nếu nhận được sự đồng thuận của công chúng. Chính sự lan tỏa của tư tưởng, nghệ thuật, âm nhạc, ngôn ngữ truyền cảm hứng... sẽ tạo ra một sức ép tích cực từ “người dân toàn cầu” lên chính phủ mỗi nước. Khi người dân muốn – Chính phủ phải hành động. Khi lương tri nhân loại lên tiếng – các hệ thống quyền lực không thể làm ngơ.

Chúng tôi hiểu rằng: để giáo dục hòa bình trở thành hiện thực, không thể chỉ có những nhà giáo dục, mà cần cả nghệ sĩ, kỹ sư, nhà truyền thông, chính trị gia, doanh nhân và từng người dân bình thường. Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” vì thế không chỉ là một chương trình học – mà là một phong trào xã hội, một lời mời gọi cộng tác của tất cả những ai yêu hòa bình.

Và nếu có ai đó hỏi: tại sao phải bắt buộc? Chúng tôi xin thưa: Nếu hòa bình vẫn chỉ là một ước mơ trong sách vở, nếu giáo dục hòa bình vẫn chỉ

là một nội dung tự chọn – thì nhân loại đang chơi một ván cờ sinh tử mà phần thua là chính sự tồn tại của mình.

Giáo dục Công dân Địa Cầu không phải là một đề xuất – mà là một tiếng chuông báo động. Không phải là một lựa chọn mềm mỏng – mà là một yêu cầu đạo lý, một mệnh lệnh từ lương tri. Đó là lựa chọn giữa tồn tại và diệt vong; giữa ánh sáng văn minh và bóng tối man rợ; giữa một thế giới biết thương yêu và một hành tinh hoang tàn vì thù hận.

Nếu con người tiếp tục chọn chiến tranh, chọn hận thù, chọn quyền lợi ích kỷ thay vì tình yêu thương và trí tuệ hợp tác thì một ngày không xa nữa, loài người không còn cơ hội để sửa sai. Khi đó, những gì từng là thành tựu sẽ trở thành tro tàn; những gì từng là hy vọng sẽ thành vết nhơ lịch sử.

Chúng ta cần một nền giáo dục có thể ngăn chặn điều đó – một nền giáo dục đủ sâu để chạm vào tâm hồn, đủ mạnh để lan tỏa toàn cầu và đủ thật để thay đổi cách con người sống với nhau và với hành tinh này.

Giáo dục Công dân Địa Cầu chính là nền tảng đó. Nó không dạy con người trở thành “công dân toàn năng”, mà nuôi dưỡng những trái tim nhân hậu, những tâm hồn kiên định, những con người sống trung thực, có trách nhiệm và có lòng bao dung đủ lớn để giữ gìn hòa bình như giữ gìn sự sống của chính mình. Đây là sự lựa chọn của một nền văn minh: sống tử tế hay chết trong ô nhục.

TIỂU MỤC 4: Không thử nghiệm

Một trong những rào cản lớn nhất khiến các chương trình giáo dục hòa bình hiện nay chưa tạo được tác động sâu rộng trên toàn cầu là chúng chủ yếu được triển khai dưới hình thức “thử nghiệm cục bộ” – tức là tiến hành trong phạm vi hẹp, quy mô nhỏ, và trong thời gian giới hạn. Mô hình này thường được áp dụng để “kiểm tra hiệu quả” trước khi mở rộng, nhưng trên thực tế, chính việc “chờ đợi kết quả thử nghiệm” lại trở thành nguyên nhân khiến tư tưởng giáo dục hòa bình không thể lan tỏa

đủ mạnh, đủ nhanh và đủ sâu để đối phó với tình hình thế giới đang diễn biến đầy bất ổn.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” lựa chọn một hướng đi hoàn toàn khác: áp dụng chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu đồng thời trên toàn thế giới ngay từ đầu – không thông qua giai đoạn thử nghiệm kéo dài. Đây là một khác biệt chiến lược – không chỉ về phương pháp triển khai mà còn là một tuyên ngôn về niềm tin: niềm tin vào sự đúng đắn của tư tưởng hòa bình, và vào năng lực của nhân loại trong việc cùng nhau hành động khi đối mặt với hiểm họa chung.

Tại sao không cần thử nghiệm? Vì bản chất của chương trình không phải là một loại thuốc cần đo lường phản ứng phụ, mà là một liệu pháp tinh thần mang tính phổ quát – vốn đã được nhân loại xác tín qua hàng nghìn năm triết lý nhân văn. Dạy trẻ biết yêu thương, sống tử tế, hành xử không bạo lực không phải là điều cần phải “chứng minh”, mà đã được thừa nhận như chân lý đạo đức phổ quát. Mỗi giây phút trì hoãn là thêm một thế hệ lớn lên trong sự vô cảm, thù hận, và nỗi sợ.

Hơn nữa, thử nghiệm giáo dục hòa bình trong bối cảnh địa chính trị hiện nay gần như không thể cho ra kết quả đáng tin cậy. Bởi lẽ:

- ▶ Không một quốc gia nào muốn đơn phương thử nghiệm một chương trình giáo dục nhấn mạnh sự tử tế và phi bạo lực, nếu họ biết rằng các nước khác không làm như vậy. Họ sẽ lo sợ trở thành “con cừu non giữa bầy thú dữ nhiều nanh vuốt”.
- ▶ Không một hệ thống chính trị nào dám hy sinh điểm số học thuật hay kết quả đo lường ngắn hạn để theo đuổi một chương trình chưa được “chứng minh hiệu quả” – đặc biệt khi chưa có sự tham gia của các nước lớn và các tổ chức quốc tế trọng yếu.
- ▶ Không một cộng đồng dân cư nào có thể cảm nhận được sức mạnh của giáo dục hòa bình nếu nó chỉ được thực hiện trong một lớp học, một trường học, hay một tỉnh lẻ – bởi tinh thần hòa bình cần được cộng hưởng và khuếch đại ở quy mô toàn cầu để có hiệu ứng thực sự.

Nhìn vào các dự án đang được triển khai bởi UNESCO và các tổ chức giáo dục vì hòa bình lớn nhất hiện nay như Global Campaign for Peace Education (GCPE) hay Peace Education Network (PEN), chúng ta thấy một điểm chung: phần lớn vẫn đi theo hướng vận động tự nguyện, đào tạo giáo viên, phát hành tài liệu hướng dẫn, khuyến khích thí điểm ở một số trường học. Tất cả đều rất đáng quý, nhưng chính bản thân họ cũng thừa nhận hiệu quả chưa như mong đợi và tiến độ thay đổi quá chậm so với nhịp độ nguy cơ toàn cầu.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” nhận định rằng: chỉ có cách triển khai đồng thời – áp dụng ngay trên toàn cầu – mới tạo ra một hiệu ứng cộng hưởng đủ mạnh để thay đổi nhận thức và hành vi trong thời gian hữu hạn còn lại của nhân loại. Giống như khi cả thế giới cùng hành động để phòng chống đại dịch, để phổ cập tiêm chủng, hay để ứng phó biến đổi khí hậu – chương trình giáo dục vì hòa bình cũng cần một quy mô tương tự, thậm chí cấp thiết hơn.

Thử nghiệm vẫn có thể có – nhưng chỉ với một mục tiêu duy nhất: hoàn thiện nội dung chương trình, giáo án và công cụ giảng dạy trong giai đoạn chuẩn bị, với thời gian ngắn và phạm vi giới hạn. Không thử nghiệm để “đo hiệu quả” rồi mới triển khai – mà chỉ để đảm bảo chất lượng tốt nhất cho một kế hoạch đã được xác định rõ ràng về mục tiêu và quyết tâm thực hiện.

Có thể nói, triển khai giáo dục hòa bình không thể tiếp tục theo cách truyền thống: thử nghiệm, đo lường, điều chỉnh, rồi cân nhắc có nên mở rộng hay không. Với Dự án “Địa Cầu Quê Tôi”, đây không còn là một lựa chọn mang tính học thuật, mà là hành động khẩn cấp vì sự sống còn của nền văn minh.

Chúng ta không thể chờ hòa bình được “thử nghiệm thành công” trong một lớp học – rồi mới dạy cho thế giới. Bởi nếu chậm trễ, có thể sẽ không còn thế giới nào để dạy.

TIỂU MỤC 5: Truyền thông đa phương tiện

Một trong những điểm khác biệt then chốt của Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” so với nhiều chương trình hòa bình khác chính là cách thức triển khai truyền

thông. Chúng ta không chỉ dựa vào giáo dục trong nhà trường hay những hội nghị quốc tế, mà còn tận dụng mọi phương tiện truyền thông hiện đại để đưa thông điệp chạm đến mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, ở mọi góc ngách của thế giới.

Trong khi nhiều dự án hòa bình khác thường chỉ tập trung vào một kênh hay một nhóm đối tượng, “Địa Cầu Quê Tôi” được thiết kế như một hệ sinh thái truyền thông đa dạng. Từ sách báo, tạp chí – giống như những chuyến tàu chậm chở tri thức đi xa; đến truyền hình và phát thanh – như những con tàu biển mạnh mẽ vượt sóng lớn mang thông điệp đến đại chúng; và đặc biệt là Internet với TikTok, YouTube, Facebook... – như những cánh tên lửa và vệ tinh đưa thông điệp bay xa tức thì, lan tỏa khắp Địa Cầu. Mỗi phương tiện đều là một “phương tiện chuyên chở” thông điệp hòa bình, khi được phối hợp nhịp nhàng, chúng trở thành một mạng lưới lan truyền mạnh mẽ chưa từng có.

Điều này đặc biệt quan trọng, bởi chương trình không chỉ truyền tải một nội dung đơn nhất, mà là nhiều lớp thông điệp: từ chương trình giáo khoa, triết lý “Địa Cầu Quê Tôi”, ý thức tiêu dùng có trách nhiệm, cho đến bảo vệ môi trường và kêu gọi nhân loại như một gia đình chung. Để tất cả những điều đó có thể đến với trẻ em, thanh niên, người trưởng thành, và cả những nhà lãnh đạo, chúng ta phải sử dụng tất cả các “con đường” truyền thông này.

Đổi rồi, từ sức mạnh của công nghệ và truyền thông đa phương tiện, thông điệp của “Địa Cầu Quê Tôi” không còn bị giới hạn bởi biên giới, quốc tịch hay ngôn ngữ. Nó giống như một bản hòa ca ngân vang trên bầu trời, mỗi người nghe thấy đều cảm nhận được nhịp đập chung của nhân loại. Trẻ em ở châu Phi, học sinh ở châu Âu, công nhân ở châu Á, hay nông dân ở Mỹ Latin – tất cả đều có thể đồng thời lắng nghe và cùng ngân nga một giai điệu chung: giai điệu của hòa bình, của tình thương, của trách nhiệm đối với quê hương Địa Cầu. Khi ấy, công nghệ không còn là khoảng cách, mà trở thành cây cầu vững chắc nối liền trái tim nhân loại,

để từng ánh mắt, từng nụ cười, từng giọt nước mắt hòa quyện vào nhau, nuôi dưỡng một niềm tin bất diệt: rằng chúng ta có thể và phải cùng nhau gìn giữ hành tinh này như ngôi nhà duy nhất và thiêng liêng của mình.

TIỂU MỤC 6: Thông điệp chạm đến trái tim

Nếu Tiểu mục 5 nói về phương tiện truyền thông như con đường để chuyên chở, thì Tiểu mục 6 chính là hàng hóa tinh thần mà chúng ta chuyên chở trên con đường ấy – những nội dung giàu cảm xúc, mang tính nghệ thuật, được thiết kế không chỉ để truyền đạt kiến thức, mà còn để đánh thức lương tri, lay động trái tim và thúc đẩy hành động hòa bình từ trong bản thể con người.

Nội dung không còn đơn thuần là sách giáo khoa – mà là nghệ thuật truyền cảm hứng

Trong các chương trình giáo dục hòa bình hiện hành, nội dung giảng dạy chủ yếu dưới hình thức sách giáo khoa, giáo trình học thuật hoặc các hoạt động ngoại khoá. Điều này tuy giúp cung cấp thông tin, nhưng khó tạo nên sự lay động sâu sắc trong tâm hồn người học – vốn là yếu tố then chốt để giáo dục hòa bình trở thành một chuyển hóa nội tại chứ không chỉ là một bài học bên ngoài.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” chủ trương xây dựng một hệ sinh thái nội dung phong phú, trong đó âm nhạc, thơ ca, phim ngắn, hội họa, truyện kể, trò chơi tương tác... đều trở thành phương tiện giáo dục. Những tác phẩm này không phải là phụ trợ, mà là trụ cột truyền thông. Mỗi bài hát, mỗi thước phim đều truyền tải một triết lý sống, một thông điệp đạo đức, một lời nhắc nhở nhân văn và đều có thể đi vào tâm trí người học nhẹ nhàng như một giai điệu, chứ không nặng nề như một bài giảng khô khan.

Ca khúc hòa bình – Thông điệp từ trái tim đến trái tim

Trong hơn hai thập kỷ qua, chính tác giả của Dự án đã sáng tác hàng loạt ca khúc hòa bình. Các bài hát này không chỉ mang tinh thần yêu thương, lòng vị tha, khao khát chấm dứt chiến tranh và tôn vinh vẻ đẹp của nhân

loại – mà còn được chuyển ngữ sang 6 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc (Anh, Trung, Pháp, Tây Ban Nha, Nga, Ả Rập). Những tác phẩm này sẽ được phổ biến rộng rãi trên các nền tảng toàn cầu như YouTube, Spotify, e-learning platforms và được tích hợp trong các lớp học ở mọi cấp độ. Sự phổ quát về ngôn ngữ và sự lay động về cảm xúc giúp những ca khúc này trở thành “tiếng nói chung của nhân loại”, mang thông điệp hoà bình từ một người đến mọi người – bất kể quốc tịch, tôn giáo, tầng lớp hay độ tuổi.

AI và nghệ sĩ – Cộng sinh để sáng tạo nội dung đỉnh cao

Điểm đột phá chiến lược của Dự án là việc kết hợp trí tuệ nhân tạo với những nghệ sĩ, nhà giáo, nhà khoa học đầu ngành – nhằm tạo ra những nội dung chất lượng cao, cá nhân hóa theo nhu cầu từng đối tượng, ngôn ngữ, lứa tuổi và bối cảnh văn hóa.

AI không chỉ là công cụ biên dịch hay trình chiếu, mà là người bạn đồng hành trong việc soạn giáo án, viết lời bài hát, dựng hình ảnh, phối khí, tạo phim ngắn, gợi ý hoạt động tương tác và đánh giá cảm xúc người học để điều chỉnh trải nghiệm. Sự cộng sinh này giúp tạo ra những sản phẩm giáo dục và truyền thông mang tính nghệ thuật sâu sắc nhưng vẫn được tối ưu hóa theo từng cá nhân.

e-Learning không khô khan – mà truyền cảm, dễ nhớ và đầy xúc cảm

Một khác biệt nữa của Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” so với các chương trình giáo dục trực tuyến hiện nay là: e-learning trong Dự án không đơn thuần là học qua video bài giảng hay trắc nghiệm – mà là trải nghiệm giáo dục sinh động, có âm nhạc, hình ảnh, trò chơi, tương tác cảm xúc, và cả phần thực hành đạo đức.

Chúng tôi xây dựng mô hình học tập đa tầng: từ trẻ em đến người già, từ thành thị đến nông thôn, từ công dân bình thường đến người ra quyết sách – ai cũng có thể tiếp cận nội dung phù hợp với mình. Có chương trình riêng cho học sinh, giáo viên, nhà lãnh đạo, doanh nhân, văn nghệ sĩ, người có ảnh hưởng... Mỗi nhóm được truyền thông bằng một ngôn ngữ và phong cách riêng, nhưng đều đi chung một thông điệp cốt lõi: “Địa Cầu là quê hương của mỗi người”.

Một hệ sinh thái nội dung cho cả hành tinh – không còn “nội dung thử nghiệm” cho vài trường học

Một lý do khiến nhiều chương trình giáo dục hòa bình thất bại là vì nội dung quá hẹp, chưa thích ứng đa dạng văn hóa – hoặc quá học thuật, khó ứng dụng. Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không đi theo mô hình “một bài giảng cho tất cả”, mà xây dựng một thư viện nội dung mở – nơi mỗi quốc gia, mỗi cộng đồng, thậm chí mỗi cá nhân đều có thể tìm thấy bài học phù hợp nhất với mình.

Không còn là “giáo trình thử nghiệm cho vài lớp học” – mà là một kho tàng sống động, nhân văn, tích hợp toàn cầu. Đây là cuộc cách mạng về nội dung giáo dục hòa bình, mà trước nay chưa từng có chương trình nào thực hiện ở quy mô này.

Sự khác biệt chiến lược: Nội dung truyền cảm hứng, không chỉ truyền thông tin

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không nhắm đến việc truyền đạt thông tin đơn thuần mà hướng tới tạo ra sự rung động, sự thức tỉnh nội tâm. Chúng tôi tin rằng: chiến tranh không bắt đầu từ súng đạn, mà từ những cái đầu nguội lạnh và những trái tim chai sạn. Vì vậy, giáo dục hòa bình phải thắp lại ngọn lửa trong tâm hồn con người – bằng nghệ thuật, bằng lời ca, bằng ánh mắt và nụ cười. Chỉ khi trái tim được lay động, lý trí mới chịu lắng nghe.

TIỂU MỤC 7: Tên gọi dự án cũng là thông điệp

“Địa Cầu Quê Tôi” – tên của dự án ẩn chứa triết lý sâu xa. Ngay từ khoảnh khắc dự án được công bố, thông điệp “Địa Cầu là quê hương của tất cả chúng ta” đã vang lên mạnh mẽ.

Tên gọi dự án không chỉ là một nhãn hiệu truyền thông mà còn là lời nhắc nhở đầy đạo lý, một sứ điệp nhân văn đánh thức trong mỗi người ý thức về quê hương hành tinh. Sự kết hợp giữa hai thành tố “Địa Cầu” và “Quê tôi” tưởng chừng đối lập – một bên là khái niệm khách quan về hành tinh xanh rộng lớn, bên kia là cảm từ chủ quan gợi nhớ miền quê hương thân thương – nhưng chính điều đó tạo nên một ý nghĩa độc đáo. “Địa Cầu” gợi

lên hình ảnh Trái đất bao la, ngôi nhà chung của muôn loài. “Quê tôi” lại mang sắc thái gần gũi, triu mến, gắn với tình cảm gia đình, xứ sở.

“Địa Cầu Quê Tôi” khẳng định rằng Trái đất này chính là quê hương của mỗi chúng ta, khơi dậy một cảm thức thuộc về hành tinh này, như thể mọi người đều là con dân của “Mẹ Trái đất”. Từ đó, tên gọi truyền tải thông điệp về trách nhiệm và tình cảm gắn bó: nếu xem Địa Cầu là quê hương, con người sẽ thấy rõ bốn phận yêu thương, gìn giữ và bảo vệ hành tinh của mình như bảo vệ chính quê cha đất tổ.

Khác biệt sâu sắc trong cách đặt tên của dự án càng rõ nét khi so sánh với những khẩu hiệu giáo dục toàn cầu quen thuộc. Trên thế giới, người ta thường nói về “Global Citizenship Education” – tức Giáo dục Công dân Toàn cầu, hay những cụm từ như “World Peace Education” (Giáo dục vì hòa bình thế giới) và “Culture of Peace” (Văn hóa hòa bình). Những thuật ngữ này mang ý nghĩa lớn lao nhưng đều khá hàn lâm và trừu tượng, thiếu vắng sự gần gũi của ngôn ngữ đời thường. Chẳng hạn, UNESCO định nghĩa giáo dục công dân toàn cầu là việc “nuôi dưỡng sự tôn trọng mọi người, xây dựng ý thức thuộc về cộng đồng nhân loại chung”. Mục tiêu ấy rất cao cả, nhưng cụm từ “công dân toàn cầu” hay “văn hóa hòa bình” tự thân nó chưa gợi lên hình ảnh cụ thể nào trong tâm trí công chúng bình dân.

Còn “Địa Cầu Quê Tôi” sử dụng ngôn từ giản dị, ai cũng có thể hiểu, giàu hình ảnh và cảm xúc. Cách gọi “quê tôi” chạm đến trái tim người Việt, gợi nhớ bao kỷ niệm về quê hương bản quán – nơi chôn nhau cắt rốn, nơi dòng sông bến nước tuổi thơ. Trong văn học Việt Nam có câu thơ nổi tiếng: “Quê hương là chùm khế ngọt...”, nhắc rằng quê hương luôn gần gũi, ngọt ngào và thiêng liêng.

Bởi vậy, khi nói “Địa Cầu Quê Tôi”, dự án đã thổi hồn cảm xúc vào khái niệm toàn cầu khô khan, biến nó thành một thông điệp vừa gần gũi, cảm động, vừa có sức khơi gợi mạnh mẽ lòng nhân ái và tinh thần đoàn kết. Tên gọi này không phải là một thuật ngữ kỹ thuật để các nhà giáo dục thảo luận, mà là một lời kêu gọi mà bất cứ ai, từ em nhỏ đến người trưởng thành, đều có thể cảm nhận và truyền miệng dễ dàng. Chính sự mộc mạc mà thấm thía

ấy khiến “Địa Cầu Quê Tôi” khác biệt hẳn và có tiềm năng lan tỏa sâu rộng hơn so với những khẩu hiệu giáo dục toàn cầu thông thường.

Bên cạnh ý nghĩa triết lý, tên gọi “Địa Cầu Quê Tôi” còn được sử dụng như một trụ cột truyền thông xuyên suốt của dự án, xuất hiện trên mọi nền tảng và hoạt động truyền thông. Không phải ngẫu nhiên mà ba tiếng thân thương này hiện diện ở khắp nơi trong dự án – từ tiêu đề sách, bài hát, cho đến logo và chương trình giáo dục. Cụ thể, tên gọi “Địa Cầu Quê Tôi” được thể hiện và nhắc đến liên tục trong các hoạt động sau:

- ▶ Xuất hiện trong ca khúc chủ đề và các sản phẩm âm nhạc cổ động, khiến giai điệu và lời ca đi vào lòng người nghe như một lời tâm tình về tình yêu Trái đất.
- ▶ Trở thành điểm nhấn trung tâm trên logo dự án và bộ nhận diện thương hiệu, để bất kỳ ai nhìn thấy cũng nhớ ngay đến thông điệp quê hương địa cầu.
- ▶ Được đặt cho tựa đề cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (dự kiến phát hành bằng 7 ngôn ngữ và phổ biến miễn phí toàn cầu), nhờ đó thông điệp cốt lõi sẽ lan tỏa đến độc giả trên khắp thế giới.
- ▶ Lồng ghép vào tên của chương trình giáo dục – cụ thể là “Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu” – như một cách khẳng định mọi học sinh đều trước hết là công dân của Địa Cầu, rồi mới là công dân quốc gia.
- ▶ Xuất hiện trong các tài liệu học tập, ấn phẩm truyền thông, video clip của dự án, giúp thống nhất tiếng nói và hình ảnh trên phạm vi toàn cầu.
- ▶ Được nhấn mạnh trên các nền tảng truyền thông quốc tế, trong các chiến dịch vận động như kêu gọi Liên Hợp Quốc đưa chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu vào nỗ lực gìn giữ hòa bình.

Sự lặp đi lặp lại nhất quán và sáng tạo như vậy giúp tên gọi đã trở thành sợi chỉ đỏ kết nối mọi hoạt động truyền thông của “Địa Cầu Quê Tôi”. Dù khán giả tiếp cận dự án qua âm nhạc, hình ảnh, hay nội dung giáo dục, họ đều gặp cùng một thông điệp quen thuộc, gần gũi, từ đó ghi nhớ sâu sắc hơn.

Sức mạnh lan tỏa toàn cầu của tên gọi này còn nằm ở chỗ nó tạo được cộng hưởng cảm xúc mạnh mẽ và đánh thức tinh thần đoàn kết nhân loại.

“Địa Cầu Quê Tôi” gọi lên trong lòng người nghe một tinh thần chung: chúng ta tuy khác nhau màu da, ngôn ngữ, văn hóa, nhưng đều cùng quê hương nếu nhìn từ góc độ Địa Cầu. Ngôn ngữ đời thường, không hoa mỹ nhưng thấm đẫm tình cảm sẽ giúp thông điệp vượt qua rào cản địa lý và ngôn ngữ.

Bất kỳ dân tộc nào cũng hiểu được ý nghĩa tương đồng khi dịch ra tiếng mẹ đẻ của họ – ví dụ như “Earth is My Home” (Trái đất là nhà của tôi) trong tiếng Anh, hay “La Tierra es mi Patria” trong tiếng Tây Ban Nha. Ai cũng có thể cảm nhận được sự ấm áp và thiêng liêng của hai chữ “quê hương” hoặc “home”. Từ đó, cụm từ này dễ dàng khơi dậy sự đồng cảm: một người Việt Nam, một người Mỹ hay một người Ấn Độ khi cùng thốt lên “Earth is my home” sẽ thấy mình xích lại gần nhau hơn, bởi họ nhận ra chung một mái nhà. Tên gọi chứa đựng một triết lý nhân văn phổ quát: nếu Trái đất là quê hương, thì mọi con người là đồng bào. Đây là cách diễn đạt giản dị cho ý tưởng “cộng đồng nhân loại chung” mà các tổ chức quốc tế vẫn đề cao, nhưng khác biệt ở chỗ nó đánh trực tiếp vào trái tim thay vì chỉ nêu lên ở tầm trí tuệ.

Khi cảm xúc được khơi dậy, con người dễ mở lòng hơn với thông điệp, từ đó hun đúc nên một tinh thần đoàn kết mạnh mẽ vượt qua ranh giới quốc gia và chủng tộc. “Địa Cầu Quê Tôi” có thể khiến nhiều người phải lặng đi suy nghĩ: Phải chăng chúng ta nên yêu quý mỗi tấc đất, dòng sông của hành tinh này như yêu quê nhà? Phải chăng mọi xung đột chiến tranh đều vô nghĩa khi ta làm tổn thương chính quê hương chung của mình?... Những câu hỏi tự vấn đó chính là hiệu ứng cộng hưởng tinh thần mà tên dự án khơi lên, góp phần định hướng nhận thức và hành vi một cách tự nhiên và sâu sắc.

Tựu trung lại, dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không chỉ truyền tải nội dung giáo dục vì hòa bình – bản thân cái tên đã là một thông điệp hành động toàn cầu. Ngay trong tên gọi đã hàm chứa tư tưởng cốt lõi của cả dự án: tư tưởng về một nhân loại chung sống trên một quê hương chung là Trái đất, cần yêu thương và chung tay bảo vệ hòa bình.

Có thể nói, cái tên đã định vị tinh thần dự án một cách súc tích nhất. Mỗi lần nhắc đến “Địa Cầu Quê Tôi” là một lần thông điệp nền tảng ấy được

lan tỏa. Tên gọi ấy chính là trụ cột tư tưởng nâng đỡ toàn bộ sáng kiến: nó nhắc nhở mọi người về đạo lý làm người Địa Cầu, khơi dậy sứ mệnh công dân toàn cầu trong mỗi cá nhân, và mời gọi tất cả cùng hành động vì quê hương chung. Ở cấp độ truyền thông, tên gọi này là ngọn cờ hiệu triệu cộng đồng quốc tế, khiến ai cũng có thể hiểu và đồng cảm, từ đó sẵn sàng tham gia vào hành trình giáo dục kiến tạo hòa bình. “Địa Cầu Quê Tôi” – tên gọi này có thể trở thành một thông điệp trụ cột dẫn dắt dự án và sẽ tiếp tục là nguồn cảm hứng gắn kết toàn nhân loại trên con đường hướng tới một thế giới hòa bình bền vững.

Kết luận

Bảy sự khác biệt chiến lược không chỉ làm nên sự độc đáo của Giáo dục Công dân Địa Cầu, mà còn thể hiện tầm nhìn mới mẻ, căn cơ và cấp bách. PCED không phủ nhận hay thay thế GCED, mà kế thừa và phát triển nó lên một tầm cao mới: từ năng lực đến căn tính, từ “toàn cầu” đến “địa cầu”, từ sự chờ đợi sang hành động ngay lập tức.

Trong một thế giới đang bị đe dọa bởi xung đột, biến đổi khí hậu, và khủng hoảng niềm tin, việc xây dựng nên một nền giáo dục nuôi dưỡng tính cách nguyên phát, khơi dậy căn tính Địa Cầu, và gieo vào trái tim mỗi đứa trẻ tình yêu quê hương địa cầu – chính là con đường duy nhất để nhân loại có thể chung sống hòa bình và bền vững.

Bảy đặc điểm riêng của dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không chỉ là những điểm nhấn để phân biệt với các chương trình giáo dục công dân hiện nay, mà chính là linh hồn, là bản chất của một hành trình mới cho nhân loại. Từ việc đặt nền tảng tính cách căn cơ cho thế hệ trẻ, mở rộng triết lý từ “toàn cầu” sang “địa cầu”, xác lập trách nhiệm chung, cho đến việc triển khai đại trà, tận dụng mọi phương tiện truyền thông, kết hợp nghệ thuật và AI và cuối cùng là định danh bằng một tên gọi giàu triết lý – tất cả hợp lại như những viên gạch xây nên một ngôi nhà chung vững chãi.

Đó không chỉ là một dự án giáo dục, mà còn là một lời hẹn ước của nhân loại với chính mình: cùng nhau gìn giữ hòa bình, nuôi dưỡng nhân cách và

trân quý quê hương Địa Cầu. Từ đây, một thế hệ mới có thể lớn lên với lòng nhân ái, trí tuệ và khát vọng sống hòa hợp – để bóng tối chiến tranh không còn chỗ chen vào, và ánh sáng hòa bình tỏa sáng muôn đời.

Xin hãy nhớ: Nếu chúng ta không kịp gieo hạt giống Địa Cầu Quê Tôi vào thế hệ hôm nay, thì tương lai nhân loại sẽ vẫn còn tồn tại chiến tranh, thù hận và diệt vong.

LỜI KẾT

Chúng ta vừa cùng nhau đi qua một phần có thể xem là trái tim tư tưởng của cuốn sách – nơi khắc họa rõ nhất những lý do, triết lý và tầm nhìn của chương trình “Địa Cầu Quê Tôi”.

Từ việc xác lập những điều kiện cần và đủ cho một bước ngoặt lịch sử (Chương IX), đến nền tảng tư tưởng và bầy trụ cột đạo lý (Chương X), bày đặc điểm chiến lược riêng biệt (Chương XI), tất cả đã dần hé lộ một hướng đi có cơ sở, có chiều sâu và có khả năng tạo nên thay đổi thật sự.

Không nên lãng phí thời gian những cuộc tranh luận bất tận, hay thời gian hàng thế kỷ để thử nghiệm từng bước nhỏ trong khi Trái đất đang bị hủy hoại từng ngày. Đã đến lúc cần một hành động đồng loạt, một quyết tâm toàn cầu, một chương trình mà mọi người đều có thể tham gia, mỗi quốc gia đều có thể đóng góp và mọi trẻ em đều có thể thụ hưởng.



Hòa bình đôi khi bắt đầu từ một trái tim rung động, một ký ức đau thương, một lời nói chân thành hay một chuyến đi vòng quanh thế giới để kể lại nỗi đau chiến tranh. Và có lẽ chính sự giản dị, phi tập trung, không bị chi phối bởi quyền lực ấy – đã khiến những phong trào vì hòa bình lan tỏa mạnh mẽ và bền bỉ trong tâm hồn nhân loại.

PHẦN 6

HÀNH TRÌNH
LAN TỎA TOÀN CẦU

LỜI MỞ ĐẦU

Bạn thân mến!

Khi một ý tưởng đẹp đã hình thành, một dự án tâm huyết đã được vạch rõ, bước đi tiếp theo là làm sao để nó được lan tỏa. Những cây non sẽ lớn thành rừng xanh vĩ đại khi được gieo trồng đúng nơi, chăm sóc đúng cách và lan tỏa bằng tình yêu thương của cộng đồng.

Phần 6 là lời mời những ai đang ấp ủ khát vọng hòa bình cùng chung tay hành động. Chúng ta không chỉ nói về lý tưởng, mà chúng ta bắt đầu tạo ra những dòng chảy lan tỏa từ sách vở, truyền thông, nghệ thuật, giáo dục cho đến chính sách, cơ chế toàn cầu. Bạn sẽ tiếp cận bản kế hoạch cụ thể, gồm các nhiệm vụ trọng tâm, các vai trò thiết yếu của từng cá nhân, tổ chức, chính phủ và cả cộng đồng quốc tế. Không ai đứng ngoài cuộc. Không ai bị bỏ lại phía sau.

Dù là một người trẻ, một nhà lãnh đạo, một nghệ sĩ hay chỉ đơn giản là một người quan tâm, bạn đều có thể góp phần vào hành trình này. Hòa bình không phải là điều xa vời. Hòa bình bắt đầu từ trái tim mỗi người, từ hành động mỗi ngày, từ những điều nhỏ bé nhưng chân thành và kiên định.

Hành trình này đã bắt đầu. Sự hiện diện và đồng hành của bạn cùng những trang sách cũng chính là một phần không thể thiếu của hành trình ấy.

NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Lời đầu chương

Ở những phần trước, chúng ta đã cùng nhau chiêm nghiệm và phân tích từ nhận thức về hiểm họa, bài học từ lịch sử, cho đến nền tảng tư tưởng và con đường mới. Điều thiết yếu nhất lúc này chính là hành động.

Không hành trình nào có thể bắt đầu nếu chỉ dừng lại ở ý tưởng. Không có giấc mơ nào trở thành hiện thực nếu không bắt tay thực hiện. Và cuốn sách này cũng không thể hoàn thành sứ mệnh nếu không đi cùng một kế hoạch rõ ràng, khả thi và có sự chung tay của tất cả chúng ta.

Trong chương này, chúng tôi xin chia sẻ 7 nội dung trọng tâm như những viên gạch đầu tiên để kiến tạo nên một nền giáo dục mới – Giáo dục Công dân Địa Cầu. Đó là những việc cụ thể, có thể bắt đầu ngay hôm nay, từ những tổ chức nhỏ đến cộng đồng quốc tế, từ những cá nhân thiện chí cho đến các chính phủ và Liên Hợp Quốc.

Chúng tôi không dám nói rằng đây là con đường duy nhất, nhưng chúng tôi tin rằng đây là một con đường đúng. Một con đường đáng để đi, đáng để dẫn thân, đáng để chúng ta cùng bắt đầu những bước đầu tiên.

Hành trình nào cũng cần người mở lối. Và nếu đã đồng hành cùng cuốn sách đến trang này, có lẽ bạn cũng đang mang trong mình một ngọn lửa – dù nhỏ bé nhưng đủ để thắp sáng một góc của Địa Cầu Quê Ta.

TIỂU MỤC 1: Thành lập Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”

Một ý tưởng lớn cần một nền tảng tài chính minh bạch và bền vững để hiện thực hóa. Đó là lý do vì sao bước khởi đầu trong hành trình hành động của dự án này là thành lập Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”. Đây là một quỹ độc lập, phi lợi nhuận, được vận hành theo nguyên tắc minh bạch tuyệt đối và hướng đến phục vụ toàn thể nhân loại.

Quỹ sẽ được quản lý bởi hội đồng quản trị gồm các nhân vật có uy tín quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục, hòa bình, tài chính, công nghệ và nhân đạo. Tất cả hoạt động thu chi được công khai theo thời gian thực trên nền tảng kỹ thuật số, được kiểm toán thường niên bởi các công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu, và chịu sự giám sát xã hội từ cộng đồng toàn cầu.

Mục đích của quỹ là huy động đủ tài lực và nguồn lực để triển khai toàn bộ các nội dung hành động tiếp theo, bao gồm:

- ▶ Tài trợ cho việc phát triển và phổ biến chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu đến các quốc gia chưa đủ điều kiện.
- ▶ Hỗ trợ dịch thuật, chuyển ngữ, thiết kế học liệu, sản xuất âm nhạc và nghệ thuật phục vụ cho giáo dục hòa bình.
- ▶ Phát triển nền tảng số ứng dụng AI, lưu trữ dữ liệu, phân tích hành vi học tập và kết nối cộng đồng.
- ▶ Tổ chức các chiến dịch truyền thông toàn cầu, vận động chính sách và huy động sự tham gia của người dân cũng như các nhà lãnh đạo.
- ▶ Khen thưởng những sáng kiến cá nhân và cộng đồng góp phần lan tỏa thông điệp “Địa Cầu là quê tôi”.

Không quốc gia hay nhóm quyền lực nào chi phối quỹ này. Bởi vì nếu không có một nền tài chính độc lập và minh bạch, sẽ rất khó để một lý tưởng toàn cầu có thể đi đến đích cuối cùng một cách trong sáng và hiệu quả. Quỹ chỉ phục vụ cho một lý tưởng duy nhất: hòa bình bền vững cho toàn nhân loại, thông qua giáo dục nhân cách, nghệ thuật và tư tưởng tinh thức.

Quỹ này không chỉ được lập ra để khởi động chương trình, mà cần được duy trì lâu dài, thậm chí vĩnh viễn. Bởi hành trình lan tỏa tư tưởng hòa bình và Giáo dục Công dân Địa Cầu sẽ không bao giờ dừng lại. Xã hội luôn biến đổi, công nghệ luôn tiến lên, những thế hệ mới luôn cần những cách tiếp cận mới. Một chương trình sống động cần biết lắng nghe, học hỏi, thích nghi và không ngừng đổi mới.

Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi” sẽ là nơi bảo chứng cho sự phát triển liên tục ấy. Quỹ sẽ nuôi dưỡng đội ngũ cập nhật chương trình, nghiên cứu các phương pháp mới, phát triển các công cụ giảng dạy phù hợp với từng thời đại – để mỗi thế hệ đều thấy mình được lắng nghe, được dẫn dắt, được truyền cảm hứng.

Chỉ khi nào có một nguồn lực ổn định, một tầm nhìn dài hạn và một tinh thần cải tiến không ngừng thì hành trình này mới thực sự bền vững.

TIỂU MỤC 2: Phát hành sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Các ý tưởng đẹp sẽ có sức lan tỏa hơn qua những hình hài cụ thể. Cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* chính là hình hài đầu tiên, hạt giống đầu tiên mà chúng tôi muốn gửi gắm đến tất cả mọi người.

Đây không phải là cuốn sách lý thuyết thuần túy, mà là kết tinh của một hành trình sống, một khát vọng chung, một tiếng gọi từ trái tim. Từng chương, từng tiểu mục, từng dòng chữ là những trải nghiệm, suy tư và giấc mơ của một người đã đi qua chiến tranh, mất mát, đau thương, từ đó khao khát kiến tạo hòa bình không chỉ cho quê hương mình, mà cho cả Địa Cầu này.

Cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* không chỉ là một hoạt động truyền thông. Đó là một hành động gieo hạt. Chúng tôi mong cuốn sách đến được với tất cả mọi người, nhất là những ai đang kiếm tìm ý nghĩa sống, có lòng lo

lắng cho tương lai của con trẻ và có khao khát thay đổi thế giới bằng cách bắt đầu từ chính bản thân.

Để làm được điều đó, chúng ta cần có một chiến lược phát hành sâu rộng và đa dạng, bao gồm:

- ▶ Xuất bản sách tiếng Việt, đồng thời chuyển ngữ ra ít nhất 6 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc: Anh, Trung, Pháp, Nga, Tây Ban Nha, Ả Rập, và các ngôn ngữ bản địa tại từng khu vực.
- ▶ Phát hành sách in tại các quốc gia có hệ thống giáo dục tiên phong, đồng thời mở rộng ra các nước đang phát triển, vùng sâu vùng xa, nơi trẻ em và thanh thiếu niên thiếu điều kiện tiếp cận với giáo dục công dân hiện đại.
- ▶ Phát hành phiên bản sách điện tử miễn phí trên các nền tảng quốc tế, bảo đảm bất kỳ ai trên thế giới, dù ở đâu, cũng có thể tiếp cận cuốn sách chỉ với một chiếc điện thoại thông minh.
- ▶ Tổ chức các chương trình tặng sách tại trường học, thư viện, nhà văn hóa cộng đồng, đặc biệt tại những nơi từng chịu ảnh hưởng của chiến tranh, xung đột hoặc thiên tai.
- ▶ Kết hợp phát hành sách với các buổi ra mắt, tọa đàm, diễn đàn công dân toàn cầu, nơi mọi người không chỉ đọc, mà còn chia sẻ, cùng nhau suy ngẫm và hành động.

Chúng tôi không mưu cầu doanh thu từ cuốn sách này. Mục tiêu của chúng tôi là lan tỏa nó đến nhiều người nhất có thể.

Mỗi cuốn sách được đọc là một trái tim được chạm tới.

Mỗi trái tim rung động sẽ là một hạt giống hy vọng.

Và khi những hạt giống ấy gặp nhau – một cánh rừng hòa bình sẽ nảy mầm.

Đọc đến đây, có lẽ bạn đã hiểu vì sao chúng tôi dành hẳn một tiểu mục chia sẻ về nội dung phát hành sách. Cuốn sách không chỉ chứa đựng thông điệp, mà chính là hành động, biểu tượng và là sứ giả mạnh mẽ của hành trình này.

Nếu bạn có điều kiện, xin hãy hỗ trợ công việc phát hành sách. Nếu bạn có mối liên hệ, xin hãy kết nối với các nhà xuất bản, nhà giáo dục, nhà lãnh đạo có tâm. Ngay cả nếu bạn chỉ có một điều duy nhất là niềm tin, thì xin hãy chia sẻ cuốn sách này đến người bạn kế tiếp. Hành trình từ một cuốn sách đến một phong trào toàn cầu bắt đầu từ chính bạn.

TIỂU MỤC 3: Hội đồng soạn thảo

Một hạt giống dù quý đến đâu cũng cần được chăm bón đúng cách để có thể nảy mầm và kết trái. Để chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu trở thành hiện thực chứ không chỉ là một giấc mơ đẹp, cần có những người kiến tạo nội dung với sự thấu hiểu sâu sắc, trách nhiệm lớn lao và tấm lòng trong sáng vì tương lai nhân loại. Vì thế, việc thành lập một Hội đồng soạn thảo chuyên trách là bước đi nền tảng và bắt buộc để phát triển nội dung chương trình một cách hệ thống, khoa học, đồng thời mang tính nhân văn, bản địa hóa và thực tiễn cao nhất.

Nhiệm vụ của Hội đồng soạn thảo

Hội đồng này sẽ là “bộ não” và “trái tim” của chương trình, thực hiện các chức năng cốt lõi như:

- ▶ Soạn thảo khung chương trình và tài liệu học tập, phù hợp với mọi độ tuổi và bối cảnh văn hóa – xã hội – giáo dục tại các quốc gia khác nhau.
- ▶ Tích hợp giá trị toàn cầu và giá trị bản địa, kết nối hài hòa giữa những nguyên tắc phổ quát của nhân loại với trí tuệ, đạo lý, lịch sử và truyền thống tại từng địa phương.
- ▶ Thiết kế các phiên bản ngôn ngữ và hình thức truyền tải đa dạng: từ sách, tài liệu giảng dạy, video, hoạt hình, âm nhạc, trò chơi đến các mô hình học tập trải nghiệm, tương tác qua công nghệ số và AI.
- ▶ Thường xuyên cập nhật và điều chỉnh nội dung theo tiến trình phát triển xã hội, các diễn biến toàn cầu, các nghiên cứu giáo dục mới nhất, cũng như góp ý từ người học, giáo viên và chuyên gia.

Thành phần của Hội đồng

Đây không phải là một hội đồng hành chính mà là một “ban kiến tạo” với tinh thần phụng sự. Chúng tôi hướng đến việc mời gọi những cá nhân tiêu biểu từ nhiều lĩnh vực cùng chung tay soạn thảo chương trình:

- ▶ Các nhà giáo dục, nhà tâm lý học, nhà triết học, nhà xã hội học – đại diện cho các trường phái tư tưởng khác nhau nhưng có điểm chung là tình yêu thương và niềm tin vào nhân loại.
- ▶ Các nhà hoạt động vì hòa bình, chuyên gia giáo dục công dân toàn cầu, đại diện UNESCO, UNICEF, các tổ chức phi chính phủ quốc tế...
- ▶ Các giáo viên, giảng viên, nhà quản lý giáo dục ở mọi cấp học, đặc biệt là những người có kinh nghiệm thực tiễn ở các vùng khó khăn, xung đột, hoặc đang chuyển đổi xã hội.
- ▶ Các nghệ sĩ, nhà văn, nhà làm phim, nhạc sĩ, nhà thiết kế..., bởi vì giáo dục không chỉ là lý trí, mà còn là cảm xúc và nghệ thuật chạm vào trái tim.
- ▶ Thanh niên, sinh viên, học sinh, người dân thường – những người sẽ là đối tượng trực tiếp tham gia và thụ hưởng chương trình, cũng là người truyền cảm hứng và phản hồi chân thực nhất.

Chúng tôi tin rằng: một chương trình dành cho cả nhân loại không thể được viết bởi một nhóm người tách biệt khỏi nhân loại.

Nguyên tắc hoạt động

Hội đồng sẽ làm việc theo các nguyên tắc cốt lõi:

- ▶ Phục vụ lợi ích chung, không chịu ảnh hưởng bởi lợi ích chính trị, tôn giáo hay kinh tế.
- ▶ Hợp tác cởi mở, lắng nghe đa chiều, khuyến khích đối thoại và tôn trọng khác biệt.
- ▶ Minh bạch, trách nhiệm và cam kết cao nhất với chất lượng chương trình.

Nếu bạn là một nhà giáo, một người viết sách, một nghệ sĩ, một người mẹ, một người trẻ đang mang trong tim khát vọng thay đổi – có thể bạn chính là người mà Hội đồng đang tìm kiếm.

Chúng tôi mời bạn tham gia không chỉ để đóng góp chuyên môn, mà còn để cùng nhau viết nên một chương trình giáo dục có thể làm thay đổi thế giới.

Một chương trình không bắt đầu từ lệnh áp đặt.

Một chương trình bắt đầu từ trái tim và khát vọng hòa bình.

Một chương trình không dành riêng cho học sinh, mà dành cho tất cả những người còn tin vào những điều tốt đẹp.

Nếu bạn tin điều đó, hãy cùng chúng tôi bắt đầu từ những trang viết đầu tiên.

TIỂU MỤC 4: Vận động công chúng

Một ngọn lửa sẽ nhanh chóng lụi tàn nếu chỉ cháy âm ỉ trong một góc nhỏ, nhưng nếu được tiếp sức gió – ngọn lửa ấy có thể lan tỏa sưởi ấm và thắp sáng cả thế giới. Tương tự, chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu dù sâu sắc đến đâu, có đầy đủ giá trị đến đâu, nhưng nếu không đến được với công chúng một cách mạnh mẽ và cảm động thì cũng vẫn chỉ là một ý tưởng nằm yên trên giấy.

Vì thế, truyền thông và vận động công chúng không chỉ là một công cụ, mà là một sứ mệnh. Đó là hành trình thức tỉnh lương tri, khơi dậy khát vọng, lan tỏa niềm tin và kết nối trái tim.

Gọi tên những câu chuyện có thật

Truyền thông hiệu quả không bắt đầu bằng lý thuyết, mà xuất phát bằng những con người thật. Chúng tôi mong muốn:

- ▶ Ghi lại hành trình của những người thầy vùng cao vẫn kiên trì gieo chữ giữa rừng sâu;
- ▶ Những học sinh ở vùng xung đột vẫn cắp sách đến lớp giữa tiếng bom;
- ▶ Những bà mẹ đã mất con vì chiến tranh vẫn nén lòng chọn con đường hòa giải;
- ▶ Những nghệ sĩ lặng thầm dùng lời ca, nét vẽ để chữa lành trái tim của cộng đồng.

Đó là những “ngọn nến sống”, chính họ sẽ là những thông điệp cảm động nhất về hòa bình.

Khơi gợi cảm xúc, không chỉ thông tin

Chúng ta không truyền thông bằng khẩu hiệu khô cứng. Chúng ta sẽ:

- ▶ Làm phim tài liệu, video hoạt hình, MV âm nhạc, podcast chạm vào trái tim người xem.
- ▶ Tạo ra các chiến dịch xã hội lan tỏa hình ảnh tích cực và nhân văn.
- ▶ Dùng các nền tảng mạng xã hội như TikTok, YouTube, Instagram, Facebook... để tiếp cận thế hệ trẻ theo phong cách ngôn ngữ của họ.

Bởi vì, một câu chuyện cảm động có sức lay động gấp nghìn lần một báo cáo dày đặc con số.

Huy động những người có ảnh hưởng

Chúng tôi kêu gọi:

- ▶ Các nhà báo, nhà sản xuất chương trình truyền hình, biên tập viên, KOL, người có ảnh hưởng (influencer) đồng hành lan tỏa chương trình.
- ▶ Các nghệ sĩ nổi tiếng, vận động viên, nhà sáng tạo nội dung tham gia với vai trò đại sứ truyền cảm hứng.
- ▶ Các nhà truyền giáo, lãnh đạo tôn giáo, trưởng bản, trưởng làng... giúp lan tỏa thông điệp tới tận những cộng đồng xa nhất.

Nếu bạn là một trong số họ, sự tham gia của bạn có thể thắp lên ngọn lửa trong hàng triệu trái tim.

Phát động các chiến dịch sáng tạo, mang tính cộng đồng toàn cầu

Chúng tôi đề xuất một số chiến dịch mang tính gắn kết toàn cầu và dễ tham gia:

- ▶ Chiến dịch “Một tỷ chữ ký vì Giáo dục Công dân Địa Cầu” thu thập chữ ký ủng hộ việc áp dụng chương trình trên toàn thế giới.

- ▶ Ngày hội Hòa Bình toàn cầu (dự kiến 25/6 hằng năm). Trong ngày này, nơi các trường học, tổ chức, cá nhân cùng đồng loạt tổ chức hoạt động về hòa bình, nghệ thuật, văn hóa bản địa, thể thao...
- ▶ Cuộc thi sáng tạo “Địa Cầu Quê Tôi” dành cho thanh thiếu niên toàn cầu – kể lại câu chuyện quê hương và giấc mơ hòa bình qua tranh vẽ, ảnh, thơ, nhạc, video...
- ▶ Mỗi tháng một chủ đề – mỗi tuần một hành động, được lan tỏa qua mạng xã hội, truyền hình, hệ thống trường học...

Tất cả các hoạt động đều hướng tới một điều giản dị: Không ai đứng ngoài cuộc hành trình này.

Nếu bạn là một người làm truyền thông – sự đồng hành của bạn có thể chạm đến hàng triệu người chưa từng nghe về giáo dục hòa bình.

Nếu bạn là một người bình thường – chỉ cần chia sẻ một bài viết, đăng một bức ảnh, kể một câu chuyện đẹp – bạn cũng đang góp phần thắp lên một tia hy vọng cho nhân loại.

Nếu là một người trẻ, bạn chính là người làm chủ những nền tảng truyền thông ngày nay. Bạn hãy gửi đi một thông điệp giản dị: Chúng ta không chấp nhận một tương lai bất an. Chúng ta chọn hòa bình.

Bởi vì, một video có thể truyền cảm hứng cho một triệu trái tim.

Một chiến dịch có thể làm thay đổi chính sách.

Một lời nói đúng lúc có thể cứu một thế giới...

Đặc biệt, truyền thông và vận động công chúng càng thiết yếu tại những quốc gia mà chính phủ chưa sẵn sàng mở lòng với con đường hòa bình và giáo dục nhân bản. Trong những hoàn cảnh ấy, chính người dân, các cộng đồng, những nhà giáo, nghệ sĩ, nhà báo và công dân có trách nhiệm sẽ là ngọn lửa tiên phong thắp lên ánh sáng nhận thức và khơi dậy làn sóng đòi hỏi thay đổi. Công chúng không chỉ là khán giả, họ là cử tri. Tiếng nói của cử tri, nếu được đồng thuận và cất lên đủ mạnh mẽ, sẽ trở thành một áp lực chính đáng buộc những người đại diện phải lắng nghe và hành động.

Nếu bạn đang sống ở một nơi mà hòa bình vẫn còn là điều xa vời, hãy nhớ rằng bạn có thể là người thay đổi điều đó. Chỉ cần bắt đầu bằng một hành động nhỏ, một câu chuyện tử tế, một lần chia sẻ đúng lúc..., sự thay đổi sẽ âm thầm lớn lên từ đó.

TIỂU MỤC 5: Vận động Liên Hợp Quốc

Liên Hợp Quốc – tổ chức lớn nhất đại diện cho tiếng nói của cộng đồng quốc tế – được thành lập vì nỗi đau sâu sắc của nhân loại sau những cuộc chiến tranh thế giới tàn khốc. Trong lời mở đầu của Hiến chương Liên Hợp Quốc, các quốc gia thành viên đã cùng cam kết: “Chúng tôi quyết tâm cứu các thế hệ tương lai khỏi thảm họa chiến tranh.” Nếu bạn cũng chung một khát vọng ấy, Liên Hợp Quốc chính là nơi đầu tiên mà chúng ta gửi gắm tiếng nói.

Chúng ta không yêu cầu một phép màu. Chúng ta chỉ đề nghị một hành động hợp lý – một chương trình giáo dục vì hòa bình và công dân Địa Cầu, được chính thức thảo luận, công nhận và lan tỏa bởi Liên Hợp Quốc. Đó là một chương trình mang tính giáo dục, không có sự can thiệp chính trị, không áp đặt văn hóa, mà chỉ khơi mở tình yêu thương, sự thấu hiểu, trách nhiệm và lòng nhân ái giữa con người với nhau và với cả hành tinh mà chúng ta cùng chung sống.

Những đề xuất cụ thể có thể bao gồm:

- ▶ Đề trình một bản kiến nghị lên Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc nhằm đề xuất chính thức hóa chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu (Planetary Citizenship Education – PCED) như một chương trình khuyến nghị mang tính toàn cầu.
- ▶ Vận động các quốc gia thành viên đề xuất dự thảo một Nghị quyết của Liên Hợp Quốc, trong đó ghi nhận nhu cầu cấp thiết phải phổ cập giáo dục hòa bình và mời gọi các quốc gia, tổ chức và cá nhân cùng tham gia triển khai thí điểm hoặc tích hợp nội dung PCED vào hệ thống giáo dục của mình.

- ▶ Mời gọi Liên Hợp Quốc chủ trì điều phối và giám sát việc triển khai chương trình, với sự hỗ trợ từ các tổ chức chuyên môn như UNESCO, UNICEF, UNDP và các tổ chức xã hội dân sự, doanh nghiệp toàn cầu cùng đồng hành.

Liên Hợp Quốc – nơi kiến tạo cầu nối giữa các dân tộc

Nếu bạn là một đại sứ, một chuyên gia của Liên Hợp Quốc, một người làm việc trong tổ chức hệ thống quốc tế, sự đồng hành từ bạn sẽ có ý nghĩa vô cùng to lớn. Bạn chính là chiếc cầu nối giữa nguyện vọng từ hàng triệu công dân và cánh cửa của các thể chế toàn cầu.

Nếu bạn từng chứng kiến những bi kịch do chiến tranh, xung đột, đói nghèo, phân biệt đối xử... bạn sẽ hiểu: Giáo dục là con đường bền vững nhất để ngăn chặn thảm họa trong tương lai.

Chúng ta sẵn sàng đồng hành

Chúng tôi – những người khởi xướng dự án “Địa Cầu Quê Tôi” – sẵn sàng làm việc cùng Liên Hợp Quốc trong mọi giai đoạn của quá trình vận động và triển khai. Nếu cần, Ban điều hành dự án sẽ đóng vai trò hỗ trợ hậu cần, nghiên cứu, tham vấn và phối hợp hành động ở cấp địa phương và quốc tế. Chúng tôi không tìm kiếm sự công nhận cho riêng mình. Chúng tôi tìm kiếm một sự đồng thuận toàn cầu cho một điều đúng đắn.

Hãy cùng chúng tôi gõ cửa Liên Hợp Quốc, không phải để xin phép thực hiện một ước mơ, mà để mời thế giới cùng chung tay biến ước mơ ấy thành hiện thực.

Bởi một nghị quyết được thông qua hôm nay có thể cứu hàng triệu sinh mạng ngày mai; một chương trình giáo dục được bắt đầu hôm nay có thể dựng xây nên một thế giới an lành cho con cháu chúng ta mai sau.

TIỂU MỤC 6. Tổ chức thực hiện

Dù là một chương trình dành cho toàn nhân loại, nhưng trên thực tế, không phải quốc gia nào cũng có đủ điều kiện để triển khai đồng bộ và hiệu quả.

Nhiều đất nước vẫn đang vật lộn với đói nghèo, xung đột, hoặc thiếu hụt về hạ tầng giáo dục, nguồn nhân lực, công nghệ, tài chính... Việc yêu cầu họ triển khai một chương trình giáo dục quy mô toàn cầu là điều bất khả thi nếu không có sự hỗ trợ từ bên ngoài.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” vì thế đã xác định rõ ngay từ đầu: việc thiết kế chương trình là một nhiệm vụ quan trọng, nhưng việc đảm bảo tính khả thi trong triển khai – nhất là tại các quốc gia yếu thế – mới là yếu tố quyết định sự thành công thật sự của sứ mệnh.

Từ nguồn lực huy động được thông qua Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”, dự án sẽ xây dựng một cơ chế tài trợ toàn cầu, công khai và minh bạch để hỗ trợ các quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc cộng đồng còn khó khăn. Cơ chế tài trợ không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ tài chính, mà còn bao gồm cung cấp tài liệu, chuyển giao công nghệ, đào tạo giảng viên và các nền tảng học tập trực tuyến sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để cá nhân hóa nội dung giảng dạy theo từng ngôn ngữ, trình độ và văn hóa.

Đây là một hệ sinh thái hỗ trợ linh hoạt, nhằm mục tiêu tối ưu hóa khả năng tiếp cận chương trình ở mọi góc ngách của hành tinh – không để ai bị bỏ lại phía sau. Tài trợ toàn cầu không phải là một giải pháp từ thiện, mà là một hành động mang tính đầu tư cho hòa bình lâu dài. Bởi khi trẻ em ở bất kỳ đâu trên Trái đất được giáo dục về lòng nhân ái, sự tôn trọng và trách nhiệm chung, thì chúng ta đang tạo ra một tương lai an toàn hơn cho tất cả.

TIỂU MỤC 7: Duy trì vĩnh viễn

Hòa bình không phải là một sự kiện. Hòa bình là trạng thái cần được nuôi dưỡng liên tục, như dòng sông cần mưa, như ngọn lửa cần dưỡng khí, như con người cần hơi thở để sống.

Chúng ta không thể để chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu chỉ dừng lại ở một chiến dịch ngắn hạn, một dự án truyền thông rầm rộ rồi lặng lẽ tan biến. Chúng ta cần một chiến lược dài hơi, linh hoạt, thích nghi và phát triển theo thời gian như một hệ sinh thái sống động.

Cơ chế vận hành lâu dài và thích ứng

Để duy trì và phát triển bền vững, chương trình cần những yếu tố sau:

- 1.** Hội đồng Điều phối Quốc tế đóng vai trò như một “trái tim với nhịp đập đều đặn”, kết nối các quốc gia, tổ chức và cá nhân tham gia. Hội đồng này sẽ thường xuyên đánh giá, điều chỉnh và nâng cấp chương trình theo bối cảnh toàn cầu.
- 2.** Cơ chế phản hồi đa chiều – từ người học, giáo viên, cộng đồng và các bên liên quan. Những góp ý thực tế sẽ là nguồn dữ liệu quý giá giúp chương trình thích ứng và cải tiến không ngừng.
- 3.** Mạng lưới chuyên gia và cộng tác viên toàn cầu luôn sẵn sàng hỗ trợ các quốc gia, khu vực trong quá trình triển khai và đào tạo. Đây chính là “chất xám sống” duy trì sức sống cho chương trình.
- 4.** Hệ thống công nghệ hỗ trợ học tập – với trí tuệ nhân tạo, cơ sở dữ liệu mở và kho học liệu liên ngành luôn được cập nhật – sẽ giúp chương trình dễ dàng mở rộng, cá nhân hóa và tiếp cận được mọi đối tượng.

Cập nhật liên tục để đồng hành cùng tiến bộ nhân loại

Thế giới hiện nay không ngừng thay đổi. Những thách thức mới sẽ xuất hiện, tư duy mới sẽ hình thành, giá trị sống cũng sẽ chuyển biến theo từng thế hệ. Nếu không đổi mới, chương trình sẽ bị tụt lại phía sau chính những người mà nó muốn dẫn dắt. Vì vậy, chúng ta cần:

- ▶ Thường xuyên rà soát và cập nhật nội dung chương trình, bảo đảm luôn phù hợp với các giá trị nhân văn phổ quát và bối cảnh từng quốc gia.
- ▶ Tạo cơ hội cho người học trở thành người đồng sáng tạo, đóng góp nội dung, chia sẻ trải nghiệm và cảm hứng. Chính họ sẽ là người bảo vệ và phát triển tinh thần của chương trình.
- ▶ Thiết lập cơ chế tài chính bền vững cho Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”, nhằm bảo đảm nguồn lực duy trì hoạt động lâu dài mà không lệ thuộc vào một vài nguồn tài trợ nhất thời.

Chúng ta đang gieo một loại cây đặc biệt, không phải là cây ăn trái mau ra quả, không phải là loại hoa nở rộ trong một mùa. Chúng ta đang gieo một loại cây có thể lớn lên cùng nhân loại – nếu được chăm sóc bằng tấm lòng, tư duy và hành động liên tục. Nó không cần phải cao lớn vội vàng mà cần sống thật lâu, bám rễ sâu vào trái tim của hàng triệu người. Mỗi thế hệ lại chăm bón thêm từng chút một, đủ để giữ cho niềm tin không bao giờ tắt.

Kết luận: Kế hoạch hành động toàn cầu

Đến đây, chúng ta đã cùng nhau đi qua bảy nhiệm vụ trọng tâm – bảy viên gạch đầu tiên để đặt nền móng cho một hành trình chưa có tiền lệ trong lịch sử loài người: Kiến tạo một chương trình giáo dục toàn cầu vì hòa bình bền vững. Từ việc thành lập quỹ, phát hành sách, xây dựng hội đồng soạn thảo, đến truyền thông, vận động Liên Hợp Quốc, huy động tài trợ, bảo đảm tính bền vững và xác lập lộ trình triển khai toàn cầu. Những việc này đều không phải lý thuyết suông. Đó những việc cụ thể, khả thi và cần thiết nếu chúng ta thành tâm muốn chuyển hướng khỏi con đường dẫn đến hủy diệt và lựa chọn lối đi mới an toàn hơn cho toàn nhân loại.

Không một nhóm người nào có thể làm việc này làm thay cho tất cả; không một chính phủ đơn độc nào đủ sức chèo lái con tàu nhân loại giữa giông bão; không một tổ chức nào đủ uy lực để viết lại chương trình giáo dục của toàn thế giới, không có phép màu nào xảy ra nếu chúng ta chỉ biết chờ đợi.

Tất cả chúng ta đều là một phần của giải pháp. Có thể bạn không phải là một nguyên thủ, nhưng bạn có thể là người khơi dậy một ý tưởng đẹp. Nếu không phải là chuyên gia giáo dục, bạn có thể là người thắp sáng một lớp học nhỏ bằng lòng nhân ái. Dù không phải là nghệ sĩ, bạn vẫn có thể là người kể một câu chuyện lay động trái tim người khác.

Hòa bình không đến từ những lý thuyết cao siêu, mà bắt đầu từ những hành động giản dị như: một câu nói, một bài hát, một cử chỉ yêu thương, một quyết định dũng cảm, một giấc mơ được giữ gìn qua năm tháng...

Nếu mỗi người cùng bước một bước nhỏ thì nhân loại sẽ đi được một hành trình lớn. Nếu mỗi trái tim cùng chung nhịp đập vì hòa bình thì chúng ta sẽ có một tương lai khác – ở đó không còn chiến tranh, hận thù hay diệt vong, mà là một thế giới tử tế, hợp tác và bền vững cho muôn đời sau.

Bạn sẵn sàng bước cùng tôi chứ? Chúng ta hãy cùng nhau đi tiếp đến Chương XIV. Trong chương này, chúng ta sẽ nhìn rõ hơn mỗi cá nhân, mỗi tổ chức, mỗi quốc gia có thể làm gì để giấc mơ này không chỉ là mơ mà trở thành hiện thực.

CHƯƠNG XIV

VAI TRÒ CỦA CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC

Lời đầu chương

Không hành trình lớn nào có thể thành công nếu chỉ có sự nỗ lực của một nhóm nhỏ. Giáo dục Công dân Địa Cầu – một hành trình nhằm thay đổi hướng đi của cả nhân loại – lại càng không thể được dẫn dắt bởi một cá nhân, một tổ chức hay một quốc gia đơn lẻ.

Con đường mới mà chúng ta đang cùng nhau mở ra đòi hỏi sự chung tay của tất cả mọi người: từ những cá nhân bình thường cho đến những người có ảnh hưởng lớn trong xã hội; từ các nhà lãnh đạo chính trị đến giới chuyên gia, nhà giáo dục, doanh nhân, truyền thông và cả những tổ chức quốc tế. Mỗi người trong số chúng ta đều có một phần trách nhiệm và cơ hội để tạo ra thay đổi, khi cộng hưởng lại sẽ trở thành sức mạnh không gì cản nổi.

Nếu bạn đã từng tự hỏi: “Tôi có thể làm gì cho một hành trình lớn lao như thế?”, thì chương này chính là lời đáp dành cho bạn. Hãy cùng tôi đi qua từng tiểu mục để thấy mỗi nhóm đối tượng như một mắt xích không thể thiếu trong cỗ máy kiến tạo hòa bình. Dù bạn là một người thầy, một nhà báo, một nhà quản lý, một sinh viên, một nhà lãnh đạo hay một người truyền cảm hứng... thì vai trò của bạn trong hành trình này đều rõ ràng, cần thiết và rất có giá trị.

Vì một thế giới không ai bị bỏ lại phía sau, chúng ta cần bắt đầu bằng cách nhìn nhận rõ vai trò của chính mình và của mỗi người trong cộng đồng.

TIỂU MỤC 1: Vai trò của cá nhân

Có lẽ bạn từng cảm thấy mình quá nhỏ bé giữa dòng chảy rộng lớn của nhân loại khi nghĩ đến việc thay đổi thế giới. Nhưng trong hành trình kiến tạo một nền giáo dục mới – nền Giáo dục Công dân Địa Cầu – bạn chính là điểm khởi đầu. Chúng tôi tin rằng mỗi cá nhân là một hạt giống hòa bình. Nếu mỗi người đều lựa chọn gieo trồng hạt giống ấy bằng hành động, bằng lời nói và sự lan tỏa thì cả hành tinh này sẽ nở hoa.

Vậy, bạn có thể làm gì? Dưới đây là năm hành động cụ thể mà bất kỳ ai cũng có thể bắt đầu:

1. Chia sẻ

Bạn có thể chia sẻ cuốn sách này, những bài viết, video hoặc nội dung của dự án “Địa Cầu Quê Tôi” đến với bạn bè, người thân, cộng đồng mạng hoặc nhóm sinh hoạt địa phương. Mỗi lượt chia sẻ là một ngọn sóng nhỏ và hàng triệu ngọn sóng nhỏ sẽ tạo nên một làn sóng thay đổi lớn.

2. Góp ý

Bạn có thể gửi phản hồi, góp ý cho nội dung sách hoặc chương trình giáo dục. Chúng tôi không tìm kiếm sự hoàn hảo từ một nhóm nhỏ, mà mong muốn kiến tạo sự hoàn thiện từ trí tuệ tập thể của toàn nhân loại – trong đó có bạn.

3. Tham gia

Bạn có thể đăng ký trở thành tình nguyện viên, đại sứ hòa bình trong cộng đồng. Dù là tổ chức một buổi đọc sách, một buổi trò chuyện, hay chỉ đơn giản là chia sẻ hành trình của mình với người khác – bạn đang góp phần viết nên chương mới cho tương lai.

4. Đóng góp

Bạn có thể đóng góp tài chính, vật chất, hoặc hỗ trợ kỹ thuật cho Quỹ “Địa Cầu Quê Tôi”. Mỗi đồng tiền, mỗi giờ công, mỗi kỹ năng bạn chia sẻ đều là một viên gạch cho nền móng hòa bình tương lai.

5. Truyền cảm hứng

Bạn có thể trở thành người truyền cảm hứng trong chính gia đình, lớp học, doanh nghiệp, hoặc nơi bạn sống. Hãy kể câu chuyện của mình, chia sẻ lý tưởng của bạn. Hòa bình không bắt đầu từ các diễn đàn quốc tế mà từ những câu chuyện nhỏ chân thành giữa người với người.

Không ai là quá nhỏ bé để tạo ra khác biệt. Nếu bắt đầu từ hôm nay, hành động của bạn có thể gieo nên một sự thay đổi mà bạn chưa từng ngờ tới. Bạn không chỉ là người tham gia – bạn là một phần của lịch sử đang được viết lại.

TIỂU MỤC 2: Vai trò của người truyền cảm hứng

Để lan tỏa một tư tưởng lớn, không gì mạnh mẽ hơn sức lan tỏa từ những trái tim biết rung động. Những người truyền cảm hứng – dù là một nhà giáo tận tụy, nhà báo chân chính, nghệ sĩ đầy rung cảm, hay một người bình thường sống tử tế – đều có thể tạo nên những chấn động thầm lặng, đánh thức ý thức và khơi dậy khát vọng thay đổi trong cộng đồng.

Nếu bạn là người đã từng khiến người khác suy ngẫm chỉ bằng một câu nói, một hành động, một ánh mắt – thì sự hiện diện và đồng hành của bạn với dự án “Địa Cầu Quê Tôi” có thể tạo ra hiệu ứng không ngờ tới. Vậy bạn có thể làm những gì?

- ▶ Bạn có thể kể một câu chuyện chạm đến trái tim về hòa bình, về lòng nhân ái, về những điều nhỏ bé nhưng đáng nhớ, từ đó dẫn dắt người nghe đến với chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu.
- ▶ Bạn có thể sử dụng ảnh hưởng của mình trên mạng xã hội, trên sân khấu, trong lớp học, hay bất cứ nơi đâu để chia sẻ về tầm quan trọng của việc nuôi dưỡng tư tưởng hòa bình từ sớm, bắt đầu từ mỗi cá nhân.
- ▶ Bạn có thể trở thành gương mặt đại diện truyền cảm hứng cho chương trình tại địa phương, trong cộng đồng, thậm chí trên phạm vi quốc tế, để tiếng nói của hòa bình không chỉ đến từ lý trí mà còn vang lên từ cảm xúc chân thành.

Chúng tôi không kỳ vọng bạn có một chiến dịch rầm rộ. Chúng tôi chỉ mong mỗi khi bạn bước lên sân khấu, mở một cuộc trò chuyện, hay đơn giản là chia sẻ một dòng trạng thái, bạn sẽ mang theo tinh thần “Địa Cầu Quê Tôi” – một tinh thần yêu thương, tinh thức và đoàn kết. Bởi vì:

- ▶ Một tia lửa cảm hứng có thể đốt cháy cả ngọn núi vô cảm.
- ▶ Một tấm gương sống động có thể lay động ngàn lời rao giảng.
- ▶ Một người thực sự tin vào hòa bình có thể truyền niềm tin ấy cho cả một thế hệ.

Nếu bạn là người truyền cảm hứng, chúng tôi rất cần sự đồng hành từ bạn. Một câu chuyện nhỏ bạn kể, một bài hát bạn hát, một ánh nhìn bạn trao... đều có thể trở thành tia sáng đầu tiên dẫn lối cho cả cộng đồng bước về phía hòa bình.

TIỂU MỤC 3: Vai trò của nhà giáo dục và chuyên gia

Nếu bạn là nhà khoa học, chuyên gia giáo dục, chuyên viên công nghệ, hay người có tri thức và kinh nghiệm chuyên sâu trong bất kỳ lĩnh vực nào..., hành trình “Địa Cầu Quê Tôi” rất cần sự đồng hành từ bạn.

Chúng tôi không đi tìm những người giỏi nhất, mà tìm những người có tâm và có tầm nhìn xa hơn giới hạn chuyên môn, sẵn sàng chia sẻ kiến thức vì một mục tiêu kiến tạo hòa bình bền vững trên hành tinh này.

Nếu là chuyên gia về giáo dục, bạn có thể đóng góp ý kiến để cải tiến chương trình, bảo đảm rằng nó thật sự nhân văn, dễ tiếp cận và hiệu quả trên thực tế.

Nếu là chuyên gia về truyền thông, bạn có thể giúp lan tỏa thông điệp bằng những cách thức chạm tới trái tim.

Nếu nghiên cứu về AI, bạn có thể cùng chúng tôi xây dựng công cụ giúp cá nhân hóa nội dung giáo dục cho từng người học.

Nếu am hiểu về chính sách, bạn có thể góp phần định hình một chiến lược triển khai bền vững và hợp pháp.

Nếu có kinh nghiệm vận hành các tổ chức, bạn có thể giúp thiết kế lại cơ chế phối hợp toàn cầu một cách tinh gọn và minh bạch hơn.

Chúng tôi tin rằng, mỗi chuyên gia – dù thuộc bất kỳ lĩnh vực nào – đều có thể trở thành một mắt xích quan trọng trong hành trình xây dựng chương trình giáo dục vì hòa bình cho toàn nhân loại. Không có chuyên môn nào là quá nhỏ, không có đóng góp nào là vô nghĩa. Nếu bạn có khát vọng đóng góp – dù là một ý tưởng, một nhận xét, một mô hình hay một cách tiếp cận – thì chúng tôi sẵn lòng lắng nghe và sẵn sàng điều chỉnh để đón nhận sự cộng tác từ bạn khi cần.

TIỂU MỤC 4: Vai trò của truyền thông

Có thể nói, chưa bao giờ trong lịch sử loài người thông tin lại có thể lan tỏa nhanh và rộng như hiện nay. Chỉ cần một cái chạm nhẹ trên màn hình, một thông điệp có thể đến được với hàng triệu con người ở khắp các châu lục. Trong thời đại này, truyền thông không còn là công cụ phản ánh thực tại mà trở thành thành một lực đẩy mạnh mẽ có thể định hình nhận thức, truyền cảm hứng, thay đổi hành vi và tạo ra những làn sóng chuyển hóa xã hội.

Nếu bạn đang làm việc trong lĩnh vực truyền thông – nhà báo, nhà sản xuất nội dung, quản trị mạng xã hội hay đơn giản là một người có ảnh hưởng – thì vai trò của bạn trong hành trình kiến tạo hòa bình là không thể thay thế. Bạn là chiếc cầu nối giữa những ý tưởng đẹp và trái tim con người.

Bạn có thể biến những điều tưởng chừng khô khan như “Giáo dục Công dân Địa Cầu” trở thành những câu chuyện lay động lòng người.

Chúng tôi không kỳ vọng truyền thông phải trở thành nơi truyền tải những gì cao đạo, khô khan. Ngược lại, chúng tôi tin rằng chỉ cần bạn đặt một chút tâm huyết vào từng bài viết, từng video, từng hình ảnh để lan tỏa những điều tử tế, nhân văn, nuôi dưỡng khát vọng hòa bình và sống đẹp, như thế bạn đã đang làm một việc đáng quý cho nhân loại.

Hãy giúp chúng tôi kể những câu chuyện cảm động về con người, về những đứa trẻ được học cách yêu thương, về những cộng đồng vượt qua chia rẽ để xây dựng sự hòa hợp. Hãy cùng tạo ra những chiến dịch truyền thông sáng tạo để biến khái niệm “công dân Địa Cầu” trở thành một biểu tượng gần gũi, sống động và dễ lan tỏa.

Nếu là một nhà lãnh đạo trong lĩnh vực truyền thông, bạn có thể mở đường bằng cách định hướng chiến lược truyền thông vì sự thật, vì lòng nhân ái và vì tương lai. Quyền lực trong tay bạn không chỉ là số lượt xem, mà là cơ hội thay đổi nhận thức của cả một thế hệ.

Bạn chọn đứng bên lề hay tham gia – như một ngọn gió góp phần thổi bùng lên ngọn lửa của khát vọng sống chung trong hòa bình và nhân ái? Sự đồng hành của bạn trong bất kỳ vai trò nào đều có ý nghĩa rất lớn.

Chúng ta không thiếu phương tiện. Chúng ta chỉ cần thêm một điều: Trái tim biết chọn điều gì là đúng để ngành giáo dục trở thành phong trào toàn xã hội.

TIỂU MỤC 5: Vai trò của các tổ chức xã hội

Trong mọi bước chuyển mình lớn của nhân loại, các tổ chức xã hội – từ địa phương đến quốc tế – luôn là những ngọn nến thấp lè trong đêm tối, bền bỉ sưởi ấm nhân sinh và kiên nhẫn soi đường cho công lý và hòa bình. Không ồn ào như chính trị, không chói sáng như truyền thông, nhưng chính họ là những người kiên định lắng nghe, kết nối và khơi mở những đối thoại có khả năng hàn gắn thế giới.

Nếu bạn đang tham gia hoặc điều hành một tổ chức xã hội – bất kể quy mô – thì sự hiện diện của bạn chính là một phần quan trọng trong hành trình hướng đến một nền giáo dục công dân toàn diện và nhân bản hơn cho Địa Cầu.

Với các tổ chức xã hội quốc tế, chúng tôi mong muốn hợp tác cùng những tên tuổi đã và đang cống hiến hết mình cho hòa bình và phát triển bền vững, như:

- ▶ PeaceJam Foundation – nơi quy tụ 14 nhà hoạt động đoạt Giải Nobel Hòa Bình và thúc đẩy giáo dục vì hòa bình cho thanh thiếu niên toàn cầu.
- ▶ World Peace Foundation – tổ chức nghiên cứu và truyền thông có uy tín trong các vấn đề xung đột và giải trừ quân bị.
- ▶ Nonviolent Peaceforce – chuyên triển khai các chương trình bảo vệ dân sự phi vũ trang tại các vùng xung đột.
- ▶ Search for Common Ground – tổ chức phi lợi nhuận hoạt động tại hơn 30 quốc gia nhằm thúc đẩy đối thoại thay vì đối đầu.
- ▶ United Network of Young Peacebuilders (UNOY) – mạng lưới toàn cầu kết nối giới trẻ xây dựng hòa bình ở hơn 50 quốc gia.
- ▶ Initiatives of Change International – với tôn chỉ “thay đổi thế giới bắt đầu từ thay đổi chính mình”, rất phù hợp với định hướng Giáo dục Công dân Địa Cầu.

Chúng tôi cũng hy vọng được hợp tác cùng các tổ chức lớn như Oxfam, Amnesty International, Greenpeace, CARE International và các tổ chức tôn giáo, liên tôn giáo đã đóng góp không nhỏ cho giáo dục đạo đức và nhân văn.

Với các tổ chức xã hội địa phương và quốc gia, chúng tôi tin tưởng rằng chính các bạn là những người hiểu rõ nhất tâm lý, văn hóa và nhu cầu của cộng đồng nơi mình phục vụ. Đó là những tổ chức như:

- ▶ Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Xã hội (CSRĐ) ở Việt Nam.
- ▶ Trung tâm Hòa giải và Tư vấn Pháp lý cho Cộng đồng (REACH).
- ▶ Quỹ Dịch vụ Hòa bình Campuchia (CPS).

- ▶ The Asia Foundation với nhiều dự án về hòa bình và giáo dục tại khu vực châu Á.
- ▶ Quỹ Friedrich Ebert Stiftung (FES) – vốn hoạt động rộng khắp trong lĩnh vực đối thoại chính sách, công lý xã hội và dân chủ...

Đây là những đối tác tiềm năng có thể cùng chung tay đưa Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu đến gần hơn với từng cộng đồng. Các tổ chức có thể hỗ trợ bằng nhiều cách như: tổ chức hội thảo, phổ biến chương trình học, kết nối các nhóm thanh niên địa phương, đưa nội dung hòa bình vào các buổi sinh hoạt cộng đồng, hoặc chỉ đơn giản là chia sẻ thông tin và truyền cảm hứng cho nhau. Chúng ta không cần bắt đầu bằng những điều quá lớn lao. Nếu cùng chung tay, mỗi tổ chức – mỗi bước đi nhỏ – sẽ kết nối thành một dòng chảy mạnh mẽ lan tỏa hòa bình khắp hành tinh.

TIỂU MỤC 6: Vai trò của doanh nghiệp

Thế giới ngày nay không chỉ được kiến tạo bởi các chính phủ hay tổ chức xã hội, mà còn bởi những doanh nghiệp – những thực thể kinh tế đang dẫn dắt sự phát triển và đổi mới toàn cầu. Từ các tập đoàn công nghệ đa quốc gia đến những doanh nghiệp khởi nghiệp địa phương, mỗi quyết định kinh doanh đều tạo ra những hệ quả sâu rộng đến môi trường, cộng đồng và tương lai của nhân loại.

Nếu bạn là một doanh nhân, nhà quản lý, người đang điều hành doanh nghiệp – dù lớn hay nhỏ – thì bạn đang nắm giữ một quyền lực vô hình nhưng vô cùng mạnh mẽ: quyền lực của ảnh hưởng.

Chúng tôi không kỳ vọng doanh nghiệp phải gánh trên vai sứ mệnh của cả thế giới. Nhưng chúng tôi tin rằng, một ý tưởng đẹp như giáo dục vì hòa bình, Giáo dục Công dân Địa Cầu có thể trở thành một phần trong bản sắc, văn hóa và chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp bạn. Hãy tưởng tượng:

- ▶ Một quán cà phê có thể trở thành nơi tổ chức buổi trò chuyện về công dân toàn cầu.

- ▶ Một chuỗi siêu thị có thể phát hành tờ rơi về giá trị sống hài hòa.
- ▶ Một công ty công nghệ có thể đóng góp tài nguyên số để phát triển hệ thống học liệu AI cho giáo dục hòa bình.
- ▶ Một tập đoàn bất động sản có thể tài trợ học bổng “Cư dân Địa Cầu” cho các em nhỏ có ước mơ đóng góp cho cộng đồng.
- ▶ Một doanh nghiệp xã hội có thể tích hợp triết lý sống nhân ái vào sản phẩm của mình.

Tất cả những điều đó không cần chi phí quá lớn. Điều cần thiết là tấm lòng và niềm tin rằng hòa bình cũng là một khoản đầu tư lâu dài, chắc chắn và bền vững hơn bất kỳ tài sản vật chất nào.

Chúng tôi mong muốn được hợp tác với những doanh nghiệp có cùng khát vọng đó – từ các tập đoàn lớn như Unilever, VinGroup, T&T Group, Home Credit, IKEA, Google, Apple, Samsung, Meta... đến những doanh nghiệp nhỏ gắn bó với từng làng quê, khu phố và cộng đồng.

Chúng tôi cũng tin vào sức mạnh của các doanh nghiệp xã hội, những doanh nghiệp khởi nghiệp vì mục tiêu nhân văn, và các liên minh doanh nghiệp vì phát triển bền vững – như Vietnam Business Council for Sustainable Development (VBCSD), Global Compact Việt Nam, hay World Business Council for Sustainable Development (WBCSD).

Nếu bạn là một phần của cộng đồng doanh nghiệp, sự đồng hành của bạn có thể trở thành điểm tựa vô giá cho hành trình kiến tạo một nền giáo dục mới – nơi trẻ em được học để biết sống hòa thuận, biết yêu thương và biết gìn giữ Trái đất này như chính “ngôi nhà lớn” của mình.

TIỂU MỤC 7: Vai trò của chính phủ và địa phương

Nếu bạn là một nhà lãnh đạo – đứng đầu quốc gia hay địa phương, bộ ngành hay trường học, tổ chức quốc tế hay cộng đồng nhỏ – thì hành động của bạn có thể mở ra những thay đổi mang tính hệ thống, có thể quyết định hướng đi cho cả một thế hệ.

Chính phủ và các nhà lãnh đạo có quyền lực để ban hành chính sách, huy động nguồn lực, thay đổi hệ thống giáo dục, và hơn hết, thắp lên niềm tin. Trong bối cảnh hiện nay, khi nhân loại đang đứng trước nguy cơ hủy diệt bởi chiến tranh, biến đổi khí hậu và khủng hoảng đạo lý, vai trò của bạn – người đang cầm lái con thuyền chính sách – quan trọng hơn bao giờ hết.

Nếu là lãnh đạo Bộ Giáo dục, bạn có thể mở đường cho một chương trình giáo dục mới – nuôi dưỡng nhân cách, lòng trắc ẩn và tư duy Địa Cầu cho thế hệ trẻ.

Nếu là lãnh đạo Bộ Truyền thông, bạn có thể lan tỏa những thông điệp hòa bình sâu sắc, đưa chương trình giáo dục này đến từng gia đình qua truyền hình, radio, mạng xã hội và các nền tảng số.

Nếu bạn thuộc Bộ Ngoại giao, bạn có thể kết nối và vận động sự ủng hộ từ các quốc gia bạn bè, các tổ chức quốc tế, để xây dựng một nền tảng đồng thuận toàn cầu.

Nếu là lãnh đạo Bộ Quốc phòng, bạn có thể tiên phong cho một tư duy an ninh mới: Lấy hòa bình bền vững làm mục tiêu cao nhất và giáo dục hòa bình là hàng rào phòng thủ vững chắc nhất cho tương lai đất nước.

Nếu là người đứng đầu một địa phương, bạn có thể chọn nơi mình quản lý làm điểm khởi đầu, để thế giới nhìn thấy: hòa bình không đến từ những lời kêu gọi chung chung, mà từ những hành động cụ thể, tại từng cộng đồng...

Chúng tôi mong được đồng hành cùng những người lãnh đạo có tâm, có tầm và có trái tim ấm áp nghĩ đến con cháu mình và nghĩ đến nhân loại như một gia đình chung. Nếu bạn là người như thế, sự đồng hành từ bạn sẽ là ngọn hải đăng soi đường cho hàng triệu người dân đang chờ đợi một định hướng rõ ràng về giáo dục hòa bình. Bạn có thể:

- ▶ Đưa chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu vào kế hoạch giáo dục quốc gia hoặc địa phương.
- ▶ Hỗ trợ thành lập các nhóm tình nguyện viên giáo dục vì hòa bình.
- ▶ Hợp tác cùng các tổ chức xã hội và doanh nghiệp để xây dựng mô hình thí điểm.

- ▶ Kêu gọi quốc hội và các cơ quan cấp cao hỗ trợ thể chế hóa chương trình.
- ▶ Đề xuất với Liên Hợp Quốc công nhận giáo dục hòa bình như một trụ cột toàn cầu bắt buộc.

Chúng tôi tin rằng, nếu có nhiều nhà lãnh đạo như thế từ cấp xã phường đến cấp toàn cầu thì có thể tạo một sự thay đổi mang tính bước ngoặt vì: “Lịch sử nhân loại là lịch sử của những quyết định dũng cảm từ những người có trái tim sáng và tầm nhìn xa.” Hôm nay, khi nhân loại cần một lối đi mới, rất có thể chính bạn sẽ là người mở đường, không phải bằng vũ khí hay khẩu hiệu, mà bằng tri thức, lòng nhân ái và niềm tin vào con người.

TIỂU MỤC 8: Vai trò của Liên Hợp Quốc

Giáo dục Công dân Địa Cầu không thể chỉ là nỗ lực của từng quốc gia đơn lẻ. Để Giáo dục Công dân Địa Cầu trở thành một chương trình giáo dục bắt buộc và được triển khai trên phạm vi toàn thế giới, sự ủng hộ và phối hợp từ các tổ chức quốc tế – đặc biệt là Liên Hợp Quốc – là yếu tố then chốt.

Liên Hợp Quốc, với vai trò là tổ chức toàn cầu đại diện cho tiếng nói chung của nhân loại, có thể:

- ▶ Thông qua một nghị quyết về Giáo dục Công dân Địa Cầu như một chiến lược chung nhằm xây dựng hòa bình, phòng ngừa xung đột và thúc đẩy phát triển bền vững.
- ▶ Kêu gọi các quốc gia thành viên tích hợp chương trình này vào hệ thống giáo dục quốc gia, phù hợp với điều kiện và văn hóa riêng của từng nước.
- ▶ Phối hợp với UNESCO, UNICEF, UNDP và các tổ chức chuyên môn để bảo trợ nội dung, hướng dẫn phương pháp triển khai và giám sát chất lượng.

Ngoài ra, các tổ chức khu vực và liên chính phủ như ASEAN, EU, AU, Mercosur... cũng có thể đóng vai trò trung gian quan trọng, điều phối việc áp dụng chương trình giữa các quốc gia thành viên.

Sự hỗ trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) hay các quỹ phát triển giáo dục cũng rất cần thiết để:

- ▶ Hỗ trợ tài chính cho các nước nghèo hoặc đang phát triển.
- ▶ Tài trợ các sáng kiến đổi mới giáo dục toàn cầu.
- ▶ Khuyến khích hình thành các mô hình liên kết công – tư trong triển khai chương trình.

Khi có các tổ chức quốc tế cùng chung tay, chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu sẽ không còn là một sáng kiến riêng lẻ, mà trở thành một chiến lược toàn cầu, một bước tiến lớn trong hành trình hiện thực hóa hòa bình bền vững cho nhân loại.

Kết luận

Chúng ta đang sống trong một thời đại mà những thay đổi không chỉ đến từ một vài cá nhân kiệt xuất, nó cần sự chung tay của cả một cộng đồng toàn cầu. Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” sẽ không thể thành hiện thực nếu thiếu sự đồng hành của hàng triệu, hàng tỷ con người – từ các nhà lãnh đạo quốc gia đến những người thầy bình dị, từ những nghệ sĩ đến những nhà khoa học, từ những tiếng nói truyền thông đến từng công dân mang trong tim khát vọng sống tốt đẹp hơn.

Dự án này không phải là một chiến dịch kêu gọi rầm rộ rồi chóng tàn. Đây là một hành trình kiến tạo bền vững, cần sự đồng hành của tất cả mọi người – từ những nhà hoạch định chính sách đến các giáo viên làng, từ các lãnh tụ tôn giáo đến các bạn trẻ viết blog, từ những người nổi tiếng đến những công dân thầm lặng.

Sự thay đổi có thể sẽ không đến nhanh trong một sớm một chiều. Tuy nhiên, nếu mỗi cá nhân, mỗi quốc gia đều xem đây là sứ mệnh của mình thì hành trình ấy sẽ dần trở thành một phong trào toàn cầu – một tiếng vọng nhân ái lan xa từ lòng người đến lòng người, từ một vùng đất đến cả hành tinh.

Có thể từ những đóng góp nhỏ nhất, chẳng hạn chỉ với một lời giới thiệu, một cuốn sách tặng bạn bè, một chia sẻ đầy cảm hứng, chúng ta sẽ góp phần kiến tạo nên một thế giới nơi giáo dục mang lại hòa bình, nơi con người sống với nhau bằng đạo lý và lòng nhân ái. Không ai bị bỏ lại phía sau, không ai là quá nhỏ bé trong hành trình này.

Dù là góp một ý kiến, chia sẻ một bài viết, giới thiệu cuốn sách cho bạn bè, vận động chính quyền địa phương, đóng góp cho quỹ, hay chỉ đơn giản là gieo vào tâm trí trẻ thơ một câu chuyện tử tế... đều là những viên gạch vững chắc xây dựng tương lai hòa bình cho nhân loại.

Khi mỗi người đều thấy rõ vai trò của mình và mỗi quốc gia đều tự nguyện góp phần vào một mục tiêu chung thì sức mạnh lan tỏa sẽ không gì có thể ngăn cản. Khi đó, chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu sẽ không còn là một giấc mơ, mà sẽ trở thành một dòng chảy sống động, lan tỏa tới mọi trái tim, mọi nẻo đường và trường tồn qua các thế hệ.

Đến đây, có lẽ chúng ta đều cảm nhận rõ một điều: không ai đứng ngoài hành trình kiến tạo hòa bình. Dù bạn là một cá nhân bình thường, một nghệ sĩ truyền cảm hứng, một chuyên gia trầm lắng, một nhà lãnh đạo quyền lực, hay là một tổ chức quốc tế với sứ mệnh toàn cầu thì đều có vai trò quan trọng. Bởi hạt giống hòa bình cần có đất lành để nảy mầm, ánh sáng để vươn cao, nước nguồn để đơm hoa. Mỗi người trong chúng ta – với vị trí, khả năng và tâm huyết riêng – chính là mảnh ghép không thể thiếu trong hệ sinh thái nuôi dưỡng hạt giống ấy.

Nếu chỉ một người mơ, đó là ảo tưởng.

Nếu nhiều người mơ cùng nhau, đó là hy vọng.

Nếu cả nhân loại cùng hành động, đó là hiện thực.

Chúng tôi không kỳ vọng ai đó sẽ làm được tất cả, mà chúng tôi rất mong mỗi người làm phần việc của mình với tất cả trái tim. Nếu bạn đồng cảm với điều này, thì có lẽ bạn đã bắt đầu bước vào hành trình cùng chúng tôi.

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

Lời đầu chương

Có những điều mà ngôn ngữ không diễn tả được trọn vẹn, nhưng âm nhạc thì có thể. Có những nỗi đau, những hy vọng, những khát vọng khó phân tích bằng lý trí, nhưng nghệ thuật lại có thể chạm đến và chữa lành.

Từ thuở sơ khai, con người đã gửi gắm tình cảm, trí tuệ và bản sắc của mình qua âm thanh, hình ảnh, màu sắc, vũ điệu... Nghệ thuật và âm nhạc không chỉ là phương tiện biểu đạt mà còn là ngôn ngữ phổ quát của trái tim, kết nối con người vượt qua mọi ranh giới của quốc gia, tôn giáo, chủng tộc và thời đại.

Trong dự án “Địa Cầu Quê Tôi”, nghệ thuật, âm nhạc và công nghệ trí tuệ nhân tạo không chỉ là phương tiện hỗ trợ, mà còn là những cánh tay nối dài của giáo dục, là nhịp cầu nối giữa con tim với con tim, giữa nền văn hóa này với nền văn hóa khác.

Chúng ta đang sống trong thời đại mà AI có thể dịch những lời ru thành nhiều thứ tiếng, chuyển những bản nhạc mang âm hưởng dân tộc thành những giai điệu toàn cầu. Khi mà công nghệ hòa quyện cùng cảm xúc con người, nhạc cụ dân tộc được phối với nhạc cụ hiện đại, một bài hát Việt có thể ngân lên bằng tiếng Ả Rập hay Tây Ban Nha mà vẫn giữ được tinh thần nguyên bản thì hòa bình không còn là khẩu hiệu trừu tượng nữa, mà sẽ trở thành nhịp đập sống động, truyền cảm hứng.

Trong chương này, chúng ta sẽ cùng khám phá vai trò đặc biệt của nghệ thuật, âm nhạc và công nghệ AI trong hành trình kiến tạo một nền giáo dục nhân văn, sâu sắc và chạm tới mọi trái tim.

TIỂU MỤC 1: Nghệ thuật

Trong suốt lịch sử nhân loại, nghệ thuật luôn là ngôn ngữ đầu tiên và sâu sắc mà loài người sử dụng để kết nối với nhau – vượt lên trên biên giới ngôn ngữ, lãnh thổ hay tôn giáo. Từ những bức tranh hang động thời tiền sử, những khúc hát ru dân gian, đến những bản giao hưởng vượt thời gian hay những bức họa nổi tiếng toàn cầu..., nghệ thuật không cần phiên dịch, vì nó chạm đến nơi sâu nhất trong trái tim mỗi người.

Trong khi lý trí có thể bị chia cắt bởi định kiến thì nghệ thuật giữ vai trò như dòng chảy xuyên suốt, lặng lẽ mà mãnh liệt kết nối con người bằng cảm xúc. Âm nhạc có thể làm dịu nỗi đau chiến tranh. Thơ ca giúp gìn giữ ký ức tập thể. Điêu khắc, điện ảnh và múa kể lại những câu chuyện vượt không gian và thời gian. Trong từng nền văn hóa, nghệ thuật là “linh hồn” của dân tộc, là nơi lưu giữ bản sắc và khát vọng sống hòa bình.

Với sứ mệnh kiến tạo một chương trình giáo dục chạm đến trái tim con người, dự án “Địa Cầu Quê Tôi” đặt nghệ thuật vào vị trí trung tâm như một chất liệu giáo dục quan trọng. Những bài ca về lòng nhân ái, những vở kịch về sự tha thứ, những hình ảnh lay động về tình bạn vượt biên giới... sẽ là cầu nối cảm xúc đưa trẻ em và người lớn đến gần hơn với giá trị hòa bình và nhân văn.

Trong thời đại công nghệ, nghệ thuật không còn bị giới hạn bởi không gian trưng bày hay sân khấu biểu diễn. Một bức tranh có thể lan truyền trên mạng xã hội chỉ trong vài giờ, một bản nhạc có thể chạm đến hàng triệu trái tim trên khắp thế giới chỉ bằng một cú nhấp chuột... Chính điều đó khiến nghệ thuật trở thành phương tiện truyền thông mạnh mẽ nhất không cần đến khẩu hiệu mà thông qua cảm xúc chân thật.

Chúng ta không thể áp đặt hòa bình bằng lời nói khô khan. Chúng ta có thể gieo mầm hòa bình bằng những giai điệu dịu dàng, những hình ảnh biết nói, bằng những xúc cảm chân thành của nghệ thuật. Và đó là lý do vì sao nghệ thuật không chỉ là yếu tố đồng hành, mà còn là trái tim của hành trình lan tỏa tư tưởng nhân văn trong dự án “Địa Cầu Quê Tôi”.

TIỂU MỤC 2: Âm nhạc

Nếu nghệ thuật nói chung là linh hồn thì âm nhạc tựa như nhịp đập trái tim của nhân loại. Từ tiếng trống đồng Đông Sơn, khúc dân ca ngũ cung, đến bản giao hưởng Beethoven hay giai điệu Reggae trên đất Jamaica..., âm nhạc luôn vượt qua mọi rào cản ngôn ngữ, văn hóa, chính trị để gắn kết con người bằng cảm xúc thuần khiết và sâu xa nhất.

Trong mọi nền văn minh, âm nhạc là phương tiện thể hiện tình yêu, lòng thương xót, nỗi đau, hy vọng và khát vọng hòa bình. Khi ngôn từ thất bại, âm nhạc vẫn có thể nói lên điều không thể nói và lay động thứ tưởng như đã chai sạn trong tâm hồn con người.

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” xác định âm nhạc không chỉ là công cụ truyền cảm hứng, mà còn là một phần cấu thành quan trọng của chương trình giáo dục. Những bài hát về sự bao dung, vẻ đẹp của sự khác biệt, về Trái đất như một ngôi nhà chung sẽ được biên soạn, sáng tác và lan tỏa trên khắp thế giới. Từ lớp học nhỏ đến quảng trường lớn, từ phòng thu đến mạng xã hội – âm nhạc sẽ là chất keo gắn kết cộng đồng toàn cầu.

Đặc biệt, với sự hỗ trợ của công nghệ trí tuệ nhân tạo, những ca khúc này có thể được dịch ra nhiều thứ tiếng, được địa phương hóa theo vùng văn hóa, thậm chí được hát theo ngôn ngữ và âm điệu truyền thống của từng

cộng đồng nhờ vào công nghệ chuyển đổi ngôn ngữ và giọng nói. Điều đó cho phép mỗi cá nhân dù ở đâu và sử dụng ngôn ngữ nào cũng đều có thể cảm nhận được giai điệu hòa bình.

Chúng ta không mơ về một thế giới mà mọi người đồng thanh cùng một bài hát, mà mỗi người bằng ngôn ngữ, văn hóa và nhịp sống riêng của mình đều có thể cất lên tiếng hát vì hòa bình. Khi giai điệu hòa bình ngân vang, chiến tranh sẽ không còn chỗ đứng trong trái tim nhân loại.

TIỂU MỤC 3: Công cụ AI

Trong hành trình giáo dục vì hòa bình, trí tuệ nhân tạo (AI) không chỉ là công cụ công nghệ mà còn là cầu nối giữa người với người, giữa các nền văn hóa vốn đa dạng và khác biệt.

Giáo dục truyền thống phụ thuộc rất lớn vào giáo viên, sách giáo khoa, cơ sở vật chất và ngôn ngữ chung, AI có thể giúp vượt qua những rào cản đó. Nhờ sức mạnh của dịch thuật tự động, tổng hợp giọng nói, biểu đạt bằng hình ảnh và tương tác thời gian thực, mọi đứa trẻ dù đang sống tại một thung lũng hẻo lánh ở Himalaya hay một làng chài xa xôi ở châu Phi cũng đều có thể tiếp cận nội dung giáo dục với chất lượng tương đương nhau bằng ngôn ngữ mẹ đẻ, với phong cách học phù hợp nhất với năng lực và sở thích cá nhân.

AI còn có thể làm được việc mà giáo dục đại trà khó làm được, đó là nó giúp mỗi người học được nhìn nhận như một cá thể độc đáo. Thông qua sự phân tích tâm lý, cảm xúc, năng lực tiếp thu, phản ứng với các phương pháp giảng dạy khác nhau... AI có thể đưa ra cách tiếp cận cá nhân hóa đến từng học sinh. Một đứa trẻ hướng nội sẽ nhận được nội dung truyền tải nhẹ nhàng, thấm đẫm cảm xúc. Một học sinh yêu thích âm nhạc sẽ được tiếp cận bài học qua giai điệu. Một em nhỏ ở vùng dân tộc thiểu số có thể học qua giọng nói thân quen của người bản địa.

Không chỉ là phương tiện, AI còn đóng vai trò như một “đồng giảng viên”, đồng hành với giáo viên trong quá trình xây dựng nội dung, đo lường kết quả và hỗ trợ học sinh trong từng bước học tập. Đặc biệt trong môi trường

thiếu hụt giáo viên hoặc cơ sở vật chất, AI sẽ là cánh tay nối dài của giáo dục, giúp hiện thực hóa giấc mơ phổ cập chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu đến mọi ngõ ngách trên hành tinh.

Tuy nhiên, để công nghệ trở thành công cụ phục vụ hòa bình, AI cần được phát triển và sử dụng theo định hướng đạo đức hướng thiện, hướng về con người, lấy lòng nhân ái và sự tử tế làm nền tảng. Khi ấy, công nghệ sẽ trở thành đồng minh mạnh mẽ nhất của giáo dục nhân văn.

TIỂU MỤC 4: Địa phương hóa

Một chương trình toàn cầu khó có thể thành công nếu không được địa phương hóa sâu sắc. Chương trình “Giáo dục Công dân Địa Cầu” không áp đặt cứng nhắc một hệ giá trị chung cho toàn nhân loại, mà nó kiến tạo một khung giá trị phổ quát, đủ linh hoạt để hòa quyện vào từng vùng văn hóa, từng truyền thống dân tộc, từng cộng đồng cụ thể.

Địa phương hóa không chỉ là việc dịch nội dung sang các ngôn ngữ khác nhau, mà còn làm cho nội dung ấy sinh động trong đời sống tinh thần và cảm xúc của người học. Đó có thể là một bài học được kể lại bằng truyện ngụ ngôn địa phương, một thông điệp được lồng vào điệu hát ru dân gian, một hoạt động lớp học lồng ghép các lễ hội văn hóa, hay một đoạn video được dẫn dắt bởi chính những nhân vật quen thuộc với học sinh ở từng vùng miền.

Giáo dục chỉ có thể hiệu quả khi người học thực sự cảm thấy mình trong đó. Một em nhỏ người Chăm sẽ dễ tiếp nhận bài học hơn khi nghe nội dung bằng ngôn ngữ mẹ đẻ và được minh họa bằng hình ảnh văn hóa Chăm. Một học sinh ở vùng núi Tây Bắc sẽ thấm thía thông điệp yêu thương nếu nó được kể bằng lời của bà, của mẹ thông qua những câu ca dao, tục ngữ, truyện cổ tích dân gian.

Địa phương hóa còn giúp chương trình gắn gũi hơn với thực tế cuộc sống của người học. Một bài học về xung đột không nên chỉ nói về chiến tranh giữa các quốc gia, mà còn có thể là câu chuyện giữa hai bản làng, hai thế hệ, hai nhóm tín ngưỡng... Từ đó, học sinh không chỉ hiểu về hòa bình

trên lý thuyết, mà còn biết cách ứng xử nhân văn trong những tình huống rất đời thường.

Việc địa phương hóa chương trình sẽ không làm mất đi tính nhất quán toàn cầu, mà ngược lại, tạo nên sức sống và chiều sâu cho thông điệp cốt lõi. Bởi lẽ, chỉ khi “Địa Cầu Quê Tôi” được hát lên bằng ngôn ngữ và giai điệu tâm hồn của mỗi dân tộc, nó mới thực sự là chương trình giáo dục của cả hành tinh – nơi mỗi người đều thấy mình là một phần không thể thiếu.

TIỂU MỤC 5: Cá nhân hóa

Trong giáo dục truyền thống, mọi người học thường được xem là giống nhau, chẳng hạn cùng lứa tuổi thì học cùng một chương trình, một bài giảng, một cách tiếp cận. Trên thực tế, mỗi người vốn có những khác biệt về năng lực, hoàn cảnh, ngôn ngữ, trải nghiệm sống, văn hóa và cảm xúc. Chỉ khi giáo dục được cá nhân hóa, con đường học tập mới thực sự chạm đến từng tâm hồn.

Chương trình “Giáo dục Công dân Địa Cầu” không chỉ được thiết kế để truyền tải một hệ giá trị chung, mà còn để mỗi người học – dù ở đâu, thuộc lứa tuổi nào, trong hoàn cảnh nào – có thể đón nhận nó theo cách riêng của mình. Người già có thể học qua lời kể, trẻ em học qua trò chơi, người lớn học qua những tình huống thực tế, người khiếm thị học qua âm thanh, người khiếm thính học qua hình ảnh... Không ai bị loại trừ, không ai bị bỏ lại phía sau.

Trí tuệ nhân tạo sẽ đóng vai trò là “người bạn đồng hành” giúp cá nhân hóa trải nghiệm học tập này hiệu quả. Thông qua khả năng phân tích dữ liệu và học sâu, AI có thể nhận diện nhu cầu, năng lực và cảm xúc của từng người học, từ đó gợi ý nội dung, tốc độ, hình thức tiếp cận phù hợp. Một đứa trẻ hiếu động sẽ được hướng dẫn qua hoạt động tương tác, một em bé tính cách rụt rè có thể học thông qua những cuộc trò chuyện nhẹ nhàng với chatbot giáo dục, một người học lớn tuổi có thể tiếp cận kiến thức qua những video ngắn, đơn giản, dễ hiểu.

Công nghệ dịch ngôn ngữ tự động và tổng hợp giọng nói sẽ giúp nội dung của chương trình được truyền tải bằng chính “ngôn ngữ” mà người học có thể đón nhận – không chỉ là ngôn ngữ dân tộc, mà còn là ngôn ngữ của thể hệ, của tâm lý và văn hóa.

Tôn trọng sự khác biệt chính là nền tảng để kiến tạo một nền hòa bình đích thực. Cá nhân hóa trong giáo dục chính là biểu hiện cụ thể và sinh động của tinh thần đó. Khi chương trình giáo dục không còn áp đặt, không còn rào cản ngôn ngữ hay hình thức, mà trở thành một hành trình khám phá ý nghĩa sống phù hợp với từng người – thì đó không chỉ là một nỗ lực giáo dục, mà là một cuộc cách mạng tinh thần.

TIỂU MỤC 6: Truyền thông toàn cầu

Một chương trình giáo dục dù có ý nghĩa đến đâu cũng không thể tạo ra ảnh hưởng sâu sắc nếu không được lan tỏa hiệu quả đến từng ngõ ngách của đời sống xã hội. “Giáo dục Công dân Địa Cầu” không thể chỉ là một thông điệp nằm yên trong sách vở, nó phải trở thành một dòng chảy sống động, có mặt trong đời sống thường nhật, trong các buổi trò chuyện, các nền tảng số, phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội toàn cầu. Vì thế, dự án xác định rõ: Xây dựng một mạng lưới truyền thông toàn cầu, có khả năng tiếp cận mọi tầng lớp, độ tuổi, nhóm đối tượng chính là một trong những chiến lược trọng yếu. Mạng lưới này không chỉ truyền tải thông điệp của chương trình, mà còn tạo ra các diễn đàn đối thoại, truyền cảm hứng và kích hoạt hành động cụ thể trong cộng đồng.

Nếu ví dự án “Địa Cầu Quê Tôi” là “hàng hóa tinh thần” quý giá, thì các phương tiện truyền thông chính là “phương tiện vận chuyển” đặc chủng – từ siêu tàu xuyên lục địa đến những xe tải nhỏ vào hẻm sâu, từ vệ tinh truyền hình quốc tế đến một bài đăng mạng xã hội cá nhân... Mỗi loại thông điệp cần một loại phương tiện khác nhau, mỗi đối tượng cần một cách tiếp cận phù hợp. Một bộ phim hoạt hình có thể truyền tải nội dung đến trẻ em; một bài hát có thể chạm đến trái tim người trẻ; một bài diễn văn hay bài viết sắc sảo có thể tác động đến chính giới và trí thức.

Truyền thông không đơn thuần là công cụ, nó chính là một phần của nội dung giáo dục. Khi những câu chuyện về lòng bao dung, tình yêu hòa bình và trách nhiệm toàn cầu được kể bằng những định dạng sáng tạo – podcast, hoạt hình, phim tài liệu, mạng xã hội, trò chơi tương tác... thì mỗi người tiếp nhận không chỉ hiểu bằng lý trí mà còn cảm bằng trái tim.

Bên cạnh truyền thông đại chúng, mạng lưới truyền thông cộng đồng – các tổ chức xã hội, nhà văn hóa, đoàn thể, nhóm thiện nguyện, nhóm tôn giáo – cũng đóng vai trò then chốt trong việc lan tỏa chương trình. Họ chính là những “trạm trung chuyển” đưa thông điệp hòa bình đến tận cùng các vùng sâu vùng xa, đến với những nhóm yếu thế hoặc ít có điều kiện tiếp cận các nền tảng hiện đại.

“Giáo dục Công dân Địa Cầu” sẽ không “đi một mình”, mà đồng hành cùng một mạng lưới truyền thông rộng khắp, có định hướng, có tầm nhìn và có trái tim. Bằng cách ấy, chương trình sẽ trở thành một phong trào toàn cầu – không chỉ sống trong nhà trường, mà lan tỏa trong đời sống xã hội.

TIỂU MỤC 7: Hệ sinh thái học tập mở và linh hoạt

Một chương trình giáo dục hiện đại không chỉ cần nội dung sâu sắc và phương pháp phù hợp, mà còn phải được vận hành trong một hệ sinh thái học tập đa dạng, linh hoạt và bao trùm. Với tinh thần đó, “Giáo dục Công dân Địa Cầu” không đơn thuần là một giáo trình, mà là một hệ sinh thái mở để mọi người có thể học hỏi mọi lúc, mọi nơi, theo cách phù hợp với khả năng, hoàn cảnh và nhu cầu của mình.

Hệ sinh thái này được thiết kế với ba nguyên tắc cốt lõi: mở – đa dạng – thích nghi.

- ▶ Mở về đối tượng học, không phân biệt tuổi tác, nghề nghiệp, trình độ, quốc tịch.
- ▶ Đa dạng về hình thức học, từ lớp học truyền thống, học online, học qua trò chơi, đến học qua nghệ thuật và trải nghiệm cộng đồng.
- ▶ Thích nghi với từng nền văn hóa, vùng miền, ngôn ngữ, hoàn cảnh kinh tế, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau.

Một học sinh vùng cao có thể học thông qua những video kể chuyện bằng tiếng dân tộc thiểu số; một người lớn tuổi có thể học thông qua podcast hoặc radio; một thanh niên thành thị có thể học qua các trò chơi tương tác hay diễn đàn thảo luận. AI và các nền tảng số sẽ đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng một “trợ lý học tập toàn cầu” – giúp mỗi người học có một lộ trình cá nhân hóa, phù hợp với tâm lý, sở thích và tốc độ tiếp thu riêng.

Kết luận

Chương XV đã đưa chúng ta từ khát vọng đến hành động, từ tư tưởng đến chiến lược cụ thể – một lộ trình mà mọi viên gạch đều được đặt bằng khát vọng hòa bình. Nhưng nếu giấc mơ chỉ dừng ở kế hoạch thì sẽ mãi chỉ là giấc mơ. Cuốn sách này không phải nói về những lý tưởng riêng, mà chúng ta đang xây dựng con đường – nơi mỗi người đều là người kiến tạo hòa bình, từ cá nhân nhỏ bé cho đến các tổ chức lớn như Liên Hợp Quốc.

Nếu bạn đang đọc những dòng này, thì chính bạn có thể cũng trở thành người gieo một hạt mầm. Một bước nhỏ hôm nay có thể dẫn đến một chương trình hành động lớn ngày mai. Một lời nói tử tế có thể khơi dậy niềm tin nơi hàng triệu tâm hồn. Một hành động, dù nhỏ nhưng có khi lại đưa được nhân loại ra khỏi vũ đài chiến tranh.

Trong lời mở đầu Phần 6 chúng tôi nhấn mạnh: “Hòa bình bắt đầu từ trái tim mỗi người”, còn kết chương này chính là lời mời gọi hãy để hành động của bạn trở thành nhịp đập nối dài cho trái tim hòa bình ấy. Hành trình này cần một nền tảng vững chắc để trường tồn qua nhiều thế hệ, điều này sẽ được mở ra trong Phần 7.

Nếu “Địa Cầu Quê Tôi” chỉ được triển khai ở một số quốc gia đơn lẻ, thì có lẽ không đủ sức làm thay đổi hướng đi của nhân loại. Sẽ khó có chính phủ nào sẵn sàng buông vũ khí, mở lòng hợp tác và đầu tư cho giáo dục vì hòa bình... khi mà các quốc gia láng giềng vẫn lăm le sử dụng bạo lực, tiếp tục gia tăng chi tiêu quân sự và gieo rắc ngờ vực.

Chính vì thế, “Địa Cầu Quê Tôi” là một hành trình chung của toàn nhân loại; phải có sự cam kết và triển khai đồng thời, để tạo nên một niềm tin toàn cầu, rằng: Chúng ta không đơn độc trên con đường xây dựng hòa bình, bạn cũng đang hành động giống tôi – vì tương lai của thế hệ trẻ, mà trong ngôi nhà Địa Cầu đó đều là con cháu chúng ta.

1. Khởi đầu từ Liên Hợp Quốc

Chúng ta cần vận động Liên Hợp Quốc thông qua một Nghị quyết đặc biệt nhằm công nhận chương trình giáo dục này như một sáng kiến toàn cầu cấp thiết, song hành với các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs). Sau khi được phê duyệt, Liên Hợp Quốc có thể đóng vai trò chủ trì triển khai toàn cầu, với sự hỗ trợ của các cơ quan chuyên môn như UNESCO, UNICEF, UNDP... cùng sự phối hợp của các chính phủ thành viên.

2. Ba cấp độ triển khai song song

- ▶ Toàn cầu: Một Ban Điều phối trung tâm do Liên Hợp Quốc hoặc liên minh quốc tế chủ trì, phụ trách chuẩn hóa tài liệu, kết nối dữ liệu, cập nhật nội dung và điều phối các sáng kiến khu vực.

- ▶ Khu vực: Mỗi châu lục hoặc liên minh khu vực (ASEAN, EU, AU...) có đơn vị điều phối riêng, linh hoạt điều chỉnh nội dung cho phù hợp đặc thù văn hóa, chính trị, tôn giáo của từng quốc gia.
- ▶ Quốc gia: Các bộ ngành như Bộ Giáo dục, Bộ Thông tin Truyền thông, Bộ Quốc phòng... đóng vai trò tích hợp chương trình vào trường học, hệ thống đào tạo công chức và truyền thông đại chúng.

3. Triển khai đồng bộ về tinh thần – linh hoạt về phương pháp

Chúng ta không cần một mô hình cứng nhắc áp đặt từ trên xuống. Điều chúng ta cần là sự đồng thuận về tinh thần, cam kết cùng nhau khởi đầu, dù với quy mô nhỏ nhất.

Nơi có điều kiện thì triển khai sớm và sâu. Nơi còn hạn chế có thể bắt đầu bằng một lớp học nhỏ, một chiến dịch truyền thông, một bản nhạc, một cuộc trò chuyện gia đình... Như thế, không ai bị bỏ lại phía sau, không ai cảm thấy mình đơn độc.

4. Hệ sinh thái mở – mỗi người một vai trò

Chương trình này không chỉ là việc của các nhà hoạch định chính sách mà mở rộng ra toàn xã hội:

- ▶ Người sáng tác nhạc có thể đóng góp một ca khúc về hòa bình.
- ▶ Họa sĩ có thể vẽ một bức tranh lan tỏa thông điệp yêu thương.
- ▶ Giáo viên có thể tổ chức buổi học về lòng nhân ái.

- ▶ Doanh nghiệp có thể tài trợ học bổng Công dân Địa Cầu cho học sinh vùng sâu.
- ▶ Một đứa trẻ cũng có thể là đại sứ lan tỏa thông qua những hành động tử tế trong lớp học...

Mỗi người là một hạt giống. Cả thế giới là một cánh đồng.

5. Bắt đầu ngay hôm nay để kịp cứu lấy ngày mai

Không cần chờ đến khi mọi thứ hoàn hảo mới bắt đầu. Hành trình này có thể khởi sự ngay hôm nay, bằng một hành động nhỏ như chia sẻ cuốn sách này, lan tỏa thông điệp của dự án, hoặc đơn giản là bạn hãy sống như một công dân Địa Cầu: tử tế, hiểu biết và biết nghĩ xa hơn cho bản thân mình.

Chúng ta có thể khác biệt về ngôn ngữ, tôn giáo, màu da... nhưng chúng ta chung một bầu trời, chung một nỗi lo về tương lai của thế hệ con cháu. Đó là lý do để chúng ta cùng nhau hành động – ngay bây giờ.

Bạn thân mến!

Nếu chỉ một quốc gia thay đổi, họ có thể bị cô lập. Nếu chỉ một dân tộc buông vũ khí, họ có thể bị nuốt chửng. Nhưng nếu toàn nhân loại cùng bước đi thì sẽ không ai còn là “cừu non” hay “thú dữ”, thế giới chỉ bao gồm toàn những người biết yêu thương, biết sống vì nhau.

Hòa bình không phải quà tặng, hòa bình là nghĩa vụ thiêng liêng của cả nhân loại, nói cách khác, hòa bình chính là mệnh lệnh chung của thời đại.



*Có lẽ đã đến lúc học cách sống chung
trong hòa bình và chịu trách nhiệm
giữ gìn mái nhà chung.*

PHẦN

7

LỜI

NHẮN GỬI

LỜI NHẮN GỬI TỪ “ĐỊA CẦU QUÊ TÔI”

Bạn thân mến!

Cuốn sách này không phải là bài giảng đạo đức cao xa hay diễn văn chính trị hoa mỹ. *Địa Cầu Quê Tôi* là lời nhắn gửi từ trái tim tác giả – người đã trải qua sự khốc liệt của chiến tranh, đã từng nghe tiếng khóc xé ruột của những người mẹ, người vợ bên thi hài người thân yêu trong gia đình; đã từng chứng kiến những đứa trẻ chưa biết khóc khi cha mất vì chúng chưa đủ lớn để hiểu được rằng thế giới của mình vừa tan vỡ.

Sáu mươi năm một hành trình – từ ký ức chiến tranh đến khát vọng hòa bình – với chân lý dần sáng tỏ: Hòa bình chính là báu vật tối thượng mà nhân loại phải dồn hết sức lực để giữ gìn.

Có những con đường cần dừng lại không phải vì nó đã kết thúc, mà bởi nếu tiếp tục, chúng ta sẽ đánh mất chính mình. Ở Phần 2, Chương II “Những nguy cơ dẫn loài người đến diệt vong”, chúng ta đã cùng nhìn thấy rõ điều này.

Dưới chân chúng ta là máu xương của bao tử sĩ, nước mắt chan hòa của những người vợ, người mẹ, ánh nhìn ngơ ngác bơ vơ của trẻ mồ côi cha giữa dòng đời vô định. Trên đầu chúng ta là bầu trời đen kịt khói lửa, Địa Cầu nóng bỏng và tiếng ai oán của Mẹ Hành Tinh đang quằn quại.

Loài người đang tự hào rằng mình có nền văn minh thượng đẳng. Nhưng có nền văn minh nào mà người với người lại giết đồng bào mình bằng vũ khí hủy diệt tinh xảo? Có nền văn minh nào dám hy sinh cả thế hệ tương lai để thỏa mãn những tham vọng méo mó? Có nền văn minh nào đứng vững trước nỗi thống khổ của đồng loại? Nền “văn minh” đó thật què quặt, chắc chắn sẽ sớm lụi tàn.

Hậu quả của chiến tranh hạt nhân sẽ là sự sụp đổ của nền văn minh nhân loại. Einstein từng cảnh báo: “Tôi không biết Chiến tranh thế giới thứ ba sẽ sử dụng vũ khí nào, nhưng Chiến tranh thế giới thứ tư sẽ sử dụng gậy gộc và đá.” Đó không phải là một câu nói đùa, mà là tiếng chuông cảnh tỉnh của thời đại. Các nhà khoa học gọi viễn cảnh ấy là “Mùa đông hạt nhân”. Bên cạnh đó, còn vô vàn hiểm họa khác có thể đưa loài người trở về thời đồ đá, thậm chí tuyệt chủng như khủng long. Nếu chúng ta tiếp tục, nhân loại sẽ biến mất không phải vì số phận mà bởi chính sự ích kỷ con người – dù đã được cảnh báo từ nhiều thế kỷ trước.

Chúng ta cần khẩn trương rẽ sang một con đường mới, không phải vì run sợ, mà bởi đã đến lúc đủ sáng suốt để quay đầu lại. Con đường ấy không ở đâu xa, nó bắt đầu trong mỗi người từ một tư duy mới, một lòng trắc ẩn sâu xa và những hành động dũng cảm vì sự bình an cho chính mình, cho đồng loại, cho muôn loài. Nếu thất bại, nền văn minh của chúng ta sẽ chẳng còn gì hơn ngoài một ký ức thoáng qua giữa vũ trụ về một giống loài từng biết mơ sự vĩ đại nhưng không biết thức tỉnh đúng lúc.

Tổ tiên của chúng ta trong buổi bình minh nhân loại đã dám phá ranh giới bộ lạc để dựng lãnh địa, phá ranh giới lãnh địa để dựng vương quốc, phá ranh giới vương quốc để dựng nên quốc gia. Nhờ thế mà nền văn minh hôm nay mới có thể hiện hữu. Vậy mà, sau hàng nghìn năm rực rỡ, sau khi đã đặt chân lên được Mặt trăng, đã giải mã được bản đồ gen sự sống, đã khám

phá những thiên hà xa vạn năm ánh sáng..., con người vẫn đang dừng lại ở ranh giới quốc gia. Tại sao chúng ta vẫn chưa nhận ra sự thật hiển nhiên: Trái đất là ngôi nhà duy nhất, chật chội với 8 tỷ con người, mà trong đó tất cả chúng ta đều là đồng hương, đồng bào với nhau?

Có lẽ, đã đến lúc học cách sống chung trong hòa bình và cùng chịu trách nhiệm giữ gìn mái nhà chung. Người Da Đỏ từng nhắn nhủ: “Hãy đối xử tốt với Trái đất. Trái đất không phải món quà cha mẹ ban tặng. Trái đất là món nợ của bạn với con cháu. Chúng ta không thừa kế Trái đất từ tổ tiên. Chúng ta mượn nó từ con cháu chúng ta.” Lời nhắn ấy giản dị mà thấm thía, như tấm gương soi chiếu mọi hành động của thế hệ hôm nay. Đã đến lúc chúng ta phải tự hỏi:

- ▶ Có nên suy nghĩ lại về mô hình tổ chức thế giới?
- ▶ Có phải đã đến lúc biến các quốc gia chia cắt thành một Liên minh Trái đất Thống nhất; và xa hơn thế nữa là một Quốc gia Hành Tinh – nơi chiến tranh vĩnh viễn chấm dứt?

Đó là một hành trình dài, cần nhiều thế hệ, nhưng có một bước đi có thể làm và phải làm ngay là: soạn thảo và phổ biến một Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu. Nếu không, chúng ta chẳng thể tự hào khi là một giống loài văn minh nhưng lại tự biến mình thành đao phủ tập thể. Hãy tự hỏi rằng sau này các thế hệ tương lai, con cháu chúng ta nhìn lại sẽ thấy gì, khi mà:

- ▶ Chúng ta đã có cơ hội lựa chọn hòa bình, nhưng lại để nó vượt khỏi tầm tay?
- ▶ Chúng ta tự hào với nghệ thuật và khoa học, nhưng lại bất lực trước tham lam, kiêu hãnh và ích kỷ, để rồi sụp đổ?

Nếu thế, chúng ta không chỉ gánh chịu hậu quả, mà còn để lại vết nhơ muôn đời không gột rửa được.

Đâu là con đường bạn chọn? Tôi tin rằng câu trả lời nằm trong trái tim mỗi người. Khi những trái tim ấy cùng nhịp đập, nhân loại sẽ tìm lại con đường đã lãng quên và dũng cảm rời bỏ lối mòn. Trái đất đang chờ

quyết định của chúng ta. Từ tận đáy lòng, tôi xin gửi đến bạn lời kêu gọi cuối cùng này:

“Chúng ta hãy cùng nhau xây đắp hòa bình bằng cách soạn thảo và phổ biến ngay một chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu. Đây không phải là một sự lựa chọn tùy ý muốn, mà là trách nhiệm thiêng liêng của thế hệ chúng ta trước nhân loại và trước lịch sử.”

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* và dự án “Giáo dục Công dân Địa Cầu” là kết quả của một hành trình dài, được nuôi dưỡng bằng niềm tin, tình yêu thương và sự đồng hành của rất nhiều người. Thật lòng, nếu chỉ có một mình, tôi không thể nào viết và hoàn thành được cuốn sách này.

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến gia đình. Ba mẹ tôi – ông Lê Mộng Đào và bà Trần Thị Tuyết – là những người đã sinh thành, dạy dỗ và trao cho tôi nền tảng nhân cách, niềm tin và nghị lực. Người vợ của tôi – bà Bùi Ngọc Mai – luôn là điểm tựa tinh thần vững chắc, người bạn đồng hành thân thiết đã sẻ chia cùng tôi mọi khó khăn, động viên tôi bền chí với hành trình này.

Tôi vô cùng trân trọng những bậc lãnh đạo và học giả đã thương quý dành thời gian giới thiệu cuốn sách. Tôi xin gửi lời tri ân đặc biệt đến ông Nguyễn Quốc Giới, người đã tặng tôi tờ lịch định mệnh – một sự tình cờ mang ý nghĩa sâu sắc đã khơi gợi thêm niềm tin và cảm hứng để tôi nuôi dưỡng ý tưởng này thành hiện thực.

Xin cảm ơn tất cả anh chị em, bạn bè và cộng sự đã tham gia soạn thảo, biên tập, thiết kế, trình bày, dịch thuật và góp ý tu chỉnh cho bản thảo. Tôi cũng cảm ơn những người đã giúp tôi ký âm và soạn hòa âm cho các ca khúc, những người đã nhiệt tình hỗ trợ trong việc chuyển thư mời viết Lời giới thiệu đến tận tay các vị khách quý.

Trong hành trình này, tôi muốn dành một lời ghi nhận chân thành cho các trợ lý AI – ChatGPT và SUNO. Sự hỗ trợ của các công cụ này đã giúp tôi khai mở nhiều ý tưởng, biên soạn nhanh chóng và sáng tạo hơn, đặc biệt trong việc kết hợp công nghệ và nghệ thuật.

Sau cùng, xin cảm ơn Nhà xuất bản Thế giới đã đồng hành để cuốn sách được ra mắt và đơn vị phát hành Saigon Books đã đưa nó đến tay độc giả gần xa. Với tất cả tấm lòng, tôi tri ân mọi đóng góp, dù nhỏ hay lớn, của tất cả những ai đã đồng hành và tiếp sức cho hành trình này. Chính sự chung tay đó đã góp phần gieo nên những hạt mầm hòa bình cho thế giới.

CHÂN THÀNH CẢM ƠN

Gia đình

- Ông Lê Mộng Đào (thân phụ tác giả)
- Bà Trần Thị Tuyết (thân mẫu tác giả)
- Bà Bùi Ngọc Mai (phu nhân tác giả)

Những người viết Lời giới thiệu

- Ngài António Guterres, Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc
- Ngài Phạm Minh Chính, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Bà Malala Yousafzai, Giải Nobel Hòa Bình 2014
- Ông Kailash Satyarthi, Giải Nobel Hòa Bình 2014
- Ông Ngô Quang Xuân, Đại sứ Việt Nam tại Liên Hợp Quốc
- Ông Dương Trung Quốc, Nhà Sử học

Người giúp chuyển thư mời viết Lời giới thiệu

- Ông Nguyễn Minh Vũ, Thứ trưởng Thường trực Bộ Ngoại giao Việt Nam

Người gửi tờ lịch định mệnh

- Ông Nguyễn Quốc Giới

***Những người tham gia soạn thảo, biên tập,
thiết kế, trình bày, dịch thuật***

Soạn thảo

- Vũ Tuyết Nhung, Giám đốc Truyền thông
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
- Nguyễn Thị Thu Hà, Chuyên viên Truyền thông
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
- Nguyễn Hồng Minh, Chuyên viên Truyền thông
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
- Nguyễn Thị Thu Huyền, Chuyên viên Truyền thông
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
- Châu Hoa, Chuyên viên Truyền thông
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
- Lê Bá Đại Dương, Thư ký Chủ tịch HĐQT
Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình
- Trương Lê Na, Biên tập viên

Góp ý tu chỉnh

Bùi Thị Hạnh

Nguyễn Ngọc Lý

Thúy Duy

Lê Hồng Khai

Đỗ Doãn Hoàng

Biên tập, thiết kế và xuất bản

Saigon Books

Lời mở đầu

Mỗi tư tưởng, mỗi trang viết trong *Địa Cầu Quê Tôi* đều được nuôi dưỡng từ dòng chảy tri thức và cảm hứng của nhân loại. Những tài liệu và nguồn cảm hứng được ghi lại trong phụ lục không chỉ đóng vai trò nền tảng tham khảo, mà còn là những “ngọn lửa nhỏ” góp phần thắp sáng tầm nhìn và khát vọng chung về một nền hòa bình bền vững. Ở đây, người đọc sẽ bắt gặp tiếng nói của Liên Hợp Quốc, UNESCO, các nhà giáo dục, triết gia, nhà lãnh đạo, cũng như âm nhạc, văn học và nghệ thuật – tất cả tạo thành bức tranh đa chiều về hành trình nhân loại đi tìm hòa bình.

Phụ lục này là lời tri ân đến những con người, những tổ chức và những tác phẩm đã truyền cảm hứng, đồng thời cũng là lời mời gọi mỗi chúng ta tiếp tục chung tay vun đắp cho ngôi nhà chung của Địa Cầu.

Ý nghĩa của ngày 25/6 – Một sự trùng hợp thiêng liêng

- Ngày ra mắt cuốn sách *Thập Kỷ Vàng* – *Trang Sử Mới*
- Ngày Hiến chương Liên Hợp Quốc được thông qua (25/6/1945)
- Thông điệp của Maria Montessori: “Hòa bình là điều mà con người ai cũng muốn và hòa bình có thể đến với nhân loại thông qua trẻ nhỏ.”
- Tư tưởng về hòa bình bằng giáo dục trong các tác phẩm của Lê Viết Hải.



Nếu bạn muốn tìm hiểu sâu hơn về ngày 25/6 và những trùng hợp thiêng liêng khơi nguồn cho dự án “*Địa Cầu Quê Tôi*”, vui lòng xem thêm Phụ lục A.

TÀI LIỆU THAM KHẢO VÀ NGUỒN CẢM HỨNG

Mỗi trang của cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* đều là sự cộng hưởng của tri thức, trải nghiệm và cảm hứng. Những gì được viết ra không chỉ dựa trên tư duy và lý luận, mà còn được vun đắp từ những tiếng nói của nhân loại – từ lời của một Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc, đến khát vọng của một cô bé 15 tuổi tranh đấu vì giáo dục; từ những báo cáo nghiên cứu sâu sắc, đến những bài hát ru thấm đẫm tinh thần yêu thương và hòa bình.

Phụ lục này ghi lại các tài liệu tham khảo và những nguồn cảm hứng quan trọng đã góp phần hình thành nên cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* và dự án cùng tên.

1. Tài liệu của Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế

- UNESCO. (2015). Global citizenship education: Topics and learning objectives. Paris: UNESCO.
- UNESCO. (2021). Futures of education: Reimagining our futures together. Paris: UNESCO.
- United Nations. (2015). Transforming our world: The 2030 agenda for sustainable development (A/RES/70/1). New York: United Nations.
- Guterres, A. (2021). Our common agenda: Report of the Secretary-General. New York: United Nations.

- United Nations Peacebuilding Commission. (2018–2023). Annual reports.
- Intergovernmental Panel on Climate Change (IPCC). (2023). Sixth assessment report on climate change. Geneva: IPCC.
- Stockholm International Peace Research Institute (SIPRI). (2023). Yearbook of global military expenditures. Stockholm: SIPRI.
- UNICEF. (2022). The state of the world's children. New York: UNICEF.

2. Báo cáo nghiên cứu và dữ liệu thống kê

- Brookings Institution. (2022). Transforming education for a changing world. Washington, DC: Brookings.
- Institute for Economics and Peace. (2023). Global peace index. Sydney: IEP.
- World Bank. (2018–2023). World Bank education reports. Washington, DC: World Bank.
- UNHCR. (n.d.). Refugee statistics database. Retrieved from <https://www.unhcr.org>
- OECD. (2022). Education at a glance. Paris: OECD.

3. Tài liệu lý luận, giáo dục và tư tưởng

- Nguyễn Trãi. (1428). Bình Ngô đại cáo.
- Gandhi, M. (n.d.). Collected works. New Delhi: Publications Division.
- King, M. L. Jr. (1963). I have a dream [Speech]. Washington, DC.
- Lý Quang Diệu. (1995). From third world to first. Singapore: Times Editions.
- Đặng Nhật Minh. (2003). Điện ảnh và nhân cách. Hà Nội: NXB Văn hóa Thông tin.
- Lê Mộng Nguyên. (1970–2000). Tuyển tập nghiên cứu giáo dục & nhân học.

4. Nghệ thuật, âm nhạc và văn học truyền cảm hứng

- Lê Viết Hải. (2020–2025). Các ca khúc hòa bình trong dự án “Địa Cầu Quê Tôi”.
- Các ca khúc: “Ru Cha”, “Ru Mẹ”, “Trang Sử Vàng”, “Địa Cầu Quê Tôi”, “Một triệu bông hồng vì hòa bình”.
- Lê Mộng Nguyên. (n.d.). Trăng mờ bên suối (Nhạc phẩm).
- Lê Mộng Hoàng, (1960–1980). Tác phẩm nghệ thuật tại Paris.

5. Trích dẫn, lời nói và thông điệp nổi bật

- Ngạn ngữ người bản địa: “Chúng ta không thừa hưởng Trái đất từ tổ tiên, mà vay mượn từ con cháu.”
- Mandela, N. (n.d.). “Giáo dục là vũ khí mạnh nhất để thay đổi thế giới.”
- Trích từ Kết luận: “Nếu không chọn hòa bình, nhân loại sẽ phải chọn sự hổ thẹn hoặc diệt vong.”
- Lê Viết Hải. (n.d.). “Nếu không phải Việt Nam – một dân tộc từng chịu nhiều đau thương vì chiến tranh – thì là dân tộc nào có sứ mệnh dẫn dắt hòa bình thế giới?”

6. Cá nhân, tổ chức và sáng kiến truyền cảm hứng

- Kailash Satyarthi. (n.d.). Sáng kiến vì giáo dục trẻ em và xóa bỏ lao động cưỡng bức.
- Malala Yousafzai. (n.d.). Malala Fund for girls’ education.
- PeaceJam Foundation. (n.d.). PeaceJam global call to action.
- Global Campaign for Peace Education (GCPE). (n.d.). Peace education initiatives.
- Lê Viết Hải. (n.d.). Planetary Citizenship Education project.

Những tài liệu và nguồn cảm hứng trên đây là nền móng quan trọng để hình thành tư tưởng và định hướng của dự án “Địa Cầu Quê Tôi”. Chúng nhắc nhở rằng, mọi khát vọng hòa bình đều bắt đầu từ tri thức, từ những trải nghiệm chung của nhân loại và từ sức mạnh lan tỏa của nghệ thuật –

giáo dục. Trên cơ sở ấy, bước tiếp theo của chúng ta là xây dựng hệ thống giá trị cốt lõi – nền tảng nhân cách của Giáo dục Công dân Địa Cầu, sẽ được trình bày trong Phụ lục B.

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. (2018). Chương trình Giáo dục phổ thông, môn Giáo dục công dân. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
2. Brookings Institution. (2021). Education for Global Citizenship: A Global Survey of Policy and Practice. Washington, D.C.
3. Freire, P. (1970). Pedagogy of the Oppressed. New York: Continuum.
4. Galtung, J. (1996). Peace by Peaceful Means: Peace and Conflict, Development and Civilization. London: Sage Publications.
5. Giáo hoàng Francis. (2015). Thông điệp Laudato Si': Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta. Vatican.
6. Hồ Chí Minh. (1946). Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Văn kiện Lịch sử, NXB Chính trị Quốc gia.
7. Liên Hợp Quốc. (2015). Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững (SDGs).
8. Liên Hợp Quốc. (2020). Education for Sustainable Development Goals: Learning Objectives. UNESCO Publishing.
9. Malala Yousafzai. (2013). I Am Malala: The Girl Who Stood Up for Education and Was Shot by the Taliban. New York: Little, Brown.
10. Nguyễn Trãi. (1428). Bình Ngô đại cáo.
11. Satyarthi, K. (2019). Will for Children: An Autobiographical Reflection. Kailash Satyarthi Children's Foundation.
12. Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc – UNESCO. (2014). Global Citizenship Education: Preparing learners for the challenges of the 21st century. Paris: UNESCO.
13. Tổ chức Hòa bình Quốc tế – PeaceJam Foundation. (n.d.). PeaceJam Global Call to Action Toolkit.

14. Viện nghiên cứu SIPRI. (2023). Military Expenditure Database. Stockholm International Peace Research Institute.
15. World Economic Forum. (2020). Schools of the Future: Defining New Models of Education for the Fourth Industrial Revolution.

* **NGUỒN CẢM HỨNG VÀ TÀI LIỆU GỢI MỞ**

- Ca khúc “Imagine” (John Lennon)
- Phim tài liệu “He Named Me Malala”
- Các bài phát biểu của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc António Guterres tại Diễn đàn Hòa bình Paris
- Tuyên bố về Giáo dục cho Tất cả (Education for All – EFA)
- Trích dẫn ngắn gọn của người bản địa Bắc Mỹ: “Chúng ta không thừa kế Trái đất từ tổ tiên. Chúng ta mượn nó từ con cháu chúng ta” (We do not inherit the Earth from our ancestors, we borrow it from our children).

THUYẾT MINH VỀ TÍNH CÁCH NGUYÊN PHÁT TRONG PCED

Giao dục Công dân Địa Cầu (PCED) khởi nguồn từ niềm tin rằng nhân cách con người là gốc rễ của hòa bình và phát triển bền vững. Trước khi nghĩ đến kiến thức hay kỹ năng, điều cần nuôi dưỡng đầu tiên chính là **tính cách nguyên phát** – những phẩm chất làm nền tảng để con người sống với nhau trong hòa hợp. Phụ lục này giải thích vì sao chọn 5 tính cách nguyên phát, mối quan hệ giữa chúng với hệ thống phẩm chất quốc tế, cách mở rộng qua các phẩm chất thứ phát và mô hình hỗ trợ song hành (Tâm hồn – Nghệ thuật – AI).

Định nghĩa “tính cách nguyên phát”

Tính cách nguyên phát là những phẩm chất nhân văn nền tảng, được hình thành từ giáo dục, trải nghiệm và văn hóa, mang tính ổn định và ảnh hưởng sâu rộng đến cách ứng xử, suy nghĩ, hành động của con người trong đa dạng hoàn cảnh. Chúng là “cốt lõi” để phát triển thêm các phẩm chất khác – nếu nguyên phát “khỏe”, nhân cách sẽ bền vững hơn.

Căn cứ khoa học và tham chiếu quốc tế

- *Character Strengths and Virtues* của Christopher Peterson & Martin E.P. Seligman (2004) là công trình nền tảng của tâm lý học tích cực, phân loại 24 phẩm chất tính cách (character strengths) dưới 6 đức tính lớn (virtues) được công nhận rộng rãi trong nhiều nền văn hóa.
- *VIA-IS (VIA Inventory of Strengths)* là bảng khảo sát đo lường tính cách của VIA – đo lường qua nhiều phiên bản, có độ tin cậy và khả năng lặp lại tốt, cho thấy những phẩm chất như trung thực, dũng cảm, lòng tốt, trách nhiệm, công tâm, tôn trọng là phổ biến và có ảnh hưởng tích cực trong cuộc sống cá nhân và xã hội.
- Các nghiên cứu thực chứng cho thấy phát triển **phẩm chất tính cách** (character strengths) có liên hệ trực tiếp tới hạnh phúc, khả năng vượt qua nghịch cảnh, quan hệ xã hội bền chặt và sự phát triển cá nhân.

5 tính cách nguyên phát trong PCED

1. Nhân ái

- Định nghĩa : Tấm lòng yêu thương, biết đồng cảm, chia sẻ niềm vui nỗi buồn với người khác, luôn hướng tới việc mang lại lợi ích và hạnh phúc cho tha nhân.
- Ý nghĩa trong PCED: Là nguyên phát gốc rễ giúp con người kết nối, sống hòa hợp và nuôi dưỡng các phẩm chất nhân văn khác.

2. Vị tha

- Định nghĩa: “Lấy lòng bác ái mà chuyên chú làm lợi cho kẻ khác; trái với vị kỷ. Vì lợi ích của kẻ khác chứ không phải của mình.”
- Ý nghĩa trong PCED: Vị tha không chỉ là tha thứ, mà còn là tinh thần sống vì người khác, sẵn sàng hy sinh cái tôi cá nhân để cùng xây dựng một cộng đồng tốt đẹp hơn.

3. Dũng cảm

- Định nghĩa: Sức mạnh tinh thần để đối diện với thử thách, nguy hiểm, và nghịch cảnh; dám bảo vệ điều đúng đắn, dám hành động vì lẽ phải.
- Ý nghĩa trong PCED: Dũng cảm là điều kiện đủ để những người mang trong mình tình thương và tinh thần cống hiến có thể hành động thực tế. Đây là động lực mạnh mẽ giúp con người vượt qua sợ hãi và thói quen thụ động.

4. Thật thà

- Định nghĩa: Lối sống ngay thẳng, nói đúng sự thật, không che giấu hay gian dối, biểu hiện qua hành động minh bạch và lòng tin cậy.
- Ý nghĩa trong PCED: Thật thà là nền tảng cho sự trung thực và công tâm, bảo đảm mối quan hệ xã hội dựa trên niềm tin và sự minh bạch.

5. Khiêm tốn

- Định nghĩa: Sự tự ý thức về giới hạn của bản thân, biết tôn trọng người khác, không kiêu căng, sẵn sàng lắng nghe và học hỏi.
- Ý nghĩa trong PCED: Khiêm tốn là nền tảng cho tinh thần cầu tiến. Nó giúp con người mở lòng đón nhận cái mới, học từ sai lầm và không ngừng hoàn thiện chính mình.

Tính cách thứ phát và sự kết nối với 5 nguyên phát

Tính cách nguyên phát giúp hình thành các tính cách thứ phát – những phẩm chất phong phú khác như sáng tạo, lạc quan, kiên trì, trí tuệ xã hội... Trong đó:

- Nhân ái + Vị tha là **điều kiện cần**, tạo động lực nội tại giúp con người khao khát đóng góp và làm dịu nỗi đau của người khác.
- Dũng cảm là **điều kiện đủ**, tiếp thêm sức mạnh để hiện thực hóa hành động vì cộng đồng, vượt qua sợ hãi và rào cản.

- Thật thà là **yếu tố định hướng hành động** theo con đường đúng đắn, trung thực.
- Khiêm tốn **nuôi dưỡng tinh thần học hỏi** và phấn đấu không ngừng, tránh ngạo mạn và bảo thủ.

Từ sự kết hợp này, có thể nói: Tất cả những tính cách khác đều có thể hình thành từ 5 tính cách nguyên phát.

Điều quan trọng hơn cả là: nếu muốn xây dựng một xã hội hướng tới hòa bình và phát triển bền vững, chương trình giáo dục cần xác định rõ ràng mục tiêu phát triển nhân cách và tập trung vào việc rèn luyện 5 tính cách nguyên phát. Điều này cũng đồng nghĩa với việc cần khắc phục những mô hình giáo dục cũ còn mơ hồ, chưa nhất quán về định hướng phẩm chất nhân cách.

Mô hình hỗ trợ: Tâm hồn – Nghệ thuật – AI

- Tâm hồn: Thực hành lặng nhìn, tự vấn phẩm chất, xây thói quen hành vi tốt.
- Nghệ thuật: Âm nhạc, truyện, hình ảnh để gợi cảm xúc, kết nối tâm hồn và khơi dậy tính cách.
- AI: Cá nhân hóa lộ trình rèn luyện, gợi ý hoạt động cụ thể, theo dõi tiến trình phát triển tính cách.

Việc chọn 5 tính cách nguyên phát (Nhân ái, Vị tha, Dũng cảm, Thật thà, Khiêm tốn) cho thấy hệ thống PCED có nền tảng vừa **tối giản** và **bao trùm**. Đây là minh chứng rằng từ 5 phẩm chất cơ bản này có thể sinh ra và nâng đỡ toàn bộ nhân cách phong phú, hướng tới một nền giáo dục nhân bản, vững chắc và phù hợp với bối cảnh toàn cầu hóa.

**Sơ đồ minh họa 5 tính cách nguyên phát ở trung tâm
và 24 tính cách thứ phát**



7 THƯ MỜI VIẾT LỜI GIỚI THIỆU CUỐN SÁCH ĐỊA CẦU QUÊ TÔI

**Thư gửi ngài António Guterres
Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc**

Kính gửi ngài António Guterres,

Tôi xin được gửi đến ngài lời chào trân trọng và sự kính phục sâu sắc đối với những nỗ lực bền bỉ của ngài trong việc thúc đẩy hòa bình, công lý và phát triển bền vững cho toàn nhân loại.

Như ngài từng khẳng định: “Hòa bình phải là mục tiêu và là kim chỉ nam của chúng ta” (Peace must be our goal and our guide). Đó cũng chính là tinh thần xuyên suốt cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland) – một hành trình từ ký ức chiến tranh đến khát vọng kiến tạo chương trình “Giáo dục Công dân Địa Cầu” (Planetary Citizenship Education Program) – vì hòa bình bền vững.

Tôi tin rằng, với tầm vóc và uy tín của ngài, Lời giới thiệu ngắn cho cuốn sách đến từ ngài sẽ là sự cổ vũ to lớn, đồng thời gửi đi một thông điệp mạnh mẽ về tinh thần “cộng đồng toàn cầu” mà ngài luôn nhấn mạnh.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải

Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Thư gửi Đồng chí Phạm Minh Chính
Thủ tướng Chính phủ
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Kính gửi đồng chí Thủ tướng,

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng kính trọng và ngưỡng mộ sâu sắc đối với tâm huyết và trí tuệ của đồng chí trong việc đưa Việt Nam phát triển nhanh, bền vững và hội nhập sâu rộng với thế giới.

Đồng chí từng nhấn mạnh: “Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực của sự phát triển.” Và đồng chí cũng từng nói: “Chúng ta không thể xanh nếu thế giới không xanh, thế giới không thể xanh nếu chúng ta không xanh.” Hai tư tưởng ấy chính là nền tảng cho chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu: vừa chăm lo phát triển từng con người, vừa gắn con người với trách nhiệm toàn cầu.

Tôi tha thiết mong đồng chí vui lòng viết Lời giới thiệu cho cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland). Sự hiện diện của đồng chí trong tác phẩm sẽ là niềm tự hào của dân tộc và cũng là lời khẳng định Việt Nam sẵn sàng tiên phong cho hòa bình nhân loại.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải
Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Thư gửi bà Nguyễn Thị Bình
nguyên Phó Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Kính gửi bà Nguyễn Thị Bình,

Cho phép tôi bày tỏ lòng kính trọng đối với bà – một biểu tượng của ngoại giao Việt Nam, gắn liền với những nỗ lực mang tiếng nói hòa bình đến cộng đồng quốc tế.

Tôi luôn ghi nhớ lời bà từng nói tại Hội nghị Paris: Đó cũng chính là tinh thần của cuốn *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland): kiến tạo hòa bình bền vững thông qua giáo dục.

Tôi trân trọng mong bà dành thời gian viết Lời giới thiệu cho cuốn sách. Lời của bà sẽ là nhịp nối quý giá giữa lịch sử ngoại giao Việt Nam và tầm nhìn giáo dục hòa bình cho tương lai nhân loại.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải
Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Thư gửi ngài Kailash Satyarthi
Giải Nobel Hòa bình 2014 –
Nhà hoạt động vì quyền trẻ em

Kính gửi ngài Kailash Satyarthi,

Tôi xin bày tỏ lòng ngưỡng mộ sâu sắc đối với những nỗ lực không mệt mỏi của ngài trong việc bảo vệ quyền trẻ em và xóa bỏ lao động trẻ em trên toàn cầu.

Tôi đặc biệt tâm đắc với lời ngài từng khẳng định: “Mọi đứa trẻ đều quan trọng. Mọi đứa trẻ đều có quyền được hưởng tuổi thơ” (“Every child matters. Every child has a right to childhood”). Đó cũng chính là tinh thần của chương trình Giáo dục Công Dân Địa Cầu: mọi trẻ em được khơi dậy nhân cách, tình thương và trách nhiệm với nhân loại.

Tôi tha thiết mong ngài vui lòng viết một Lời giới thiệu ngắn cho cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland). Sự hiện diện của ngài sẽ mang lại sức mạnh đạo lý to lớn, đặc biệt với thế hệ trẻ mà cả ngài và tôi đều hết lòng vì họ.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải

Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Thư gửi bà Malala Yousafzai
Giải Nobel Hòa bình 2014 –
Nhà hoạt động vì quyền giáo dục nữ giới

Kính gửi bà Malala Yousafzai,

Tôi xin gửi đến bà lòng kính trọng và ngưỡng mộ đối với hành trình dũng cảm mà bà đã đi qua, để bảo vệ quyền được học tập cho hàng triệu trẻ em gái trên thế giới.

Tôi càng cảm thấy đồng điệu khi nhớ lại lời bà từng nói: “Một đứa trẻ, một giáo viên, một cuốn sách, một cây bút có thể thay đổi thế giới” (“One child, one teacher, one book, one pen can change the world.”) Chính niềm tin ấy là linh hồn của cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland) – gieo mầm hòa bình từ lớp học và từ trái tim mỗi con người.

Tôi rất mong bà vui lòng viết Lời giới thiệu cho tác phẩm này. Tiếng nói của bà sẽ mang đến cảm hứng lớn lao, nhất là với giới trẻ – những người cần được dẫn dắt bởi ánh sáng của lòng dũng cảm và nhân ái.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải

Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

Thư gửi ông Ngô Quang Xuân nguyên Đại sứ Việt Nam tại Liên Hợp Quốc

Anh Ngô Quang Xuân kính mến,

Em xin gửi tới anh lời chào thân tình và lòng biết ơn vì tình cảm quý báu anh đã dành cho em trong suốt thời gian qua.

Em luôn nhớ câu anh từng chia sẻ: “Làm ngoại giao là để kết nối, hiểu biết và cùng phát triển. “Đó cũng chính là sứ mệnh mà cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland) muốn hướng đến – kết nối nhân loại bằng giáo dục, nghệ thuật và công nghệ để cùng xây dựng hòa bình bền vững.

Em rất mong anh – với kinh nghiệm và uy tín ngoại giao của mình – vui lòng viết Lời giới thiệu cho cuốn sách này. Lời giới thiệu của anh không chỉ là sự khích lệ to lớn cho em, mà còn là đóng góp quý giá của một nhà ngoại giao Việt Nam cho hành trình toàn cầu này.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải

Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

**Thư gửi Nhà sử học Dương Trung Quốc
nguyên Tổng Thư ký
Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam**

Kính gửi ông Dương Trung Quốc,

Tôi xin gửi đến ông lời chào trân trọng và sự ngưỡng mộ đối với những đóng góp của ông cho khoa học lịch sử và văn hóa dân tộc.

Tôi tâm đắc với lời ông từng nói: “Lịch sử là để soi sáng hiện tại và định hướng tương lai.” Đó cũng là tinh thần của cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi* (Planet My Homeland) – lấy bài học từ quá khứ để xây dựng văn hóa hòa bình cho tương lai.

Tôi tha thiết mong ông vui lòng viết Lời giới thiệu cho cuốn sách. Sự hiện diện của ông sẽ mang lại chiều sâu lịch sử, kết nối văn hóa và nhân văn cho một tác phẩm hướng đến sứ mệnh toàn cầu.

Trân trọng và biết ơn!

Lê Viết Hải

Tác giả cuốn sách *Địa Cầu Quê Tôi*

HÌNH ẢNH VÀ KÝ ỨC TRONG HÀNH TRÌNH 60 NĂM

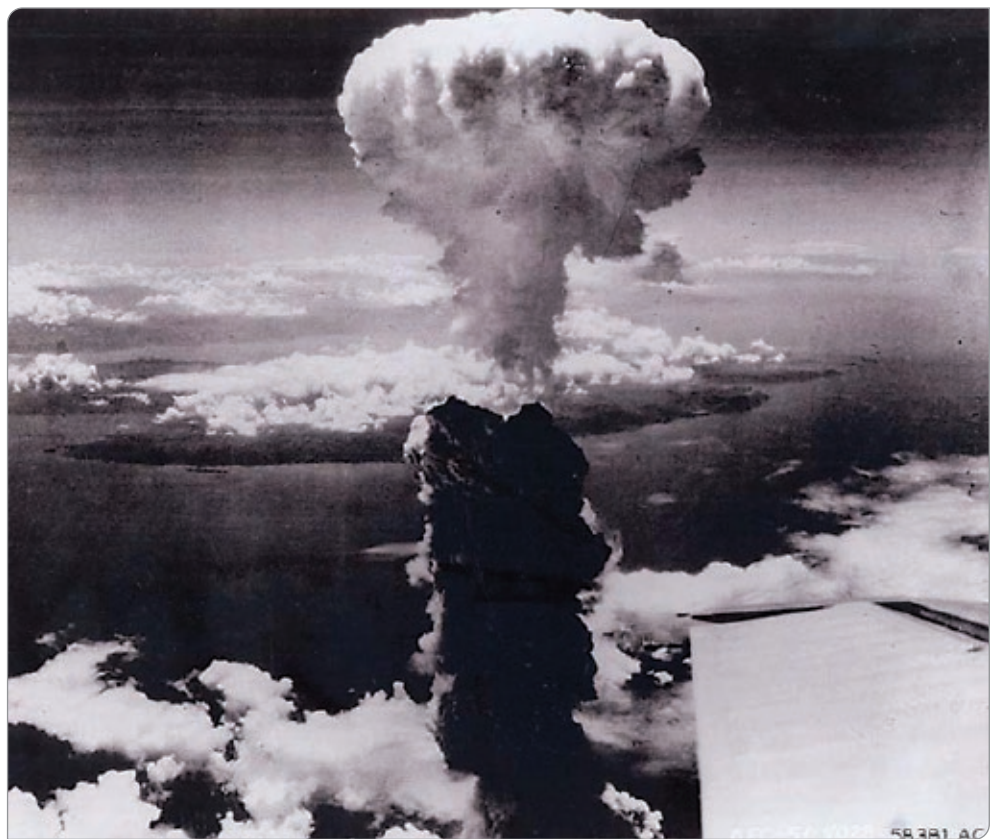
- Ảnh tư liệu thời chiến và thời bình
- Những hình ảnh của gia đình, cộng sự, người đồng hành
- Các hoạt động cộng đồng, sự kiện hòa bình
- Hình ảnh các buổi biểu diễn và truyền thông quốc tế
- Tư liệu đặc biệt: bức thư gửi nhân loại, ảnh bìa, biểu tượng chính thức

ẢNH TƯ LIỆU THỜI CHIẾN VÀ THỜI BÌNH



Trận Ardennes: cuộc tấn công lớn cuối cùng của Đức ở mặt trận phía Tây, được đặt theo tên khu vực rừng rậm của Bỉ, Pháp và Luxembourg. Dù gây bất ngờ lớn cho quân Đồng minh, cuối cùng, phát xít Đức vẫn thất trận thảm hại. Trận đánh đã khiến 186.369 người thương vong. Với khoảng 840.000 lính tham chiến, đây là trận đánh lớn nhất mà Lục quân Mỹ tham gia trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

Nguồn: <https://lifestyle.znews.vn/10-tran-danh-dam-mau-trong-chien-tranh-the-gioi-thu-2-post963297.html>



Cảnh bom nguyên tử phát nổ ở thành phố Nagasaki ngày 9/8/1945.

Nguồn: <https://thanhnien.vn/ke-hoach-nem-bom-hat-nhan-nhat-thoi-the-chien-2-185687147.htm>

NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA GIA ĐÌNH, CỘNG SỰ, ĐỒNG HÀNH



Hình ảnh 3 thế hệ của gia đình tác giả.



Ông bà Lê Mộng Đào tại nhà thờ Tổ.



Kỷ niệm lễ cưới kim cương của ông Lê Mộng Đào và bà Trần Thị Tuyết chụp tại văn phòng 235 Võ Thị Sáu.

TRƯỜNG TRUNG - HỌC
PETRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ
1972-1973



Học sinh xuất sắc các môn

Hạng Nhất về môn THIẾT		Lý-Bình	8/4	Nguyễn-hữu-Biểu	10 B
Nguyễn-ngọc-Thạch	12 A ¹	Lê-dào-Vinh	8/10	Nguyễn-chức-Vũ	10 B
Trần-kính-Lân	12 A ²	Đặng-Phước	7/1	Vũ-dĩnh-Liêu	10 B
Lê-phủ-Vũ	12 B ¹	Trương-văn-An	7/2	Đặng-tân-Hùng	10 B
Nguyễn-văn-Tiến	12 B ²	Nguyễn-Minh	7/3	Phùng-bá-Dương	10 C
Trần-nguyên-Bá	12 B ³	Hồ-tuấn-Hải	7/4	Lê-thành-Liêm	9/1
Phạm-dĩnh-Nghiep	12 B ⁴	Nguyễn-hữu-Lộc	7/5	Phạm-thế-Anh	9/2
Dương-công-Bình	12 B ⁵	Nguyễn-tiến-Đông	7/6	Nguyễn-ngọc-Thế	9/3
Lê-xuân-Mỹ	12 B ⁶	Nguyễn-xuân-Hiến	7/7	Tăng-như-Thường	9/4
Đỗ-minh-Quang	12 B ⁷	Vũ-trọng-Trưởng	7/8	Nguyễn-thế-Hiệp	9/4
Lê-phạm-Lộc	12 B ⁸	Vũ-tân-Kính	7/9	Ngô-văn-Minh	9/5
Lê-đăng-Cử	12 B ⁹	Lê-Vinh	7/10	Dinh-anh-Dũng	9/6
Tô-văn-Phú	12 B ¹⁰	Dũng-văn-Dũng	6/1	Dinh-hoàng-Phúc	9/6
Lê-thu-Sơn	12 C	Nguyễn-tạng-Dịch	6/2	Nguyễn-mạnh-Bài-Nghĩa	9/7
Hạng Nhất về môn QUỐC VĂN		Đào-hùng-Việt	6/3	Phạm-vũ-Dạ	9/8
Lâm-vin-Ty	11 A ¹	Quách-phong-Sơn	6/4	Nguyễn-trần-Phượng	9/9
Phạm-phí-Anh	11 A ²	Bùi-công-Yu	6/5	Huỳnh-mạnh-Thuyết	9/10
Trần-ngọc-Hải	11 B ¹	Ngô-quang-Lộc	6/6	Dương-hành-Sùng	9/10
Vũ-quốc-Định	11 B ²	Đoàn-dức-Hậu	6/7	Châu-văn-Phát	8/1
Phạm-quang-Huy	11 B ³	Nguyễn-xuân-Dức	6/8	Lưu-phu-Cường	8/2
Trần-kích-Hiệp	11 B ⁴	Phạm-thiên-Thuận	6/9	Đỗ-dương-Phú	8/2
Lê-duy-Khai	11 B ⁵	Lê-minh-Hải	6/10	Nguyễn-hữu-Sơn	8/2
Nguyễn-trường-Vinh	11 B ⁶	Hạng Nhất về môn CÔNG DÂN		Lê-phí-Lâm	8/3
Nguyễn-thiều-Hoàng	11 B ⁷	Nguyễn-vin-Hiệp	12 A ¹	Nguyễn-quang-Liêm	8/3
Nguyễn-gia-Định	11 B ⁸	Trần-phước-Long	12 A ²	Lê-trung-Hiếu	8/4
Trần-dĩnh-Nam	11 B ⁹	Lê-phủ-Vĩ	12 B ¹	Huỳnh-văn-Nam	8/5
Nguyễn-nhã-Toàn	10 A ¹	Bùi-dức-Khánh	12 B ²	Nguyễn-lê-Minh	8/6
Nguyễn-văn-Trung	10 A ²	Phạm-văn-Đỉnh	12 B ³	Lý-thành-Danh	8/7
Phạm-vĩnh-Cường	10 B ¹	Nguyễn-quốc-Dũng	12 B ⁴	Lê-việt-Hải	8/8
Nguyễn-văn-Sự	10 B ²	Phạm-quốc-Hoà	12 B ⁵	Hoàng-ngọc-Tuân	8/9
Nguyễn-hữu-Nhân	10 B ³	Phạm-ngọc-Minh	12 B ⁶	Lê-tân-Lộc	8/10
Phạm-hùng-Phát	10 B ⁴	Nguyễn-thành-Công	12 B ⁷	Nguyễn-ngọc-Còn	7/1
Phạm-văn-Bảng	10 B ⁵	Lê-quang-Trung	12 B ⁸	Nguyễn-sĩ-Chương	7/2
Đỗ-thanh-Tùng	10 B ⁶	Bùi-hữu-Tường	12 B ⁹	Phạm-dũng-Huân	7/3
Tân-tạng-Vân	10 B ⁷	Đặng-anh-Tuân	12 B ¹⁰	Trương-quý-Hoàng-Nhân	7/3
Nguyễn-thành-Tân	10 B ⁸	Lê-thu-Sơn	12 C	Nguyễn-trí-Khương	7/4
Nguyễn-văn-Tuân	10 C	Tân-văn-Sầu	11 A ¹	Đỗ-văn-Dũng	7/4
Lê-lâm-Viên	9/1	Vương-kích-Hiến	11 A ²	Chung-thiên-Cầu	7/5
Lý-ngọc-Son	9/2	Huỳnh-chí-Hùng	11 B ¹	Nguyễn-tiến-Đổng	7/6
Nguyễn-ngọc-Thảo	9/3	Phạm-quang-Huy	11 B ²	Nguyễn-xuân-Biểu	7/7
Phạm-văn-Truyền	9/4	Tân-văn-Kiểu	11 B ³	Vũ-trọng-Trưởng	7/8
Lê-kích-Bửu	9/5	Phạm-dĩnh-Nhân	11 B ⁴	Phạm-anh-Tuân	7/9
Dinh-anh-Dũng	9/6	Nguyễn-huyền-Lộc	11 B ⁵	Lê-Vinh	7/10
Lê-thiện-Bửu	9/7	Tân-hùng-Thành	11 B ⁶	Nguyễn-văn-Trung	7/11
Phạm-việt-Hùng	9/8	Nguyễn-hữu-Lộc	11 B ⁷	Nguyễn-bá-Kim	6/1
Hồ-sỹ-Hùng	9/9	Tân-trọng-Hiệp	11 B ⁸	Vũ-duy-Tú	6/2
Lý-văn-Đàn	9/10	Nguyễn-trung-Trúc	11 B ⁹	Tân-bửu-Long	6/2
Tạ-quốc-Dũng	8/1	Nguyễn-vin-Thắng	11 B ¹⁰	Nguyễn-anh-Dũng	6/3
Nguyễn-duy-Einh	8/2	Đỗ-kien-Phuong	11 B ¹¹	Nguyễn-hoàng-Minh	6/4
Nguyễn-kỳ-Nguyễn	8/2	Tân-văn-Kinh	10 A ¹	Quách-phong-Sơn	6/4
Vũ-duy-Thành	8/3	Nguyễn-vin-Sơn	10 A ²	Dương-ngọc-Bồng	6/5
Trần-lương-Trí	8/4	Phạm-vĩnh-Cường	10 B ¹	Nguyễn-công-Anh-Phong	6/6
Mai-dĩnh-Lương	8/5	Vương-tân-Dũng	10 B ²	Phạm-Thành	6/7
Hoàng-ngọc-Minh	8/5	Trương-dĩnh-Dũng	10 B ³	Nguyễn-quang-Tân	6/8
Nguyễn-lê-Minh	8/6	Tân-Thanh	10 B ⁴	Trần-quốc-Toàn	6/9
Tân-dao-Miêu	8/7	Dương-thiên-Thuận	10 B ⁵	Nguyễn-trần-Phùng	6/10

CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG, SỰ KIỆN HÒA BÌNH









HÌNH ẢNH CÁC BUỔI BIỂU DIỄN VÀ TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ





Ngày 25/6/ 2020 tại TP.HCM , tác giả đã ra mắt quyển sách đầu tiên
Thập kỷ vàng – Trang sử mới





Ngày 25/6/ 2025 tại Hà Nội, Tác giả đã công bố dự án *Địa Cầu Quê Tôi*

**TƯ LIỆU ĐẶC BIỆT: BỨC THƯ GỬI NHÂN LOẠI,
ẢNH BÌA, BIỂU TƯỢNG CHÍNH THỨC**



Hòa bình là điều mà mọi người ai cũng muốn,
và hòa bình có thể đến với nhân loại thông qua trí nhớ.
Marie Perle

25

Tết Đoan Ngọ (5/5 Âm)

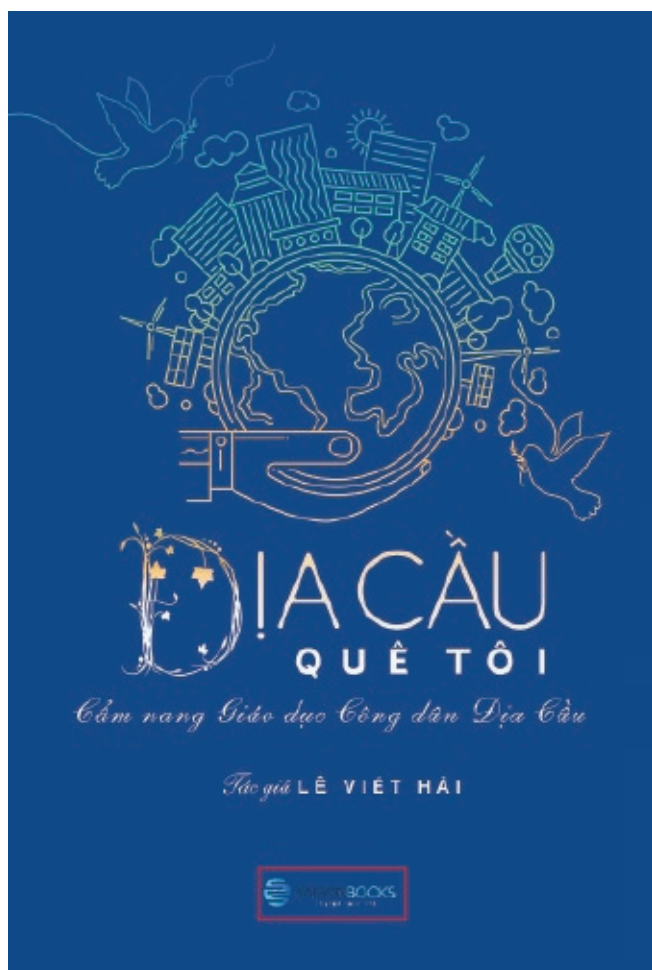
THÁNG 06
JUNE

THỨ NĂM
THURSDAY

5 2020

THÁNG NĂM (Đ)
NĂM CANH TÝ | THÁNG NHÂM NGỌ | NGÀY KỶ HỢI | GIỜ GIÁP TÝ
Mang chúng: 11h58, ngày 14/04 Âm - Hạ chí: 04h43, ngày 01/05 Âm
Giờ hoàng đạo: Sửu (1-3), Thìn (7-9), Ngọ (11-13), Mùi (13-15), Tuất (18-20), Hợi (21-23)

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
www.vietcombank.com.vn



CẨM NANG TỔ CHỨC DỰ ÁN “ĐỊA CẦU QUÊ TÔI”

TUYÊN NGÔN GIÁ TRỊ Tổ chức “Địa Cầu Quê Tôi”

1. *Hoài bão (Aspiration)*

Chúng tôi khát vọng xây dựng một thế giới nơi mọi người đều được sống trong hòa bình, phẩm giá và tình thương. Một thế giới không còn chiến tranh, bất công và bạo lực – mà thay vào đó là hiểu biết, hợp tác và trách nhiệm chung vì tương lai nhân loại.

2. *Sứ mệnh (Mission)*

Chúng tôi kiến tạo một chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu toàn diện, bắt buộc và toàn cầu, như nền móng cho một nền văn minh mới – nơi con người sống hài hòa với nhau và với thiên nhiên.

Chúng tôi thúc đẩy sự chuyển hướng chiến lược của nhân loại:

- Từ đối đầu sang đối thoại.
- Từ sức mạnh vũ khí sang sức mạnh đạo lý.
- Từ tư lợi quốc gia sang lợi ích chung toàn cầu.

3. Triết lý (Philosophy)

Chúng tôi tin rằng:

- Muốn có hòa bình bền vững, phải bắt đầu từ giáo dục.
- Muốn giáo dục hiệu quả, phải bắt đầu từ một tư tưởng cốt lõi.
- Muốn thay đổi thế giới, phải chạm tới trái tim con người.

Chúng tôi chọn hành động bằng nghệ thuật, âm nhạc, công nghệ và lòng nhân ái – những ngôn ngữ vượt qua mọi biên giới, mọi khác biệt.

4. Hệ giá trị (Value Framework)

Giáo dục Công dân Địa Cầu dựa trên một hệ giá trị xuyên suốt, gồm:

- Trách nhiệm toàn cầu: Con người là công dân của Trái đất, có trách nhiệm gìn giữ hành tinh chung.
- Hòa bình và bất bạo động: Mọi xung đột cần được giải quyết bằng đối thoại, không bằng bạo lực.
- Tôn trọng đa dạng: Mọi nền văn hóa, tín ngưỡng, giống loài và thể hệ tương lai đều đáng được tôn trọng.
- Đoàn kết và hợp tác: Không ai có thể cứu hành tinh một mình – chỉ có thể cùng nhau.
- Tư duy phản tỉnh và hành động có đạo lý: Không chỉ hiểu, mà còn hành động vì điều đúng.

5. Giá trị cốt lõi (Core Value)

- Tình thương: Là gốc rễ của hòa bình và mọi hành động có ý nghĩa.
- Chân thật: Là nền tảng của lòng tin và đối thoại.
- Khiêm nhường: Là con đường mở ra hợp tác.
- Can đảm: Là sức mạnh để vượt qua thờ ơ, sợ hãi và định kiến.
- Trí tuệ: Là ánh sáng để soi đường cho một tương lai bền vững.

A – MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN LÝ TỔ CHỨC

- Xây dựng một hệ thống tổ chức hiệu quả để vận hành dự án “Địa Cầu Quê Tôi”.
- Bảo đảm nguyên tắc minh bạch, dân chủ, trách nhiệm, và phát triển bền vững.
- Gắn kết các cá nhân và tổ chức cùng chia sẻ khát vọng vì hòa bình và giáo dục.

I. MỤC TIÊU TỔ CHỨC

1. Xây dựng một hệ thống tổ chức hiệu quả và minh bạch

- Thiết lập bộ máy tổ chức đủ năng lực để vận hành toàn diện dự án “Địa Cầu Quê Tôi” ở cấp quốc gia và quốc tế.
- Bảo đảm tính chuyên nghiệp, có trách nhiệm và năng lực triển khai thực tiễn theo đúng mục tiêu hòa bình và giáo dục toàn cầu.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp và các bên liên quan

- Kết nối đồng bộ giữa trung tâm điều phối toàn cầu với các chi nhánh quốc gia, địa phương và mạng lưới cộng tác viên.
- Thúc đẩy sự hợp tác đa ngành – từ giáo dục, truyền thông, nghệ thuật đến công nghệ và chính sách công.

3. Tạo môi trường mở để thu hút cá nhân và tổ chức cùng chí hướng

- Xây dựng một cộng đồng hành động – nơi mọi người đều có thể tham gia, cống hiến và phát triển năng lực vì mục tiêu hòa bình bền vững.
- Trở thành điểm kết nối giữa các nhà giáo dục, nghệ sĩ, nhà hoạch định chính sách, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, truyền thông và công dân toàn cầu.

4. Bảo đảm tính linh hoạt, thích ứng và phát triển bền vững

- Tổ chức hoạt động theo nguyên lý học tập mở – có thể mở rộng, điều chỉnh theo bối cảnh từng quốc gia nhưng vẫn giữ nền tảng giá trị và triết lý chung.
- Hướng đến sự phát triển lâu dài, không lệ thuộc vào nguồn tài trợ ngắn hạn hay khuynh hướng chính trị tạm thời.

II. NGUYÊN LÝ TỔ CHỨC

1. Minh bạch (Transparency)

- Mọi quyết định và tài chính đều được công khai, giám sát độc lập, có hệ thống báo cáo rõ ràng theo chuẩn mực quốc tế.
- Mỗi cá nhân và tổ chức tham gia đều được tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động, tài trợ và kết quả thực hiện.

2. Dân chủ và đồng thuận (Democracy & Consensus)

- Mọi ý kiến đóng góp đều được lắng nghe và xem xét.
- Các quyết sách quan trọng cần có sự đồng thuận từ tập thể, không áp đặt từ trên xuống.

3. Trách nhiệm (Accountability)

- Mỗi vị trí trong tổ chức đều có mô tả nhiệm vụ rõ ràng, chịu trách nhiệm trước cộng đồng và giá trị chung.
- Văn hóa tổ chức đề cao tính chủ động, trung thực và tinh thần phụng sự.

4. Phát triển bền vững (Sustainability)

- Không chạy theo hiệu ứng tức thời hay thành tích ngắn hạn.
- Tập trung đầu tư vào con người, hệ sinh thái giáo dục và mạng lưới toàn cầu lâu dài.

5. Liên kết – Đồng hành – Lan tỏa

- Thay vì làm một mình, tổ chức luôn tìm kiếm liên minh, đồng hành cùng các đối tác đa ngành và cộng đồng.
- Lan tỏa bằng sức mạnh của nghệ thuật, ngôn ngữ toàn cầu, công nghệ và lòng nhân ái.

B. CẤU TRÚC TỔ CHỨC VÀ VAI TRÒ

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” được tổ chức theo mô hình mở, linh hoạt và phân tầng. Mỗi đơn vị đảm nhận một vai trò chuyên biệt, nhưng có thể kiêm nhiệm khi nhân lực chưa đầy đủ. Mục tiêu là phát triển bền vững, minh bạch và chuyên nghiệp theo chuẩn quốc tế.

I. KHỐI CHIẾN LƯỢC – NỘI DUNG – SÁNG TẠO

1. Ban Soạn thảo Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu

- Phụ trách thiết kế khung chương trình, nội dung học liệu, phương pháp giảng dạy.
- Đảm bảo tính giáo dục nhân cách, tính toàn cầu và khả năng ứng dụng thực tế.
- Làm việc chặt chẽ với Ban Cố vấn chuyên môn, các tổ chức giáo dục và nhà trường.

2. Ban Sáng tạo Nội dung & Truyền cảm hứng (Nghệ thuật – Âm nhạc – AI)

- Sáng tác các sản phẩm nghệ thuật, âm nhạc, hoạt hình, truyện kể, video truyền thông, ứng dụng AI.
- Phối hợp với các nghệ sĩ, nhà sáng tạo, kỹ sư công nghệ và chuyên gia truyền thông cảm xúc.

3. Ban Đánh giá & Tác động (Monitoring & Evaluation)

- Xây dựng các bộ công cụ đo lường, bảng hỏi, tiêu chí đánh giá.

- Phân tích tác động xã hội – giáo dục – tâm lý từ chương trình.
- Cung cấp dữ liệu nền cho cải tiến liên tục và báo cáo minh bạch.

II. KHỐI ĐIỀU HÀNH – KIỂM SOÁT – HẬU CẦN

4. Ban Điều hành Trung ương

- Là cơ quan ra quyết sách chiến lược, duyệt ngân sách, đề án mở rộng.
- Giám sát và điều phối hoạt động của tất cả các Ban chức năng.
- Làm việc định kỳ với Ban Cố vấn và đại diện các Chi nhánh quốc gia.

5. Ban Thư ký (Executive Secretariat)

- Quản lý hành chính, lưu trữ văn bản, tổ chức cuộc họp, ban hành thông cáo nội bộ.
- Là đầu mối liên lạc giữa các Ban và Chi nhánh.
- Lập kế hoạch công việc định kỳ, báo cáo hoạt động cho Ban Điều hành.

6. Ban Tài chính

- Quản lý tài chính, ngân sách, lập kế hoạch thu chi, kêu gọi tài trợ.
- Đảm bảo minh bạch, đúng quy định và có kiểm toán nội bộ.

7. Ban Kiểm soát (Audit – Ethics Committee)

- Giám sát tài chính, quy trình, đạo đức tổ chức.
- Giải quyết tranh chấp, tiếp nhận khiếu nại, đảm bảo môi trường hoạt động trong sạch.

8. Ban Hậu cần & Tổ chức Sự kiện

- Phụ trách địa điểm, thiết bị, đi lại, ăn ở, an toàn cho các sự kiện, hội thảo, lớp học, hội trại.
- Điều phối in ấn, vận chuyển tài liệu, quà tặng, trang phục và đồ lưu niệm.

III. KHỐI TRIỂN KHAI & HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG

9. Mạng lưới Chi nhánh & Văn phòng Quốc gia

- Là đại diện chính thức tại mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc địa phương.
- Phối hợp với chính quyền, trường học, tổ chức cộng đồng để triển khai chương trình.
- Điều chỉnh nội dung phù hợp văn hóa và luật pháp bản địa.

10. Ban Tình nguyện viên & Đào tạo Hòa bình

- Tuyển chọn, tập huấn và kết nối mạng lưới tình nguyện viên toàn cầu.
- Thiết kế các mô hình “Đại sứ Hòa bình học sinh”, “Trường học hành động vì Địa Cầu”.
- Quản lý giao lưu – hỗ trợ cộng đồng – lan tỏa tinh thần công dân Địa Cầu.

IV. KHỐI ĐỐI NGOẠI VÀ TRUYỀN THÔNG

11. Ban Truyền thông & Vận động xã hội

- Xây dựng chiến lược truyền thông đại chúng và chuyên biệt (targeted).
- Quản lý fanpage, website, ấn phẩm, phim tài liệu, thiết kế infographic, slogan...
- Hợp tác với KOL, nhà báo, nhà giáo dục và nghệ sĩ để mở rộng ảnh hưởng.

12. Ban Hợp tác Quốc tế & Đối ngoại

- Làm việc với Liên Hợp Quốc, UNESCO, UNICEF, các quỹ quốc tế và tổ chức hòa bình toàn cầu.
- Xây dựng các thỏa thuận ghi nhớ, công nhận tương đương và hợp tác triển khai.

13. Ban Pháp lý & Chính sách

- Soạn thảo các văn bản pháp lý, hợp đồng, bản quyền sáng chế và nội dung.
- Tư vấn pháp lý xuyên biên giới, đăng ký sở hữu trí tuệ và thương hiệu dự án.

C. QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” hoạt động dựa trên nguyên tắc minh bạch, hiệu quả, bền vững và kết nối rộng mở. Mọi quy trình đều hướng đến việc thúc đẩy sứ mệnh Giáo dục Công dân Địa Cầu, lan tỏa hòa bình và kết nối cộng đồng quốc tế một cách hài hòa.

I. QUY TRÌNH KHỞI ĐỘNG & PHÊ DUYỆT DỰ ÁN

1. Đề xuất ý tưởng hoặc hoạt động mới

- Bất kỳ thành viên, ban chuyên môn hay chi nhánh nào cũng có quyền đề xuất.
- Biểu mẫu đề xuất (theo mẫu chuẩn) phải nêu rõ: mục tiêu, thời gian, nhân lực, chi phí dự kiến, kết quả đầu ra và tác động mong đợi.

2. Xét duyệt bởi Ban Điều hành & Ban Tài chính

- Ban Điều hành xét duyệt nội dung, mục tiêu.
- Ban Tài chính rà soát nguồn lực, tính khả thi ngân sách.
- Nếu cần, Ban Kiểm soát hoặc Ban Cố vấn chuyên môn sẽ được mời góp ý.

3. Phê duyệt chính thức & phân công

- Dự án được thông qua khi có ít nhất 2/3 thành viên Ban Điều hành đồng ý.
- Sau phê duyệt: phân công rõ người phụ trách, lịch trình và phương án theo dõi.

II. QUY TRÌNH VẬN HÀNH THƯỜNG NHẬT

1. **Lập kế hoạch hoạt động định kỳ**

- Mỗi Ban chức năng và Chi nhánh nộp kế hoạch hoạt động 3 tháng/lần.
- Thư ký tổng hợp thành Kế hoạch hành động toàn dự án, trình Ban Điều hành.

2. **Triển khai, phối hợp và giám sát**

- Các hoạt động triển khai theo quy trình đã được duyệt.
- Ban Điều hành giám sát tiến độ; Ban Đánh giá & Tác động theo dõi hiệu quả.

3. **Báo cáo và cập nhật**

- Báo cáo định kỳ: mỗi tháng gửi một lần (bản rút gọn), mỗi quý gửi bản đầy đủ.
- Giao ban trực tuyến giữa các Ban/Chi nhánh ít nhất 1 lần mỗi tháng.

III. QUY TRÌNH TÀI CHÍNH – TÀI TRỢ

1. **Quản lý nguồn thu**

- Các nguồn thu gồm: tài trợ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, bán bản quyền, quà lưu niệm, quỹ cộng đồng.
- Mọi khoản thu đều phải có chứng từ và ghi nhận trong hệ thống kế toán trung tâm.

2. **Chi tiêu & giải ngân**

- Mọi chi tiêu đều cần: (1) Đề xuất chi, (2) Phê duyệt, (3) Chứng từ hậu chi.
- Các khoản trên 10 triệu VNĐ hoặc tương đương phải có hai chữ ký duyệt (Điều hành + Tài chính).

3. **Minh bạch & kiểm toán**

- Ban Tài chính lập báo cáo hàng quý, công khai trong nội bộ.

- Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu kiểm toán nội bộ hoặc bên thứ ba khi cần.

IV. QUY TRÌNH PHỐI HỢP ĐA QUỐC GIA

1. Thiết lập Chi nhánh Quốc gia

- Do Ban Điều hành ra quyết định thành lập theo đề xuất và hồ sơ cụ thể.
- Mỗi chi nhánh cần có: (1) Người đại diện hợp pháp, (2) Văn bản cam kết tôn trọng tôn chỉ, (3) Kế hoạch triển khai phù hợp văn hóa – pháp luật bản địa.

2. Trao đổi & liên lạc quốc tế

- Ngôn ngữ chính thức: Tiếng Việt (nội bộ), Tiếng Anh (giao tiếp quốc tế).
- Ban Đối ngoại quản lý kho dữ liệu đa ngữ, thông điệp thống nhất.

V. CƠ CHẾ PHẢN HỒI – ĐỀ XUẤT – GIẢI QUYẾT

1. Kênh phản hồi mở

Mỗi chi nhánh/bộ phận phải có ít nhất một kênh phản hồi mở cho cộng đồng, tình nguyện viên và đối tác (email, hotline, biểu mẫu góp ý).

2. Xử lý sự cố & tranh chấp

- Ban Kiểm soát nhận hồ sơ, điều tra sơ bộ và báo cáo với Ban Điều hành.
- Các vụ việc nghiêm trọng có thể chuyển cho hội đồng đạo đức mở rộng.

D. QUY TẮC ỨNG XỬ VÀ ĐẠO ĐỨC TỔ CHỨC

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” không chỉ là một sáng kiến giáo dục toàn cầu mà còn là một cộng đồng của những con người tử tế, có chung khát vọng xây dựng một thế giới nhân văn và bền vững. Mỗi thành viên, dù là người

sáng lập hay tình nguyện viên, đều được kỳ vọng sẽ là hiện thân của những giá trị cốt lõi: Yêu thương – Tôn trọng – Chính trực – Trách nhiệm – Hòa giải – Minh bạch – Hành động vì cộng đồng.

1. Tôn chỉ đạo đức cốt lõi

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” được khởi xướng từ khát vọng cao cả: kết nối nhân loại trong tinh thần hòa bình – nhân ái – trách nhiệm hành tinh. Vì thế, mọi cá nhân và tổ chức tham gia cần cam kết tuân thủ 5 chuẩn mực đạo đức cốt lõi:

a. Minh bạch

- Không che giấu, bóp méo hay làm sai lệch thông tin.
- Công khai tài chính, hoạt động và quyết định liên quan đến cộng đồng.

b. Trách nhiệm

- Tự giác thực hiện nhiệm vụ, không đùn đẩy, thoái thác.
- Chịu trách nhiệm cá nhân và tập thể trong mọi hành động, phát ngôn và kết quả.

c. Nhân ái

- Tôn trọng nhân phẩm, sự khác biệt văn hóa – ngôn ngữ – niềm tin.
- Cư xử tử tế, bao dung và hỗ trợ lẫn nhau trong mọi hoàn cảnh.

d. Hợp tác

- Ưu tiên lợi ích chung hơn lợi ích cá nhân.
- Chủ động chia sẻ thông tin, lắng nghe quan điểm khác biệt và cùng hướng tới đồng thuận.

e. Trung thực

- Không làm giả dữ liệu, không nhận vinh danh không xứng đáng.
- Không lợi dụng danh nghĩa dự án cho mục đích cá nhân hoặc chính trị.

2. Quy tắc ứng xử trong hoạt động nội bộ

Mọi thành viên và đơn vị tham gia đều cần cam kết tuân thủ các quy tắc sau:

a. Trong giao tiếp và làm việc nhóm

- Dùng ngôn ngữ tích cực, lịch sự và mang tính xây dựng.
- Không nói xấu, xúc phạm, chia rẽ hoặc công kích cá nhân.
- Không phân biệt đối xử vì bất kỳ lý do gì: giới tính, quốc tịch, độ tuổi, tín ngưỡng, hoàn cảnh cá nhân.

b. Trong sử dụng thông tin và tài sản chung

- Tôn trọng bản quyền tài liệu, hình ảnh, video, nội dung do tập thể đóng góp.
- Không tự ý sử dụng tên dự án để vận động tài trợ hay phát ngôn đại diện khi chưa được ủy quyền.
- Không lan truyền thông tin sai lệch, gây hiểu lầm hoặc ảnh hưởng xấu đến uy tín tổ chức.

c. Trong hành vi tài chính

- Mọi khoản thu – chi phải được ghi nhận minh bạch, có chứng từ đầy đủ.
- Không nhận “hoa hồng”, lợi ích cá nhân từ các đối tác mà không công khai với tổ chức.
- Tôn trọng nhà tài trợ nhưng không để lợi ích tài chính làm lệch hướng giá trị cốt lõi của dự án.

3. Cam kết đạo đức cá nhân và tổ chức

- Mỗi cá nhân khi tham gia chính thức đều ký cam kết đạo đức (mẫu G.2.1), thể hiện sự tự nguyện và hiểu biết rõ trách nhiệm của mình.
- Mỗi tổ chức, trường học, đối tác đồng hành đều ký thỏa thuận hợp tác minh bạch, kèm điều khoản đạo đức và hành xử chuyên nghiệp.

- Vi phạm có thể dẫn đến cảnh báo, tạm dừng vai trò, hoặc chấm dứt hợp tác tùy mức độ.

4. Cơ chế bảo vệ – xử lý vi phạm

a. Cơ chế tiếp nhận phản ánh

Mọi phản ánh liên quan đến vi phạm đạo đức có thể gửi qua:

- Hòm thư góp ý (trực tuyến hoặc trực tiếp).
- Người phụ trách đạo đức tại mỗi cấp tổ chức.
- Kênh riêng xử lý tình huống nhạy cảm (ẩn danh nếu cần)

b. Cơ chế xử lý

Ban Kiểm soát sẽ phân loại mức độ:

- Vi phạm nhẹ → nhắc nhở/cảnh báo nội bộ.
- Vi phạm trung bình → thẩm định nội bộ, mời làm rõ và ghi biên bản.
- Vi phạm nghiêm trọng → chuyển lên Hội đồng Xử lý Đạo đức cấp trung tâm.

c. Cơ chế phục hồi

- Dự án khuyến khích văn hóa “học từ sai lầm” thay vì trừng phạt nặng nề.
- Người vi phạm sau khi được khuyến cáo/xử lý đều có cơ hội được đào tạo lại, đóng góp chuộc lỗi và tái hòa nhập nếu có thiện chí.

E. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CÁC BAN CHUYÊN TRÁCH

Phần này sẽ mô tả chi tiết:

- Chức năng (để làm gì)?
- Nhiệm vụ (các việc cụ thể cần làm)?

- Quyền hạn (được quyết định gì, có thể yêu cầu ai phối hợp...) cho từng đơn vị sau:

1. Ban Điều hành Trung ương
2. Ban Thư ký
3. Ban Tài chính
4. Ban Kiểm soát
5. Ban Truyền thông
6. Ban Hậu cần
7. Hội đồng Cố vấn
8. Nhóm Soạn thảo Chương trình
9. Các chi nhánh quốc gia và địa phương
10. Nhóm Đại sứ – Tình nguyện viên

Mỗi đơn vị sẽ có mô tả ngắn gọn, rõ ràng, dễ áp dụng ngay cả trong giai đoạn khởi động (khi số người còn ít và kiêm nhiệm là chủ yếu).

E.1 – Ban Điều hành Trung ương

Chức năng:

Là bộ phận đầu não của dự án “Địa Cầu Quê Tôi”, đảm nhận vai trò điều phối tổng thể, ra quyết định chiến lược và giám sát toàn bộ hoạt động.

Nhiệm vụ chính:

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược trung và dài hạn của dự án.
- Phê duyệt chương trình hành động, kế hoạch hoạt động của các ban.
- Giám sát, đánh giá kết quả và điều chỉnh lộ trình triển khai dự án.
- Đại diện pháp lý và chính thức cho dự án trong các hoạt động quốc tế, hợp tác chính phủ và tổ chức phi chính phủ.

Quyền hạn:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu các ban chuyên trách và chi nhánh.

- Phê duyệt ngân sách chung và các hạng mục đầu tư lớn.
- Quyết định các vấn đề chiến lược, kể cả điều chỉnh hiến chương dự án.

Nguyên tắc phối hợp:

- Làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo – cá nhân phụ trách.
- Lấy ý kiến Hội đồng Cố vấn đối với các quyết sách quan trọng.
- Luôn ưu tiên sự minh bạch, khách quan và tôn trọng đóng góp của các ban.

E.2 – Ban Thư ký

Chức năng:

Hỗ trợ hành chính, tổ chức và liên lạc nội bộ cho toàn bộ dự án.

Nhiệm vụ chính:

- Ghi biên bản, lập kế hoạch họp và tài liệu nội bộ.
- Quản lý lịch trình làm việc của Ban Điều hành.
- Duy trì dữ liệu nhân sự, tình nguyện viên, văn bản hành chính.
- Là cầu nối liên lạc giữa các đơn vị trong hệ thống.

Quyền hạn:

- Yêu cầu các ban cung cấp thông tin phục vụ báo cáo nội bộ.
- Trực tiếp giao tiếp với các chi nhánh để bảo đảm luồng thông tin thông suốt.

Nguyên tắc phối hợp:

- Tôn trọng bảo mật thông tin nội bộ.
- Phối hợp linh hoạt, chủ động hỗ trợ thay vì chỉ hành chính hóa.

E.3 – Ban Tài chính

Chức năng:

Đảm trách kế toán, lập kế hoạch tài chính, giám sát thu chi và vận động tài trợ.

Nhiệm vụ chính:

- Thiết lập hệ thống kế toán minh bạch.
- Lập kế hoạch ngân sách hàng năm, phân bổ quỹ cho các ban.
- Theo dõi nguồn tài trợ và báo cáo tài chính công khai định kỳ.
- Xây dựng chính sách tài chính: chi tiêu, hoàn ứng, kiểm toán.

Quyền hạn:

- Kiến nghị với Ban Điều hành về điều chỉnh ngân sách.
- Tạm ngưng giải ngân nếu phát hiện rủi ro vi phạm quy định chi tiêu.

Nguyên tắc phối hợp:

- Luôn cập nhật và công bố ngân sách rõ ràng.
- Làm việc chặt chẽ với Ban Kiểm soát để bảo đảm minh bạch.

E.4 – Ban Kiểm soát

Chức năng:

Bảo đảm tính trung thực, công bằng, minh bạch trong mọi hoạt động của dự án.

Nhiệm vụ chính:

- Kiểm tra việc sử dụng ngân sách và hoạt động tài chính.
- Giám sát việc thực thi các quy tắc ứng xử và đạo đức tổ chức.
- Đánh giá hiệu quả của các ban và cá nhân.
- Phát hiện và xử lý xung đột lợi ích, hành vi sai phạm (nếu có).

Quyền hạn:

- Yêu cầu tạm dừng hoạt động hoặc đề nghị Ban Điều hành xử lý sai phạm.
- Thực hiện kiểm toán nội bộ định kỳ hoặc đột xuất.

Nguyên tắc phối hợp:

- Làm việc độc lập nhưng luôn cung cấp báo cáo đầy đủ cho Ban Điều hành.
- Luôn giữ tính khách quan, bảo mật và không thiên vị.

E.5 – Ban Truyền thông**Chức năng:**

Tổ chức và quản lý toàn bộ hoạt động truyền thông đối nội và đối ngoại của dự án, nhằm lan tỏa thông điệp và thu hút sự tham gia rộng rãi của cộng đồng.

Nhiệm vụ chính:

- Xây dựng chiến lược truyền thông phù hợp với từng giai đoạn.
- Quản lý các kênh truyền thông chính thức: website, mạng xã hội, bản tin nội bộ...
- Sản xuất nội dung truyền cảm hứng: bài viết, video, hình ảnh, podcast...
- Tổ chức các chiến dịch truyền thông và sự kiện công chúng.

Quyền hạn:

- Được tiếp cận thông tin từ các ban khác để thực hiện nhiệm vụ truyền thông.
- Đại diện dự án phát ngôn theo phân công chính thức.

Nguyên tắc phối hợp:

- Cam kết trung thực, khách quan, đúng định hướng dự án.
- Không gây hiểu lầm, tranh cãi hoặc phân biệt dưới bất kỳ hình thức nào.

E.6 – Ban Hậu cần

Chức năng:

Đảm bảo điều kiện vật chất, kỹ thuật, nhân lực và vận hành hiệu quả cho mọi hoạt động của dự án ở các cấp.

Nhiệm vụ chính:

- Chuẩn bị địa điểm, thiết bị, phương tiện cho các cuộc họp, sự kiện, đào tạo.
- Quản lý kho vật tư, tài sản và phối hợp vận chuyển, lưu trữ.
- Hỗ trợ ăn ở, đi lại, sinh hoạt cho các thành viên và khách mời (khi cần).
- Đảm bảo an toàn và sẵn sàng phương án ứng phó trong các hoạt động tập trung.

Quyền hạn:

- Ưu tiên điều động nhân sự, vật tư theo kế hoạch đã duyệt.
- Kiến nghị bổ sung ngân sách hậu cần khi cần thiết.

Nguyên tắc phối hợp:

- Phối hợp nhịp nhàng với Ban Thư ký và các đơn vị tổ chức sự kiện.
- Làm việc kín kẽ, chủ động, tiết kiệm và hiệu quả.

E.7 – Hội đồng Cố vấn

Chức năng:

Là cơ quan tư vấn chiến lược cho Ban Điều hành trong các vấn đề học thuật, chính sách, đạo lý và triển khai dự án.

Nhiệm vụ chính:

- Góp ý cho tầm nhìn, định hướng và kế hoạch tổng thể.
- Xem xét các tài liệu chính sách, học liệu, chương trình giáo dục.
- Đề xuất giải pháp chiến lược, định vị quốc tế, liên kết học thuật.

Quyền hạn:

- Được mời tham gia các phiên họp chiến lược của Ban Điều hành.
- Được tiếp cận báo cáo tổng hợp và thông tin trọng yếu.

Nguyên tắc phối hợp:

- Giữ vai trò cố vấn độc lập, không can thiệp hành chính.
- Phát huy kinh nghiệm, uy tín và vị thế để nâng tầm dự án.

E.8 – Nhóm Soạn thảo Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu**Chức năng:**

Chịu trách nhiệm xây dựng, thử nghiệm và hoàn thiện toàn bộ chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu.

Nhiệm vụ chính:

- Nghiên cứu nền tảng triết lý, mục tiêu, khung chương trình.
- Thiết kế nội dung, phương pháp, học liệu phù hợp với mọi lứa tuổi.
- Phối hợp với chuyên gia trong và ngoài nước để bảo đảm tính khả thi, nhân văn, quốc tế hóa.
- Triển khai thử nghiệm, đánh giá, điều chỉnh trước khi phổ biến rộng rãi.

Quyền hạn:

- Có quyền đề xuất hội thảo, nghiên cứu, ngân sách chuyên đề.
- Tiếp cận tài liệu học thuật, công cụ AI và nguồn lực học thuật quốc tế.

Nguyên tắc phối hợp:

- Làm việc trên tinh thần đổi mới, cởi mở, đặt hiệu quả giáo dục lên hàng đầu.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban Truyền thông và Ban Cố vấn để đồng bộ nội dung và thông điệp.

E.9 – Mạng lưới Chi nhánh Địa phương

Chức năng:

Là các đơn vị triển khai dự án tại địa phương, do Ban Điều hành Trung ương ủy quyền.

Nhiệm vụ chính:

- Tổ chức hoạt động truyền thông, tuyển dụng tình nguyện viên, phối hợp tổ chức sự kiện địa phương.
- Thử nghiệm chương trình giáo dục tại địa bàn phụ trách.
- Phản ánh nhu cầu, phản hồi từ cộng đồng địa phương về Ban Điều hành.

Quyền hạn:

- Được sử dụng tên và biểu tượng chính thức của dự án sau khi được cấp phép.
- Được nhận hỗ trợ chuyên môn, truyền thông và hậu cần từ Trung ương.

Nguyên tắc phối hợp:

- Làm việc theo quy định thống nhất của dự án.
- Luôn giữ đúng giá trị cốt lõi và thông điệp hòa bình.

E.10 – Mạng lưới Tình nguyện viên

Chức năng:

Là lực lượng nòng cốt lan tỏa tinh thần dự án đến cộng đồng.

Nhiệm vụ chính:

- Tham gia tổ chức sự kiện, truyền thông, giáo dục cộng đồng.
- Đề xuất ý tưởng sáng tạo, kênh lan tỏa và các sáng kiến hòa bình địa phương.
- Học tập, chia sẻ, đồng hành cùng dự án trong vai trò đại sứ hòa bình.

Quyền hạn:

- Nhận quyền lợi đào tạo, chứng nhận, hỗ trợ truyền thông theo năng lực.
- Tham gia vào mạng lưới quốc tế nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện.

Nguyên tắc phối hợp:

- Làm việc trên tinh thần tự nguyện, minh bạch, yêu thương và tôn trọng.
- Mỗi tình nguyện viên là một người gieo mầm hòa bình cho thế hệ tương lai.

F. QUY TRÌNH RA QUYẾT ĐỊNH

Phần này sẽ mô tả cách thức dự án đưa ra các quyết định quan trọng, đảm bảo:

- Khoa học: có quy trình tham vấn, phản biện, thử nghiệm (nếu cần), phê duyệt rõ ràng.
- Dễ thực thi: không rườm rà nhưng có đủ bước để kiểm soát sai sót.
- Công bằng – minh bạch: ai có quyền quyết, ai có quyền góp ý, ai có quyền phủ quyết.
- Phân tầng: những việc thường nhật thì ai xử lý? Những việc chiến lược thì do ban nào?

F.1 – Nguyên tắc chung

- Mọi quyết định trong dự án đều hướng đến mục tiêu chung: xây dựng một nền Giáo dục Công dân Địa cầu, góp phần kiến tạo hòa bình bền vững và nhân văn.
- Quyết định được ban hành phải tuân thủ nguyên tắc: minh bạch – khoa học – hiệu quả – nhân văn.
- Quy trình ra quyết định cần đảm bảo: sự tham vấn đa chiều, tính đại diện và khả năng triển khai khả thi.

F.2 – Phân cấp thẩm quyền ra quyết định

1. Ban Điều hành Trung ương

- Ra quyết định chiến lược: định hướng, kế hoạch toàn dự án, ngân sách tổng, đối tác cấp cao.
- Quyết định nhân sự cấp cao: điều phối viên quốc gia, trưởng các ban chuyên trách.
- Thông qua tài liệu học thuật chính thức và phiên bản cuối của chương trình giáo dục.

2. Trưởng các Ban chuyên trách

- Ra quyết định trong phạm vi chuyên môn và kế hoạch đã được Ban Điều hành phê duyệt.
- Đề xuất, tham vấn và phản biện các nội dung liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

3. Ban Thư ký

- Ra quyết định vận hành thường nhật, dựa trên kế hoạch và ngân sách đã được duyệt.
- Là đầu mối tổng hợp, truyền đạt và giám sát việc thực hiện các quyết định từ cấp trên.

4. Chi nhánh địa phương

- Có quyền ra quyết định phù hợp với đặc thù địa phương nếu không trái với nguyên tắc chung của dự án.
- Mọi sáng kiến, điều chỉnh hoặc nội dung mang tính chính sách cần xin ý kiến Ban Điều hành.

F.3 – Hình thức ra quyết định

Biểu quyết tập thể (ưu tiên):

- Dành cho các quyết định chiến lược, có ảnh hưởng lớn đến mục tiêu hoặc tài chính.

- Hình thức: họp trực tiếp, trực tuyến, hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Nguyên tắc biểu quyết:

- Trên 50%: thông qua thông thường.
- Trên 2/3: thông qua đặc biệt (cho các điều lệ, liên minh quốc tế, bổ nhiệm cấp cao...).
- Quyết định theo thẩm quyền cá nhân (trong phạm vi chuyên trách): Được ghi nhận bằng văn bản và gửi thông báo đến Ban Thư ký để đảm bảo minh bạch.

F.4 – Quy trình chuẩn để ra quyết định

1. Khởi xướng:

Một cá nhân hoặc bộ phận đề xuất vấn đề cần quyết định: Gửi văn bản, email, hoặc biên bản đề xuất.

2. Tham vấn – Phản biện:

- Được gửi đến các bên liên quan để lấy ý kiến đóng góp, đặc biệt là từ Ban Cố vấn (nếu cần).
- Thời gian phản hồi tối thiểu 3 ngày, tối đa 10 ngày (tùy tính cấp thiết).

3. Tổng hợp & Điều chỉnh:

Ban Thư ký hoặc bộ phận khởi xướng tổng hợp phản hồi, hiệu chỉnh nội dung đề xuất.

4. Biểu quyết/Phê duyệt:

- Với quyết định chiến lược: tổ chức họp hoặc lấy ý kiến chính thức.
- Với quyết định chuyên môn: trưởng bộ phận phê duyệt và báo cáo lại.

5. Ban hành & Truyền thông:

- Thông báo quyết định chính thức qua email, bản tin nội bộ hoặc nền tảng trực tuyến.
- Lưu trữ bản chính tại Ban Thư ký.

6. Theo dõi – Đánh giá:

- Sau mỗi quyết định quan trọng cần có báo cáo theo dõi và đánh giá kết quả thực thi.
- Kết quả được phản hồi vào hệ thống để làm cơ sở cải tiến.

G – CÁC PHỤ LỤC ĐI KÈM

G.1 – Sơ đồ tổ chức dự án “Địa Cầu Quê Tôi”

Tác giả – người sáng lập dự án

- ↳ Chịu trách nhiệm truyền cảm hứng, giữ vững định hướng giá trị và thông điệp khởi xướng.

Ban Điều hành Trung ương

- ↳ Tổng điều phối, quyết định chiến lược.
- ↳ Các Trưởng ban chuyên trách & Điều phối viên quốc gia.

Các Ban chuyên trách

- Ban Thư ký
- Ban Tài chính
- Ban Kiểm soát
- Ban Truyền thông
- Ban Hậu cần
- Ban Cố vấn
- Ban Soạn thảo Chương trình
- Ban Điều phối Chi nhánh
- Ban Điều phối Tình nguyện viên
- Chi nhánh địa phương & Quốc tế
 - ↳ Triển khai thực địa, kết nối cộng đồng, thích ứng đặc thù địa phương.
- Tình nguyện viên & Đối tác đồng hành
 - ↳ Mạng lưới hành động và lan tỏa.

G.2 – Mẫu biểu vận hành

G.2.1 – Mẫu đề xuất sáng kiến

Giúp cá nhân hoặc bộ phận trình bày rõ ràng ý tưởng, mục tiêu, đơn vị chịu trách nhiệm và phản hồi từ ban tư vấn trước khi đưa ra quyết định.

- Hạng mục Nội dung
- Người đề xuất
- Ngày gửi
- Nội dung đề xuất
- Mục tiêu
- Đơn vị phụ trách
- Nguồn lực cần thiết
- Thời gian thực hiện
- Phản hồi tư vấn
- Người duyệt cuối cùng

G.2.1 – Mẫu đăng ký tham gia dự án

Áp dụng cho: Cộng tác viên, thành viên chuyên trách, tình nguyện viên, đối tác tiềm năng.

Nội dung chính:

- Thông tin cá nhân hoặc tổ chức
- Lý do và mục tiêu tham gia
- Kỹ năng, kinh nghiệm, sở trường
- Mức độ cam kết và thời gian tham gia
- Đề xuất đóng góp cụ thể

G.2.2 – Mẫu ghi nhận quyết định

Lưu vết đầy đủ về các quyết định quan trọng: mã số, ngày ban hành, nội dung, cấp ban hành và người phê duyệt.

- Mã số quyết định Quyết định: số XX/ĐCQT/2025 ...
- Ngày ban hành

- Nội dung chính
- Cấp ban hành
- Người ký duyệt
- Gửi đến

G.2.2 – Mẫu đăng ký tình nguyện

“Tôi tự nguyện tham gia dự án Địa Cầu Quê Tôi với tinh thần xây dựng, thiện chí, tôn trọng lẫn nhau, giữ gìn sự minh bạch, chân thành và trách nhiệm với cộng đồng. Tôi cam kết lan tỏa những giá trị tích cực vì một nền hòa bình lâu dài và nhân văn cho thế hệ hôm nay và mai sau.” (Đây là lời tuyên thệ – có thể đọc trong lễ kết nạp, sự kiện khai mạc, hay điền vào phiếu đăng ký trực tuyến).

Mục tiêu: Ghi nhận và phân loại nguồn lực tình nguyện

Thông tin yêu cầu:

- Thời gian sẵn sàng tham gia
- Khu vực hoạt động
- Kỹ năng đặc thù (truyền thông, tổ chức sự kiện, phiên dịch, nghệ thuật...)
- Nguyên vọng cá nhân

G.2.3 – Mẫu đăng ký đối tác

Đối tượng: Doanh nghiệp, tổ chức giáo dục, tổ chức xã hội, địa phương...

Nội dung:

- Giới thiệu tổ chức
- Lĩnh vực hợp tác mong muốn
- Hình thức đóng góp (tài chính, nhân sự, chuyên môn...)
- Đề xuất chương trình hợp tác cụ thể

G.2.4 – Mẫu đánh giá hiệu quả hoạt động

Thông tin cá nhân, hình thức tham gia, lĩnh vực quan tâm, lý do cam kết.

Áp dụng cho: Thành viên Ban chuyên trách hoặc nhóm tình nguyện.

Gồm:

- Đánh giá theo KPI định lượng và định tính
- Hiệu suất công việc, sáng kiến đóng góp
- Tinh thần phối hợp, trách nhiệm, chủ động
- Phản hồi từ người quản lý trực tiếp

G.2.5 – Mẫu báo cáo tài chính

Mục tiêu, kết quả, số lượng người tham gia, chi phí, thành công – khó khăn, đề xuất cải tiến.

Sử dụng cho: Ban Tài chính và các đơn vị nhận quỹ

Nội dung bắt buộc:

- Báo cáo thu–chi chi tiết, đính kèm hóa đơn chứng từ
- Ghi rõ nguồn tài trợ, hạng mục sử dụng
- Xác nhận của người phụ trách và kế toán kiểm tra

G.2.6 – Mẫu biên bản họp điều phối

Thông tin khảo sát, đối tượng, phương pháp, kết quả chính và kiến nghị.

Áp dụng cho: Các cuộc họp chính thức trong nội bộ dự án

Nội dung:

- Thành phần tham dự
- Nội dung chính đã thảo luận
- Các kết luận, phân công trách nhiệm
- Hạn chót thực hiện
- Chữ ký xác nhận

G.2.7 – Mẫu khảo sát cộng đồng

Dành cho: Người dân, học sinh, phụ huynh, giáo viên

Nội dung gợi ý:

- Mức độ hiểu biết và đồng thuận với triết lý dự án
- Nhận thức về giáo dục hòa bình
- Nhu cầu và khó khăn tại địa phương
- Góp ý xây dựng nội dung Giáo dục Công dân Địa Cầu

G.2.8 – Mẫu khảo sát giáo viên

Mục tiêu: Đánh giá tính khả thi và hiệu quả triển khai chương trình giáo dục

Nội dung:

- Hiểu biết về nội dung chương trình
- Kỹ năng áp dụng và các khó khăn gặp phải
- Nhu cầu hỗ trợ chuyên môn
- Đề xuất cải tiến chương trình

G.2.9 – Mẫu tuyển dụng/bổ nhiệm nội bộ

Dành cho: Ban Điều hành và Hội đồng Cố vấn

Nội dung:

- Mô tả vị trí, tiêu chí tuyển chọn
- Quy trình xét duyệt
- Cam kết và thời gian nhận nhiệm vụ
- Chữ ký đồng thuận và thông báo công khai

G.2.10 – Mẫu biên bản hợp tác

Dành cho: Thiết lập quan hệ với các đối tác chính thức. Gồm:

- Thông tin hai bên
- Mục tiêu và nội dung hợp tác
- Thời gian hiệu lực và cơ chế giám sát
- Cam kết trách nhiệm song phương
- Chữ ký đại diện và đóng dấu pháp lý

G.2.11 – Mẫu đánh giá nội bộ ban chuyên trách

Dành cho: Đánh giá hoạt động của từng ban và đội nhóm

Nội dung:

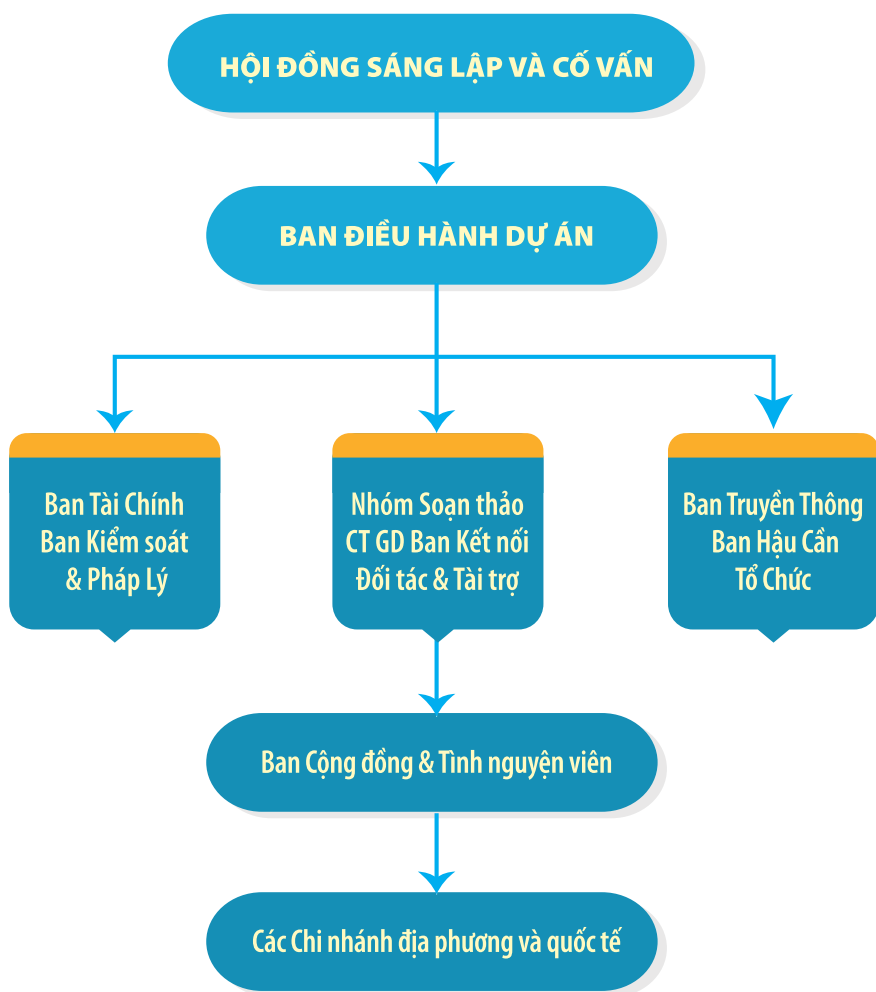
- Tự đánh giá hiệu quả công việc
- Đánh giá chéo giữa các ban
- Phản hồi từ Ban Điều hành
- Kiến nghị cải tiến tổ chức

G.3 – Sơ đồ tổ chức và minh họa quy trình

G.3.1 – Sơ đồ khối tổ chức toàn dự án

- Vì hòa bình và nhân loại
- Minh bạch – Trách nhiệm – Đồng thuận
- Hành xử nhân văn, tôn trọng, không phân biệt
- Tôn vinh đa dạng, giữ gìn bản sắc địa phương
- Ưu tiên trẻ em, người dễ tổn thương
- Luôn gìn giữ môi trường và hệ sinh thái sống

Dự án “Địa Cầu Quê Tôi” được tổ chức theo mô hình đa tầng, minh bạch và linh hoạt, gồm các khối chức năng sau:



Giải thích nhanh:

- **Hội đồng Cố vấn:** Có vai trò định hướng chiến lược, bảo trợ tinh thần, bảo đảm tính triết lý – học thuật – đạo đức.
- **Ban Điều hành:** Là trung tâm quản lý, điều phối và ra quyết định hàng ngày.
- **Các Ban chuyên trách:** Hoạt động theo chức năng cụ thể, hỗ trợ Ban Điều hành và kết nối theo chiều ngang.
- **Các Chi nhánh & Cộng đồng:** Là “tế bào cơ bản” triển khai dự án tại địa phương hoặc lĩnh vực chuyên môn.

G.3.2 – Sơ đồ dòng chảy quyết định & thông tin

Mô hình sau mô tả cách các quyết định và thông tin luân chuyển trong dự án, từ cấp chiến lược đến thực thi:

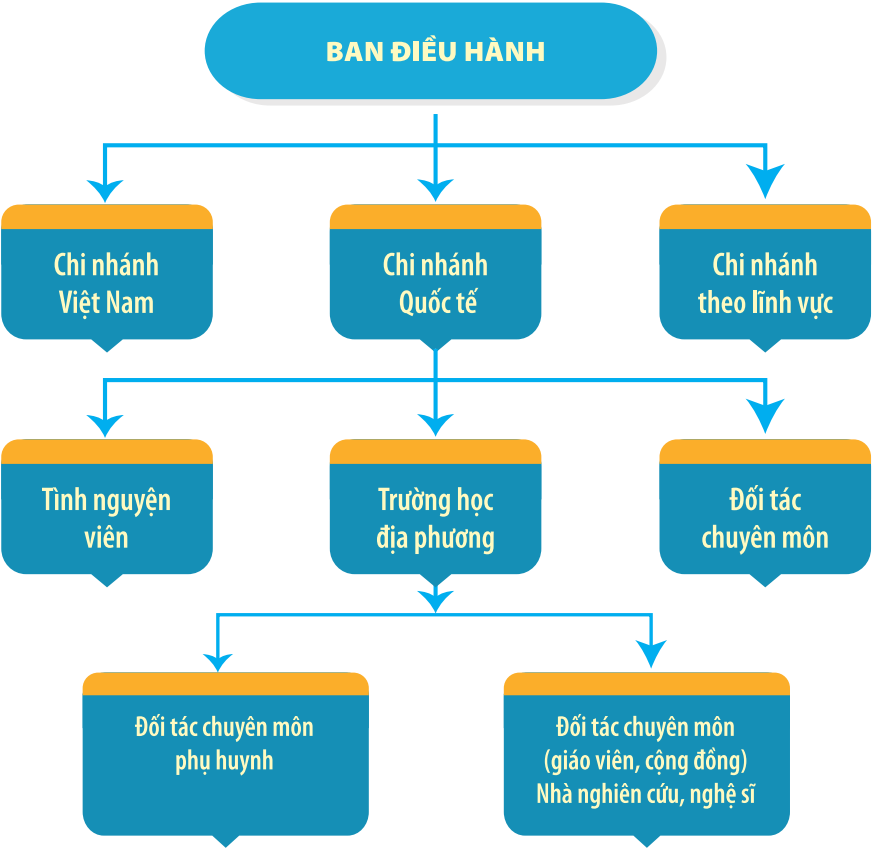


Đặc điểm:

- Dòng quyết định chủ yếu từ trên xuống (top-down), bảo đảm thống nhất và khoa học.
- Dòng thông tin và góp ý là hai chiều, liên tục thu nhận phản hồi từ cộng đồng để điều chỉnh chương trình và phương pháp.
- Các biên bản họp, báo cáo nội bộ và biểu mẫu chuẩn hóa là công cụ đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả quản lý.

G.3.3 – Mô hình liên kết các chi nhánh và cộng đồng

Mỗi chi nhánh là một điểm nút kết nối giữa dự án trung tâm và cộng đồng địa phương hoặc lĩnh vực chuyên biệt.



- Chi nhánh địa phương: Hoạt động theo vùng (quận, tỉnh, quốc gia), phụ trách triển khai chương trình và sự kiện tại địa phương.
- Chi nhánh theo lĩnh vực: Có thể là lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật, công nghệ, môi trường... kết nối chuyên gia để hỗ trợ nội dung.
- Các nhóm chi nhánh đều dùng chung hệ thống biểu mẫu, quy trình và báo cáo theo định kỳ lên Ban Điều hành.

G.4 – Tài liệu tham khảo & tài nguyên hỗ trợ

- Văn bản gốc Chương trình Giáo dục Công dân Địa cầu (dự thảo & bản hoàn thiện).
- Bộ video – hình ảnh – nhạc phẩm đi kèm (gồm: “Địa Cầu Quê Tôi”, “Ru Cha”, “Trang sử vàng” ...).
- Các bài viết nền tảng từ tác giả Lê Viết Hải.
- Bản đồ sáng kiến toàn cầu vì hòa bình (sẽ cập nhật theo thời gian).
- Sổ tay hướng dẫn dành riêng cho các nhóm: Chi nhánh – Tình nguyện viên – Giáo viên – Truyền thông. Tài liệu bao gồm 3 mẫu biểu chuẩn quốc tế, phù hợp cho quản lý, vận hành và báo cáo trong tổ chức.

H – KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THEO GIAI ĐOẠN

Giai đoạn 1: Thành lập tổ chức & cơ cấu vận hành (2025–2026)

Mục tiêu chính:

- Thiết lập bộ máy điều hành dự án.
- Soạn thảo các văn bản nền tảng: điều lệ, cẩm nang tổ chức, chương trình hành động, quy chế tài chính...
- Đăng ký pháp lý (nếu cần), xây dựng bộ nhận diện thương hiệu và các kênh truyền thông chính thức.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Thành lập các ban chuyên trách (nội dung, truyền thông, tài chính, hậu cần ...).
- Mở rộng Hội đồng Cố vấn với các chuyên gia quốc tế và Việt Nam.
- Hoàn thiện nội dung sơ bộ chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu (PCED).
- Xây dựng trang web, hệ thống mạng xã hội, bộ tài liệu giới thiệu đa ngôn ngữ.

Giai đoạn 2: Thí điểm giáo dục & hoàn thiện chương trình (2026–2027)

Mục tiêu chính:

- Tổ chức các lớp thử nghiệm, hội thảo huấn luyện và hoạt động thực địa để thí điểm chương trình PCED.
- Thu nhận ý kiến phản hồi từ giáo viên, học sinh, cộng đồng và chuyên gia để hoàn thiện nội dung.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Hợp tác với một số trường học, tổ chức giáo dục trong nước và quốc tế.
- Biên soạn giáo trình mẫu theo các độ tuổi: tiểu học, THCS, THPT.
- Tổ chức khảo sát tác động xã hội – môi trường – nhân cách của chương trình thí điểm.
- Ra mắt các ca khúc, sản phẩm nghệ thuật giáo dục hòa bình.

Giai đoạn 3: Vận động quốc tế & công bố chương trình toàn cầu (2027–2028)

Mục tiêu chính:

- Đề xuất Chương trình PCED như một sáng kiến toàn cầu tại Liên Hợp Quốc.
- Vận động đưa Giáo dục Công dân Địa Cầu vào chương trình chính thức của các quốc gia và tổ chức giáo dục lớn.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Gửi thư ngỏ, bản đề xuất và tài liệu minh chứng đến các lãnh đạo thế giới, UNESCO, UNICEF, UNDP...
- Tham gia hội nghị quốc tế, giới thiệu sáng kiến tại các diễn đàn lớn.
- Ký kết hợp tác chiến lược với các đối tác giáo dục, học thuật, nghệ thuật toàn cầu.
- Phát động chiến dịch “1 tỷ chữ ký vì Giáo dục Công dân Địa Cầu”.

Giai đoạn 4: Triển khai toàn cầu & xây dựng Hợp Quốc Địa Cầu (2028–2030)

Mục tiêu chính:

- Triển khai đồng bộ chương trình tại nhiều quốc gia.
- Hình thành mạng lưới công dân toàn cầu – nền móng cho mô hình Hợp Quốc Địa Cầu.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Đào tạo đội ngũ giảng dạy và hỗ trợ tại các vùng, các nước.
- Triển khai nền tảng công nghệ học tập đa ngôn ngữ – đa phương tiện.
- Tổ chức các sự kiện nghệ thuật, giao lưu văn hóa, đại hội thanh niên vì hòa bình.
- Thử nghiệm mô hình “cộng đồng kiểu mẫu Địa Cầu” ở một số khu vực.

Giai đoạn 5: Tổng kết, nhân rộng & chuyển giao (từ năm 2030 trở đi)

Mục tiêu chính:

- Đánh giá hiệu quả chương trình, cải tiến liên tục và mở rộng phạm vi.
- Chuyển giao mô hình cho các quốc gia, tổ chức giáo dục, cộng đồng chủ động tiếp tục hành trình.
- Duy trì sự kết nối để cập nhật thông tin phản hồi và tiếp tục cải tiến đảm bảo chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu luôn phù hợp với sự tiến bộ của xã hội.

I – KÊNH TRUYỀN THÔNG & CHIẾN DỊCH VẬN ĐỘNG

1. Hệ thống kênh truyền thông chủ lực

- Trang web chính thức: www.diacauquetoi.org (đa ngôn ngữ, có thư viện, báo cáo, tài nguyên mở...).
- Mạng xã hội toàn cầu: Facebook, Instagram, YouTube, TikTok, Twitter (X).
- Bản tin định kỳ: Gửi qua email đến thành viên, đối tác, cộng đồng giáo dục và báo chí.

- Truyền thông truyền thống: Hợp tác với báo, đài, truyền hình quốc gia và quốc tế.
- Podcast – Diễn đàn học tập: Chia sẻ những câu chuyện, bài học từ khắp nơi.

2. Các chiến dịch chủ điểm

“1 TỶ CHỮ KÝ CHO GIÁO DỤC CÔNG DÂN ĐỊA CẦU”

- Mục tiêu: Thu thập chữ ký trên toàn thế giới để vận động Liên Hợp Quốc và các chính phủ đưa PCED vào chương trình bắt buộc.
- Hình thức: Ký tên trực tuyến, ký giấy, chia sẻ trên mạng xã hội.
- Thời điểm: Khởi động toàn cầu vào Ngày Hòa bình Quốc tế (21/9) năm 2027.

“NGÀY HỘI ĐỊA CẦU” – Global Earth Citizenship Day

- Tổ chức tại các quốc gia vào cùng một ngày.
- Gồm các hoạt động: hòa nhạc, hội thảo, chiếu phim, vẽ tranh, chia sẻ ca khúc hòa bình, làm gốm, trồng cây, kết bạn xuyên quốc gia...

“CÙNG VIẾT TIẾP TRANG SỬ HÒA BÌNH”

Mời người dân toàn cầu cùng sáng tác thơ, nhạc, tranh vẽ, video ngắn về chủ đề hòa bình, công dân Địa Cầu.

“10 TRIỆU GIỜ HỌC VÌ HÒA BÌNH”

Vận động các trường học đưa nội dung PCED thử nghiệm vào ít nhất 1 giờ mỗi tuần, theo khung chương trình đề xuất.

BẢN THIẾT KẾ KHÁI LƯỢC

CHO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TOÀN CẦU

1. Chiến dịch chữ ký toàn cầu hoặc Ngày hội Hòa bình Toàn cầu

- Tên chiến dịch đề xuất: “1 tỷ chữ ký vì Giáo dục Hòa bình bắt buộc”.
- Mục tiêu: Thu thập 1 tỷ chữ ký để kêu gọi Liên Hợp Quốc thông qua Chương trình Giáo dục Công dân Địa Cầu như một chương trình bắt buộc toàn cầu.
- Ngày hội Hòa bình Toàn cầu (25/6 hàng năm): Ngày 25/6 được chọn làm “Ngày Giáo dục Công dân Địa Cầu”. Các hoạt động có thể triển khai:
 - Diễu hành vì Hòa bình.
 - Hát đồng ca bài “Địa Cầu Quê Tôi”.
 - Trình diễn nghệ thuật đa văn hóa.
 - Giao lưu thanh thiếu niên các nước qua nền tảng số.
 - Tổ chức workshop và chia sẻ trực tuyến về giáo dục hòa bình.

2. Gợi ý cách tham gia

Dành cho cá nhân

- Ký tên ủng hộ chiến dịch trên nền tảng trực tuyến.
- Tổ chức hoặc tham gia sự kiện hòa bình tại địa phương.
- Dạy trẻ em tư duy công dân Địa Cầu.
- Lan tỏa thông điệp qua mạng xã hội.

Dành cho tổ chức xã hội và giáo dục

- Ký tên và vận động thành viên cùng tham gia.
- Tổ chức hội thảo, tọa đàm về giáo dục hòa bình.
- Lồng ghép tư tưởng giáo dục công dân Địa Cầu vào các chương trình đào tạo, hoạt động cộng đồng.
- Trở thành đối tác của dự án “Địa Cầu Quê Tôi”.

- Cam kết ủng hộ tài chính/tài nguyên cho chiến dịch.
- Tổ chức sự kiện nội bộ hưởng ứng Ngày Giáo dục Công dân Địa Cầu.
- Lồng ghép thông điệp hòa bình vào các sản phẩm truyền thông.
- Ký kết tham gia Mạng lưới Doanh nghiệp vì Giáo dục Hòa bình.

3. Tài nguyên & nền tảng trực tuyến

- Trang web chính thức: Giới thiệu tầm nhìn, nội dung chương trình, chiến dịch, thông điệp truyền thông, tài nguyên học tập...
- Bộ công cụ truyền thông (Media Kit): Poster, video, tài liệu hướng dẫn tổ chức sự kiện.
- Mẫu thư vận động các bên liên quan (Liên Hợp Quốc, Chính phủ, tổ chức giáo dục...)
- Nền tảng thu thập chữ ký điện tử: Kết nối với Change.org hoặc một hệ thống riêng.
- Hệ thống học tập mở trực tuyến: Cung cấp khóa học, diễn đàn chia sẻ, hoạt động tương tác cho người học mọi độ tuổi và ngôn ngữ
- Ứng dụng di động (đề xuất phát triển): Đăng ký tham gia, theo dõi tiến độ, kết nối cộng đồng hành động vì hòa bình.

TẬP NHẠC CÁC CA KHÚC DO TÁC GIẢ SÁNG TÁC

**Tập nhạc các ca khúc đã được chuyển thể sang
7 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc**

- Hòa bình ca
- Hành khúc hòa bình
- Mọi bước đi – Một giá trị
- Trái đất này là quê hương ta
- Tự hào tổ quốc hôm nay
- Địa Cầu quê tôi 1
- Địa Cầu quê tôi 2

**Tập nhạc các ca khúc sáng tác bằng tiếng Việt
(dịch sang 6 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc)**

- Xin đừng hờn ghen
- Cánh diều ngược gió
- Ru cha
- Ta ra trận
- Xuân và gió đông
- Hòa bình về với muôn phương
- Trang sử vàng
- Mãi cùng chung lối
- Chung một khát vọng

**Tập nhạc các ca khúc đã được chuyển thể sang
6 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc**

HÒA BÌNH CA

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2000

Mừng thiên kỷ mới.
Ước mơ muôn đời bầu trời ngời sáng.
Nắng không phai mờ, trăng không úa tàn.
Rực rỡ nắng gấm trắng vàng.

Mừng thiên kỷ mới.
Chớ quên muôn ngàn cuộc đời lầm than.
Hãy trao cho đời yêu thương dịu dàng và hãy xóa đi đói khổ
bần hàn.

[Diệp khúc]

Mừng thiên kỷ mới, nhắm phương trời cao.
Cùng nhau đi tới thắp muôn ánh sao rạng ngời.
Màu trời xanh thắm với bao ước vọng.
Vòng tay ta nắm nối nhau ôm vòm trời xanh.

Bàn chân nhanh bước, trái tim nở hoa.
Lòng tràn mơ ước tuôn rơi ngàn đóa thắm tươi.
Người người đi tới, nơi nơi reo mừng.
Hòa chung thế giới, bước chân ta cùng nhịp theo.
Người người đi tới, nơi nơi reo hò.
Cùng chung thế giới chúng ta mau hòa nhịp theo.

Mừng thiên kỷ mới.
Bước đi bên nhau, cuộc đời đẹp sao.
Sẻ chia nỗi đau, trao nhau môi cười.
Nhựa sống tươi khắp muôn nơi.
Mừng thiên kỷ mới, trái tim tươi hồng lại càng hồng tươi.
Khiến cho con người cứ thương nhau hoài và cứ mến yêu
muôn loài đời đời.

[Diệp khúc]

HÀNH KHÚC HÒA BÌNH

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2007 – kỷ niệm 20 năm

thành lập Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

Lòng ta trong như dòng sông Hương,
Tim ta nóng đỏ như sông Hồng,
Hồn mênh mông như dòng Cửu Long,
Tràn sức sống ta ra biển rộng
Cùng rèn cho gan bền chí cao,
Vượt qua hết khó khăn gian lao,
Cùng bên nhau vai kề vai,
Dựng sức xây những công trình vút cao.

[Điệp khúc]

Hòa Bình ơi!
Bao ước mơ hy vọng,
Và đợi mong khát khao đang dâng trào,
Một Việt Nam ngời sáng giữa trời sao,
Một đỉnh cao thế giới đang đón chào.
Hòa Bình ta một mái nhà chung,
Là hạnh phúc của bao gia đình.
Thành viên ta một lòng vững tin,
Vượt gian khó chinh phục đỉnh cao!
Hòa Bình ơi! Đi đến bao phương trời,
Ngàn đời ghi dấu chân ta rạng người.
Từ biển Đông cho tới đỉnh Trường Sơn
Là một màu xanh tô thắm cho mọi nơi.

(Lặp lại điệp khúc)

MỌI BƯỚC ĐI – MỘT GIÁ TRỊ

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2017

Vượt núi cao, vượt đảo xa,
Vượt bão giông phong ba ta đi có chi ngăn được.
Vượt sông dài, vượt biển sâu,
Vượt khó khăn chông gai ta đi đâu ngại ngần chi.
Bước chân ta đi hiên ngang với tim gan như đá vàng.
Dấu chân ta ghi rặng ngòi với tấm lòng từ bi.

Cùng nghĩ suy, cùng khắc ghi,
Cùng bước đi qua bao gian nguy vì một giá trị.
Cùng ước ao, cùng khát khao,
Cùng bước đi qua bao gian lao cho dấu ấn ngẩng cao.

Ta hăng hái bước tới
Với trái tim thiết tha yêu đời
Và với giấc mơ tuyệt vời.
Hòa bình đến khắp trên toàn thế giới,
Thịnh vượng đến với muôn nhà
Muôn nơi và ta ước mơ
Tổ ấm đến cho muôn người.

Ta đi khắp thế giới
Với trái tim thiết tha yêu đời
Và với giấc mơ tuyệt vời.
Một Việt Nam sẽ muôn đời đẹp tươi,

Một Thế giới có muôn người
Được vui và ta ước mơ
Một Trái đất luôn xanh ngời.

Lá la la la la la
La la lá lá la lá lá
Lá la la la la la
Lá la lá lá la la...

TRÁI ĐẤT NÀY LÀ QUÊ HƯƠNG TA

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2021

Hãy nhanh lên! Hãy nhanh lên!
Hãy nhanh lên nào anh em ta!
Sát vai nhau cùng ra khơi xa
Có lắm khi đường đi nhiều gian khó
Nắm tay nhau! Nắm tay nhau!
Nắm tay nhau vượt qua sóng gió!

Chúng ta thề cùng nhau xông pha
Quyết ra khơi vì yêu quê ta
Quyết ra khơi vì yêu thế giới
Quyết ra khơi, quyết ra khơi,
Quyết ra khơi tìm nhiều đường đi mới.

Trái đất này là quê hương ta
Vũ trụ này chẳng có nơi đâu đẹp hơn quê ta
Cùng chung tay xây đắp quê hương
Nhà nhà xinh đầy ắp yêu thương
Đại dương chính là con đường chúng ta đi tới.

Màu xanh kia ta tưới nơi nơi
Bình minh lên cây lá thêm tươi
Người người vui ầm thêm tiếng cười
Chúng ta thề cùng nhau xông pha.

Quyết ra khơi vì yêu quê ta
Quyết ra khơi vì yêu thế giới
Quyết ra khơi, quyết ra khơi,
Quyết ra khơi tìm nhiều người bạn mới.

Trái đất này là quê hương ta
Thái dương này hỏi đâu hơn quê ta
Cùng chung tay xây đắp quê hương
Nhà nhà xinh đầy ắp yêu thương
Đại dương kia đường ta đi tới.

Màu xanh kia ta tưới nơi nơi
Bình minh lên cây lá thêm tươi
Người người vui ầm thêm tiếng cười
Màu xanh kia ta tưới nơi nơi
Bình minh lên cây lá thêm tươi
Người người vui ầm thêm tiếng cười

TỰ HÀO TỔ QUỐC HÔM NAY

Nhạc và lời: Lê Việt Hải

Sáng tác dịp 30/04/2025 – kỷ niệm 50 năm

ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

Đoạn 1:

Tự hào Tổ quốc hôm nay
Lòng bao vui sướng ngất ngây
Từ Nam ra Bắc tràn đầy yêu thương,
Hòa bình về với muôn phương
Việt Nam thống nhất quê hương tuyệt vời.

Đoạn 2:

Bao người đi chẳng trở về,
Máu xương để lại vì lời thề núi sông.
Vì hòa bình đẹp tựa sen hồng,
Vì thống nhất như một dòng sông không thể cắt rời.
Vì tự do như ánh mặt trời,
Vì độc lập quý giá ta đòi đòi khắc ghi.

Đoạn 3:

Tự hào Tổ quốc hôm nay,
từ Đông ta nối sang Tây
vàng đen hay trắng đều là thân thương.
Hòa bình cùng với muôn phương
Việt Nam thống nhất quê hương rạng ngời.

Đoạn 4:

Tự hào Tổ quốc hôm nay

Bàn tay ta nắm trong tay

Dựng xây đất nước tràn đầy sắc hương.

Lời chào gửi đến muôn phương

Việt Nam thống nhất quê hương ngàn đời.

(Lặp lại đoạn 2,3,4)

ĐỊA CẦU QUÊ TÔI 1

(Tên phụ: TỰ HÀO QUÊ TÔI)

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác dịp 26/06/2025 – kỷ niệm

Lễ Công bố dự án Địa Cầu Quê Tôi

Biết bao thiên hà
Biết bao vì sao
Lấp lánh trời cao
Hỏi có nơi nào
Như hành tinh ta
Một màu kỳ ảo
Nguồn sống tuôn trào.

Nước biển trong vắt
Lướt qua bờ cát
Hoa vườn rực rỡ
Tỏa hương thơm ngát
Dòng suối mát lạnh,
Chim hót đầu cành
Màu xanh sự sống
Diệu kỳ long lanh.

Vũ trụ kỳ vĩ
Biết bao thiên hà
Biết bao vì sao
Lấp lánh trời cao
Hỏi có nơi nào
Như hành tinh tôi

Nhân loại trí cao
Tuệ giác tuyệt vời.

Nghìn năm ánh sáng
Vẫn nhìn thấy rõ
Sóng âm siêu nhỏ
Vẫn nghe rộn ràng
Dù xa ngàn dặm
Vẫn được thăm nhau
Vẫn được cho nhau
Yêu thương ngọt ngào.

Tự hào lắm thay
Địa Cầu
Quê hương của chúng ta
Tự hào lắm thay
Nhân loại
Nòi giống của chúng ta.

Vũ trụ kỳ vĩ
Biết bao thiên hà
Biết bao vì sao
Lấp lánh trời cao

Hỏi có nơi nào
Như hành tinh ta
Nhân loại từ tâm
Tình nghĩa đậm đà.

Không còn chiến tranh,
Không lòng thù hận
Chỉ có tình thương
Vói lòng trắc ẩn
Và lòng vị tha
Lan tỏa dương trần.

Tự hào lắm thay
Địa Cầu
Quê hương của chúng ta
Tự hào lắm thay
Nhân loại
Nòi giống của chúng ta

Vũ trụ kỳ vĩ
Biết bao thiên hà
Biết bao vì sao
Lấp lánh trời cao
Hỏi có nơi nào
Như hành tinh ta
Một màu kỳ ảo
Nguồn sống tuôn trào.

Cùng nhau
Bồi đắp giống nòi
Thắp lên hạnh phúc,
Sáng soi tâm lành
Gieo mầm
Hạt giống tinh anh
Phủ xanh đất mẹ,
Giữ xanh biển trời
Hòa bình
Quý lắm người ơi
Cùng nhau xây dựng
Muôn đời đẹp tươi.

ĐỊA CẦU QUÊ TÔI 2

(Tên phụ: VŨ TRỤ KỲ VĨ)

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác tháng 7/2025

Vũ trụ kỳ vĩ
Muôn vì tinh tú rạng ngời
Làm sao ta biết
Bao thiên hà nơi cõi xa
Và biết nơi nào
Sánh được hành tinh của
chúng ta
Nguồn sống tuôn trào
Kỳ ảo bức tranh muôn màu.

Vũ trụ kỳ vĩ
Muôn vì tinh tú rạng ngời
Làm sao ta biết
Bao thiên hà nơi cõi xa
Và biết nơi nào
Có loài người giống với
chúng ta
Đẹp đến lung linh
Và trí thông minh tuyệt vời.

Mênh mông biển trời
Bềnh bồng mây gió êm trôi
Bát ngát núi rừng
Lừng thừng đàn thú
rong chơi
Muôn chim thi nhau hót
Triệu đóa hoa đua màu
Trái tim thánh thót
Đẹp quá quê tôi Địa Cầu.

Mênh mông biển trời
Bềnh bồng mây gió êm trôi
Bát ngát núi rừng
Lừng thừng đàn thú
rong chơi
Muôn chim thi nhau hót
Triệu đóa hoa đua màu
Trái tim thánh thót
Đẹp quá quê tôi Địa Cầu.

ĐỊA CẦU QUÊ TÔI 3

(Tên phụ: GIỮ ĐẤT MẸ TÔI)

Nhạc và lời: Lê Viết Hải
Sáng tác ngày 24/09/2025

Giữ đất mẹ tôi
Hòa bình muôn đời
Vòng tay nhân ái
Ôm trọn bầu trời

Địa cầu chương mới
Tình thương khắp nơi
Trái tim nhân loại
Cùng một nhịp đập
ngàn đời

Giữ đất mẹ tôi
Hòa bình muôn đời
Vòng tay nhân ái
Ôm trọn bầu trời

Địa Cầu chương mới
Tình thương khắp nơi
Trái tim nhân loại
Cùng một nhịp đập
ngàn đời

Địa Cầu chương mới
Tình thương khắp nơi
Trái tim nhân loại
Cùng một nhịp đập
ngàn đời

Địa Cầu chương mới
Tình thương khắp nơi
Trái tim nhân loại
Cùng một nhịp đập
ngàn đời



Tập nhạc các ca khúc sáng tác bằng tiếng Việt
(có dịch sang 6 ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc)

XIN ĐỪNG HỜN GHEN

Nhạc và lời: Lê Viết Hải
Sáng tác năm 1998

Người là cả mùa xuân. Xin đừng ghen với một cánh én.
Người là cả hạ xanh. Xin đừng ghen với một cành sen.
Người là cả mùa thu. Xin đừng ghen với giọt mưa ngâu.
Người là cả mùa đông. Xin đừng ghen bóng tuyết tan mau.

Người là cả rừng sâu. Xin đừng ghen với một chiếc lá.
Người là cả trời cao. Xin đừng ghen với một vì sao.
Người là cả đại dương. Xin đừng ghen với giọt nước.
Người chiếm trọn hồn tôi. Sao còn... ghen với người xa xôi.

[Diệp khúc]

Bờ môi tươi như hoa mừng xuân đến.
Lời ru buồn tênh như lá tiếc thu đi.
Làn mi tô thắm xanh khung trời hạ.
Lời ca hơ nóng ấm cả một trời đông.
Nhịp chân xôn xao như rừng thay lá.
Bờ vai lay rung nghiêng ngả khung trời.
Lệ rơi như mưa tuôn trên biển rộng.
Làm muôn con sóng xao động cả hồn tôi.
Người ơi... Người ơi...

CÁNH ĐIỀU NGƯỢC GIÓ

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2004

Hỡi bạn đồng hành,
Đường càng nhiều gian khó,
Càng thêm gắng vượt qua,
Càng thêm nhanh bước trưởng thành.

Kia cánh điều ngược gió,
Lượn bay giữa trời xanh.
Gió ngược kia càng mạnh,
Cánh điều bay vút lên càng nhanh.
Gió ngược kia càng mạnh,
Cánh điều bay vút lên càng nhanh.
Cao í a càng cao... Cao í a càng cao...
Cao í a càng cao.

Hỡi bạn đồng hành,
Trời càng làm giông bão,
Càng nhanh bước vượt mau,
Càng thêm cao nổi tự hào.
Như cánh điều ngược gió,
Lượn bay giữa trời cao.
Gió ngược kia càng bạo,
Cánh điều bay vút lên càng cao!
Gió ngược kia càng bạo,
Cánh điều bay vút lên càng cao!
Cao í a càng cao... Cao í a càng cao...
Cao í a càng cao.

RU CHA

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2006

Ba ơi, cứ ngủ cho ngon.

Con ru ba nhé giấc ngủ cho tròn là tròn một giấc thiên thu.

À ơi í ơi à ơi à la à à ơi...

Nam Mô A Di Đà Phật – Nam Mô A Di Đà Phật –

Nam Mô A Di Đà Phật

Ru ba một giấc cho tròn.

Ba ơi, cứ nhẹ mà lên non.

Thương ba xa cách muôn trùng.

Con nguyện, nguyện lòng con thảo sắc son trọn đời cung kính mẹ hiền.

Ba ơi, cứ ngủ cho ngon.

Con ru ba nhé giấc ngủ cho tròn là tròn một giấc thiên thu.

À ơi í ơi à ơi à la à à ơi...

Nam Mô A Di Đà Phật – Nam Mô A Di Đà Phật –

Nam Mô A Di Đà Phật

Ba ơi, cứ nghỉ cho yên.

Con xin khắc cốt ghi lòng muôn đời lời dạy thiêng liêng đó cha ơi.

Một lòng cố gắng hiến cho đời

À ơi í ơi à ơi à la à à ơi...

RU MẸ

*Nhạc và lời: Lê Viết Hải –
Phổ thơ Lê Thị Cát Tường
Sáng tác năm 2018*

Mạ ơi! Nhẹ gót mây ngàn, niết bàn rộng mở
thênh thang lối về.

Bao nhiêu trái đắng nặng nề, trút cho hết sạch
trút cho hết sạch.

Mạ về thành thoi.

Mạ ơi! Nhẹ gót mây ngàn, niết bàn rộng mở
thênh thang lối về.

Nhân gian thế thái bộn bề rũ cho hết sạch, rũ cho
hết sạch.

Mạ về gặp ba.

À oi i oi à oi à là oi.

Nam Mô A Di Đà Phật – Nam Mô A Di Đà Phật –
Nam Mô A Di Đà Phật

Con ru Mạ giấc ngủ thiên thu.

Nam Mô A Di Đà Phật – Nam Mô A Di Đà Phật –
Nam Mô A Di Đà Phật

Con ru Mạ giấc ngủ thiên thu.

TA RA TRẬN

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2014

Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.

Vì tình yêu tổ quốc trào dâng. Vì tình yêu đồng bào sâu lắng.
Ta quyết tâm chiến thắng trận này. Ta quyết làm lịch sử hôm nay.
Xin trao cho tổ quốc niềm tin khi cuộc chiến đấu cam go.
Xin trao cho dân tộc niềm tự hào vượt bao gian khó.
Xin trao cho đồng bào niềm vui chiến thắng đỉnh cao.
Xin trao cho đồng bào niềm vui chiến thắng đỉnh cao.

Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.
Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.

Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.

Vì tình yêu tổ quốc trào dâng. Vì tình yêu Hòa Bình sâu lắng.
Ta quyết tâm chiến thắng trận này. Ta quyết làm lịch sử hôm nay.
Xin trao cho tổ quốc niềm tin khi cuộc chiến đấu cam go.
Xin trao cho dân tộc niềm tự hào vượt bao gian khó.
Xin trao cho Hòa Bình niềm vui chiến thắng đỉnh cao.
Xin trao cho Hòa Bình niềm vui chiến thắng đỉnh cao.

Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.
Một trái tim nóng vô cùng. Một trái tim cháy bập bùng.
Một cái đầu lạnh lòng bước ra sân.

XUÂN VÀ GIÓ ĐÔNG

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2019

Xuân về tung bừng tiệc mừng công.
Kỳ tích đón chào hoài chẳng xong.
Thách thức là bao ai tính được.
Khó khăn có thúng nào mà đong.

Quyết tâm vượt sóng ra biển rộng.
Dũng cảm đi đầu đón gió đông.
Ai biển gió kia thành sức mạnh.
Mai này nhất định sẽ thành công.

Lá la la là, là lá la là
Là la là la, lá la lá lá là la là la la

Sóng nổi lên chập chùng.
Và gió nổi lên bập bùng
Cùng đi vào nơi gian khó
Có xá chi bão tố muôn trùng.

Xuân về sum họp thật là đông.
Kỳ đức chúc mừng hoài chẳng xong
Ý chí là bao ai tính được
Khát vọng có thúng nào mà đong

Quyết tâm vượt sóng ra biển rộng.
Dũng cảm đi đầu đón gió đông.
Ta biến gió kia thành sức mạnh.
Mai này nhất định sẽ thành công.

Lá la la là, là lá la là
Là la là la, lá la lá lá là la là la la

Sóng nổi lên chập chùng.
Và gió nổi lên bập bùng
Cùng đi vào nơi gian khó
Có xá chi bão tố muôn trùng.

HÒA BÌNH VỀ VỚI MUÔN PHƯƠNG

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2022 – kỷ niệm 35 năm thành lập

Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

Chặng đường đã qua, thật nhiều chông gai gian khó.
Như những cánh diều ngược gió chúng ta ra trận.
Với một quyết tâm phi thường.
Biến thách thức thành cơ hội.
Biến khó khăn thành động lực.
Hành trang là bản Tuyên ngôn.
Mọi bước đi vì một giá trị.

[Điệp khúc]

Tử tế, tiên phong. Kỷ cương, kiên cường.
Hòa Bình, vươn tầm thế giới.
Tử tế, tiên phong. Kỷ cương, kiên cường.
Hòa Bình, quyết chí ra khơi.
Tử tế, tiên phong. Kỷ cương, kiên cường.

TRANG SỬ VÀNG

Nhạc và lời: Lê Viết Hải

Sáng tác năm 2020

Tin yêu kỳ vọng trao con đó. Như chim vỗ cánh vút trời cao.
Như điều lượn bay ngược trong gió. Làm đấng anh hào tỏa
ánh sao.

Đức lớn, trí cao nào đọi tuổi. Văn minh Đất Việt,
trang sử vàng.

Kiên gan, bền chí cùng đi tới. Thịnh vượng năm châu,
Hòa Bình vang.

Trang sử vàng, người người tươi xinh. Trang sử mới,
Hòa Bình quang vinh.

Trang sử vàng, Việt Nam lung linh. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

Trang sử mới, thế giới hòa bình. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

Trang sử mới, thế giới hòa bình. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

Tin yêu kỳ vọng trao con đó. Như chim vỗ cánh vút trời cao.
Như điều lượn bay ngược trong gió. Làm đấng anh hào tỏa
ánh sao.

Đức lớn, trí cao nào đợi tuổi. Văn minh Đất Việt,
trang sử vàng.

Kiên gan, bền chí cùng đi tới.

Hòa bình năm châu, Việt Nam vang.

Trang sử vàng, người người tươi xinh. Trang sử mới,
Hòa Bình quang vinh.

Trang sử vàng, Việt Nam lung linh. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

Trang sử mới, thế giới hòa bình. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

Trang sử mới, thế giới hòa bình. Trang sử mới,
thế giới hòa bình.

MÃI CÙNG CHUNG LỐI

Nhạc và lời: Lê Viết Hải
Sáng tác năm...

Bắc Hải phố phường
Có những con đường
Tên núi, tên sông
Thân thương quen thuộc.

Trường Sơn rộn ràng
Bạch Mã bình an
Ba Vì trầm lặng
Hương Giang thanh thang.

Dù nắng hay mưa
Chiều tối hay trưa
Trên cùng một lối
Anh đã đón đưa.

Chỉ dám nhìn em
Từ sau lẵng lẽ
Mái tóc nâu xoắn
Gót hồng bước khẽ.

Trong lòng thốn thức
Trái tim rạo rực
Chúng ta đi qua
Một thời cơ cực.

Xe đạp xe máy
Xe lửa tàu bay
Chỉ là phương tiện
Dẫu có đổi thay.

Chúng mình vẫn đi
Trên cùng một lối
Vẫn cứ song đôi
Chẳng thể tách rời.

Gian nan đời sống
Em không than thở
Dịu dàng cảm thông
Góp từng ý nhỏ.

Có em hiền hậu
Âm thầm lo toan
Giữa bao chông chênh
Mai là bến đậu.

Thành tâm nguyện cầu
Nếu còn kiếp nữa trần ai
Anh xin cưới lại em Mai
dịu hiền

Thành tâm nguyện cầu
Nếu còn kiếp nữa trần ai
Anh xin cưới lại em Mai
dịu hiền

Anh xin cưới lại em...
Mai dịu hiền

CHUNG MỘT KHÁT VỌNG

Nhạc và lời: Lê Việt Hải
Sáng tác tháng 7/2025

Dù bắc hay nam
Dù trong thành phố
Hay ngoài thủ đô
Dù ở nơi đâu

Chúng ta vẫn cùng

Tận tâm phục vụ
Tổ quốc Việt Nam
Tận lực phụng sự
Quê hương Địa Cầu

Dù Hát Bê A (HBA)
Hay Hát Pê A (HPA)
Chúng ta vẫn chung
Mái nhà Hòa Bình

Chúng ta vẫn cùng

Chung sức chung lòng
Chung một khát vọng
Chung lưng đấu cật
Chung tình non sông

Kiên tâm quyết chí
Rèn đức luyện tài
Tình thông công nghệ
Xuất sắc Ây Ai (AI)

Chúng ta vẫn cùng

Nhớ mãi lời thề
Chung lưng đấu cật
Tình nghề thủy chung

Dù bắc hay nam
Dù trong thành phố
Hay ngoài thủ đô
Dù ở nơi đâu

Chúng ta vẫn cùng

Chung tay xây dựng
Ngôi nhà Việt Nam
Chung lòng gìn giữ
Màu xanh Địa Cầu

Dù Hát Bê A
Hay Hát Pê A
Chúng ta vẫn chung
Mái nhà Hòa Bình

Chúng ta vẫn cùng

Chung sức chung lòng
Chung một khát vọng
Chung lưng đấu cật
Chung tình non sông

Kiên tâm quyết chí
Rèn đức luyện tài
Tình thông công nghệ
Xuất sắc Ấy Ai

Chúng ta vẫn cùng

Nhớ mãi lời thề
Chung lưng đấu cật
Tình nghề thủy chung

Chúng ta vẫn cùng

Nhớ mãi lời thề
Chung lưng đấu cật
Tình nghề thủy chung



ĐỊA CẦU

QUÊ TÔI

cùng nhau xây đắp hòa bình

*Có những con đường phải dừng lại, không phải vì hết lối đi.
Mà vì nếu đi tiếp, ta sẽ đánh mất chính mình.*

Chúng ta – loài người – đang đi trên một con đường như thế: Con đường trải bằng máu, rải bằng nước mắt, và thấp sáng bởi những quả cầu lửa hủy diệt. Dưới chân ta, là xương của những người lính ngã xuống trong những cuộc chiến vô nghĩa, là nước mắt của người mẹ gục bên xác con, là cơn đói của hàng triệu đứa trẻ sinh ra trong tiếng súng.

Trên đầu ta, là một bầu trời nhuộm khói pháo bom, là một hành tinh đang nóng lên từng ngày, là tiếng thét chết lặng của Trái Đất – người mẹ huyền linh của chúng ta.

Chúng ta từng tự hào về “nền văn minh” của mình. Nhưng nếu văn minh là giết lẫn nhau bằng công nghệ tinh vi, là hy sinh tương lai của cháu con để thỏa mãn lòng tham hôm nay, là làm ngơ trước nỗi khổ của đồng loại, thì đó là một nền văn minh bệnh hoạn.

Cha ông ta từng nói: “Lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo.” Vậy mà chúng ta – hậu duệ của những anh hùng – lại đang đưa cả nhân loại đi theo vết xe đổ của những chế độ bạo tàn và vô minh.

Chúng ta có thể tránh số phận tuyệt chủng như khủng long. Nhưng nếu tiếp tục như hôm nay, chúng ta sẽ tuyệt chủng trong nỗi ô nhục, chứ không phải vì định mệnh.

Quét mã QR để thưởng thức bài hát
Địa cầu Quê tôi do tác giả sáng tác

